

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia N82

Số phát hành 2.0

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

CE 0434 

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION, tuyên bố rằng sản phẩm RM-313 này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Quý khách có thể tìm thấy bản sao bản Tuyên bố về sự phù hợp tại http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

© 2008 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nokia, Nokia Connecting People, logo Phụ Kiện Chính Hãng của Nokia, Nseries, N82, Navi, N-Gage, Visual Radio, và Nokia Care là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

symbian

Sản phẩm này có bao gồm phần mềm được lixăng bởi Symbian Software Ltd © 1998-2007. Symbian và Symbian OS là các nhãn hiệu của Symbian Ltd.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các bằng sáng chế khác đang chờ cấp. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 © 1997-2007. Tegic Communications, Inc. Mọi quyền được bảo lưu.



Java và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc nhãn hiệu hàng hóa đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

Các phần của phần mềm Nokia Maps có bản quyền © 1996-2002 thuộc sở hữu của FreeType Project. Mọi quyền được bảo lưu.

This product is licensed under the MPEG-4 Visual Patent Portfolio License (i) for personal and noncommercial use in connection with information which has been encoded in compliance with the MPEG-4 Visual Standard by a consumer engaged in a personal and noncommercial activity and (ii) for use in connection with MPEG-4 video provided by a licensed video provider. No license is granted or shall be implied for any other use. Additional information, including that related to promotional, internal, and commercial uses, may be obtained from MPEG LA, LLC. See <http://www.mpegla.com>.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio để (i) sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất kỳ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <http://www.mpegla.com>.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ các sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

TRONG CHỨNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ CÁC BÊN GIAO LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU HOẶC TỔN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG." NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ PHẨM CHẤT CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHỈNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với thiết bị của quý khách có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi các người, cá nhân hoặc tổ chức không có liên kết hay quan hệ với Nokia. Nokia không sở hữu quyền tác giả hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của các bên thứ ba nêu trên. Do vậy, Nokia không có bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng hoạt động của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không cung cấp bất cứ bảo hành nào đối với các ứng dụng của bên thứ ba này.

BẰNG VIỆC SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐẾN MỨC TỐI ĐA MÀ PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO PHÉP. QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN THÊM RẰNG NOKIA VÀ CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐƯA RA BẤT CỨ TUYÊN BỐ HOẶC BẢO ĐẢM NÀO, CHO DÙ RÕ RÀNG HOẶC NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ QUYỀN SỞ HỮU, PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG HOẶC SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG XÂM PHẠM BẤT KỲ BẰNG SÁNG CHẾ, QUYỀN TÁC GIẢ, NHÃN HIỆU HOẶC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BẤT KỲ BÊN THỨ BA NÀO.

Sự có sẵn của các sản phẩm cụ thể, các ứng dụng và các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng hỏi đại lý Nokia của quý khách về các chi tiết, và sự có sẵn các tùy chọn ngôn ngữ.

Quản lý Xuất khẩu

Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

Số phát hành 2.0

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia

Điện thoại di động Nokia hỗ trợ 2 kiểu viết tiếng Việt khác nhau:

1. Kiểu viết truyền thống.
2. Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển).

1. Kiểu viết truyền thống:

Để sử dụng kiểu viết truyền thống, bạn cần vào menu **Tùy chọn > Ngôn ngữ viết** và chọn tiếng Việt. Kiểu viết truyền thống sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aaaa** trên góc bên phải của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 1.1):

1	2 aââê	3 đđêêf
4 ghi	5 jkl	6 mmoôô
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* / \ ? ~ .	0	#

Hình 1.1 Kiểu viết truyền thống (Hình chỉ có tính chất minh họa cho vị trí của các chữ cái và dấu câu khi soạn thảo bằng tiếng Việt)

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên phím * theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã và nặng.

Ví dụ: Để viết chữ Việt, bạn sẽ thực hiện các bước sau:

- Bấm 4 lần phím 8 cho chữ V
- Bấm 3 lần phím 4 cho chữ i
- Bấm 4 lần phím 3 cho chữ ê
- Bấm 5 lần phím * cho dấu nặng (.)
- Bấm 1 lần phím 8 cho chữ t

Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Khi xóa một nguyên âm có dấu, bạn sẽ cần xóa dấu trước sau đó mới đến nguyên âm.
- Khi cần sửa chữa một dấu viết sai, bạn di chuyển dấu nháy đến bên tay phải nguyên âm và bấm phím * để thay đổi dấu.
- Bạn có thể bấm và giữ phím * trong 2 giây để mở menu chọn các biểu tượng/ký tự đặc biệt như trong các ngôn ngữ khác.
- Bạn có thể viết tiếng Việt ngay cả khi giao diện của máy là tiếng Anh hay các ngôn ngữ khác.

2. Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển):

Để sử dụng kiểu viết tiên đoán từ, bạn cần vào menu **Tùy chọn**, chọn **Ngôn ngữ viết** là tiếng Việt và chọn **Mở từ điển**. Kiểu viết tiên đoán từ sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aaa** trên góc bên phải của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 2.1):

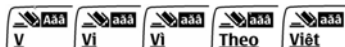
1	2 'aaabc	3 `deef
4 ? ghi	5 ~ jkl	6 mnoöø
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
*	0	#

Hình 2.1 Kiểu viết tiên đoán
(Hình chỉ có tính chất minh
họa cho vị trí của các chữ cái
và dấu câu khi soạn thảo
bằng tiếng Việt)

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 6 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng.

Với sự hỗ trợ của chương trình Từ điển, các bạn chỉ cần bấm 1 lần trên phím có mẫu tự cần viết. Từ điển sẽ tiên đoán từ thích hợp với tập hợp các phím được bấm.

Ví dụ: Để viết chữ Việt bạn bấm liên tục các phím 8, 4, 3, 6, 8 mỗi phím một lần.



Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Trong những lần bấm đầu tiên, bạn sẽ thấy màn hình hiển thị những mẫu tự không đúng như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được từ đúng khi bấm hết tất cả những phím cần thiết.
- Nếu sau khi bấm đủ các phím bạn vẫn không nhận được từ mong muốn, bấm phím * để hiển thị những từ khác tương ứng với tổ hợp phím vừa bấm.
- Nếu thấy dấu ? xuất hiện bên cạnh từ vừa viết, có nghĩa là từ không có trong Từ điển. Bạn sẽ thêm từ mới vào Từ điển bằng cách chọn menu Thêm và sau đó dùng kiểu viết truyền thống để ghi từ mới vào Từ điển.

Mục lục

An toàn cho người sử dụng11

Giới thiệu điện thoại.....12

Các dịch vụ mạng.....13

Phụ kiện, pin, và bộ sạc.....13

Hướng dẫn kết nối.....15

Thông tin hữu ích.....16

Trợ giúp.....16

Bắt đầu sử dụng.....16

Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia.....16

Ứng dụng bổ sung.....17

Cập nhật phần mềm.....17

Cài đặt.....17

Mã truy cập.....17

Kéo dài tuổi thọ pin.....18

Làm trống bộ nhớ.....19

Điện thoại của bạn.....21

Lời chào.....21

Switch.....21

Chuyển nội dung.....21

Đồng bộ, tải về, hoặc gửi nội dung.....22

Chỉ báo màn hình.....23

Tải xuống tốc độ cao.....24

Khóa bàn phím.....24

Phím tắt.....25

Menu đa phương tiện.....25

Mobile Search.....26

N-Gage.....27

Giới thiệu về N-Gage.....27

Các giao diện N-Gage.....27

Bắt đầu sử dụng.....28

Tạo tên người chơi.....28

Bắt đầu trò chơi.....28

Theo dõi tiến triển.....29

Chơi với bạn bè.....29

Chơi và quản lý các trò chơi.....29

Chỉnh sửa chi tiết tiểu sử.....30

Kết nối với những người chơi khác.....30

Tìm và thêm bạn bè.....30

Xem thông tin về bạn bè.....31

Sắp xếp danh sách bạn.....31

Xếp hạng người chơi.....31

Gửi tin nhắn.....31

Cài đặt N-Gage.....31

Tai nghe.....32

Điều chỉnh loa và âm lượng.....33

Cấu hình không trực tuyến.....33

Camera.....35

Thông tin về camera.....35

Chụp ảnh.....35

Các chỉ báo camera hình tĩnh.....35

Thanh công cụ hoạt động.....	36
Chụp ảnh.....	37
Sau khi chụp ảnh.....	38
Thông tin vị trí.....	39
Đèn flash.....	39
Cảnh.....	40
Chụp ảnh liên tiếp.....	40
Chụp hình cho chính bạn—chụp tự động.....	41
Các mẹo nhỏ để chụp được ảnh đẹp.....	41
Quay video.....	42
Các chỉ báo quay video.....	42
Quay phim.....	43
Sau khi quay video:.....	43
Cài đặt camera.....	44
Cài đặt camera hình tĩnh.....	44
Cài đặt thiết lập—hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc.....	45
Cài đặt video.....	46

Bộ sưu tập.....47

Xem và sắp xếp các tập tin.....	47
Hình ảnh và các video clip.....	48
Xem video và hình ảnh.....	48
Sắp xếp hình ảnh và video.....	49
Thanh công cụ hoạt động.....	49
Album.....	50
Thùng in.....	50
Trình chiếu.....	50
Chỉnh sửa hình ảnh.....	51
Trình chỉnh sửa hình ảnh.....	51
Cắt hình.....	51
Giảm hiện tượng mất độ.....	52

Các phím tắt hữu dụng.....	52
Biên tập video.....	52
Chế độ ra tivi.....	52
Diễn thuyết.....	53
In hình ảnh.....	54
In ảnh.....	54
Chọn máy in.....	54
Xem trước bản in.....	54
Cài đặt in ấn.....	54
In trực tuyến.....	55
Chia sẻ hình ảnh và video trực tuyến.....	55
Mạng gia đình.....	55
Giới thiệu về mạng gia đình.....	55
Thông tin bảo mật quan trọng.....	56
Cài đặt cho mạng gia đình.....	57
Bật chức năng chia sẻ và xác định nội dung chia sẻ.....	57
Xem và chia sẻ các tập tin media.....	58
Sao chép các tập tin media.....	59

Định vị (GPS).....60

Giới thiệu về GPS.....	60
Bộ nhận GPS.....	61
Giới thiệu về tín hiệu vệ tinh.....	61
Yêu cầu vị trí.....	62
Bản đồ.....	62
Giới thiệu về Maps.....	62
Duyệt bản đồ.....	64
Tải về bản đồ.....	65
Tìm một địa điểm.....	66
Các dịch vụ bổ sung cho Bản đồ.....	67
Điều hướng.....	67

Mục lục

Thông tin giao thông.....	69
Hướng dẫn.....	69
Các mốc.....	70
Dữ liệu GPS.....	70
Hướng dẫn định tuyến.....	71
Nhận thông tin vị trí.....	71
Đồng hồ đo quãng đường.....	71

Trình duyệt web.....73

Trình duyệt web.....	73
Thanh công cụ trình duyệt.....	75
Duyệt các trang.....	75
Các cấp dữ liệu Web và blog.....	75
Widget.....	76
Tìm kiếm nội dung.....	76
Các chương trình tải xuống từ mạng và mua các mục.....	76
Chỉ mục.....	77
Xóa bộ nhớ cache.....	78
Ngưng kết nối.....	78
Kết nối bảo mật.....	78
Cài đặt web.....	78

Kết nối.....81

Mạng LAN không dây.....	81
Giới thiệu về WLAN.....	81
Kết nối WLAN.....	81
Trình hướng dẫn WLAN.....	82
WLAN Điểm truy cập internet.....	82
Chế độ hoạt động.....	83
Trình quản lý kết nối.....	83

Các kết nối dữ liệu hiện thời.....	83
Các mạng WLAN hiện có.....	84
Khả năng kết nối Bluetooth.....	84
Giới thiệu về kết nối Bluetooth.....	84
Cài đặt.....	85
Các mẹo bảo mật.....	85
Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth.....	85
Ghép nối thiết bị.....	86
Nhận dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth.....	87
Chế độ sử dụng SIM từ xa.....	87
USB.....	87
Kết nối với máy PC.....	88

Trung Tâm Video Nokia.....89

Tìm và xem video.....	89
Video internet.....	90
Phát video đã tải xuống.....	90
Chuyển video từ máy PC.....	91
Cài đặt.....	91

Thư mục nhạc.....92

Máy nghe nhạc.....	92
Phát một bài hát hoặc một hồi podcast.....	92
Menu nhạc.....	93
Danh sách nhạc.....	93
Các podcast.....	94
Mạng gia đình với máy nghe nhạc.....	94
Chuyển nhạc vào điện thoại.....	95
Chuyển nhạc từ máy PC.....	95
Chuyển bằng Windows Media Player.....	96
Cửa Hàng Nhạc Nokia.....	97

Radio.....	97
Nghe radio.....	97
Xem nội dung trực quan.....	98
Các kênh đã lưu.....	98
Cài đặt.....	98
Nokia Podcasting.....	99
Cài đặt.....	99
Tìm kiếm.....	100
Thư mục.....	100
Tải xuống.....	101
Phát và quản lý podcast.....	102

Thư mục media.....103

RealPlayer	103
Phát video clip.....	103
Xem nội dung trực tuyến.....	103
Cài đặt RealPlayer.....	103
Adobe Flash Player.....	104
Nokia Lifeblog.....	104
Mã khóa kích hoạt.....	104
Máy ghi âm.....	106

Cài đặt riêng điện thoại.....107

Chủ đề.....	107
Cấu hình—cài âm.....	107
3-D tones.....	108
Sửa đổi chế độ chờ.....	109
Chỉnh sửa menu chính.....	109

Quản lý thời gian.....110

Đồng hồ	110
---------------	-----

Mục lục

Báo thức.....	110
Đồng hồ thế giới.....	110
Lịch.....	111
Tạo một mục nhập lịch.....	111
Giao diện lịch.....	111
Quản lý các mục nhập lịch.....	112

Nhắn tin.....113

Giao diện chính của menu Nhắn tin.....	113
Viết văn bản.....	114
Kiểu nhập văn bản truyền thống.....	114
Kiểu nhập văn bản tiên đoán.....	114
Mẹo khi nhập văn bản.....	115
Thay đổi ngôn ngữ viết.....	115
Chỉnh sửa văn bản và các danh sách.....	115
Soạn và gửi tin nhắn.....	115
Hộp tin nhắn đến.....	117
Nhận tin nhắn.....	117
Tin nhắn đa phương tiện.....	118
Dữ liệu, cài đặt, và tin nhắn dịch vụ web.....	118
Hộp thư.....	118
Xác định cài đặt e-mail.....	118
Mở hộp thư.....	119
Tải tin nhắn e-mail.....	119
Xóa các tin nhắn e-mail.....	120
Ngắt kết nối khỏi hộp thư.....	120
Xem tin nhắn trên thẻ SIM.....	120
Cài đặt nhắn tin.....	121
Cài đặt tin nhắn.....	121
Cài đặt tin nhắn đa phương tiện.....	121
Cài đặt e-mail.....	122

Mục lục

Quản lý hộp thư.....	122
Cài đặt kết nối.....	122
Cài đặt người dùng.....	123
Cài đặt nhận.....	124
Các cài đặt tài tự động.....	124
Cài đặt tin dịch vụ web.....	124
Cài đặt tin nhắn quảng bá.....	124
Cài đặt khác.....	125
Gọi điện	126
Cuộc gọi thoại.....	126
Các tùy chọn trong khi gọi.....	126
Hộp thư thoại và hộp thư video.....	127
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi.....	127
Gọi điện hội nghị.....	127
Quay nhanh một số điện thoại.....	128
Dịch vụ cuộc gọi chờ.....	128
Quay số bằng khẩu lệnh.....	129
Thực hiện cuộc gọi hình.....	129
Các tùy chọn trong khi gọi video.....	130
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video.....	131
Chia sẻ video.....	131
Yêu cầu.....	131
Cài đặt.....	132
Chia sẻ video trực tuyến hoặc video clip.....	133
Nhận một lời mời.....	133
Cuộc gọi internet.....	134
Tạo cấu hình cuộc gọi internet.....	134
Kết nối với dịch vụ gọi qua internet.....	135
Gọi điện qua internet	136
Cài đặt dịch vụ.....	136

Nhật ký.....	137
Các cuộc gọi gần đây	137
Thời lượng cuộc gọi.....	137
Dữ liệu gói.....	137
Kiểm soát tất cả các sự kiện liên lạc.....	137

Danh bạ (danh bạ điện thoại).....	139
Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại.....	139
Quản lý tên và số điện thoại.....	139
Các số điện thoại và địa chỉ mặc định.....	140
Gán nhạc chuông cho các số liên lạc.....	140
Sao chép số liên lạc.....	140
Thư mục thẻ SIM và các dịch vụ khác của thẻ SIM.....	141
Quản lý các nhóm liên lạc.....	141

Thư mục văn phòng.....	143
Quickoffice.....	143
Quickword.....	143
Quicksheet.....	143
Quickpoint.....	144
Quickmanager.....	144
Ghi chú.....	144
Adobe PDF reader.....	144
Bộ chuyển đổi.....	145
Zip Manager.....	145
Đầu đọc mã vạch.....	145

Thư mục ứng dụng.....	147
Máy tính.....	147
Quản lý ứng dụng.....	147
Cài đặt phần mềm và ứng dụng	148

Gỡ bỏ ứng dụng và phần mềm.....	149
Cài đặt.....	149
Thư mục Công cụ.....	151
Trình quản lý tập tin.....	151
Công cụ thẻ nhớ.....	151
Lệnh thoại.....	151
Đồng bộ.....	152
Trình quản lý thiết bị.....	152
Cài đặt.....	154
Cài đặt chung.....	154
Cài đặt riêng.....	154
Cài đặt phụ kiện.....	155
Cài đặt bảo mật.....	156
Điện thoại và SIM.....	156
Quản lý chứng chỉ.....	157
Mô-đun bảo mật.....	158
Khôi phục cài đặt gốc.....	159
Cài đặt định vị.....	159
Cài đặt cho máy.....	159
Cài đặt cuộc gọi.....	159
Chuyển hướng cuộc gọi.....	160
Chặn cuộc gọi.....	161
Cài đặt mạng.....	161
Cài đặt kết nối.....	162
Kết nối dữ liệu và điểm truy cập.....	162
Điểm truy cập.....	162
Tạo một điểm truy cập mới.....	162
Điểm truy cập dữ liệu gói.....	163
WLAN Điểm truy cập internet.....	164

	Mục lục
Cài đặt dữ liệu gói.....	165
Cài đặt mạng LAN không dây.....	166
Cài đặt SIP.....	166
Cài đặt cuộc gọi internet.....	166
Các cấu hình.....	166
Điều khiển tên điểm truy cập.....	166
Cài đặt ứng dụng.....	167

Giải quyết sự cố.....168

Phụ kiện chính hãng Nokia.....	172
Phụ kiện nâng cấp.....	172
Pin.....	172

Thông tin về pin.....	174
Sạc và xả pin.....	174
Hướng dẫn xác thực pin Nokia.....	175
Xác thực ảnh ba chiều.....	175
Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?.....	175

Giữ gìn và bảo trì.....177

Thông tin bổ sung về sự an toàn.....	179
Trẻ em.....	179
Môi trường hoạt động.....	179
Thiết bị y tế.....	179
Thiết bị y tế cấy ghép.....	179
Thiết bị trợ thính.....	180
Xe cộ.....	180
Môi trường phát nổ tiềm ẩn.....	181

Mục lục

Cuộc gọi khẩn cấp.....181

Thông tin về chứng nhận (SAR).....182

Từ mục.....183

An toàn cho người sử dụng

Dưới đây là những hướng dẫn đơn giản và dễ hiểu. Việc không tuân theo các quy tắc này có thể gây nguy hiểm hoặc bị xem là phạm pháp. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN

Không nên bật điện thoại nếu bị cấm hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Nên tuân thủ các quy định của địa phương. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe. Điều quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG

Tất cả các điện thoại vô tuyến đều có thể gây nhiễu sóng làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI Ở TRONG BỆNH VIỆN

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Tắt điện thoại khi ở gần các thiết bị y tế.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI TRÊN MÁY BAY

Tuân theo mọi hạn chế. Các thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu liên lạc trên máy bay.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIỆU

Không nên sử dụng điện thoại tại trạm tiếp nhiên liệu. Không nên sử dụng điện thoại gần nơi có nhiên liệu hoặc hóa chất.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI Ở GẦN NƠI CÓ PHÁT NỔ

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Không nên sử dụng điện thoại nơi đang có phát nổ.



SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI ĐÚNG CÁCH

Chỉ sử dụng điện thoại ở những vị trí như được giải thích trong tài liệu hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Không vô cớ chạm vào vùng ăng-ten.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÓ CHẤT LƯỢNG

Chỉ những nhân viên có đủ khả năng chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa điện thoại.



PHỤ KIỆN VÀ PIN

Chỉ sử dụng phụ kiện cải tiến và pin đã kiểm duyệt. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC

Điện thoại này không thể chống vô nước. Nên giữ điện thoại thật khô.



DỰ PHÒNG

Luôn nhớ lưu dự phòng hoặc giữ lại bản viết tay tất cả thông tin quan trọng được lưu trong điện thoại.



KẾT NỐI VỚI NHỮNG THIẾT BỊ KHÁC

Khi kết nối điện thoại với bất kỳ thiết bị nào, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CÁC CUỘC GỌI KHẨN CẤP

Bảo đảm điện thoại đã được bật và đang trong trạng thái hoạt động. Bấm phím kết thúc nhiều lần để xóa màn hình hiển thị và trở về chế độ chờ. Nhập số điện thoại khẩn cấp rồi bấm phím đàm thoại. Cho biết nơi bạn đang ở. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

Giới thiệu điện thoại

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được chấp thuận để sử dụng trên các mạng (E)GSM 850, 900, 1800, 1900

và mạng UMTS 2100. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng những tính năng của thiết bị này, hãy tuân thủ pháp luật và tôn trọng các tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, bao gồm cả bản quyền tác giả.

Việc bảo vệ quyền tác giả có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa, chuyển giao hay chuyển đi một số các hình ảnh, nhạc (bao gồm kiểu chuông), hay nội dung khác.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ kết nối internet và các phương thức kết nối khác. Giống như máy tính, điện thoại có thể bị tiếp xúc với virus, các tin nhắn và ứng dụng phá hoại, và những nội dung có hại khác. Hãy thận trọng và mở tin nhắn, chấp nhận các yêu cầu kết nối, tải về nội dung và chấp nhận các cài đặt từ các nguồn đáng tin cậy. Để tăng cường sự an toàn cho các thiết bị của mình, quý khách nên xem xét việc cài đặt, sử dụng, và thường xuyên cập nhật phần mềm chống virus, tường lửa, và các phần mềm có liên quan khác lên thiết bị và mọi máy tính khác kết nối với thiết bị.



Cảnh báo: Bạn phải bật điện thoại để sử dụng các chức năng của nó, ngoại trừ chức năng báo thức. Không nên bật điện thoại nếu có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

Các ứng dụng văn phòng hỗ trợ các chức năng phổ biến của Microsoft Word, PowerPoint, và Excel (Microsoft Office 2000,

XP, và 2003). Không phải tất cả các định dạng tập tin đều có thể xem hoặc chỉnh sửa được.

Trong quá trình thao tác kéo dài, chẳng hạn như một phiên chia sẻ video hoạt động hoặc kết nối dữ liệu tốc độ cao, điện thoại có thể trở nên ấm hơn. Trong hầu hết các trường hợp, hiện tượng này là bình thường. Nếu bạn nghi ngờ điện thoại hoạt động không bình thường, hãy đem điện thoại đến cơ sở dịch vụ ủy quyền gần nhất.

Thiết bị của bạn có thể có các chỉ mục và liên kết được cài đặt sẵn cho các trang internet của bên thứ ba. Bạn cũng có thể truy cập vào các trang web của các bên thứ ba khác từ thiết bị của bạn. Các trang web của bên thứ ba không có mối liên kết với Nokia, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu bạn chọn truy cập vào các trang web này, bạn cần cẩn thận lưu ý về tính bảo mật hoặc nội dung.

Hình ảnh trong hướng dẫn này có thể khác với màn hình điện thoại của bạn.

Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, bạn phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều tính năng yêu cầu các tính năng mạng đặc biệt. Không phải tất cả các mạng đều có các tính năng này; các mạng khác có thể yêu cầu bạn phải thỏa thuận với nhà cung cấp dịch vụ trước khi có thể sử dụng các

dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp hướng dẫn và giải thích về những khoản phí sẽ được áp dụng. Một số mạng có thể có các hạn chế ảnh hưởng đến cách sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ tùy thuộc ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng hoặc tắt một số chức năng trong điện thoại của bạn. Nếu vậy, các tính năng này sẽ không hiển thị trên menu của điện thoại. Điện thoại cũng có thể có một cấu hình đặc biệt như là các thay đổi trong các tên menu, thứ tự menu, và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

Điện thoại này hỗ trợ giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) hoạt động trên nền giao thức TCP/IP. Một số tính năng của điện thoại này, như là tin nhắn đa phương tiện, trình duyệt, và e-mail yêu cầu mạng hỗ trợ các công nghệ này.

Phụ kiện, pin, và bộ sạc

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin ra.

Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với thiết bị này. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ bộ sạc DC-4, AC-4, hoặc AC-5 và từ bộ sạc AC-1, ACP-8, ACP-9, ACP-12, hoặc LCH-12 khi sử dụng cùng với thiết bị nối tiếp bộ sạc CA-44.

An toàn cho người sử dụng

Số hiệu chính xác của bộ sạc có thể thay đổi tùy thuộc vào loại phích cắm. Loại phích cắm được nhận dạng bởi một trong những ký hiệu sau: E, EB, X, AR, U, A, C, hoặc UB.

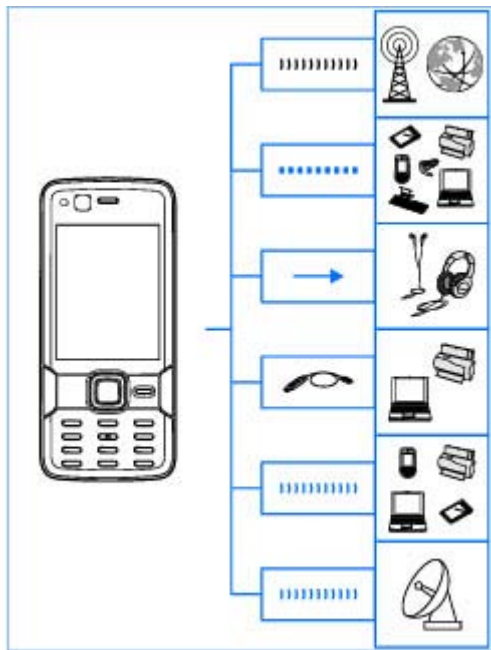
Pin được sử dụng cùng với điện thoại này là BP-6MT.



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm.

Liên hệ với đại lý của quý khách để biết về các phụ kiện nâng cấp đã được phê chuẩn hiện có. Khi quý khách rút dây dẫn điện của bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

Hướng dẫn kết nối



Nokia N82 hỗ trợ các cách kết nối sau:

- Mạng 2G và 3G
- Kết nối Bluetooth — để truyền dữ liệu và kết nối với các phụ kiện tương thích. [Xem phần “Khả năng kết nối Bluetooth” trên trang 84.](#)
- Đầu Nối AV Nokia (3,5 mm) — để kết nối bộ tai nghe, tai nghe, tivi, hoặc dàn âm thanh gia đình tương thích. [Xem phần “Chế độ ra tivi” trên trang 52.](#)
- Cáp dữ liệu USB — để kết nối với các thiết bị tương thích, chẳng hạn như máy in và máy PC. [Xem phần “USB” trên trang 87.](#)
- Mạng LAN không dây (WLAN) — để kết nối vào internet và những thiết bị có bật WLAN. [Xem phần “Mạng LAN không dây” trên trang 81.](#)
- GPS — để kết nối với các vệ tinh GPS để xác định vị trí của bạn. [Xem phần “Định vị \(GPS\)” trên trang 60.](#)

Thông tin hữu ích

Số hiệu: Nokia N82-1

Dưới đây được gọi là Nokia N82.

Trợ giúp

Điện thoại của bạn có các văn bản trợ giúp theo ngữ cảnh. Khi một ứng dụng đang mở, chọn **Lựa chọn** > **Trợ giúp** để truy cập mục trợ giúp trong giao diện hiện tại.

Khi bạn đọc hướng dẫn, để chuyển giữa chức năng trợ giúp và ứng dụng đang chạy ẩn, bấm và giữ .

Để mở phần trợ giúp trong menu chính, chọn **Công cụ** > **Các tiện ích** > **Trợ giúp**. Chọn ứng dụng theo ý muốn để xem các chủ đề trợ giúp.

Bắt đầu sử dụng

Xem hướng dẫn bắt đầu sử dụng để biết thông tin về các phím và các bộ phận, hướng dẫn cài đặt điện thoại và các thông tin quan trọng khác.

Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia

Hãy truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/support hoặc trang web Nokia tại địa phương của quý khách để có tài liệu hướng dẫn sử dụng mới nhất, thông tin bổ sung, các nội dung được tải về, và các dịch vụ liên quan đến sản phẩm Nokia của quý khách. Bạn cũng có thể tải xuống miễn phí các cài đặt cấu hình như là MMS, GPRS, e-mail, và các dịch vụ khác cho kiểu điện thoại của bạn từ các trang web www.nokia-asia.com/phonesettings.

Nếu bạn cần liên hệ với dịch vụ khách hàng, hãy kiểm tra danh sách các trung tâm liên hệ Chăm Sóc Khách Hàng của Nokia Care tại địa phương bạn trên trang web www.nokia-asia.com/contactus.

Nếu bạn muốn biết về các dịch vụ bảo trì, hãy kiểm tra điểm Nokia Care gần với bạn nhất tại www.nokia-asia.com/repair.

Ứng dụng bổ sung

Nokia và các nhà phát triển phần mềm thứ ba khác cung cấp nhiều ứng dụng để bạn có thể làm nhiều hơn với điện thoại của bạn. Các ứng dụng này được giải thích trong các hướng dẫn có trên các trang hỗ trợ sản phẩm tại trang web của Nokia.

Cập nhật phần mềm

Nokia có thể sản xuất các phần mềm cập nhật có thể có những tính năng mới, chức năng nâng cao, hoặc hiệu năng hoạt động được cải tiến. Bạn có thể yêu cầu những phần mềm cập nhật này qua ứng dụng Nokia Software Updater trên máy PC. Để cập nhật phần mềm của thiết bị, bạn cần có ứng dụng Nokia Software Updater và một máy PC tương thích chạy hệ điều hành Microsoft Windows 2000, XP hoặc Vista, truy cập internet bằng thông rộng, và một cáp dữ liệu tương thích để kết nối thiết bị với máy PC.

Để biết thêm thông tin và để tải xuống ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang www.nokia-asia.com/softwareupdate hoặc trang web của Nokia tại địa phương.



Mẹo: Để kiểm tra phiên bản phần mềm trong điện thoại, ở chế độ chờ, nhập ***#0000#** ở chế độ chờ.

Cài đặt

Điện thoại của bạn thông thường đã được tự động cấu hình các thông số cài đặt MMS, GPRS, trực tuyến, và internet di động, dựa trên thông tin của nhà cung cấp dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã cài đặt sẵn các thông số cài đặt trên điện thoại, hoặc bạn có thể nhận hoặc yêu cầu các thông số cài đặt này từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng tin nhắn đặc biệt.

Bạn có thể thay đổi các cài đặt chung trong điện thoại, ví dụ như ngôn ngữ, chế độ chờ, màn hình, và cài đặt khóa bàn phím. [Xem phần “Cài đặt chung” trên trang 154.](#)

Mã truy cập

Nếu bạn quên bất kỳ mã nào trong số các mã truy cập này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

- Mã số nhận diện cá nhân (PIN) — Mã này bảo vệ thẻ SIM không bị sử dụng trái phép. Mã PIN (4 đến 8 chữ số) thường được cấp cùng với thẻ SIM. Sau khi nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, mã PIN sẽ bị khóa lại, và bạn cần có mã PUK để mở khóa.
- Mã UPIN — Mã số này có thể đi kèm với thẻ USIM. Thẻ USIM là phiên bản nâng cao của thẻ SIM và được cung cấp cùng với điện thoại di động UMTS.

- Mã PIN2 — Mã này (4 đến 8 chữ số) được cung cấp cùng với thẻ SIM, và cần để truy cập vào một số chức năng trong điện thoại.
- Mã khóa (còn được gọi là mã bảo vệ) — Mã khóa giúp bảo vệ điện thoại của bạn không bị sử dụng trái phép. Bạn có thể tạo và thay đổi mã này, và cài điện thoại yêu cầu mã. Giữ kỹ mã mới ở nơi an toàn tách biệt với điện thoại. Nếu bạn quên mã và điện thoại bị khóa, điện thoại sẽ yêu cầu yêu cầu dịch vụ và có thể phải trả thêm phí. Để biết thêm thông tin, liên hệ với một điểm Nokia Care hoặc đại lý bán lẻ điện thoại của bạn.
- Mã số mở khóa cá nhân (PUK) và mã PUK2 — Các mã này (8 chữ số) sẽ được yêu cầu để thay đổi mã PIN hoặc mã PIN2 bị khóa tương ứng. Nếu các mã này không được cấp cùng với thẻ SIM, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của thẻ SIM bạn đang dùng.
- Mã UPUK — Mã này (8 chữ số) cần để thay đổi mã UPIN bị khóa. Nếu mã này không được cấp cùng với thẻ USIM, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của thẻ USIM bạn đang dùng.

Kéo dài tuổi thọ pin

Việc sử dụng nhiều chức năng trên điện thoại cùng lúc sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin. Để tiết kiệm pin, xin lưu ý những vấn đề sau:

- Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth, hoặc cho phép các chức năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin. Tắt công nghệ Bluetooth khi không cần đến.
- Các tính năng sử dụng mạng LAN không dây (WLAN), hoặc cho phép các chức năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin. WLAN trên điện thoại Nokia của bạn sẽ tắt khi không cố kết nối, không được kết nối với một điểm truy cập, hoặc không dò tìm các mạng hiện có. Để giảm mức tiêu thụ pin hơn nữa, bạn có thể chọn điện thoại không dò tìm, hoặc dò tìm không thường xuyên những mạng hiện có chạy ẩn. [Xem phần “Mạng LAN không dây” trên trang 81.](#) Khi **Dò tìm mạng** được cài là **Không**, biểu tượng tính khả dụng của WLAN sẽ không hiển thị ở chế độ chờ. Tuy nhiên, bạn vẫn có thể quét theo cách thủ công để tìm những mạng WLAN khả dụng và kết nối vào các mạng WLAN như bình thường.
- Nếu bạn đã cài **Kết nối dữ liệu gói** là **Khi có** trong cài đặt kết nối, và không nằm trong vùng phủ sóng dữ liệu gói (GPRS), trình thoại điện thoại sẽ tìm cách thiết lập kết nối dữ liệu gói. Để kéo dài thời gian hoạt động của điện thoại, chọn **Kết nối dữ liệu gói** > **Khi cần**.
- Ứng dụng Maps sẽ tải xuống từ mạng thông tin bản đồ mới khi bạn di chuyển đến các vùng mới trên bản đồ, điều này sẽ làm hao mòn pin. Bạn có thể tắt chức năng

tự động tải xuống các bản đồ mới từ mạng. [Xem phần “Bản đồ” trên trang 62.](#)

- Nếu tín hiệu của mạng di động có nhiều thay đổi trong vùng của bạn, điện thoại sẽ liên tục phải dò mạng hiện có. Điều này sẽ làm hao mòn pin.

Nếu chế độ mạng được cài là chế độ kép trong phần cài đặt mạng, điện thoại sẽ tìm kiếm mạng UMTS. Để chỉ sử dụng mạng GSM, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Điện thoại > Mạng > Chế độ mạng > GSM**.

- Đèn nền màn hình sẽ làm hao mòn pin. Trong cài đặt hiển thị, bạn có thể thay đổi thời gian chờ mà sau đó đèn nền sẽ tắt, điều chỉnh thiết bị cảm quang đo độ sáng và điều chỉnh độ sáng màn hình. Bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng > Hiển thị và Hết giờ sáng hoặc Bộ cảm biến ánh sáng**.
- Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin. Để đóng những ứng dụng bạn không sử dụng, bấm và giữ , di chuyển đến một ứng dụng trong danh sách, và bấm **C**.

Bấm **C** sẽ không đóng Máy nghe nhạc. Để đóng Máy nghe nhạc, chọn Máy nghe nhạc từ danh sách và chọn **Lựa chọn > Thoát**.

Làm trống bộ nhớ

Nhiều tính năng trong điện thoại sử dụng bộ nhớ để lưu dữ liệu. Điện thoại sẽ thông báo khi bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ (nếu có) gần hết.

Để xem loại dữ liệu bạn có trong điện thoại và dung lượng bộ nhớ mà những loại dữ liệu khác nhau sử dụng, bấm , và chọn **Công cụ > Q. lý tập tin > Lựa chọn > Chi tiết bộ nhớ**. Dung lượng bộ nhớ còn trống sẽ được hiển thị trong Bộ nhớ còn trống.

Để làm trống bộ nhớ điện thoại, truyền dữ liệu sang một thẻ nhớ tương thích (nếu có) hoặc máy PC tương thích.

Để làm trống bộ nhớ bằng cách xóa dữ liệu, sử dụng Trình quản lý tập tin để xóa các tập tin không còn cần thiết, hoặc vào ứng dụng tương ứng. Bạn có thể xóa các mục sau đây:

- Tin nhắn trong các thư mục trong Nhắn tin và tin nhắn e-mail đã tải xuống từ hộp thư
- Các trang web đã lưu
- Thông tin về số liên lạc
- Ghi chú lịch
- Những ứng dụng được hiển thị trong Trình quản lý ứng dụng mà bạn không cần
- Các tập tin cài đặt (.sis hoặc .sisx) của các ứng dụng bạn đã cài đặt vào thẻ nhớ tương thích (nếu có).

Thông tin hữu ích

- Hình ảnh và video clip trong Bộ sưu tập. Sao lưu các tập tin vào một máy PC tương thích bằng cách sử dụng Nokia Nseries PC Suite.

Nếu bạn đang xóa nhiều tập tin và một trong những thông báo sau đây hiển thị, xóa các mục, từng mục một, bắt đầu bằng mục nhỏ nhất:

- Không đủ bộ nhớ để thực thi tác vụ. Xóa bớt một số dữ liệu trước.
- Bộ nhớ gần hết. Xóa bớt một số dữ liệu từ bộ nhớ máy.

Điện thoại của bạn

Lời chào

Khi bạn bật điện thoại, ứng dụng Chào mừng sẽ hiển thị. Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Sett. wizard** — để cấu hình các cài đặt khác nhau, chẳng hạn như e-mail. Để biết thêm thông tin về ứng dụng Hướng dẫn cài đặt, hãy xem các hướng dẫn có trên các trang hỗ trợ dành cho sản phẩm của Nokia hoặc trang web của Nokia tại địa phương.
- **Chuyển dữ liệu** — để chuyển nội dung, chẳng hạn như số liên lạc và các mục nhập lịch, từ một điện thoại Nokia tương thích. [Xem phần “Chuyển nội dung” trên trang 21.](#)

Cũng có thể có một thuyết trình về điện thoại của bạn khả dụng trong ứng dụng Chào mừng.

Để truy cập vào ứng dụng Welcome sau, bấm , và chọn **Công cụ > Các tiện ích > Chào mừng**. Bạn cũng có thể truy cập các ứng dụng riêng lẻ từ những vị trí menu của chúng.

Switch

Chuyển nội dung

Với ứng dụng Switch, bạn có thể chuyển nội dung, như số liên lạc chẳng hạn, giữa hai điện thoại Nokia tương thích sử dụng kết nối Bluetooth.

Loại nội dung có thể được chuyển tùy thuộc vào kiểu thiết bị mà từ đó bạn muốn chuyển nội dung đi. Nếu điện thoại kia hỗ trợ đồng bộ, bạn cũng có thể đồng bộ dữ liệu giữa điện thoại kia và điện thoại của bạn. Điện thoại của bạn sẽ thông báo về khả năng tương thích của thiết bị kia.

Nếu điện thoại kia không thể bật mà không có thẻ SIM, bạn có thể lắp thẻ SIM của bạn vào điện thoại này. Khi điện thoại được bật mà không có thẻ SIM, cấu hình không trực tuyến sẽ tự động được kích hoạt.

Chuyển nội dung

1. Để tải dữ liệu từ thiết bị khác lần đầu tiên, trên điện thoại của bạn, chọn **Chuyển dữ liệu** trong ứng dụng Chào mừng, hoặc bấm , và chọn **Công cụ > Các tiện ích > Chuyển dữ liệu**.

Điện thoại của bạn

2. Chọn loại kết nối bạn muốn sử dụng để chuyển dữ liệu. Cả hai điện thoại phải hỗ trợ loại kết nối đã chọn.
3. Nếu bạn chọn kết nối Bluetooth: Để cài điện thoại tìm các thiết bị có kết nối Bluetooth, chọn **Tiếp tục**. Chọn thiết bị bạn muốn chuyển nội dung từ đó. Bạn sẽ được yêu cầu nhập mã vào điện thoại của bạn. Nhập mã (1-16 chữ số) vào và chọn **OK**. Nhập cùng mã này vào điện thoại kia và chọn **OK**. Bây giờ các điện thoại đã được ghép nối. [Xem phần “Ghép nối thiết bị” trên trang 86.](#)

Với một số kiểu điện thoại, ứng dụng Switch sẽ được gửi đến điện thoại khác dưới dạng tin nhắn. Để cài đặt ứng dụng Switch trên điện thoại khác, mở tin nhắn, và theo các hướng dẫn trên màn hình.

4. Trong điện thoại của bạn, chọn nội dung bạn muốn truyền từ điện thoại khác.

Sau khi đã bắt đầu chuyển dữ liệu, bạn có thể hủy và tiếp tục lại sau.

Thời gian truyền tùy thuộc vào lượng dữ liệu sẽ được truyền.

Nội dung được chuyển từ bộ nhớ của điện thoại kia sang vị trí tương ứng trong điện thoại của bạn.

Đồng bộ, tải về, hoặc gửi nội dung

Sau lần chuyển dữ liệu đầu tiên, chọn một trong các tùy chọn sau đây để bắt đầu một phiên chuyển dữ liệu mới, tùy thuộc vào kiểu của thiết bị kia:

 để đồng bộ nội dung giữa điện thoại và thiết bị khác, nếu thiết bị kia hỗ trợ đồng bộ. Đồng bộ mang tính hai chiều. Nếu một mục bị xóa trên một thiết bị, nó sẽ bị xóa trên cả hai. Bạn không thể khôi phục lại các mục đã bị xóa với đồng bộ.

 để tải dữ liệu từ thiết bị kia về điện thoại của bạn. Với việc tải về, dữ liệu được chuyển từ thiết bị kia về điện thoại của bạn. Bạn có thể được hỏi giữ lại hoặc xóa dữ liệu gốc trong thiết bị kia, tùy thuộc vào kiểu thiết bị kia.

 để gửi dữ liệu từ điện thoại của bạn đến thiết bị kia.

Nếu **Chuyển dữ liệu** không thể chuyển một mục, tùy thuộc vào kiểu thiết bị kia, bạn có thể thêm mục này vào **Thư mục Nokia** vào **C:\Data\Nokia** hoặc **E:\Data\Nokia** và chuyển mục này từ đây. Khi bạn chọn thư mục để chuyển, các mục sẽ được đồng bộ trong thư mục tương ứng trong thiết bị kia, và ngược lại.

Sử dụng các phím tắt để lặp lại việc chuyển dữ liệu

Sau mỗi lần chuyển dữ liệu, bạn có thể lưu một phím tắt với các cài đặt chuyển vào giao diện chính để lặp lại cùng quá trình chuyển dữ liệu này sau.

Để chỉnh sửa phím tắt, di chuyển đến phím tắt này, và chọn **Lựa chọn > Cài đặt phím tắt**. Ví dụ, bạn có thể tạo hoặc đổi tên của phím tắt này.

Nhật ký chuyển dữ liệu sẽ hiển thị sau mỗi lần chuyển. Để xem nhật ký của một phiên chuyển dữ liệu trước đó, di chuyển đến một phím tắt trong giao diện chính, và chọn **Lựa chọn > Xem nhật ký**.

Xử lý xung đột khi chuyển dữ liệu

Nếu một mục định chuyển đã được chỉnh sửa trên cả hai thiết bị, thiết bị sẽ tìm cách tự động hợp nhất những thay đổi này. Nếu điều này không thể thực hiện được, sẽ có một xung đột chuyển dữ liệu. Chọn **Kiểm tra lần lượt, Ưu tiên cho máy này**, hoặc **Ưu tiên cho máy khác** để giải quyết xung đột. Để biết hướng dẫn chi tiết, chọn **Lựa chọn > Trợ giúp**.

Chỉ báo màn hình

 Điện thoại đang được sử dụng trong mạng GSM (dịch vụ mạng).

3G Điện thoại đang được sử dụng trong mạng UMTS (dịch vụ mạng).

 Bạn nhận được một hoặc nhiều tin nhắn chưa đọc trong thư mục **Hộp thư đến** trong Nhắn tin.

 Bạn nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa.

 Có tin nhắn đang chờ để gửi trong thư mục **Hộp thư đi**.

 Bạn có cuộc gọi bị nhỡ.

 Kiểu chuông được cài là im lặng, và âm báo tin nhắn và âm báo e-mail được cài là tắt.

 Bàn phím điện thoại bị khóa.

 Chức năng báo thức được kích hoạt.

2 Số máy điện thoại thứ hai đang được sử dụng (dịch vụ mạng).

 Tất cả cuộc gọi đến điện thoại sẽ được chuyển hướng đến một số khác (dịch vụ mạng). Nếu bạn có hai số máy, số hiển thị là số máy hiện đang hoạt động.

 Một tai nghe tương thích được nối với điện thoại.

 Một cáp tivi ra tương thích được nối với điện thoại.

 Một text phone tương thích được kết nối với điện thoại.

D Cuộc gọi dữ liệu được kích hoạt (dịch vụ mạng).

 Hiện có kết nối dữ liệu gói GPRS (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đang bị tạm giữ và  cho biết kết nối đang khả dụng.

 Một kết nối dữ liệu gói đang hoạt động trong một phần của mạng hỗ trợ EGPRS (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đang bị tạm giữ và  cho biết kết nối đang khả dụng. Các

Điện thoại của bạn

biểu tượng cho biết EGPRS có trong mạng, nhưng điện thoại của bạn không nhất thiết phải sử dụng EGPRS trong việc truyền dữ liệu.

 Hiện có kết nối dữ liệu gói UMTS (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đang bị tạm giữ và  cho biết kết nối đang khả dụng.

 Truy cập gói tải xuống tốc độ cao (HSDPA) được hỗ trợ và hoạt động (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đang bị tạm giữ và  cho biết kết nối đang khả dụng. [Xem phần “Tải xuống tốc độ cao” trên trang 24.](#)

 Bạn đã cài điện thoại dò tìm mạng LAN không dây, và có một mạng LAN không dây (dịch vụ mạng). [Xem phần “Giới thiệu về WLAN” trên trang 81.](#)

 Một kết nối mạng LAN không dây đang hoạt động trong mạng có mã hóa.

 Một kết nối mạng LAN không dây đang hoạt động trong mạng không có mã hóa.

 Kết nối Bluetooth đang bật. [Xem phần “Khả năng kết nối Bluetooth” trên trang 84.](#)

 Dữ liệu đang được truyền qua kết nối Bluetooth. Khi chỉ báo nhấp nháy, điện thoại của bạn đang tìm cách kết nối với thiết bị khác.

 Kết nối USB được kích hoạt.

Tải xuống tốc độ cao

Truy cập gói tải xuống tốc độ cao (HSDPA, còn được gọi là 3.5G, được chỉ báo bằng biểu tượng ) là một dịch vụ mạng trong mạng UMTS và cung cấp dịch vụ tải dữ liệu xuống với tốc độ cao. Khi phần mềm hỗ trợ HSDPA trong điện thoại được kích hoạt và điện thoại được kết nối với một mạng UMTS hỗ trợ HSDPA, việc tải xuống dữ liệu như tin nhắn, e-mail, và trình duyệt các trang qua mạng di động có thể sẽ nhanh hơn. Kết nối HSDPA hiện thời sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng . [Xem phần “Chỉ báo màn hình” trên trang 23.](#)

Bạn có thể kích hoạt hoặc hủy kích hoạt hỗ trợ HSDPA trong cài đặt điện thoại. [Xem phần “Cài đặt dữ liệu gói” trên trang 165.](#)

Để biết tính khả dụng và thuê bao đến các dịch vụ kết nối dữ liệu, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

HSDPA chỉ ảnh hưởng đến tốc độ tải xuống; việc gửi dữ liệu lên mạng, ví dụ như tin nhắn và email, sẽ không bị ảnh hưởng.

Khóa bàn phím

Để khóa phím, bấm phím chọn trái, sau đó bấm *.

Để mở khóa phím, bấm phím chọn trái, sau đó bấm *.

Bạn có thể cài đặt bàn phím tự động khóa sau một khoảng thời gian chờ. [Xem phần “Cài đặt bảo mật” trên trang 156.](#)

Phím tắt

Khi ở trong các menu, thay vì sử dụng phím di chuyển, bạn có thể sử dụng các phím số, #, và * để nhanh chóng truy cập vào các ứng dụng. Ví dụ, trong menu chính, bấm **2** để mở menu Nhắn tin, hoặc bấm **#** để mở ứng dụng hoặc thư mục trong vị trí tương ứng trong menu.

Để chuyển giữa các ứng dụng đang mở, bấm và giữ . Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin.

Để mở Bộ sưu tập, bấm  một lần.

Để mở menu phím đa phương tiện để xem nội dung phím đa phương tiện bạn hay sử dụng nhất trong điện thoại, bấm phím đa phương tiện.

Để bắt đầu kết nối web (dịch vụ mạng), ở chế độ chờ, bấm và giữ **0**.

Trong nhiều ứng dụng, để xem những mục tùy chọn hay được sử dụng nhất, bấm phím di chuyển.

Để thay đổi cấu hình, bấm phím nguồn, và chọn một cấu hình.

Để chuyển giữa cấu hình **Thông thường** và cấu hình **Im lặng**, ở chế độ chờ, bấm và giữ **#**. Nếu bạn có hai số máy điện thoại (dịch vụ mạng), thao tác này cũng sẽ chuyển qua lại giữa hai số máy.

Để gọi vào hộp thư thoại (dịch vụ mạng), ở chế độ chờ, bấm và giữ **1**.

Để mở danh sách các số mới gọi, ở chế độ chờ, bấm phím đàm thoại.

Để sử dụng các lệnh thoại, ở chế độ chờ, bấm và giữ phím chọn phải.

Menu đa phương tiện

Với menu đa phương tiện, bạn có thể xem những nội dung đa phương tiện hay được sử dụng nhất. Nội dung đã chọn sẽ được hiển thị trong ứng dụng tương ứng.

1. Để mở hoặc đóng menu đa phương tiện, bấm phím đa phương tiện.
2. Để trình duyệt các lớp, di chuyển sang trái hoặc phải.

Các lớp này bao gồm:

- **Nhạc** — Mở Máy nghe nhạc và vào giao diện Hiện đang phát, trình duyệt các bài hát và danh sách nhạc, hoặc tải xuống và quản lý các podcast.
 - **Bộ sưu tập** — Xem ảnh mới chụp, bắt đầu trình duyệt các hình ảnh của bạn, hoặc xem các tập tin media trong các album.
 - **Bản đồ** — Xem các vị trí ưa thích của bạn trong ứng dụng Maps.
 - **Web** — Xem các liên kết web ưa thích trong trình duyệt.
 - **Danh bạ** — Thêm các số liên lạc riêng, gửi tin nhắn, hoặc thực hiện cuộc gọi thoại. Để thêm một số liên lạc mới vào một vị trí còn trống trong danh sách này, bấm phím di chuyển, và chọn một số liên lạc. Để gửi tin nhắn, trong menu đa phương tiện, chọn một số liên lạc, và chọn **Gửi tin văn bản** hoặc **Gửi tin nhắn đa phương tiện**.
3. Để di chuyển lên hoặc xuống trong một lớp, bấm phím di chuyển lên hoặc xuống. Để chọn các mục, bấm phím di chuyển.



Để thay đổi thứ tự của các lớp, chọn **Lựa chọn** > **Xếp kè**.

Để trở về menu đa phương tiện từ một ứng dụng đang mở, bấm phím đa phương tiện.

Mobile Search

Bấm , và chọn **Tìm kiếm**.

Sử dụng Mobile Search để truy cập vào các động cơ tìm kiếm, tìm và kết nối với các dịch vụ tại địa phương, các trang web, hình ảnh, và nội dung di động. Bạn cũng có thể tìm nội dung trong điện thoại, chẳng hạn như các mục nhập lịch, e-mail, và các tin nhắn khác.

Tìm kiếm trên web (dịch vụ mạng)

1. Trong giao diện chính, chọn **Tìm kiếm Internet**.
2. Chọn một động cơ tìm kiếm.
3. Nhập từ khóa bạn muốn tìm kiếm.

Tìm kiếm nội dung riêng

Để tìm nội dung trong điện thoại, trong giao diện chính, nhập từ khóa vào trường tìm kiếm. Kết quả tìm kiếm sẽ hiển thị trên màn hình khi bạn nhập.

N-Gage

Giới thiệu về N-Gage

N-Gage là một nền chơi trò chơi di động khả dụng với nhiều kiểu điện thoại di động Nokia tương thích. Bạn có thể truy cập vào các trò chơi, người chơi, và nội dung N-Gage từ ứng dụng N-Gage trên điện thoại. Bạn cũng có thể tải về các trò chơi và truy cập vào một số tính năng trên máy tính tại www.n-gage.com.

Với N-Gage, bạn có thể tải về và mua các trò chơi, đồng thời chơi chúng một mình hoặc với bạn bè. Bạn có thể tải về các bản sử dụng thử của các trò chơi mới, và mua những trò chơi bạn thích. N-Gage còn cung cấp một cách để giữ liên lạc với những người chơi khác, cũng như để theo dõi và chia sẻ điểm số của bạn và các thành tựu chơi trò chơi khác.

Để sử dụng N-Gage, bạn cần có kết nối GPRS hoặc 3G. Bạn cũng có thể sử dụng mạng WLAN, nếu có. Bạn cũng có thể cần kết nối để truy cập vào các tính năng trực tuyến như là tải về trò chơi, cấp phép trò chơi, chơi trò chơi với những người khác, hoặc trò chuyện. Bạn cũng cần kết nối để tham gia vào các trò chơi trực tuyến hoặc trò chơi nhiều người, hoặc để gửi tin nhắn đến những người chơi khác.

Tất cả các dịch vụ của N-Gage yêu cầu kết nối vào các server N-Gage, chẳng hạn như tải xuống tập tin trò chơi, mua trò chơi, trò chơi trực tuyến, trò chơi nhiều người,

tạo tên người chơi, trò chuyện, nhắn tin đều đòi hỏi phải chuyển một khối lượng lớn dữ liệu.

Nhà cung cấp dịch vụ sẽ tính phí cho việc chuyển dữ liệu. Để biết thêm thông tin về các gói dịch vụ chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ di động của quý khách.

Các giao diện N-Gage

Ứng dụng N-Gage bao gồm năm mô-đun khác nhau. Các tab menu đại diện cho một mô-đun.

 **Giao diện Chủ** là giao diện mặc định khi bạn khởi động ứng dụng N-Gage. Bạn có thể bắt đầu chơi trò chơi hoặc tiếp tục trò chơi đã chơi gần đây, kiểm tra điểm số N-Gage hiện thời của bạn, tìm các trò chơi khác, đọc tin nhắn, hoặc kết nối với một Bạn N-Gage, người có thể sẵn sàng chơi trò chơi.

 **Trong Trò Chơi Riêng**, bạn có thể phát và quản lý các trò chơi bạn đã tải về điện thoại. Bạn có thể cài đặt và xóa các trò chơi, xếp hạng và đánh giá các trò chơi bạn đã chơi, và đề xuất chúng cho các Bạn N-Gage của bạn.

 **Trong Tiểu Sử Cá Nhân**, bạn có thể quản lý thông tin và chi tiết tiểu sử của bạn, cũng như lưu lịch sử chơi trò chơi N-Gage.

 **Trong Bạn tôi**, bạn có thể mời những người chơi N-Gage khác vào danh sách bạn của bạn, và xem họ có trực

Điện thoại của bạn

tuyến và sẵn sàng chơi không. Bạn cũng có thể kết nối với các Bạn N-Gage của bạn bằng cách sử dụng tính năng nhắn tin riêng.

 Trong Phòng trưng bày, bạn có thể tìm thông tin về các trò chơi N-Gage, bao gồm cả các ảnh chụp màn hình và Đánh Giá của Người Chơi. Bạn cũng có thể thử các trò chơi mới bằng cách tải về tải về các bản sử dụng thử, hoặc cải thiện trải nghiệm chơi trò chơi bằng Các Trò Chơi Khác cho những trò chơi đã có trên điện thoại.

Bắt đầu sử dụng

Tạo tên người chơi

Bạn có thể tải về, mua, và chơi các trò chơi mà không cần tên người chơi, nhưng bạn nên tạo tên người chơi. Một tên người chơi cho phép bạn tham gia vào cộng đồng N-Gage, kết nối với những người chơi khác, và chia sẻ các thành tựu chơi trò chơi, các đề xuất cũng như đánh giá của bạn. Bạn cũng cần một tên người chơi để chuyển chi tiết cấu hình và điểm số N-Gage đến một thiết bị khác.

Khi bạn khởi động ứng dụng N-Gage và kết nối vào dịch vụ N-Gage lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc tạo một tên người chơi N-Gage. Bạn có thể kết nối vào mạng, ví dụ, bằng cách cài đặt tính khả dụng của bạn bằng cách chọn **Options > Set Availability > Available to Play**.

Nếu bạn đã có một tên người chơi N-Gage, hãy chọn Tôi có một tài khoản, và nhập tên người dùng và mật khẩu để đăng nhập.

Để tạo tên người chơi mới:

1. Chọn **Đăng Ký Tài Khoản Mới**.
2. Nhập ngày sinh, tên người chơi và mật khẩu bạn muốn. Nếu tên người chơi đã có người khác sử dụng, N-Gage sẽ đề xuất một danh sách tên tương tự khả dụng.
3. Để đăng ký tên người chơi của bạn, hãy nhập chi tiết vào, đọc và chấp nhận các điều khoản và điều kiện, và chọn **Register**.

Bạn cũng có thể tạo tên người chơi trên trang web của N-Gage tại www.n-gage.com.

Khi tạo xong tên người chơi, hãy chỉnh sửa cài đặt và thông tin cá nhân trong tab cá nhân trong Tiểu sử riêng. Phí chuyển dữ liệu có thể được áp dụng cho việc tạo tên người chơi trên điện thoại.

Bắt đầu trò chơi

Nếu một hoặc nhiều trò chơi được cài đặt trên điện thoại, tùy chọn **Bắt Đầu Trò Chơi** sẽ hiển thị trong mô-đun Chủ.

Để bắt đầu chơi trò chơi, hãy vào mô-đun Chủ, và chọn **Start Game** hoặc **Options > Start Game**.

Để tiếp tục một trò chơi đã bị tạm dừng, chọn **Options** > **Resume Game**.

Theo dõi tiến triển

Để xem Điểm N-Gage hiện thời của bạn, hãy vào mô-đun Chủ, và chọn **Track My Progress** hoặc **Options** > **View My Points**. Bạn cũng có thể xem tiểu sử của mình bằng cách chọn **Options** > **View My Profile**.

Chơi với bạn bè

Nếu bạn có một hoặc nhiều Bạn N-Gage trong Danh Sách Bạn, tùy chọn Chơi Với Bạn sẽ hiển thị trong mô-đun Chủ. Để kết nối với Người Chơi N-Gage và mời họ vào một trò chơi, chọn **Play With Friends**. N-Gage sẽ đề xuất một Người Bạn để chơi cùng dựa vào lịch sử chơi trò chơi trước đó của bạn và tính khả dụng của Bạn N-Gage của bạn.

Để tìm một Người Bạn khác để chơi cùng, chọn **Options** > **View My Friends** để vào mô-đun Bạn tôi.

Mục này sẽ không hiển thị nếu không có Người Bạn nào trong Danh Sách Bạn của bạn. [Xem phần “Kết nối với những người chơi khác” trên trang 30.](#)

Chơi và quản lý các trò chơi

Để chơi và quản lý các trò chơi, hãy mở **My Games** nơi bạn có thể xem danh sách các trò chơi được tải về và cài đặt trên điện thoại. Các trò chơi được sắp xếp theo ngày được

chơi gần nhất với trò chơi được chơi gần đây nhất được hiển thị đầu tiên.

Có năm loại trò chơi có thể có trong Trò Chơi Riêng:

- **Trò Chơi Đầy Đủ** — Đây là những trò chơi bạn đã mua kèm với cấp phép đầy đủ. Có thể có một số loại cấp phép, tùy thuộc vào trò chơi và vùng của bạn.
- **Trò Chơi Thử** — Đây là những tập tin trò chơi đầy đủ nhưng bạn chỉ có truy cập trong một thời gian có hạn hoặc có nội dung bị giới hạn. Khi trò chơi thử hết hạn, bạn phải mua một cấp phép để mở khóa trò chơi đầy đủ và tiếp tục. Các trò chơi này được đánh dấu bằng biểu ngữ TRIAL (THỬ) màu hồng trong danh sách trò chơi.
- **Trò Chơi Demo** — Đây là những phần nhỏ hơn của trò chơi chỉ có một số tính năng và cấp độ rất hạn chế. Các trò chơi này được đánh dấu bằng biểu ngữ DEMO màu tím trong danh sách trò chơi.
- **Trò Chơi Đầy Đủ Hết Hạn** — Đây là những trò chơi bạn đã mua kèm với cấp phép có giới hạn, cấp phép này bây giờ đã hết hạn. Các trò chơi này được đánh dấu bằng một biểu tượng đồng hồ và một mũi tên trong danh sách trò chơi.
- **Không có** — Đây là những trò chơi đầy đủ mà bạn đã xóa, hoặc đã tải về nhưng cài đặt chưa hoàn tất. Những trò chơi này hiển thị là không khả dụng trong danh sách trò chơi. Ngoài ra, những trò chơi được cài đặt trên thẻ

Điện thoại của bạn

nhớ hiển thị là không khả dụng khi thẻ nhớ đã bị tháo ra.

Nếu một Trò Chơi Khác đã được tải về nhưng chưa được cài đặt đầy đủ, đồ họa tương ứng của trò chơi này cũng sẽ không khả dụng và không thể chơi Trò Chơi Khác đã được cài đặt.

Chỉnh sửa chi tiết tiểu sử

Để chỉnh sửa chi tiết tiểu sử chung, chọn **Options > Edit Profile**, mở tab chung, và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Icon** — Thêm một hình ảnh đại diện cho bạn. Khi thay đổi biểu tượng này, N-Gage sẽ hiển thị tất cả hình ảnh trong Bộ sưu tập trên điện thoại có thể được sử dụng làm biểu tượng. Chọn hình ảnh bạn muốn từ danh sách, hoặc sử dụng tính năng tìm kiếm để tìm hình ảnh này.
- **Motto** — Thêm một thông điệp cá nhân ngắn. Để chỉnh sửa văn bản, chọn **Change**.
- **Favorite Game(s)** — Nhập tên các trò chơi ưa thích của bạn.
- **Device Model** — Số kiểu điện thoại của bạn. Cài đặt này sẽ tự động được xác định và không thể chỉnh sửa.
- **Show Location** — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị thành phố và quốc gia của bạn trong tiểu sử chung. Bạn có thể thay đổi vị trí của bạn trong tab cá nhân.

Sau khách hàng cập nhật tiểu sử của bạn, hãy đăng nhập vào dịch vụ bằng tên người chơi của bạn để đảm bảo những thay đổi bạn đã thực hiện cho tiểu sử của bạn sẽ được đồng bộ với server N-Gage.

Kết nối với những người chơi khác

Để kết nối với những người chơi N-Gage khác và để quản lý danh sách Bạn, hãy mở Bạn tôi. Bạn có thể tìm một người chơi N-Gage cụ thể, mời họ vào danh sách Bạn của bạn, và sau đó xem những người nào trong số các bạn bè của bạn đang trực tuyến và có thể chơi trò chơi. Bạn cũng có thể gửi và nhận các tin nhắn văn bản cá nhân và các đề xuất trò chơi.

Tìm và thêm bạn bè

Để thêm một Người Chơi N-Gage vào Danh Sách Bạn, hãy nhập Tên Người Chơi vào trường Thêm Bạn khi xem Danh Sách Bạn. Bạn có thể thêm một thông điệp cá nhân vào thư mời. Để gửi thư mời, chọn **Send**.

Sau đó người nhận có thể chấp nhận hoặc từ chối lời mời. Nếu họ chấp nhận, người chơi này sẽ hiển thị trong Danh Sách Bạn của bạn.

Nếu bạn không có bất kỳ Bạn N-Gage nào và muốn gặp gỡ những người chơi khác, hãy truy cập vào N-Gage Arena tại www.n-gage.com để truy cập vào các Phòng Trò Chuyện và Diễn Đàn.

Xem thông tin về bạn bè

Để xem thông tin về một Người Bạn, chẳng hạn như tổng Điểm hoặc những trò chơi họ mới chơi gần đây nhất, hãy di chuyển đến người chơi này trong Danh Sách Bạn. Bạn phải ở trạng thái trực tuyến và kết nối vào dịch vụ N-Gage để tình trạng trực tuyến của các bạn của bạn.

Chỉ báo cạnh Tên Người Chơi sẽ hiển thị tính khả dụng của người chơi.

Bạn có thể vẫn gửi tin nhắn riêng cho các Bạn N-Gage ngay cả khi bạn không khả dụng hoặc ở trạng thái không trực tuyến.

Sắp xếp danh sách bạn

Để sắp xếp Bạn theo tính khả dụng, Tên Người Chơi, hoặc tổng Điểm N-Gage, chọn **Options > Sort Friends By**.

Xếp hạng người chơi

Để xếp hạng một người chơi, hãy di chuyển đến người chơi này trong Danh Sách Bạn, và chọn **Options > Rate Player**. Bạn có thể cho điểm một người chơi từ một đến năm sao. Kết quả xếp hạng bạn cung cấp sẽ ảnh hưởng đến danh tiếng của người chơi này trong cộng đồng, hoặc Rep như được hiển thị trong tiểu sử của họ.

Gửi tin nhắn

Trong Bạn tôi, bạn có thể trao đổi tin nhắn cá nhân với những người chơi trong Danh Sách Bạn. Nếu Bạn của bạn hiện đang đăng nhập vào dịch vụ N-Gage, Người Bạn này có thể trả lời tin nhắn của bạn và bạn có thể nói chuyện riêng với họ, tương tự như nhắn tin trò chuyện.

Để xem các tin nhắn mới nhận được từ một Bạn N-Gage, hãy di chuyển đến bạn này trong Danh sách bạn, và chọn **Options > View Message**. Các tin nhắn đã được sẽ tự động được xóa khi bạn thoát khỏi N-Gage.

Để xem các đề xuất Trò Chơi, chọn **Options > View Recommendation**. Các đề xuất trò chơi sẽ tự động được xóa sau một tuần kể từ khi bạn nhận được chúng.

Để gửi một tin nhắn cho một Bạn N-Gage, hãy di chuyển đến người Bạn này trong Danh sách bạn, và chọn **Options > Send Message**. Kích cỡ tối đa của một Tin Nhắn Riêng là 115 ký tự. Để gửi tin nhắn, chọn **Submit**.

Bạn cần có kết nối GPRS, 3G, hoặc mạng LAN không dây để có thể sử dụng tính năng nhắn tin. Có thể phải trả phí chuyển dữ liệu. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ di động của quý khách.

Cài đặt N-Gage

Để thay đổi cài đặt N-Gage, chọn **Options > Edit Profile** và di chuyển đến tab Cá nhân. Để chỉnh sửa cài đặt

Điện thoại của bạn

trong toàn bộ ứng dụng N-Gage, chọn **Options** > **N-Gage Settings**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Player Name** — Bạn chỉ có thể chỉnh sửa Tên Người Chơi khi bạn đăng nhập vào mạng lần đầu tiên. Sau đó, bạn không thể chỉnh sửa nó.
- **Personal Settings** — Bạn có thể xác định chi tiết cá nhân, chi tiết này sẽ không hiển thị trong tiểu sử chung, và đăng ký với bản tin N-Gage. Bạn cũng có thể xác định nhận hoặc không nhận thông báo từ các Bạn N-Gage trong khi chơi trò chơi.
- **Connection Settings** — Bạn có thể cho phép N-Gage tự động kết nối vào mạng khi cần, và xác định điểm truy cập ưu tiên giới hạn chuyển dữ liệu kích hoạt một cảnh báo.
- **Account Details** — Sở thích mua của bạn. Khi mua một trò chơi, bạn sẽ được hỏi có lưu chi tiết thanh toán hay không, bao gồm cả số thẻ tín dụng, để mua nhanh hơn trong tương lai.

Tai nghe

Bạn có thể cắm bộ tai nghe hoặc tai nghe tương thích vào điện thoại. Bạn có thể phải chọn chế độ cáp.



Cảnh báo: Khi quý khách sử dụng tai nghe, khả năng nghe âm thanh bên ngoài của quý khách có thể bị ảnh hưởng. Không sử dụng tai nghe tại nơi tai nghe có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của quý khách.

Một số tai nghe có hai bộ phận, bộ phận điều khiển từ xa và tai nghe. Bộ điều khiển từ xa các micrô và các phím để trả lời và kết thúc cuộc gọi điện thoại, điều chỉnh âm lượng, và phát các tập tin nhạc hoặc video. Để sử dụng tai nghe cùng với bộ điều khiển từ xa, cắm bộ điều khiển từ xa vào Đầu Nối AV Nokia (3,5 mm) trên điện thoại, sau đó cắm tai nghe vào bộ điều khiển từ xa.

Nếu tai nghe không có micrô, để thực hiện cuộc gọi sử dụng loa nói trực tiếp, hãy sử dụng tai nghe cùng với một bộ điều khiển từ xa tương thích hoặc micrô của điện thoại.

Khi sử dụng một số phụ kiện tai nghe nhất định, để điều chỉnh âm lượng trong khi gọi, sử dụng phím âm lượng trên điện thoại. Một số phụ kiện tai nghe có các nút điều chỉnh âm lượng đa phương tiện được sử dụng để điều chỉnh âm lượng dành riêng cho phát nhạc hoặc video.

Bạn có thể cắm cáp ra tivi tương thích với Đầu Nối AV Nokia (3,5 mm) của điện thoại.



Không kết nối các sản phẩm phát ra tín hiệu vì như vậy có thể làm hỏng điện thoại. Không kết nối bất kỳ nguồn điện năng nào với Đầu Nối AV Nokia.

Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoại vi nào hoặc bất kỳ bộ tai nghe nào, ngoài những thiết bị được Nokia phê chuẩn để dùng với điện thoại này, vào Đầu nối AV của Nokia, đặc biệt chú ý đến các mức âm lượng.

Điều chỉnh loa và âm lượng

Để tăng hoặc giảm mức âm lượng, khi bạn đang đàm thoại hoặc đang nghe nhạc, hãy sử dụng phím âm lượng.

Loa tích hợp cho phép bạn đàm thoại và nghe ở một khoảng cách ngắn mà không cần cầm điện thoại gần tai.



Cảnh báo: Không cầm điện thoại gần tai khi đang sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

Để sử dụng loa trong khi gọi, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt loa**.

Để tắt loa, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt điện thoại**.

Cấu hình không trực tuyến

Để kích hoạt cấu hình không trực tuyến, bấm nhanh phím nguồn, và chọn **Offline**. Hoặc, bấm , và chọn **Công cụ > Cấu hình > Offline**.

Cấu hình không trực tuyến cho phép bạn sử dụng điện thoại mà không cần kết nối với mạng không dây. Khi bạn kích hoạt cấu hình không trực tuyến, kết nối với mạng vô tuyến ở trạng thái tắt, và được chỉ báo bằng thanh chỉ báo cường độ tín hiệu . Tất cả tín hiệu RF vô tuyến đi và đến điện thoại đều bị cấm. Nếu bạn cố gửi tin nhắn, chúng sẽ được đưa vào hộp thư đi để gửi sau.

Khi cấu hình không trực tuyến được kích hoạt, bạn có thể sử dụng điện thoại mà không cần thẻ SIM.



Chú ý: Trong cấu hình không trực tuyến, quý khách không thể gọi hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào hoặc sử dụng các chức năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng của điện thoại trước bằng cách thay đổi các cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Khi kích hoạt cấu hình không trực tuyến, bạn vẫn có thể sử dụng mạng LAN không dây, ví dụ, để đọc e-mail hoặc

Điện thoại của bạn

trình duyệt trên internet. Nhớ tuân thủ bất kỳ yêu cầu về an toàn nếu có khi thiết lập và sử dụng kết nối mạng LAN không dây. Bạn cũng có thể sử dụng kết nối Bluetooth trong cấu hình không trực tuyến.

Để thoát khỏi cấu hình không trực tuyến, bấm nhanh phím nguồn, và chọn một cấu hình khác. Điện thoại sẽ kích hoạt lại các phiên truyền vô tuyến (với điều kiện cường độ tín hiệu đủ mạnh).

Camera

Thông tin về camera

Điện thoại Nokia N82 có hai camera, một camera có độ phân giải cao nằm ở mặt sau của điện thoại (camera chính, tối đa 5 megapixel, ở chế độ phong cảnh) và một camera có độ phân giải thấp hơn nằm ở mặt trước của điện thoại (camera phụ ở chế độ chân dung). Cả hai camera đều có chức năng chụp ảnh và quay video.

Điện thoại của bạn hỗ trợ khả năng chụp ảnh với độ phân giải 2592x1944 pixel. Độ phân giải hình ảnh trong hướng dẫn này có thể hiển thị khác.

Các hình ảnh và video clip đã quay sẽ được tự động lưu vào **Hình ảnh & video** trong Bộ sưu tập. Ảnh chụp từ các camera có dạng .jpeg. Các video clip được ghi lại dưới dạng MPEG-4 với tên mở rộng của tập tin .mp4, hoặc dạng 3GPP có tên mở rộng của tập tin .3gp (chất lượng chia sẻ). [Xem phần "Cài đặt video" trên trang 46.](#)

Bạn có thể gửi hình ảnh hoặc video clip dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, tập tin đính kèm e-mail, hoặc bằng cách sử dụng các cách kết nối khác, chẳng hạn như kết nối Bluetooth hoặc kết nối mạng LAN không dây. Bạn cũng có

thể tải chúng lên album trực tuyến tương thích. [Xem phần "Chia sẻ hình ảnh và video trực tuyến" trên trang 55.](#)

Chụp ảnh

Để kích hoạt camera chính, mở nắp ống kính bằng cách sử dụng nút kích hoạt camera.

Để kích hoạt camera chính khi nắp ống kính đã mở, bấm và giữ phím chụp ảnh.

Để đóng camera chính, đóng nắp ống kính lại.

Các chỉ báo camera hình tĩnh

Kính ngắm camera hình tĩnh sẽ hiển thị thông tin sau đây:



- 1 — Chỉ báo chế độ chụp ảnh
- 2 — Thanh công cụ hoạt động. Thanh công cụ sẽ không hiển thị trong khi chụp ảnh. [Xem phần “Thanh công cụ hoạt động” trên trang 36.](#)
- 3 — Chỉ báo mức sạc pin
- 4 — Chỉ báo độ phân giải hình ảnh cho biết chất lượng hình ảnh. Chất lượng của hình được điều chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số sẽ thấp hơn chất lượng của hình không được điều chỉnh tỷ lệ.
- 5 — Bộ đếm hình ảnh hiển thị số hình ảnh ước tính bạn có thể chụp sử dụng cài đặt chất lượng hình ảnh và bộ nhớ đang sử dụng hiện tại. Bộ đếm này sẽ không hiển thị trong khi chụp ảnh.
- 6 — Các chỉ báo bộ nhớ thiết bị (📁) và thẻ nhớ (📁) cho biết hình ảnh được lưu ở đâu.

7 — Chỉ báo đèn flash Xenon, chỉ nhấp nháy khi đèn flash xenon đang sạc.

8 — Chỉ báo GPS chỉ hiển thị khi **Ghi lại vị trí** được kích hoạt trong cài đặt camera. [Xem phần “Thông tin vị trí” trên trang 39.](#)

Thanh công cụ hoạt động

Thanh công cụ hoạt động cung cấp cho bạn các phím tắt đến các mục và cài đặt khác nhau trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video. Di chuyển đến các mục, và chọn chúng bằng cách bấm phím di chuyển. Bạn cũng có thể xác định khi nào thanh công cụ hoạt động sẽ hiển thị trên màn hình.

Các cài đặt trong thanh công cụ hoạt động sẽ trở về cài đặt mặc định sau khi bạn đóng camera.

Để xem thanh công cụ hoạt động trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video, chọn **Lựa chọn > Hiển thị biểu tượng**. Để chỉ xem thanh công cụ hoạt động khi cần, chọn **Lựa chọn > Ẩn biểu tượng**. Chỉ có chỉ báo chế độ chụp và chỉ báo mức pin sẽ hiển thị trên màn hình. Để kích hoạt thanh công cụ hoạt động, bấm phím di chuyển. Thanh công cụ sẽ hiển thị trong 5 giây.

Trước khi chụp ảnh hoặc quay video, trên thanh công cụ hoạt động, chọn từ các lựa chọn sau:

 để chuyển giữa chế độ video và chế độ chụp ảnh

 để chọn cảnh

 để chọn chế độ đèn flash (chỉ dành cho hình ảnh)

 để khởi động chức năng chụp tự động (chỉ dành cho hình ảnh). [Xem phần “Chụp hình cho chính bạn—chụp tự động” trên trang 41.](#)

 để khởi động chế độ chụp liên tục (chỉ dành cho hình ảnh). [Xem phần “Chụp ảnh liên tiếp” trên trang 40.](#)

 để chọn hiệu ứng màu

 để hiển thị hoặc ẩn khung kính ngắm (chỉ hình ảnh).

 để hiệu chỉnh cân bằng trắng

 để hiệu chỉnh độ bù phơi sáng (chỉ dành cho hình ảnh)

 để điều chỉnh độ sắc nét (chỉ hình ảnh)

 để điều chỉnh độ tương phản (chỉ hình ảnh)

 để hiệu chỉnh độ nhạy sáng (chỉ dành cho hình ảnh)

Các biểu tượng sẽ thay đổi để phản ánh tình trạng cài đặt hiện thời.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau, tùy thuộc vào chế độ chụp và giao diện đang được xem. [Xem phần “Sau khi chụp ảnh” trên trang 38.](#) [Xem phần “Sau khi quay video:” trên trang 43.](#) Thanh công cụ hoạt động trong Bộ sưu tập có nhiều tùy chọn khác nhau. [Xem phần “Thanh công cụ hoạt động” trên trang 49.](#)

Chụp ảnh

Trước khi chụp ảnh, bạn nên lưu ý những vấn đề sau:

- Bạn không thể chụp ảnh cho tới khi đèn flash xenon đã sạc đầy, trừ khi bạn đã cài đèn flash là **Tắt**. Khi đèn flash đang sạc,  nhấp nháy trên màn hình. Quá trình sạc đèn flash xenon thường cần vài giây.
- Để hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc, sử dụng phím di chuyển để di chuyển qua thanh công cụ hoạt động. [Xem phần “Cài đặt thiết lập—hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc” trên trang 45.](#) Việc lưu lại ảnh chụp có thể mất nhiều thời gian hơn nếu bạn thay đổi các cài đặt của tính năng phóng hình, ánh sáng, hoặc màu sắc.
- Để làm trống bộ nhớ để lưu hình ảnh mới, hãy chuyển các tập tin vào một máy PC tương thích, ví dụ bằng cách sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích, và xóa các tập tin này trên điện thoại. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn khi bộ nhớ đầy, và sẽ hỏi bạn có muốn thay đổi bộ nhớ sử dụng không.

Khi chụp hình, bạn nên lưu ý những vấn đề sau:

- Sử dụng cả hai tay để giữ cố định camera.
- Chất lượng của hình được điều chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số sẽ thấp hơn chất lượng của hình không được điều chỉnh tỷ lệ.

Camera

- Camera sẽ chuyển sang chế độ tiết kiệm pin nếu không có phím nào được bấm trong một khoảng thời gian xác định. Để tiếp tục chụp hình, bấm phím chụp hình.

Để chụp ảnh, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Nếu camera ở chế độ video, chọn chế độ hình ảnh từ thanh công cụ hoạt động.
2. Để khóa tiêu điểm trên một đối tượng, bấm nút chụp nửa chừng (chỉ camera chính, không khả dụng ở chế độ phong cảnh hoặc chế độ thể thao). Chỉ báo tiêu điểm đã khóa màu xanh sẽ xuất hiện trên màn hình. Nếu tiêu điểm không bị khóa, chỉ báo tiêu điểm màu đỏ sẽ xuất hiện. Thả phím chụp ra và bấm nửa chừng lại một lần nữa. Tuy nhiên, bạn có thể chụp hình mà không cần khóa tiêu điểm.
3. Để chụp hình, bấm phím chụp. Giữ nguyên điện thoại cho tới khi ảnh được lưu.



Mẹo: Để mở Bộ sưu tập và xem ảnh đã chụp, bấm phím xem lại, bấm  ở mặt bên của điện thoại hai lần.

Để khởi động camera mặt trước, chọn **Lựa chọn** > **Dùng camera phụ**. Để chụp ảnh, bấm phím di chuyển. Để phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển lên hoặc xuống.

Để camera chạy ẩn và sử dụng các ứng dụng khác, bấm . Để trở về camera, bấm và giữ phím chụp.

Sau khi chụp ảnh

Chọn một trong các tùy chọn sau từ thanh công cụ hoạt động (chỉ khả dụng nếu bạn chọn **Hiển thị ảnh chụp** > **Bật** trong cài đặt camera hình tĩnh):

- Nếu bạn không muốn giữ lại hình ảnh này, chọn **Xóa** .
- Để gửi hình ảnh sử dụng tin nhắn đa phương tiện, e-mail, hoặc các cách kết nối khác, chẳng hạn như kết nối Bluetooth, bấm phím thoại, hoặc chọn **Gửi** . [Xem phần "Soạn và gửi tin nhắn" trên trang 115](#). Tùy chọn này sẽ không khả dụng trong khi cuộc gọi đang diễn ra.
- Bạn cũng có thể gửi hình ảnh đến người nhận cuộc gọi trong khi cuộc gọi đang diễn ra. Chọn **Gửi đến người gọi**  (chỉ khả dụng trong khi cuộc gọi đang diễn ra).
- Để thêm hình ảnh vào thùng in cho lần in sau, chọn **Thêm vào giỏ để in** .

- Để tải hình ảnh lên một album trực tuyến tương thích, chọn  (chỉ khả dụng nếu bạn đã thiết lập một tài khoản cho một album trực tuyến tương thích). [Xem phần “Chia sẻ hình ảnh và video trực tuyến” trên trang 55.](#)

Để phóng to hình ảnh sau khi chụp, bấm  để mở hình ảnh này trong Bộ sưu tập, và chọn tùy chọn chỉnh tỷ lệ từ danh sách tùy chọn.

Để sử dụng hình ảnh làm hình nền ở chế độ chờ, chọn **Lựa chọn > Đặt làm hình nền.**

Để cài hình ảnh làm hình cuộc gọi cho một số liên lạc, chọn **Lựa chọn > Đặt làm ảnh c.gọi l.hệ > Gán vào số liên lạc.**

Để trở về chế độ kính ngắm để chụp ảnh mới, bấm phím chụp ảnh.

Thông tin vị trí

Tự động thêm thông tin vị trí vào ảnh khi chụp. Bạn có thể sử dụng thông tin này, ví dụ, trong Bộ sưu tập để xem nơi đã chụp ảnh.

Để cài camera để thêm thông tin vị trí vào các ảnh, chọn **Lựa chọn > Thiết lập > Ghi lại vị trí > Có.**

Các chỉ báo thông tin vị trí sau đây sẽ được hiển thị ở phía dưới cùng của màn hình:

-  — Thông tin vị trí không khả dụng. Nếu GPS tìm thấy kết nối vệ tinh trong vòng vài phút, chỉ báo này sẽ đổi thành . Điện thoại sẽ thêm thông tin vị trí hiện thời vào tất cả những ảnh bạn chụp vào lúc đó.
-  — Thông tin vị trí khả dụng để thêm vào tất cả các ảnh bạn chụp.

[Xem phần “Cài đặt camera hình tĩnh” trên trang 44.](#)

Trong Bộ sưu tập, những ảnh có thông tin vị trí sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng .

Đèn flash

Đèn flash chỉ khả dụng với camera chính.

Giữ một khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn chớp. Không sử dụng đèn chớp khi chụp người hoặc động vật ở cự ly gần. Không che đèn chớp khi đang chụp hình.

Camera của điện thoại được trang bị đèn flash xenon để chụp hình trong điều kiện ánh sáng yếu. Đèn flash xenon không khả dụng ở chế độ cảnh thể thao hoặc khi chọn **Đa ảnh** ở chế độ chụp liên tục.

Bạn không thể chụp ảnh nếu đèn flash xenon chưa được sạc đầy, trừ khi bạn đã cài đèn flash là **Tắt**. Khi đèn flash đang sạc,  nhấp nháy trên màn hình. Quá trình sạc đèn flash xenon thường cần vài giây.

Camera

Các chế độ đèn flash sau đây khả dụng cho camera hình tĩnh: **Tự động** (🔦), **Giảm mắt đỏ** (👁), **Bật** (🔦), và **Tắt** (🔦).

Để thay đổi chế độ flash, trên thanh công cụ hoạt động, chọn chế độ flash bạn muốn.

Cảnh

Các cảnh chỉ có trong camera chính.

Cảnh giúp bạn tìm thông số cài đặt ánh sáng và màu sắc đúng cho môi trường hiện tại. Cài đặt của mỗi cảnh đã được đặt theo một kiểu hoặc một môi trường nhất định.

Cảnh mặc định ở chế độ hình ảnh là **Tự động**, và chế độ video **Tự động** (cả hai được chỉ báo bằng biểu tượng **A**).

Để thay đổi cảnh, trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Chế độ cảnh** và chọn một cảnh.

Để tạo cảnh cho riêng bạn phù hợp với một môi trường nhất định, di chuyển đến **Theo ý ng.dùng**, và chọn **Lựa chọn > Thay đổi**. Trên cảnh do người dùng tạo, bạn có thể hiệu chỉnh các cài đặt độ sáng và màu sắc khác nhau. Để sao chép cài đặt cấu hình của một cảnh khác, chọn **Dựa trên chế độ cảnh** và chọn cảnh bạn muốn. Để lưu thay đổi và trở về danh sách cảnh, bấm **Quay về**. Để kích hoạt cảnh riêng của bạn, di chuyển đến **Theo ý ng.dùng**, bấm phím di chuyển, và chọn **Chọn**.

Chụp ảnh liên tiếp

Chế độ chụp liên tục chỉ có trong camera chính.

Đèn flash xenon chỉ khả dụng ở chế độ chụp liên tiếp nếu bạn xác định khoảng thời gian chụp ảnh.

Để cài camera chụp sáu ảnh hoặc số ảnh bạn muốn liên tục (nếu có đủ bộ nhớ), trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Chế độ chụp liên tiếp**.

Để chụp sáu ảnh, chọn **Đa ảnh**. Để chụp ảnh, bấm phím chụp.

Để chụp liên tiếp từ hai ảnh trở lên, chọn khoảng thời gian bạn muốn. Để chụp ảnh sử dụng khoảng thời gian đã chọn, bấm phím chụp. Để ngưng chụp ảnh, chọn **Hủy**. Số lượng hình ảnh được chụp phụ thuộc vào bộ nhớ khả dụng.

Sau khi chụp ảnh ở chế độ chụp liên tiếp, ảnh chụp sẽ được hiển thị ở dạng khung lưới trên màn hình. Để xem ảnh, bấm phím di chuyển để mở ảnh. Nếu sử dụng một khoảng thời gian, chỉ ảnh được chụp cuối cùng sẽ hiển thị trên màn hình. Bạn có thể xem các ảnh khác trong **H.ảnh & video** trong Bộ sưu tập.

Bạn cũng có thể sử dụng chế độ chụp liên tục với chế độ chụp tự động.

Để trở về kính ngắm của chế độ chụp liên tục, bấm phím chụp.

Để tắt chế độ chụp liên tiếp, trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Chế độ chụp liên tiếp** > **Chụp đơn**.

Chụp hình cho chính bạn—chụp tự động

Chế độ chụp tự động chỉ có trong camera chính. Sử dụng chế độ chụp tự động để làm chậm quá trình chụp ảnh và do đó bạn có thể tự chụp mình.

Để cài thời gian chờ chụp tự động, trên thanh công cụ, chọn **Tự hẹn giờ** > **2 giây**, **10 giây**, hoặc **20 giây**.

Để khởi động chức năng chụp tự động, chọn **Kích hoạt**. Điện thoại sẽ phát những tiếng bíp trong khoảng thời gian chờ chụp và hình tứ giác sẽ nhấp nháy trước khi chụp ảnh. Camera sẽ chụp hình sau khi hết thời gian đã định.

Để tắt chế độ chụp tự động, trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Tự hẹn giờ** > **Tắt**.



Mẹo: Trên thanh công cụ hoạt động, chọn **Tự hẹn giờ** > **2 giây** để giữ chắc tay khi chụp ảnh.

Các mẹo nhỏ để chụp được ảnh đẹp

Chất lượng hình ảnh

Sử dụng chất lượng hình thích hợp. Camera có nhiều chế độ chất lượng ảnh. Sử dụng cài đặt cao nhất để camera chụp hình với chất lượng tốt nhất. Tuy nhiên, bạn nên lưu

ý chất lượng hình càng tốt càng chiếm nhiều dung lượng bộ nhớ. Để đính kèm với tin nhắn đa phương tiện (MMS) và e-mail có thể cần sử dụng chế độ chất lượng ảnh nhỏ nhất được tối ưu hóa để gửi MMS. Bạn có thể xác định chất lượng trong cài đặt camera. [Xem phần “Cài đặt camera hình tĩnh” trên trang 44.](#)

Nền

Sử dụng nền đơn giản. Đối với ảnh chân dung và các hình chụp người, tránh để các đối tượng của bạn lên trên một nền phức tạp và lộn xộn vì điều này có thể làm giảm sự chú ý lên đối tượng chính. Di chuyển máy chụp ảnh, hoặc đối tượng, khi không đáp ứng được các điều kiện này. Di chuyển camera đến gần đối tượng để chụp chân dung rõ hơn.

Chiều sâu

Khi chụp hình phong cảnh và cảnh vật, thêm chiều sâu cho hình ảnh của bạn bằng cách đặt các đối tượng lên phía trước. Nếu đối tượng phía trước quá gần máy ảnh, nó có thể bị mờ.

Các điều kiện ánh sáng

Việc thay đổi nguồn, số lượng, và hướng của ánh sáng có thể thay đổi hình ảnh một cách rõ nét. Dưới đây là một số điều khiển ánh sáng điển hình:

- Ánh sáng phía sau đối tượng. Tránh đặt đối tượng của bạn phía trước nguồn sáng mạnh. Nếu nguồn sáng

Camera

phía đằng sau đối tượng hoặc nhìn thấy trên màn hình, hình chụp sẽ có độ tương phản yếu, có thể sẽ quá tối, và có thể chứa những hiệu ứng ánh sáng không mong muốn.

- Đối tượng xiên một bên. Nguồn sáng mạnh ở một bên sẽ cho hiệu ứng ấn tượng nhưng nếu quá chói sẽ làm cho hình ảnh có quá nhiều độ tương phản.
- Nguồn sáng ở phía trước đối tượng. Ánh nắng mặt trời chói có thể khiến cho đối tượng bị nheo mắt. Độ tương phản cũng có thể quá cao.
- Ánh sáng tối ưu được tìm thấy ở những nơi có nguồn sáng nhẹ và lan rộng, ví dụ như ngày có mây quang đăng hoặc trong một ngày nắng ấm dưới những bóng cây.

Quay video

Để kích hoạt camera chính, mở nắp ống kính bằng cách sử dụng nút kích hoạt camera.

Để kích hoạt camera chính khi nắp ống kính đã mở, bấm và giữ phím chụp ảnh.

Để đóng camera chính, đóng nắp ống kính lại.

Các chỉ báo quay video

Kính ngắm video sẽ hiển thị thông tin sau đây:



1 — Chỉ báo chế độ chụp ảnh

2 — Chỉ báo tắt tiếng

3 — Thanh công cụ hoạt động. Thanh công cụ sẽ không hiển thị trong khi quay video. [Xem phần “Thanh công cụ hoạt động” trên trang 36.](#)

4 — Chỉ báo mức độ sạc pin

5 — Chỉ báo chất lượng video cho biết chất lượng video là **Chất lượng tivi cao**, **Ch. lượng TV thường**, **Ch. lượng e-mail cao**, **C. lượng email t.bình**, hoặc **Chất lượng chia sẻ**

6 — Loại tập tin của video clip

7 — Tổng thời lượng quay video khả dụng. Khi quay video, chỉ báo độ dài video hiện thời cũng sẽ hiển thị thời lượng đã ghi và thời lượng còn lại.

8 — Chỉ báo bộ nhớ điện thoại (📁) và thẻ nhớ (💾) cho biết nơi lưu các video

9 — Chức năng ổn định video được bật (👆). [Xem phần “Cài đặt video” trên trang 46.](#)

Để hiển thị tất cả các chỉ báo kính ngắm, chọn **Lựa chọn > Hiển thị biểu tượng**. Chọn **Giấu biểu tượng** để chỉ hiển thị các chỉ báo tình trạng video, và trong khi quay video, chỉ hiển thị chỉ báo thời gian quay còn lại, thanh chỉnh tỷ lệ khi chỉnh tỷ lệ, và các phím chọn.

Quay phim

Trước khi quay video, hãy lưu ý các điểm sau:

- Để hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc, di chuyển qua thanh công cụ. [Xem phần “Cài đặt thiết lập—hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc” trên trang 45.](#) [Xem phần “Cảnh” trên trang 40.](#)
- Để làm trống bộ nhớ để lưu các video clip mới, hãy chuyển các tập tin vào một máy PC tương thích, ví dụ bằng cách sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích, và xóa các tập tin này trên điện thoại. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn khi bộ nhớ đầy, và sẽ hỏi bạn có muốn thay đổi bộ nhớ sử dụng không.

Để quay video, thực hiện theo các bước sau:

1. Nếu camera ở chế độ hình ảnh, chọn chế độ video từ thanh công cụ hoạt động.

2. Để bắt đầu quay, bấm phím chụp. Biểu tượng quay màu đỏ (●) sẽ hiển thị và điện thoại sẽ phát một âm báo, cho biết đã bắt đầu quay video.

3. Để tạm ngưng quay phim bất kỳ lúc nào, bấm **Tạm dừng**. Quá trình quay video sẽ tự động ngưng nếu quá trình quay được cài sang trạng thái tạm ngưng và bạn không bấm phím nào trong khoảng một phút. Chọn **Tiếp tục** để tiếp tục quay phim.

Để phóng to hoặc thu nhỏ đối tượng chụp, sử dụng phím chỉnh tỷ lệ trên điện thoại.

4. Để ngưng ghi âm, chọn **Dừng**. Video clip sẽ tự động được lưu vào thư mục **Hình ảnh & video** của Bộ sưu tập. Độ dài tối đa của video clip phụ thuộc vào bộ nhớ còn trống.

Để khởi động camera mặt trước, chọn **Lựa chọn > Dùng camera phụ**. Để bắt đầu quay video, bấm phím di chuyển. Để phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển lên hoặc xuống.

Sau khi quay video:

Sau khi quay một video clip, chọn những tùy chọn sau từ thanh công cụ hoạt động (chỉ khả dụng nếu **Hiển thị video thu được** được cài là **Bật** trong cài đặt video):

- Để phát lại ngay đoạn phim mà bạn vừa quay, chọn **Phát** (▶).

- Nếu bạn không muốn giữ lại video này, chọn **Xóa** .
- Để gửi video clip sử dụng tin nhắn đa phương tiện, e-mail, hoặc các cách kết nối khác, chẳng hạn như kết nối Bluetooth, bấm phím thoại, hoặc chọn **Gửi** . [Xem phần “Soạn và gửi tin nhắn” trên trang 115.](#) [Xem phần “Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth” trên trang 85.](#) Tùy chọn này sẽ không khả dụng trong khi cuộc gọi đang diễn ra. Bạn không thể gửi những video clip được lưu dưới dạng .mp4 trong tin nhắn đa phương tiện.
Bạn cũng có thể gửi video clip đến người nhận cuộc gọi trong khi cuộc gọi đang diễn ra. Chọn **Gửi đến người gọi**  (chỉ khả dụng trong khi cuộc gọi đang diễn ra).
- Để tải video clip lên một album trực tuyến tương thích, chọn  (chỉ khả dụng nếu bạn đã thiết lập một tài khoản cho một album trực tuyến tương thích). [Xem phần “Chia sẻ hình ảnh và video trực tuyến” trên trang 55.](#)
- Để trở về chế độ kính ngắm để quay video clip mới, bấm phím chụp ảnh.

Cài đặt camera

Có hai kiểu cài đặt dành cho camera: cài đặt thiếp lập và cài đặt chính. Các thông số cài đặt sẽ trở về cài đặt mặc

định sau khi bạn đóng camera, nhưng các thông số cài đặt chính sẽ vẫn giữ nguyên cho đến khi bạn thay đổi chúng lần nữa. Để hiệu chỉnh cài đặt thiết lập, hãy sử dụng các tùy chọn trong thanh công cụ. [Xem phần “Cài đặt thiết lập — hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc” trên trang 45.](#) Để thay đổi cài đặt chính, trong chế độ hình ảnh hoặc video, chọn **Lựa chọn** > **Thiết lập**.

Cài đặt camera hình tĩnh

Để thay đổi cài đặt chính, ở chế độ hình ảnh, chọn **Lựa chọn** > **Thiết lập** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chất lượng hình ảnh** — Chọn **In 5M - Lớn** (độ phân giải 2592x1944), **In 3M - Trung bình** (độ phân giải 2048x1536), **In 2M - Trung bình** (độ phân giải 1600x1200), **E-mail 0,8M - Tr. bình** (độ phân giải 1024x768), hoặc **MMS 0,3M - Nhỏ** (độ phân giải 640x480). Chất lượng hình ảnh càng cao, càng cần nhiều dung lượng bộ nhớ. Nếu bạn muốn in hình ảnh, chọn **In 5M - Lớn**, **In 3M - Trung bình**, hoặc **In 2M - Trung bình**. Nếu bạn muốn gửi hình ảnh qua e-mail, chọn **E-mail 0,8M - Tr. bình**. Để gửi ảnh dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, chọn **MMS 0,3M - Nhỏ**.

Những độ phân giải này chỉ có trong máy ảnh chính.

- **Thêm vào album** — Chọn lưu hoặc không lưu hình ảnh vào một album trong Bộ sưu tập. Nếu bạn chọn **Có**, danh sách các album hiện có sẽ mở ra.

- **Ghi lại vị trí** — Để thêm tọa độ vị trí GPS vào từng tập tin ảnh, chọn **Có**. Việc nhận tín hiệu GPS có thể mất thời gian hoặc tín hiệu có thể không khả dụng.
- **Hiển thị ảnh chụp** — Chọn **Bật** nếu bạn muốn xem hình đã chụp sau khi chụp, hoặc chọn **Tắt** nếu bạn muốn tiếp tục chụp hình ngay.
- **Tên hình mặc định** — Xác định tên mặc định cho ảnh chụp được.
- **Phóng đại số mở rộng** (chỉ camera chính) — **Bật (liên tục)** cho phép tăng tỷ lệ phóng từ từ và liên tục giữa chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số và chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số mở rộng, **Bật (gián đoạn)** cho phép tăng việc tăng chỉnh tỷ lệ ngừng tại thời điểm chuyển bước giữa chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số và kỹ thuật số mở rộng, và **Tắt** cho phép một mức chỉnh tỷ lệ được giới hạn nhưng vẫn giữ độ phân giải hình ảnh.
- **Tiếng camera** — Chọn âm bạn muốn nghe khi chụp ảnh.
- **Bộ nhớ đang được dùng** — Chọn nơi bạn muốn lưu hình ảnh.
- **Phục hồi hình ảnh** — Chọn xoay hoặc không xoay hình ảnh được chụp khi điện thoại được giữ ở tư thế thẳng đứng khi mở hình ảnh này trong Bộ sưu tập.
- **Phục hồi thông số camera** — Chọn **Có** để khôi phục các giá trị mặc định của cài đặt camera.

Cài đặt thiết lập—hiệu chỉnh ánh sáng và màu sắc

Để cho phép camera tái tạo màu sắc và ánh sáng trung thực hơn, hoặc để thêm hiệu ứng cho ảnh hoặc video, di chuyển qua thanh công cụ hoạt động, và chọn một trong những tùy chọn sau:

- **Chế độ flash**  (chỉ dành cho hình ảnh) — Chọn chế độ đèn flash bạn muốn.
- **Tông màu**  — Chọn một hiệu ứng màu trong danh sách.
- **Bù màu trắng**  — Chọn điều kiện ánh sáng hiện tại trong danh sách. Điều này cho phép camera tái hiện màu sắc trung thực hơn.
- **Độ bù ánh sáng**  (chỉ dành cho hình ảnh) — Nếu bạn chụp một vật tối trước nền rất sáng, chẳng hạn như tuyết, hiệu chỉnh độ phơi sáng lên mức +1 hoặc +2 để triệt tiêu độ sáng của nền. Đối với những vật sáng trước nền tối, sử dụng -1 hoặc -2.
- **Độ sắc nét**  (chỉ dành cho hình ảnh) — Hiệu chỉnh độ sắc nét của hình ảnh.
- **Độ tương phản**  (chỉ dành cho hình ảnh) — Hiệu chỉnh độ chênh lệch giữa phần sáng nhất và tối nhất của hình ảnh.

- **Độ nhạy sáng** (ISO) (chỉ dành cho hình ảnh) — Tăng độ nhạy sáng trong điều kiện thiếu ánh sáng để giảm rủi ro chụp được những hình ảnh quá tối.

Mọi thay đổi đều được thể hiện ngay trên màn hình giúp bạn thấy được tác động của sự thay đổi đối với hình ảnh hoặc phim.

Các cài đặt khả dụng tùy thuộc vào camera được chọn.

Mỗi camera có các cài đặt riêng; nếu bạn thay đổi cài đặt cho camera phụ, cài đặt cho camera chính không thay đổi. Mỗi chế độ chụp có những thông số cài đặt riêng; nếu bạn thay đổi cài đặt cho chế độ hình ảnh, cài đặt cho chế độ video sẽ không thay đổi. Chuyển đổi giữa các chế độ sẽ không cài lại các thông số cài đặt đã được xác định.

Cài đặt này sẽ trở về cài đặt mặc định khi bạn đóng camera.

Nếu bạn chọn một cảnh mới, các cài đặt màu sắc và ánh sáng sẽ được thay thế bằng cảnh đã chọn. Bạn có thể thay đổi thông số cài đặt sau khi chọn cảnh, nếu cần.

Cài đặt video

Để thay đổi cài đặt chính, ở chế độ video, chọn **Lựa chọn** > **Thiết lập** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chất lượng video** — Cài chất lượng video clip là **Chất lượng tivi cao**, **Ch. lượng TV thường**, **Ch. lượng e-mail cao**, **C. lượng email t.bình** (chất lượng chuẩn để phát lại bằng điện thoại), hoặc **Chất lượng chia sẻ**.

Nếu bạn muốn xem video trên tivi hoặc một máy PC tương thích, chọn **Chất lượng tivi cao** hoặc **Ch. lượng TV thường** có độ phân giải CIF (640x480) và định dạng .mp4. Bạn không thể gửi những video clip được lưu dưới dạng .mp4 trong tin nhắn đa phương tiện. Để gửi video clip bằng cách sử dụng tin nhắn đa phương tiện, chọn **Chất lượng chia sẻ**, tùy chọn này có độ phân giải QCIF và định dạng .3gp.

- **Độ ổn định video** — Chọn **Bật** để giảm hiện tượng rung camera khi quay video.
- **Ghi âm** — Chọn **Ngắt âm** nếu bạn không muốn ghi tiếng.
- **Thêm vào album** — Chọn lưu hoặc không lưu video clip đã ghi vào một album nhất định trong Bộ sưu tập. Chọn **Có** để mở danh sách các album hiện có.
- **Hiện thị video thu được** — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị hình ảnh đầu tiên của video clip được ghi trên màn hình sau khi ngừng ghi. Chọn **Phát** từ thanh công cụ hoạt động (camera chính) hoặc **Lựa chọn** > **Phát** (camera phụ) để xem video clip.
- **Tên video mặc định** — Xác định tên mặc định cho video clip đã quay.
- **Bộ nhớ đang được dùng** — Chọn nơi bạn muốn lưu video.
- **Phục hồi thông số camera** — Chọn **Có** để khôi phục các giá trị mặc định của cài đặt camera.

Bộ sưu tập

Để lưu và sắp xếp các hình ảnh, video clip, đoạn âm thanh, và các liên kết trực tuyến, hoặc chia sẻ các tập tin của bạn với những thiết bị tương thích bằng tính năng Universal Plug and Play (UPnP) khác qua mạng LAN không dây (WLAN), bấm , và chọn **Bộ sưu tập**.

 **Mẹo:** Nếu bạn đang trong một ứng dụng khác, để xem ảnh hoặc video clip mới được lưu trong Bộ sưu tập, bấm  ở mặt bên của điện thoại. Để vào giao diện chính của thư mục **H.ảnh & video**, bấm phím xem lại một lần nữa.

Xem và sắp xếp các tập tin

Bấm , và chọn **Bộ sưu tập**.

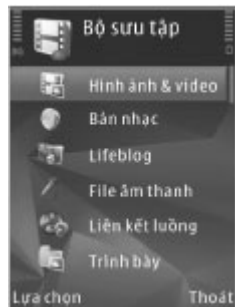
Trong Bộ sưu tập, chọn **H.ảnh & video** , **Bản nhạc** , **Clip âm thanh** , **Liên kết luồng** , **Trình bày** , hoặc **Tất cả tập tin** , và bấm phím di chuyển để mở tập tin này.

Bạn có thể trình duyệt và mở các thư mục; đánh dấu chọn, sao chép và chuyển các mục vào thư mục. Bạn cũng có thể tạo album và đánh dấu, sao chép, và thêm các mục vào album. [Xem phần “Album” trên trang 50.](#)

Các tập tin lưu trữ trong thẻ nhớ tương thích (nếu có) được chỉ báo bằng .

Để mở một tập tin, bấm phím di chuyển. Các video clip, tập tin .ram, và các liên kết trực tuyến sẽ được mở và phát trong RealPlayer, và các đoạn nhạc và âm thanh sẽ được mở và phát trong Máy nghe nhạc. [Xem phần “RealPlayer” trên trang 103.](#) [Xem phần “Máy nghe nhạc” trên trang 92.](#)

Để sao chép hoặc chuyển các tập tin vào thẻ nhớ (nếu có) hoặc vào bộ nhớ điện thoại, chọn một tập tin và chọn **Lựa chọn** > **Di chuyển và sao chép** > **Chép vào thẻ nhớ**



Bộ sưu tập

hoặc Chuyển vào thẻ nhớ, hoặc Chép vào bộ nhớ máy hoặc Chuyển vào b.n. máy.

Hình ảnh và các video clip

Xem video và hình ảnh

Để xem ảnh và các video clip của bạn, bấm , và chọn Bộ sưu tập > H.ảnh & video.

Ảnh chụp và video clip đã quay bằng camera của điện thoại sẽ được lưu trong H.ảnh & video. Bạn cũng có thể nhận được hình ảnh và đoạn phim dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dạng đính kèm e-mail, hoặc qua kết nối Bluetooth. Để có thể xem hình ảnh hoặc video clip đã nhận trong Bộ sưu tập hoặc trong RealPlayer, trước tiên bạn phải lưu hình ảnh hoặc video clip này.

Các video clip được lưu trong Trung Tâm Video Nokia sẽ không hiển thị trong H.ảnh & video trong Bộ sưu tập.

[Xem phần “Trung Tâm Video Nokia” trên trang 89.](#)

Hình ảnh và video clip trong H.ảnh & video sẽ ở trong một vòng lặp và được sắp xếp theo ngày giờ. Số lượng tập tin sẽ được hiển thị. Để trình duyệt từng tập tin, di chuyển sang trái hoặc phải. Để trình duyệt tập tin theo nhóm, di chuyển lên hoặc xuống.



Để mở một tập tin, bấm phím di chuyển. Khi một hình ảnh được mở ra, để phóng to hình ảnh này, bấm phím chỉnh tỷ lệ ở mặt bên của điện thoại. Tỷ lệ sẽ không được lưu cố định.

Nếu bạn muốn màn hình tự động xoay theo hướng của điện thoại, bật chức năng xoay màn hình trong phần cài đặt. [Xem phần “Cài đặt riêng” trên trang 154.](#)

Để chỉnh sửa video clip hoặc ảnh, chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa**. [Xem phần “Chỉnh sửa hình ảnh” trên trang 51.](#)

Để xem nơi đã chụp một hình ảnh có dấu , chọn **Lựa chọn** > **Hiển thị trên bản đồ**.

Để in hình trên một máy in tương thích, hoặc để lưu hình vào thẻ nhớ tương thích (nếu có) để in, chọn **Lựa chọn** > **In**. [Xem phần “In ảnh” trên trang 54.](#) Bạn cũng có thể

thêm cho những hình ảnh để in sau vào thùng in trong Bộ sưu tập. [Xem phần “Thùng in” trên trang 50.](#)

Sắp xếp hình ảnh và video

Để thêm một hình ảnh hoặc một video clip vào một album trong Bộ sưu tập, chọn **Lựa chọn** > **Album** > **Thêm vào album**. [Xem phần “Album” trên trang 50.](#)

Để thêm hình ảnh cho lần in sau, chọn hình ảnh và chọn **Thêm vào giỏ In** từ thanh công cụ hoạt động. [Xem phần “Thùng in” trên trang 50.](#)

Để sử dụng hình ảnh làm hình nền, chọn hình ảnh bạn muốn sử dụng và chọn **Lựa chọn** > **Sử dụng hình ảnh** > **Cài làm hình nền**.

Để xóa hình hoặc video clip, chọn **Lựa chọn** > **Xóa**.

Một số tùy chọn trong số các tùy chọn này cũng có thể được truy cập từ thanh công cụ hoạt động (khả dụng khi mở hình ảnh hoặc video clip). [Xem phần “Thanh công cụ hoạt động” trên trang 49.](#)

Thanh công cụ hoạt động

Trong thư mục **H.ảnh & video**, bạn có thể sử dụng thanh công cụ hoạt động như một phím tắt cho các tác vụ khác nhau. Thanh công cụ hoạt động chỉ khả dụng khi bạn đã chọn một hình ảnh hoặc một video clip.

Trên thanh công cụ hoạt động, di chuyển lên hoặc xuống tới các mục khác nhau và chọn bằng cách bấm phím di chuyển. Các tùy chọn khả dụng khác nhau, tùy thuộc vào giao diện hiện tại và việc bạn đã chọn một hình ảnh hoặc video clip hay chưa.

Các cài đặt trong thanh công cụ hoạt động sẽ trở về cài đặt mặc định sau khi bạn đóng camera.

Nếu muốn thanh công cụ luôn hiển thị trên màn hình, chọn **Lựa chọn** > **Hiển thị biểu tượng**.

Để chỉ xem thanh công cụ hoạt động khi cần, chọn **Lựa chọn** > **Giấu biểu tượng**. Để kích hoạt thanh công cụ hoạt động, bấm phím di chuyển.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

 để phát video clip đã chọn

 để gửi hình ảnh hoặc video clip đã chọn

 để tải hình ảnh hoặc video clip đã chọn lên một album trực tuyến tương thích (chỉ khả dụng nếu bạn đã thiết lập một tài khoản cho một album trực tuyến tương thích). [Xem phần “Chia sẻ hình ảnh và video trực tuyến” trên trang 55.](#)

 hoặc  để thêm hoặc xóa một hình ảnh trong thùng in. [Xem phần “Thùng in” trên trang 50.](#)

 để in hình ảnh đã xem

 để bắt đầu một trình chiếu hình ảnh của bạn

Bộ sưu tập

 để xóa hình ảnh hoặc video clip đã chọn

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau, tùy thuộc vào giao diện đang được xem.

Album

Với album, bạn có thể quản lý hình ảnh và các video clip một cách thuận tiện. Để xem danh sách album trong Bộ sưu tập, chọn **H.ảnh & video** > **Lựa chọn** > **Album** > **Xem album**.

Để tạo một album mới, trong giao diện danh sách các album, chọn **Lựa chọn** > **Album mới**.

Để thêm hình hoặc video clip vào một album trong Bộ sưu tập, di chuyển đến một hình hoặc video clip, và chọn **Lựa chọn** > **Album** > **Thêm vào album**. Một danh sách các album sẽ mở ra. Chọn album bạn muốn thêm hình ảnh hoặc video clip vào. Mục bạn đã thêm vào album này sẽ hiển thị trong **H.ảnh & video** trong Bộ sưu tập.

Để xóa tập tin trong một album, mở album này, di chuyển đến tập tin đó, và bấm **C**. Tập tin đó sẽ vẫn còn trong **H.ảnh & video** trong Bộ sưu tập.

Thùng in

Bạn có thể thêm hình ảnh vào thùng in, và in chúng sau với một máy in tương thích hoặc tại một điểm dịch vụ in

nếu có. [Xem phần “In ảnh” trên trang 54](#). Hình ảnh đã thêm vào được chỉ báo bằng biểu tượng  trong **H.ảnh & video** và các album.

Để thêm hình ảnh cho lần in sau, chọn một hình ảnh, và chọn **Thêm vào giỏ In** từ thanh công cụ hoạt động.

Để xem hình ảnh trong thùng in, chọn  từ **H.ảnh & video** (chỉ khả dụng khi bạn đã thêm hình ảnh vào thùng in), hoặc **Lựa chọn** > **In** > **Xem giỏ In**.

Để xóa một hình ảnh trong thùng in, chọn một hình ảnh trong **H.ảnh & video** hoặc trong một album, và chọn **Lựa chọn** > **Loại khỏi giỏ**.

Trình chiếu

Để xem hình ảnh dưới dạng trình chiếu, chọn một hình ảnh trong Bộ sưu tập, và chọn **Bắt đầu bản chiếu** () trong thanh công cụ. Trình chiếu sẽ bắt đầu từ tập tin đã chọn.

Để chỉ xem các hình ảnh đã chọn dưới dạng trình chiếu, chọn **Lựa chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn** để chọn hình ảnh, và chọn **Lựa chọn** > **Trình diễn** > **Bắt đầu** để khởi động trình chiếu.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tạm dừng** — để tạm ngưng trình chiếu
- **Tiếp tục** — để tiếp tục trình chiếu, nếu đã tạm ngưng

- **Kết thúc** — để đóng trình chiếu

Để trình duyệt hình ảnh, di chuyển sang trái hoặc phải.

Trước khi bắt đầu trình chiếu, hãy hiệu chỉnh cài đặt trình chiếu. Chọn **Lựa chọn** > **Trình diễn** > **Thiết lập**, và từ một trong các tùy chọn sau:

- **Âm nhạc** — để thêm âm thanh vào trình chiếu. Chọn **Bật** hoặc **Tắt**.
- **Bài hát** — để chọn một tập tin nhạc trong danh sách
- **Trễ giữa các bản chiếu** — để hiệu chỉnh tốc độ trình chiếu
- **Phóng đại và quét âm** — để trình chiếu chạy trơn tru giữa các trang, và để Bộ sưu tập ngẫu nhiên phóng to và thu nhỏ hình ảnh

Để giảm hoặc tăng âm lượng trong khi trình chiếu, sử dụng phím âm lượng trên điện thoại.

Chỉnh sửa hình ảnh

Trình chỉnh sửa hình ảnh

Để chỉnh sửa hình ảnh sau khi chụp hoặc hình ảnh đã lưu trong Bộ sưu tập, chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa**. Trình chỉnh sửa hình ảnh sẽ mở ra.

Chọn **Lựa chọn** > **Áp dụng hiệu ứng** để mở bảng các tùy chọn chỉnh sửa khác nhau được chỉ báo bởi những

biểu tượng nhỏ mà bạn có thể chọn. Bạn có thể cắt và xoay hình; điều chỉnh độ sáng, màu sắc, độ tương phản, độ phân giải; thêm hiệu ứng, văn bản, hình nghệ thuật, hoặc khung cho hình chụp.

Cắt hình

Để cắt hình ảnh, chọn **Lựa chọn** > **Áp dụng hiệu ứng** > **Cắt xén**, và chọn một tỷ lệ co từ danh sách. Để cắt kích thước hình theo cách thủ công, chọn **Bằng tay**.

Nếu bạn chọn **Bằng tay**, một dấu thập sẽ xuất hiện ở góc trên bên trái hình. Sử dụng phím di chuyển để chọn vùng để cắt, và chọn **Đặt**. Một dấu thập khác sẽ xuất hiện ở góc dưới bên phải. Chọn lại vùng sẽ được cắt. Để hiệu chỉnh vùng được chọn lúc đầu, chọn **Quay về**. Các vùng được chọn sẽ tạo thành hình chữ nhật, là dạng hình sẽ được cắt.

Nếu bạn chọn một tỷ lệ co định sẵn, chọn góc trái phía trên của vùng sẽ được cắt. Để chỉnh lại kích thước của vùng đã chọn, sử dụng phím di chuyển. Để cố định vùng đã chọn, bấm phím di chuyển. Để di chuyển vùng này trong hình, sử dụng phím di chuyển. Để chọn vùng sẽ được cắt, bấm phím di chuyển.

Giảm hiện tượng mắt đỏ

Để giảm hiện tượng mắt đỏ trong một hình, chọn **Lựa chọn > Áp dụng hiệu ứng > Giảm mắt đỏ**.

Di chuyển dấu thập vào mắt, và bấm phím di chuyển. Một vòng tròn sẽ xuất hiện trên màn hình. Để chỉnh lại kích thước của vòng tròn cho vừa khít với mắt, sử dụng phím di chuyển. Để giảm hiện tượng mắt đỏ, bấm phím di chuyển. Khi chỉnh sửa xong hình, bấm **Xong**.

Để lưu thay đổi, và trở về **H.ảnh & video**, bấm **Quay về**.

Các phím tắt hữu dụng

Bạn có thể sử dụng các phím tắt sau khi chỉnh sửa hình ảnh:

- Để xem hình ảnh ở dạng vừa màn hình, bấm *****. Để trở lại xem bình thường, bấm ***** một lần nữa.
- Để xoay một hình theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, bấm **3** hoặc **1**.
- Để phóng to hoặc thu nhỏ hình, bấm **5** hoặc **0**.
- Để di chuyển hình đã được phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển lên, xuống, sang trái, hoặc phải.

Biên tập video

Để biên tập các video clip trong Bộ sưu tập, di chuyển đến một video clip, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa** và chọn một tùy chọn biên tập.

Trình biên tập video hỗ trợ tập tin dạng .3gp và .mp4, và tập tin âm thanh dạng .aac, .amr, .mp3 và .wav. Trình này không nhất thiết hỗ trợ tất cả các chức năng của một định dạng tập tin hoặc các dạng khác nhau của tập tin.

Chế độ ra tivi

Để xem những hình ảnh đã chụp và video clip đã quay được trên một tivi tương thích, sử dụng Nokia Video Connectivity Cable.

Trước khi xem hình ảnh và video clip trên tivi, bạn có thể cần cấu hình cài đặt tivi ra cho hệ tivi tương thích và tỉ lệ co của tivi. [Xem phần “Cài đặt phụ kiện” trên trang 155.](#)

Để xem hình ảnh và video trên tivi, thực hiện theo các bước sau:

1. Cắm Nokia Video Connectivity Cable vào đầu vào video của tivi tương thích.
2. Cắm đầu kia của Nokia Video Connectivity Cable vào Đầu Nối AV Nokia của điện thoại.
3. Bạn có thể phải chọn chế độ cáp.

4. Bấm , và chọn **Bộ sưu tập** > **H.ảnh & video** và chọn tập tin bạn muốn xem.

Hình ảnh sẽ được hiển thị trong trình xem ảnh, và video clip sẽ được phát trong ứng dụng RealPlayer.

Tất cả âm thanh, bao gồm cả các cuộc gọi hiện thời, đoạn âm thanh của video clip âm thanh nổi, âm phím, và kiểu chuông sẽ được chuyển sang tivi khi Nokia Video Connectivity Cable được cắm vào điện thoại. Bạn có thể sử dụng micrô của điện thoại như bình thường.

Đối với tất cả các ứng dụng khác ngoài thư mục **H.ảnh & video** trong Gallery (Bộ sưu tập) và RealPlayer, màn hình tivi hiển thị những gì được hiển thị trên màn hình điện thoại.

Hình ảnh đã mở sẽ được hiển thị trên tivi ở chế độ vừa màn hình. Khi bạn mở một hình ảnh trong giao diện hình thu nhỏ trong khi xem hình này trên tivi, chức năng phóng to sẽ không khả dụng.

Khi mở một video clip đã chọn, RealPlayer sẽ bắt đầu phát video clip này trên màn hình điện thoại và màn hình tivi. [Xem phần “RealPlayer” trên trang 103.](#)



Bạn có thể xem hình ảnh dưới dạng trình chiếu trên tivi. Tất cả các mục trong một album hoặc những hình ảnh được chọn sẽ được hiển thị trên tivi ở chế độ vừa màn hình trong khi phát nhạc đã chọn. [Xem phần “Trình chiếu” trên trang 50.](#)

Diễn thuyết

Với các thuyết trình, bạn có thể xem các tập tin SVG (đồ họa vector có thể thay đổi tỷ lệ), chẳng hạn như truyện tranh và bản đồ. Các hình ảnh SVG giữ nguyên hình dạng khi in và xem với các kích thước và độ phân giải màn hình khác nhau.

Để xem các tập tin SVG, bấm , và chọn **Bộ sưu tập** > **Trình bày**. Di chuyển đến một hình ảnh, và chọn **Lựa chọn** > **Phát**. Để tạm ngừng phát nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Tạm dừng**.

Để phóng to, bấm **5**. Để thu nhỏ, bấm **0**.

Để xoay hình ảnh 90 độ theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, bấm **1** hoặc **3** tương ứng. Để xoay hình ảnh 45 độ, bấm **7** hoặc **9**.

Để chuyển giữa chế độ xem vừa màn hình và chế độ xem bình thường, bấm *****.

In hình ảnh

In ảnh

Để in hình bằng chức năng In hình ảnh, chọn hình ảnh bạn muốn in, và chọn tùy chọn in trong Bộ sưu tập, camera, trình chỉnh sửa hình ảnh, hoặc giao diện hình ảnh.

Sử dụng chức năng In hình ảnh để in hình ảnh sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích, hoặc kết nối Bluetooth. Bạn cũng có thể in hình ảnh bằng cách sử dụng mạng LAN không dây. Nếu đã lắp thẻ nhớ tương thích, bạn có thể lưu hình ảnh vào thẻ nhớ này, và in chúng bằng cách sử dụng máy in tương thích.

Bạn chỉ có thể in hình ảnh ở dạng .jpeg. Hình ảnh được chụp bằng camera sẽ được tự động lưu ở dạng .jpeg.

Chọn máy in

Để in hình bằng chức năng In hình ảnh, chọn hình ảnh bạn muốn in, và chọn tùy chọn in trong Bộ sưu tập, camera, trình chỉnh sửa hình ảnh, hoặc giao diện hình ảnh.

Khi bạn sử dụng chức năng In hình ảnh lần đầu tiên, danh sách các máy in tương thích hiện có sẽ hiển thị sau khi bạn chọn hình ảnh. Chọn một máy in. Máy in sẽ được cài làm máy in mặc định.

Để in bằng một máy in tương thích với PictBridge, kết nối cáp dữ liệu tương thích trước khi chọn tùy chọn in, và kiểm

tra xem chế độ cáp dữ liệu có được cài là **In hình ảnh** hoặc **Hỏi khi kết nối**. [Xem phần “USB” trên trang 87](#). Máy in sẽ tự động hiển thị khi bạn chọn tùy chọn in.

Nếu máy in mặc định không có, danh sách các thiết bị in hiện có sẽ được hiển thị.

Để đổi máy in mặc định, chọn **Lựa chọn** > **Thiết lập** > **Máy in mặc định**.

Xem trước bản in

Sau khi bạn chọn máy in, hình ảnh đã chọn sẽ được hiển thị theo bố cục đã định trước.

Để thay đổi bố cục này, di chuyển sang trái hoặc phải để duyệt qua các bố cục có sẵn ứng với máy in đã chọn. Nếu hình ảnh không đủ để trình bày trên một trang đơn, di chuyển lên hoặc xuống để xem tiếp các trang khác.

Cài đặt in ấn

Các tùy chọn được hiển thị sẽ khác nhau tùy vào tính năng của thiết bị in mà bạn chọn.

Để đặt một máy in mặc định, chọn **Lựa chọn** > **Máy in mặc định**.

Để chọn khổ giấy, chọn **Khổ giấy**, chọn khổ giấy trong danh sách, và **OK**. Chọn **Hủy** để quay về màn hình trước đó.

In trực tuyến

Với Print online (In trực tuyến), bạn có thể đặt hàng các bản in trực tuyến giao tại nhà hoặc tại một cửa hàng mà bạn có thể nhận chúng. Bạn cũng có thể đặt hàng các sản phẩm khác nhau có hình ảnh đã chọn, ví dụ như cốc hoặc tấm lót chuột vi tính. Tính khả dụng của các sản phẩm tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Để sử dụng Print online (In trực tuyến), bạn phải cài đặt ít nhất một cấu hình dịch vụ in. Các tập tin này có thể có được từ các nhà cung cấp dịch vụ in hỗ trợ Print online (In trực tuyến).

Để biết thêm thông tin về ứng dụng này, hãy xem các hướng dẫn có trên các trang hỗ trợ dành cho sản phẩm của Nokia hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Chia sẻ hình ảnh và video trực tuyến

Bạn có thể chia sẻ hình ảnh và video clip trên các album trực tuyến, weblog, hoặc các dịch vụ chia sẻ trực tuyến tương thích khác trên web. Bạn có thể tải lên nội dung, lưu những bài viết chưa hoàn tất dưới dạng nháp và tiếp tục sau, và xem nội dung của các album. Những kiểu nội dung được hỗ trợ có thể khác nhau tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Trước khi chia sẻ hình ảnh và video trực tuyến, bạn phải đăng ký dịch vụ với một nhà cung cấp dịch vụ chia sẻ hình ảnh trực tuyến, và tạo một tài khoản mới. Thông thường, bạn có thể đăng ký dịch vụ trên trang web của nhà cung cấp dịch vụ này. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết chi tiết về việc đăng ký dịch vụ.

Để tải một tập tin trong Bộ sưu tập lên dịch vụ trực tuyến, bấm , và chọn **Bộ sưu tập** > **H.ảnh & video**. Di chuyển đến tập tin bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** > **Gửi** > **Tải lên web**, hoặc chọn tập tin này và chọn  từ thanh công cụ hoạt động.

Để biết thêm thông tin về ứng dụng và các nhà cung cấp dịch vụ tương thích, xem các trang hỗ trợ sản phẩm của Nokia hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Mạng gia đình

Giới thiệu về mạng gia đình

Điện thoại của bạn tương thích với cấu trúc Universal Plug and Play (UPnP). Bằng cách sử dụng một thiết bị điểm truy cập LAN không dây (WLAN) hoặc một bộ định tuyến mạng WLAN, bạn có thể tạo một mạng gia đình và kết nối các thiết bị tương thích với UPnP có hỗ trợ mạng WLAN vào mạng, chẳng hạn như điện thoại của bạn, một máy PC tương thích, một máy in tương thích, và một dàn âm

Bộ sưu tập

thanh hoặc tivi tương thích được trang bị một bộ nhận đa phương tiện không dây tương thích.

Để sử dụng chức năng WLAN của điện thoại trong mạng gia đình, bạn phải có thiết bị kết nối mạng WLAN gia đình đang hoạt động và có các thiết bị mạng gia đình được bật để kết nối với cùng một mạng gia đình. [Xem phần “Mạng LAN không dây” trên trang 81.](#)

Mạng gia đình sử dụng cài đặt bảo mật của kết nối mạng WLAN. Sử dụng tính năng mạng gia đình trong một mạng cơ sở hạ tầng của một mạng WLAN với một thiết bị điểm truy cập mạng WLAN và bật mã hóa.

Bạn có thể chia sẻ các tập tin media đã lưu trong Gallery (Bộ sưu tập) với các thiết bị tương thích với UPnP khác sử dụng mạng gia đình. Để quản lý cài đặt mạng gia đình, bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Ph.tiện GD**. Bạn cũng có thể sử dụng mạng gia đình để xem, phát, sao chép, hoặc in các tập tin media tương thích trong Gallery (Bộ sưu tập). [Xem phần “Xem và chia sẻ các tập tin media” trên trang 58.](#)

Điện thoại của bạn chỉ được kết nối với mạng gia đình nếu bạn chấp nhận yêu cầu kết nối từ một thiết bị tương thích khác, hoặc trong Bộ sưu tập, chọn tùy chọn để xem, phát, in, hoặc sao chép các tập tin media trên điện thoại của bạn, hoặc tìm các thiết bị khác trong thư mục Mạng gia đình.

Thông tin bảo mật quan trọng

Khi bạn cấu hình mạng gia đình WLAN, bật một biện pháp bảo mật trên thiết bị điểm truy cập của bạn, sau đó trên các thiết bị khác bạn định kết nối vào mạng gia đình. Tham khảo tài liệu của các thiết bị này. Giữ bí mật tất cả các mã khóa và lưu chúng ở một nơi an toàn tách biệt với các thiết bị này.

Bạn có thể xem hoặc thay đổi các cài đặt của điểm truy cập internet mạng WLAN trong điện thoại. [Xem phần “Điểm truy cập” trên trang 162.](#)

Nếu bạn sử dụng chế độ hoạt động ad hoc để tạo một mạng gia đình với một thiết bị tương thích, bật một trong các biện pháp mã hóa trong **Chế độ bảo mật WLAN** khi cấu hình điểm truy cập internet. [Xem phần “Cài đặt kết nối” trên trang 162.](#) Bước này sẽ giảm nguy cơ bị một bên không mong muốn tham gia vào mạng ad hoc.

Điện thoại sẽ thông báo cho bạn biết nếu có một thiết bị khác tìm cách kết nối với điện thoại của bạn và mạng gia đình. Không chấp nhận các yêu cầu kết nối từ những thiết bị không rõ nguồn gốc.

Nếu bạn sử dụng mạng WLAN trong một mạng không có mã hóa, tắt chức năng chia sẻ các tập tin của điện thoại với các thiết bị khác, hoặc không chia sẻ bất kỳ tập tin media cá nhân nào. [Xem phần “Cài đặt cho mạng gia đình” trên trang 57.](#)

Cài đặt cho mạng gia đình

Để chia sẻ các tập tin media được lưu trong Bộ sưu tập với các thiết bị tương thích với UPnP khác qua mạng WLAN, bạn phải tạo và cấu hình điểm truy cập internet của mạng WLAN gia đình, sau đó cấu hình thông số cài đặt cho mạng gia đình trong ứng dụng **Ph.tiện GD**. [Xem phần “WLAN Điểm truy cập internet” trên trang 82.](#) [Xem phần “Cài đặt kết nối” trên trang 162.](#)

Các tùy chọn liên quan tới mạng gia đình sẽ không khả dụng trong các ứng dụng trước khi cài cấu hình thông số cài đặt trong ứng dụng **Ph.tiện GD**.

Khi bạn truy cập vào ứng dụng **Ph.tiện GD** lần đầu tiên, trình hướng dẫn cài đặt sẽ mở ra và giúp bạn xác định các cài đặt mạng gia đình cho điện thoại. Để sử dụng trình hướng dẫn cài đặt sau, trong giao diện chính của **Ph.tiện GD**, chọn **Lựa chọn** > **Chạy wizard**, và thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Để kết nối một máy PC tương thích với mạng gia đình, trên máy PC, bạn phải cài đặt phần mềm liên quan. Bạn nhận được phần mềm trong đĩa CD-ROM hoặc DVD-ROM đi kèm với điện thoại, hoặc bạn có thể tải xuống phần mềm này từ các trang hỗ trợ điện thoại trên trang web của Nokia.

Cài đặt cấu hình

Để cấu hình cài đặt cho mạng gia đình, chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Ph.tiện GD** > **Thiết lập** và chọn từ một trong các tùy chọn sau:

- **Điểm truy cập chủ** — Chọn **Luôn hỏi trước** nếu bạn muốn điện thoại yêu cầu điểm truy cập mạng gia đình, **Tạo mới** để xác định một điểm truy cập mới sẽ tự động được sử dụng khi bạn sử dụng mạng gia đình, hoặc **Không**. Nếu mạng gia đình không bật cài đặt bảo mật cho mạng WLAN, bạn sẽ nhận được một cảnh báo bảo mật. Bạn có thể tiếp tục và bật tính năng bảo mật cho mạng WLAN sau, hoặc hủy việc xác định điểm truy cập và bật tính năng bảo mật cho mạng WLAN trước. [Xem phần “Điểm truy cập” trên trang 162.](#)
- **Tên thiết bị** — Nhập tên cho điện thoại của bạn, tên này sẽ được hiển thị cho các thiết bị tương thích khác trong mạng gia đình.
- **Chép sang** — Chọn bộ nhớ bạn muốn lưu các tập tin media được sao chép.

Bật chức năng chia sẻ và xác định nội dung chia sẻ

Chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Ph.tiện GD** > **Chia sẻ nội dung** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chia sẻ nội dung** — Cho phép hoặc từ chối chia sẻ các tập tin media với các thiết bị tương thích. Không bật

chức năng chia sẻ nội dung trước khi bạn đặt cấu hình tất cả các cài đặt khác. Nếu bạn bật chức năng chia sẻ nội dung, các thiết bị tương thích với UPnP khác trong mạng gia đình có thể xem và sao chép các tập tin bạn đã chọn để chia sẻ trong thư mục **H.ảnh & video**. Nếu không muốn các thiết bị khác truy cập vào các tập tin của bạn, tắt chức năng chia sẻ nội dung.

- **Hình ảnh & video** — Chọn những tập tin media để chia sẻ với các thiết bị khác, hoặc xem tình trạng chia sẻ của hình ảnh và video. Để cập nhật nội dung của thư mục này, chọn **Lựa chọn > Làm mới nội dung**.
- **Âm nhạc** — Chọn những danh sách nhạc để chia sẻ với các thiết bị khác, hoặc xem nội dung của các danh sách nhạc đang được chia sẻ. Để cập nhật nội dung của thư mục này, chọn **Lựa chọn > Làm mới nội dung**.

Xem và chia sẻ các tập tin media

Để chia sẻ các tập tin media của bạn với các thiết bị tương thích với UPnP khác trong mạng gia đình, hãy bật chức năng chia sẻ nội dung. [Xem phần “Bật chức năng chia sẻ và xác định nội dung chia sẻ” trên trang 57](#). Nếu tắt chức năng chia sẻ nội dung trên, bạn vẫn có thể xem và sao chép các tập tin media được lưu trong thiết bị khác của mạng gia đình, nếu thiết bị này cho phép.

Hiển thị các tập tin media được lưu trong điện thoại của bạn

Để hiển thị hình ảnh, video, và đoạn âm thanh trên một thiết bị khác trong mạng gia đình, chẳng hạn như một tivi tương thích, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Trong Bộ sưu tập, chọn một hình ảnh, một video clip, hoặc một đoạn âm thanh và chọn **Lựa chọn > Hiển thị qua mạng chủ**.
2. Chọn một thiết bị tương thích trong đó có tập tin media sẽ được hiển thị. Các hình ảnh sẽ được hiển thị trên cả thiết bị mạng gia đình khác và điện thoại của bạn, còn các video clip và các đoạn âm thanh sẽ chỉ được phát trên thiết bị khác.
3. Để ngừng chia sẻ, chọn **Lựa chọn > Dừng hiển thị**.

Hiển thị các tập tin media được lưu trong thiết bị khác

Để hiển thị các tập tin media được lưu trên một thiết bị khác trong mạng gia đình (hoặc ví dụ, trên một tivi tương thích), hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Bấm  và chọn **Công cụ > Kết nối > Ph.tiện GD > Duyệt g.đình**. Điện thoại sẽ bắt đầu tìm kiếm các thiết bị tương thích khác. Tên các thiết bị sẽ bắt đầu xuất hiện trên màn hình.
2. Chọn một thiết bị trong danh sách.

3. Chọn loại media bạn muốn xem từ thiết bị khác. Các loại tập tin khả dụng trên các chức năng của thiết bị khác.

Để tìm kiếm các tập tin thỏa mãn các tiêu chí khác nhau, chọn **Lựa chọn** > **Tìm**. Để sắp xếp các tập tin đã tìm thấy, chọn **Lựa chọn** > **Phân loại theo**.

4. Chọn tập tin media hoặc thư mục bạn muốn xem.
5. Bấm phím di chuyển, và chọn **Phát** hoặc **Hiển thị**, và **Trên thiết bị** hoặc **Qua mạng gia đình**.
6. Chọn thiết bị sẽ hiển thị tập tin này.

Để điều chỉnh âm lượng khi phát video hoặc đoạn âm thanh, di chuyển sang trái hoặc sang phải.

Để ngừng chia sẻ tập tin media này, chọn **Quay về** hoặc **Dừng** (khả dụng khi đang phát video và nhạc).



Mẹo: Bạn có thể in hình ảnh được lưu trong Bộ sưu tập từ mạng gia đình bằng một máy in tương thích với UPnP. [Xem phần “In ảnh” trên trang 54](#). Không cần phải bật chức năng chia sẻ nội dung.

Sao chép các tập tin media

Để sao chép hoặc chuyển các tập tin media từ điện thoại sang một thiết bị tương thích khác, chẳng hạn như một máy PC tương thích với UPnP, chọn một tập tin trong Bộ sưu tập, và chọn **Lựa chọn** > **Di chuyển và sao chép** >

Chép tới mạng g.đình hoặc **Dời tới mạng g.đình**. Không cần phải bật chức năng chia sẻ nội dung.

Để sao chép hoặc chuyển các tập tin từ thiết bị kia sang điện thoại của bạn, chọn một tập tin trong thiết bị kia, và chọn tùy chọn sao chép bạn muốn từ danh sách tùy chọn. Không cần phải bật chức năng chia sẻ nội dung.

Định vị (GPS)

Giới thiệu về GPS

Hệ thống định vị toàn cầu (GPS) là một hệ thống điều hướng vô tuyến toàn cầu bao gồm 24 vệ tinh và các trạm mặt đất của những vệ tinh này nơi giám sát các hoạt động của vệ tinh. Điện thoại có một bộ nhận GPS bên trong.

Một thiết bị đầu cuối GPS nhận các tín hiệu vô tuyến có năng lượng thấp từ các vệ tinh và tính toán thời gian di chuyển của các tín hiệu này. Từ thời gian di chuyển, bộ nhận GPS có thể tính vị trí của nó chính xác tới từng mét.

Các tọa độ trong GPS được thể hiện dưới dạng độ và giá trị thập phân của độ sử dụng hệ thống tọa độ WGS-84 quốc tế.

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) được vận hành bởi chính phủ Mỹ, chính phủ Mỹ là tổ chức duy nhất chịu trách nhiệm về độ chính xác và việc bảo trì hệ thống này. Độ chính xác của dữ liệu về vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh các vệ tinh GPS do chính phủ Mỹ thực hiện và có thể bị thay đổi do chính sách GPS dân dụng của Bộ Quốc Phòng Mỹ và Quy Hoạch Đạo Hành Vô Tuyến Liên Bang. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi quỹ đạo hình học vệ tinh kém. Sự có sẵn và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị

ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chướng ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Chỉ nên sử dụng bộ thu GPS ở ngoài trời để có thể nhận được tín hiệu GPS.

Không nên sử dụng GPS cho các phép đo định vị chính xác và quý khách không nên chỉ dựa vào dữ liệu về vị trí từ bộ nhận tín hiệu GPS và các mạng vô tuyến di động cho việc định vị hoặc điều hướng.

Điện thoại của bạn còn hỗ trợ cả GPS Được Hỗ Trợ (A-GPS).

GPS Được Hỗ Trợ (A-GPS) được sử dụng để tải về danh sách hỗ trợ qua kết nối dữ liệu gói, dữ liệu này sẽ hỗ trợ trong việc tính toán tọa độ của vị trí hiện thời của bạn khi điện thoại đang nhận tín hiệu từ các vệ tinh.

A-GPS là một dịch vụ mạng.

Điện thoại của bạn được cấu hình sẵn để sử dụng dịch vụ A-GPS của Nokia, nếu không có thông số cài đặt A-GPS cho một nhà cung cấp dịch vụ cụ thể nào. Dữ liệu hỗ trợ chỉ được tải về từ server dịch vụ A-GPS của Nokia khi cần.

Bạn phải xác định một điểm truy cập internet dữ liệu gói trong điện thoại để tải về dữ liệu hỗ trợ từ dịch vụ A-GPS của Nokia. Để xác định điểm truy cập cho A-GPS, bấm

, và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Định vị > Định vị máy chủ > Điểm truy cập**. Không thể sử dụng điểm truy cập mạng LAN không dây cho dịch vụ này. Điện thoại sẽ yêu cầu điểm truy cập internet dữ liệu gói khi GPS được sử dụng lần đầu tiên trên điện thoại.

Để bật hoặc tắt các cách định vị khác nhau, chẳng hạn như Bluetooth GPS, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Định vị > Cách định vị**.

Bộ nhận GPS

Bộ nhận GPS nằm ở phía trên cùng của điện thoại. Khi sử dụng bộ nhận này, từ một vị trí thẳng đứng, di chuyển điện thoại đến một góc khoảng 45 độ, với điều kiện có thể nhìn rõ bầu trời.

Việc thiết lập kết nối GPS có thể mất từ vài giây đến vài phút. Thời gian cần để thiết lập kết nối GPS trên xe có thể lâu hơn.

Bộ nhận GPS sẽ sử dụng điện từ pin điện thoại. Sử dụng bộ nhận GPS có thể tiêu hao pin nhanh hơn.



Giới thiệu về tín hiệu vệ tinh

Nếu điện thoại không tìm được tín hiệu vệ tinh, hãy kiểm tra các mục sau:

- Nếu bạn ở trong nhà, hãy ra ngoài để nhận tín hiệu tốt hơn.
- Nếu bạn ở ngoài, hãy di chuyển đến một vùng thoáng hơn.
- Đảm bảo rằng tay của bạn không che ăng-ten GPS của điện thoại. [Xem phần “Bộ nhận GPS” trên trang 61.](#)
- Nếu điều kiện thời tiết xấu, cường độ tín hiệu cũng có thể bị ảnh hưởng.
- Nếu trình tiết kiệm điện được bật khi điện thoại tìm cách thiết lập kết nối GPS, việc tìm cách thiết lập sẽ bị gián đoạn.
- Việc thiết lập kết nối GPS có thể mất từ vài giây đến vài phút.

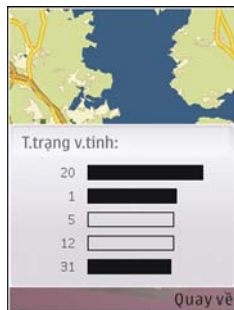


Định vị (GPS)

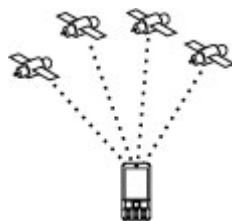
Tình trạng vệ tinh

Để kiểm tra xem điện thoại đã tìm thấy bao nhiêu vệ tinh, và xem điện thoại của bạn có đang nhận được các tín hiệu vệ tinh hay không, bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Dữ liệu GPS** > **Vị trí** > **Lựa chọn** > **Tình trạng vệ tinh**. Hoặc, trong ứng dụng Maps, chọn **Lựa chọn** > **Xem bản đồ** > **Thông tin GPS**.

Nếu điện thoại tìm thấy các vệ tinh, một thanh cho mỗi vệ tinh sẽ được hiển thị trong giao diện thông tin vệ tinh. Thanh chỉ báo càng cao thì tín hiệu mạng càng mạnh. Khi điện thoại nhận đủ dữ liệu từ tín hiệu vệ tinh để tính tọa độ vị trí của bạn, thanh chỉ báo sẽ chuyển sang màu đen.



Đầu tiên điện thoại phải nhận được tín hiệu từ ít nhất bốn vệ tinh để có thể tính tọa độ vị trí của bạn. Khi phép tính ban đầu đã được thực hiện, có thể tính các tọa độ tiếp theo của vị trí của bạn bằng ba vệ tinh. Tuy nhiên, độ chính xác thường cao hơn khi tìm thấy nhiều vệ tinh hơn.



Yêu cầu vị trí

Bạn có thể nhận yêu cầu nhận thông tin vị trí của bạn từ một dịch vụ mạng. Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp thông tin về các chủ đề trong vùng, như là thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, dựa vào vị trí của điện thoại của bạn.

Khi bạn nhận một yêu cầu vị trí, một thông báo sẽ hiển thị cho biết dịch vụ đang thực hiện yêu cầu. Chọn **Ch.nhận** để cho phép gửi thông tin vị trí của bạn đi hoặc **Từ chối** để từ chối yêu cầu.

Bản đồ

Giới thiệu về Maps

Bấm , và chọn **Bản đồ**.

Với Bản Đồ, bạn có thể xem địa điểm hiện thời của bạn trên bản đồ, trình duyệt các thành phố và quốc gia khác nhau trên bản đồ, tìm kiếm địa chỉ và các điểm quan tâm khác nhau, và định tuyến giữa các địa điểm, xem chi tiết giao thông, lưu các địa điểm vào mục ưa thích và gửi chúng đến các thiết bị tương thích.

Bạn cũng có thể mua các dịch vụ bổ sung, chẳng hạn như dịch vụ điều hướng Drive & Walk (Lái Xe & Đi Bộ) theo từng điểm rẽ có hướng dẫn bằng giọng nói, và dịch vụ thông tin giao thông.

Bản đồ sử dụng GPS. [Xem phần “Định vị \(GPS\)” trên trang 60.](#) Bạn có thể xác định các phương pháp định vị được sử dụng với điện thoại trong cài đặt điện thoại. [Xem phần “Cài đặt định vị” trên trang 159.](#) Để biết thông tin vị trí chính xác nhất, hãy sử dụng bộ nhận GPS bên trong điện thoại hoặc bộ nhận GPS ngoài tương thích.

Khi bạn sử dụng Bản đồ lần đầu tiên, bạn có thể cần xác định một điểm truy cập internet để tải xuống thông tin bản đồ cho vị trí hiện thời của bạn. Để thay đổi điểm truy cập mặc định sau, trong Bản đồ, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Cài đặt > Internet > Điểm truy cập mặc định** (chỉ hiển thị khi bạn đang ở trạng thái trực tuyến).

Khi bạn trình duyệt một bản đồ trong ứng dụng Bản đồ, dữ liệu bản đồ cho vùng sẽ tự động được tải về điện thoại qua internet. Một bản đồ mới chỉ được tải về nếu bạn di chuyển đến một vùng không có trong các bản đồ đã được

tải về. Một số bản đồ có thể được tải sẵn trên thẻ nhớ trong điện thoại.

Bạn có thể tải thêm các bản đồ khác về điện thoại bằng cách sử dụng phần mềm Nokia Map Loader trên máy PC. [Xem phần “Tải về bản đồ” trên trang 65.](#)



Mẹo: Bạn cũng có thể tải bản đồ xuống sử dụng kết nối mạng LAN không dây.

Việc tải bản đồ xuống từ mạng có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Nếu bạn muốn ứng dụng Bản đồ tự động thiết lập kết nối internet khi khởi động ứng dụng này, trong Bản đồ, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Cài đặt > Internet > Trực tuyến khi khởi động > Có.**

Để nhận thông báo khi điện thoại đăng ký vào một mạng bên ngoài mạng di động chủ, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Cài đặt > Internet > Cảnh báo chuyển vùng > Bật** (chỉ hiển thị khi bạn đang ở trạng thái trực tuyến). Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng để biết thêm chi tiết và cước phí chuyển vùng.

Hầu hết các bản đồ kỹ thuật số đều không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó. Không nên chỉ duy nhất dựa vào bản đồ đã được cung cấp để sử dụng trong thiết bị này.

Duyệt bản đồ

Sự bao trùm của bản tại mỗi nước có thể khác nhau.

Khi bạn mở ứng dụng Bản đồ, Bản đồ sẽ phóng to vào vị trí đã được lưu trong phiên gần nhất. Nếu chưa có vị trí nào được lưu từ phiên gần nhất, ứng dụng Bản đồ sẽ phóng to thủ đô của quốc gia bạn đang sống dựa vào thông tin mà điện thoại nhận được từ mạng di động. Cùng lúc, bản đồ của vị trí này sẽ được tải xuống, nếu nó chưa được tải xuống trong các phiên trước đó.

Vị trí hiện thời của bạn

Để thiết lập kết nối GPS và phóng to vị trí hiện thời của bạn, chọn **Lựa chọn > Vị trí của tôi**, hoặc bấm **0**. Nếu trình tiết kiệm điện được bật khi điện thoại tìm cách thiết lập kết nối GPS, việc tìm cách thiết lập sẽ bị gián đoạn.

Một chỉ báo GPS  sẽ hiển thị trên màn hình. Một thanh có nghĩa là có một vệ tinh. Khi điện thoại tìm cách tìm vệ tinh, thanh sẽ có màu vàng. Khi điện thoại nhận đủ dữ liệu từ vệ tinh để thiết lập một kết nối GPS, thanh này sẽ chuyển thành màu xanh lá cây. Càng có nhiều thanh chỉ báo màu xanh lá cây thì tín hiệu GPS càng mạnh.

Khi kết nối GPS được kích hoạt, vị trí hiện thời của bạn sẽ được chỉ báo trên bản đồ bằng .

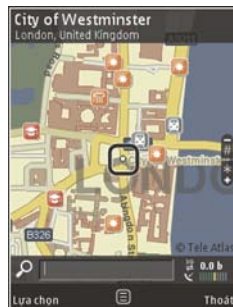
Di chuyển và chỉnh tỷ lệ

Để di chuyển trên bản đồ, di chuyển lên, xuống, sang trái, hoặc sang phải. Bản đồ sẽ được hướng về phía bắc theo mặc định. Hoa hồng la bàn sẽ hiển thị hướng của bản đồ và sẽ xoay khi hướng thay đổi trong quá trình điều hướng.

Khi trình duyệt bản đồ trên màn hình, một bản đồ mới sẽ tự động được tải xuống nếu bạn di chuyển đến khu vực không có trong bản đồ đã được tải xuống. Các bản đồ này là miễn phí, nhưng quá trình tải xuống có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Để biết thêm thông tin về phí chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Các bản đồ sẽ tự động được lưu vào một thẻ nhớ tương thích (nếu được lắp vào điện thoại và được cài làm nơi lưu trữ bản đồ mặc định).

Để phóng to hoặc thu nhỏ, bấm * hoặc #. Sử dụng thanh tỷ lệ để ước tính khoảng cách giữa hai điểm trên bản đồ.



Điều chỉnh giao diện bản đồ

Để sử dụng hệ mét trên các bản đồ, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Cài đặt > Bản đồ > Hệ đo > Hệ mét** hoặc **Hệ đo lường Anh**.

Để xác định những loại điểm quan tâm sẽ được hiển thị trên bản đồ, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Cài đặt > Bản đồ > Các loại** và chọn những danh mục bạn muốn.

Để chọn xem bản đồ ở chế độ 2-D, chế độ 3-D, dưới dạng hình ảnh vệ tinh, hoặc kết hợp, chọn **Lựa chọn > Chế độ bản đồ > Bản đồ, Bản đồ 3D, Vệ tinh, hoặc Ghép**. Các hình ảnh vệ tinh có thể không khả dụng cho tất cả các vùng địa lý.

Để chọn hiển thị bản đồ ở chế độ ban ngày hoặc ban đêm, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Cài đặt > Bản đồ > Màu > Ban ngày hoặc Ban đêm**.

Để hiệu chỉnh cài đặt internet, điều hướng, định tuyến, và các bản đồ chung, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Cài đặt**.

Tải về bản đồ

Khi trình duyệt bản đồ trên màn hình trong ứng dụng Bản đồ, một bản đồ mới sẽ tự động được tải xuống nếu bạn di chuyển đến khu vực không có trong bản đồ đã được tải xuống. Bạn có thể xem lượng dữ liệu đã được chuyển từ

bộ đếm dữ liệu (kB) hiển thị trên màn hình. Bộ đếm này hiển thị lượng dữ liệu được chuyển khi trình duyệt bản đồ, định tuyến, hoặc tìm kiếm các vị trí trực tuyến. Việc tải dữ liệu bản đồ về có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Để ngăn không cho điện thoại tự động tải bản đồ xuống từ internet, ví dụ, khi bạn ở ngoài mạng di động chủ, hoặc dữ liệu liên quan đến bản đồ khác được yêu cầu bởi các dịch vụ đặc biệt, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Cài đặt > Internet > Trực tuyến khi khởi động > Không**.

Để xác định lượng bộ nhớ trên thẻ nhớ bạn muốn sử dụng để lưu bản đồ hoặc các tập tin hướng dẫn bằng giọng nói, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Cài đặt > Bản đồ > Sử dụng bộ nhớ tối đa > Sử dụng thẻ nhớ tối đa**. Tùy chọn này chỉ khả dụng khi có một thẻ nhớ tương thích được lắp vào điện thoại và thẻ này được cài làm nơi lưu trữ bản đồ mặc định. Khi bộ nhớ đầy, bản đồ cũ nhất sẽ bị xóa. Có thể xóa dữ liệu bản đồ đã lưu bằng phần mềm Nokia Map Loader trên máy PC.

Nokia Map Loader

Nokia Map Loader là phần mềm dùng cho máy PC có thể được dùng để tải xuống và cài đặt các bản đồ từ internet vào một thẻ nhớ tương thích. Bạn cũng có thể sử dụng

Định vị (GPS)

phần mềm này để tải xuống các tập tin thoại để điều hướng theo từng điểm rẽ.

Để sử dụng Nokia Map Loader, trước tiên bạn phải cài đặt ứng dụng này trên máy PC tương thích. Bạn có thể tải xuống phần mềm sử dụng trên máy PC từ trang web www.nokia.com/maps. Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.

Bạn phải sử dụng ứng dụng Bản đồ và trình duyệt bản đồ ít nhất một lần trước khi sử dụng Nokia Map Loader. Nokia Map Loader sử dụng thông tin nhật ký của Bản đồ để kiểm tra phiên bản của dữ liệu bản đồ sẽ được tải xuống.

Sau khi cài đặt xong ứng dụng cho máy PC trên máy PC, để tải xuống bản đồ, hãy thực hiện theo hướng dẫn sau:

1. Kết nối điện thoại với máy PC bằng cáp dữ liệu USB tương thích. Chọn **Truyền dữ liệu** là chế độ kết nối USB.
2. Mở Nokia Map Loader trong máy PC. Nokia Map Loader sẽ kiểm tra phiên bản của dữ liệu bản đồ sẽ được tải xuống.
3. Chọn những bản đồ hoặc tập tin hướng dẫn bạn muốn, sau đó tải xuống và cài đặt chúng vào điện thoại.



Mẹo: Sử dụng Nokia Map Loader để khỏi phải trả phí chuyển dữ liệu qua mạng di động.

Tìm một địa điểm

Để tìm một địa điểm hoặc điểm quan đáng tâm theo từ khóa, trong giao diện chính, nhập tên của địa điểm này hoặc từ khóa bạn muốn vào trường tìm kiếm, và chọn **Tìm kiếm**.

Để nhập khẩu một địa chỉ vị trí từ thông tin liên lạc của bạn, chọn **Lựa chọn > Chọn từ Danh bạ**.

Để sử dụng một vị trí trên bản đồ, ví dụ, làm điểm bắt đầu cho một vị trí gần kề, để định tuyến, xem chi tiết của vị trí, hoặc bắt đầu điều hướng (dịch vụ bổ sung), hãy bấm phím di chuyển, và chọn tùy chọn bạn muốn.

Để trình duyệt qua các địa điểm và những điểm du lịch theo danh mục trong vùng của bạn, chọn **Lựa chọn > Tìm kiếm**, và chọn một danh mục. Nếu tìm kiếm theo một địa chỉ, bạn phải nhập tên thành phố và quốc gia. Bạn cũng có thể sử dụng một địa chỉ bạn đã lưu trong một thẻ liên lạc trong Danh bạ.

Để lưu một vị trí làm một địa điểm ưa thích, trong vị trí bạn muốn, bấm phím di chuyển, chọn **Thêm vào vị trí của tôi**, nhập tên cho địa điểm này, và chọn **OK**. Bạn cũng có thể lưu vị trí này vào một tuyến đường hoặc một bộ sưu tập. Để xem các địa điểm đã lưu, chọn **Lựa chọn > Ưa thích > Vị trí của tôi**.

Để gửi một địa điểm đã lưu đến một thiết bị tương thích, trong giao diện Địa điểm, bấm phím di chuyển, và chọn **Gửi**. Nếu bạn gửi địa điểm này dưới dạng tin nhắn văn bản, thông tin sẽ được chuyển đổi thành văn bản đơn giản.

Để chụp ảnh màn hình vị trí của bạn, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Lưu hình chụp bản đồ**. Ảnh chụp màn hình sẽ được lưu vào Ảnh. Để gửi ảnh chụp màn hình, mở Ảnh, chọn tùy chọn gửi từ thanh công cụ hoạt động hoặc menu tùy chọn, và chọn phương pháp.

Để xem nhật ký trình duyệt, những nơi bạn đã xem trên bản đồ, và các tuyến đường và bộ sưu tập đã tạo, chọn **Lựa chọn > Ưu thích**, và chọn tùy chọn bạn muốn.

Định tuyến

Để định tuyến đến một đích, hãy di chuyển đến đích bạn muốn, bấm phím di chuyển, và chọn **Thêm tuyến**. Vị trí này sẽ được thêm vào tuyến đường.

Để thêm các vị trí khác vào tuyến đường này, chọn **Lựa chọn > Thêm điểm dừng chân**. Điểm dừng được chọn đầu tiên sẽ là điểm bắt đầu. Để thay đổi thứ tự các điểm dừng, hãy bấm phím di chuyển, và chọn **Di chuyển**.

Các dịch vụ bổ sung cho Bản đồ

Bạn có thể mua giấy phép và tải các loại hướng dẫn khác nhau, chẳng hạn như hướng dẫn thành phố hoặc hướng

dẫn du lịch, cho các thành phố khác nhau, về điện thoại. Bạn cũng có thể mua cấp phép cho dịch vụ điều hướng Drive & Walk (Lái Xe & Đi Bộ) qua từng điểm rẽ có hướng dẫn bằng giọng nói, và dịch vụ thông tin giao thông để sử dụng trong Bản đồ. Mỗi cấp phép điều hướng chỉ có giá trị cho một vùng cụ thể (vùng được chọn khi mua cấp phép), và nó chỉ có thể được sử dụng trên khu vực đã chọn. Các hướng dẫn được tải xuống sẽ tự động được lưu vào điện thoại.

Cấp phép bạn mua cho một hướng dẫn hoặc điều hướng có thể được chuyển đến một thiết bị khác, nhưng cùng một lúc, mỗi cấp phép chỉ có thể sử dụng trên một thiết bị.

Thông tin giao thông, thông tin hướng dẫn và các dịch vụ liên quan được tạo ra bởi các bên thứ ba không có mối quan hệ gì với Nokia. Thông tin này có thể không chính xác và không đầy đủ trong một phạm vi nào đó và không phải ở đâu cũng có. Không nên chỉ dựa vào những thông tin và dịch vụ nêu trên.

Điều hướng

Để mua dịch vụ điều hướng Drive & Walk (Lái Xe & Đi Bộ) có hướng dẫn bằng giọng nói hoặc chỉ điều hướng Walk (Đi Bộ), **Lựa chọn > Mở rộng > 1 Lái xe&Đi** hoặc **2 Đi bộ**. Bạn có thể trả tiền cho dịch vụ bằng cách sử dụng thẻ tín dụng hoặc tính khoản phí này vào hóa đơn điện thoại

Định vị (GPS)

của bạn (nếu được nhà cung cấp dịch vụ mạng di động hỗ trợ).

Điều hướng trên xe

Để mua một cấp phép điều hướng Drive & Walk (Lái Xe & Đi Bộ), chọn **Lựa chọn > Mở rộng > 1 Lái xe&Đi**.

Khi sử dụng điều hướng lái xe lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc chọn ngôn ngữ cho hướng dẫn bằng giọng nói và tải về các tập tin hướng dẫn bằng giọng nói theo ngôn ngữ đã chọn. Bạn cũng có thể tải xuống các tập tin hướng dẫn bằng giọng nói bằng cách sử dụng Nokia Map Loader.

[Xem phần “Tải về bản đồ” trên trang 65.](#)

Để thay đổi ngôn ngữ sau, trong giao diện chính của Bản đồ, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Cài đặt > Điều hướng > H.dẫn bằng g.nói**, chọn một ngôn ngữ, và tải về trực tuyến các tập tin hướng dẫn bằng giọng nói cho ngôn ngữ đã chọn.

Điều hướng đi bộ

Để mua một cấp phép điều hướng Walk (Đi Bộ), chọn **Lựa chọn > Mở rộng > 2 Đi bộ**.

Điều hướng đi bộ khác với điều hướng lái xe ở nhiều mặt: Tuyến đường đi bộ sẽ bỏ qua bất kỳ giới hạn nào có thể có để lái xe, chẳng hạn như đường một chiều và các giới hạn rẽ, và bao gồm những khu vực như là vùng cho người đi bộ và công viên. Nó cũng ưu tiên đường đi bộ và các

đường nhỏ hơn, và bỏ qua xa lộ và đường cao tốc. Độ dài của một tuyến đường đi bộ bị giới hạn trong 50 km (31 dặm) và tốc độ di chuyển tối đa là 30 km/giờ (18 dặm/giờ). Nếu giới hạn tốc độ bị vượt quá, việc điều hướng sẽ ngừng và tiếp tục trở lại khi tốc độ trở lại mức giới hạn.

Điều hướng theo từng điểm rẽ và hướng dẫn bằng giọng nói không có trong điều hướng Walk (Đi Bộ). Thay vì thế, sẽ có một mũi tên lớn chỉ tuyến đường và một mũi tên nhỏ phía dưới cùng màn hình trở trực tiếp đến đích. Giao diện vệ tinh chỉ khả dụng cho điều hướng Walk (Đi Bộ).

Điều hướng đến đích bạn muốn

Để bắt đầu di chuyển đến đích bạn muốn bằng GPS, hãy chọn một vị trí bất kỳ trên bản đồ hoặc trong danh sách kết quả, và chọn **Lựa chọn > Lái xe đến hoặc Đi bộ đến**.

Để chuyển giữa các giao diện khác nhau trong khi điều hướng, hãy di chuyển sang trái hoặc sang phải.

Để ngừng điều hướng, bấm **Dừng**.

Để chọn các tùy chọn điều hướng, bấm **Lựa chọn** trong khi điều hướng. Nếu kích hoạt điều hướng lái xe, một giao diện menu với mười hai tùy chọn sẽ hiển thị.

Mỗi phím trên bàn phím tương ứng với một tùy chọn trong giao diện. Bấm **2** để nhắc lại lệnh thoại, **3** để chuyển

giữa chế độ ban ngày và chế độ ban đêm, 4 để lưu vị trí hiện thời, v.v...

Thông tin giao thông

Để mua một cấp phép cho dịch vụ thông tin giao thông thời gian thực, chọn **Lựa chọn** > **Mở rộng** > **Thông tin lưu thông**. Dịch vụ này cung cấp thông tin về các sự kiện giao thông có thể ảnh hưởng đến việc đi lại của bạn. Việc tải các dịch vụ bổ sung xuống từ mạng di động có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Để xem thông tin về các sự kiện giao thông có thể gây ra sự chậm trễ hoặc cản trở đường đến đích của bạn, chọn **Lựa chọn** > **Thông tin lưu thông**. Các sự kiện này được hiển thị trên bản đồ dưới dạng các tam giác cảnh báo và các chỉ báo đường thẳng. Bạn có thể sử dụng tính năng tự động định tuyến lại để tránh chúng.

Để xem thông tin về một sự kiện và các tùy chọn định tuyến lại có thể có, hãy bấm phím di chuyển.

Để cập nhật thông tin giao thông, chọn **Cập nhật th.tin l.thông**. Để xác định chu kỳ tự động cập nhật thông tin giao thông, chọn **Lựa chọn** > **Công cụ** > **Cài đặt** > **Điều hướng** > **Cập nhật thông tin lưu thông**.

Để tự động tạo một tuyến thay thế trong trường hợp có một sự kiện giao thông có thể gây ra sự chậm trễ hoặc cản trở đường đến đích của bạn, chọn **Lựa chọn** > **Công cụ** > **Cài đặt** > **Điều hướng** > **Điều dẫn do lưu thông** > **Tự động**.

Hướng dẫn

Để mua và tải về điện thoại các loại hướng dẫn khác nhau, chẳng hạn như hướng dẫn thành phố và hướng dẫn du lịch cho các thành phố khác nhau, chọn **Lựa chọn** > **Mở rộng** > **0 Chỉ dẫn**.

Các hướng dẫn này cung cấp thông tin về các điểm du lịch, nhà hàng, khách sạn, và các điểm quan tâm khác. Các hướng dẫn cần được mua và tải về trước khi sử dụng.

Để trình duyệt một hướng dẫn đã tải về, trên tab **Chỉ dẫn của tôi** trong Hướng Dẫn, hãy chọn một hướng dẫn và chọn một danh mục phụ (nếu có).

Để tải một hướng dẫn mới về điện thoại, trong Hướng Dẫn, chọn hướng dẫn bạn muốn và chọn **Tải về** > **Có**. Quá trình mua sẽ tự động bắt đầu. Bạn có thể trả tiền cho các hướng dẫn bằng thẻ tín dụng hoặc tính vào hóa đơn điện thoại, (nếu được nhà cung cấp dịch vụ mạng di động hỗ trợ).

Để xác nhận mua, chọn **OK** hai lần. Để nhận thông báo xác nhận mua qua e-mail, nhập tên và địa chỉ e-mail của bạn vào, và chọn **OK**.

Các mốc

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Cột mốc**.

Với Các mốc, bạn có thể lưu thông tin của những vị trí nhất định trong điện thoại. Bạn có thể sắp xếp các vị trí đã lưu vào các danh mục khác nhau, như là kinh doanh, và thêm thông tin khác, như là địa chỉ, vào các vị trí này. Bạn có thể sử dụng các mốc đã lưu trong các ứng dụng tương thích, chẳng hạn như **Dữ liệu GPS** và **Bản đồ**.

Các tọa độ GPS được thể hiện dưới dạng độ và giá trị thập phân của độ sử dụng hệ tọa độ WGS-84 quốc tế.

Để tạo một mốc mới, chọn **Lựa chọn** > **Cột mốc mới**. Để thực hiện một yêu cầu vị trí cho vị trí hiện thời của bạn, chọn **Vị trí hiện tại**. Để nhập thông tin vị trí theo cách thủ công, chọn **Nhập thủ công**.

Để chỉnh sửa hoặc thêm thông tin vào một mốc đã lưu, (ví dụ, địa chỉ đường phố), di chuyển đến một mốc, và chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa**. Di chuyển đến trường bạn muốn, và nhập thông tin vào.

Để xem mốc trên bản đồ, chọn **Lựa chọn** > **Hiện trên bản đồ**. Để tạo một tuyến đường đến vị trí này, chọn **Lựa chọn** > **Đ. hướng bằng bản đồ**.

Bạn có thể sắp xếp mốc theo các danh mục cài sẵn, và tạo các danh mục mới. Để chỉnh sửa và tạo các danh mục mốc

mới, di chuyển sang phải trong Các mốc, và chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa loại**.

Để thêm mốc vào một danh mục, di chuyển đến mốc này trong Mốc, và chọn **Lựa chọn** > **Thêm vào loại**. Di chuyển đến từng danh mục bạn muốn thêm mốc, và chọn danh mục này.

Để gửi một hoặc nhiều mốc đến một thiết bị tương thích, chọn **Lựa chọn** > **Gửi**. Các mốc đã nhận sẽ được lưu trong thư mục **Hộp thư đến** trong Nhắn tin.

Dữ liệu GPS

Dữ liệu GPS được thiết kế để cung cấp thông tin hướng dẫn định tuyến đến một đích đã chọn, thông tin về vị trí hiện thời của bạn, và thông tin di chuyển, chẳng hạn như khoảng cách tương đối đến đích và khoảng thời gian di chuyển.

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Dữ liệu GPS**.

Các tọa độ GPS được thể hiện dưới dạng độ và giá trị thập phân của độ sử dụng hệ tọa độ WGS-84 quốc tế.

Để sử dụng Dữ liệu GPS, đầu tiên bộ nhận GPS của điện thoại phải nhận thông tin vị trí từ ít nhất bốn vệ tinh để tính tọa độ vị trí của bạn. Khi phép tính ban đầu đã được thực hiện, có thể tính các tọa độ tiếp theo của vị trí của

bạn bằng ba vệ tinh. Tuy nhiên, độ chính xác thường cao hơn khi tìm thấy nhiều vệ tinh hơn.

Hướng dẫn định tuyến

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Dữ liệu GPS** > **Điều hướng**.

Hãy khởi động hướng dẫn định tuyến ngoài trời. Nếu khởi động trong nhà, bộ nhận GPS có thể không nhận được thông tin cần thiết từ các vệ tinh.

Hướng dẫn định tuyến sử dụng một la bàn xoay trên màn hình điện thoại. Quả bóng tròn màu đỏ cho biết hướng đến đích, và khoảng cách tương đối đến đó sẽ được hiển thị bên trong vòng tròn của la bàn.

Hướng dẫn định tuyến được thiết kế để hiển thị tuyến đường thẳng và khoảng cách ngắn nhất đến đích, được đo theo đường thẳng. Bất cứ chướng ngại vật nào trên đường đi, như là tòa nhà hoặc các chướng ngại vật tự nhiên, sẽ không được tính đến. Sự khác biệt về độ cao không được xem xét đến khi tính khoảng cách. Hướng dẫn định tuyến sẽ chỉ được kích hoạt khi bạn di chuyển.

Để cài đích cho chuyến đi của bạn, chọn **Lựa chọn** > **Cài đích đến** và chọn một mốc làm đích, hoặc nhập tọa độ kinh độ và vĩ độ. Chọn **Dừng điều hướng** để xóa đích đã được đặt cho chuyến đi.

Nhận thông tin vị trí

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Dữ liệu GPS** > **Vị trí**.

Trong giao diện vị trí, bạn có thể xem thông tin về vị trí hiện thời của bạn. Ước tính về tính chính xác của vị trí sẽ được hiển thị.

Để lưu vị trí hiện tại làm mốc, chọn **Lựa chọn** > **Lưu vị trí**. Mốc là các vị trí có nhiều thông tin hơn, và chúng có thể được sử dụng trong các ứng dụng tương thích và chuyển qua lại giữa các thiết bị tương thích.

Đồng hồ đo quãng đường

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Dữ liệu GPS** > **Khoảng cách**.

Chọn **Lựa chọn** > **Bắt đầu** để kích hoạt phép tính khoảng cách đường, và **Dừng** để hủy kích hoạt nó. Các giá trị tính được sẽ vẫn tiếp tục hiển thị trên màn hình. Sử dụng tính năng này ngoài trời để nhận tín hiệu GPS tốt hơn.

Chọn **Đặt lại** để cài thời gian và khoảng cách chuyến đi, tốc độ trung bình, và tốc độ tối đa về không, và bắt đầu phép tính mới. Chọn **Khởi động lại** để cài đồng hồ đo đường và tổng thời gian về không.

Định vị (GPS)

Độ chính xác của đồng hồ đo cự ly có giới hạn, và có thể phát sinh lỗi khi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi sự có sẵn và chất lượng của tín hiệu GPS.

Trình duyệt web

Với trình duyệt Web, bạn có thể xem các trang web sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản (HTML) trên internet như bạn đầu thiết kế. Bạn cũng có thể trình duyệt các trang web được thiết kế riêng cho các thiết bị di động, và sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản mở rộng (XHTML), hoặc ngôn ngữ đánh dấu không dây (WML).

Nếu trang web không thể đọc được hoặc không được hỗ trợ và các ký tự lỗi hiển thị trong khi trình duyệt, bạn có thể thử bấm , và chọn **Web > Lựa chọn > Cài đặt > Trang > Mã hóa mặc định**, và chọn chế độ mã hóa tương ứng.

Để trình duyệt web, bạn cần có một điểm truy cập internet được cài cấu hình trên điện thoại của bạn.

Trình duyệt web

Bấm , và chọn **Web**.



Phím tắt: Để khởi động trình duyệt, bấm và giữ **0** ở chế độ chờ.



Chú ý: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.



Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Để trình duyệt một trang web, trong giao diện chỉ mục, chọn một chỉ mục, hoặc nhập địa chỉ vào trường () , và bấm phím di chuyển.



Mẹo: Sử dụng các chỉ mục Nokia đã được lưu trước đó trong giao diện chỉ mục để xem thông tin về các dịch vụ khác nhau được Nokia cung cấp.

Một số trang web có thể bao gồm các tài liệu, như là đồ họa, âm thanh yêu cầu một lượng lớn bộ nhớ để xem. Nếu điện thoại của bạn thiếu bộ nhớ trong khi đang tải một trang như vậy, đồ họa trên trang này sẽ không hiển thị.

Trình duyệt web

Để trình duyệt các trang web không cần đồ họa, để tiết kiệm bộ nhớ, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Trang** > **Nạp nội dung** > **Chỉ văn bản**.

Để nhập một địa chỉ trang web mới bạn muốn truy cập, chọn **Lựa chọn** > **Chọn địa chỉ web**.



Mẹo: Để truy cập vào một trang web đã được lưu làm chỉ mục trong giao diện chỉ mục, trong khi trình duyệt, bấm **1** và chọn một chỉ mục.

Để tải về nội dung mới nhất của trang web từ server, chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn điều hướng** > **Nạp lại**.

Để lưu địa chỉ web của trang hiện thời làm chỉ mục, chọn **Lựa chọn** > **Lưu dạng bookmark**.

Để sử dụng lịch sử trực quan để xem hình chụp của các trang bạn đã truy cập trong phiên trình duyệt hiện thời, chọn **Quay về** (khả dụng nếu **Các trang đã xem** được bật trong cài đặt trình duyệt và trang hiện thời không phải là trang đầu tiên bạn truy cập). Để đến trang đã truy cập trước đó, chọn trang này.

Để lưu một trang trong khi trình duyệt, chọn **Lựa chọn** > **Công cụ** > **Lưu trang**.

Bạn có thể lưu các trang và trình duyệt chúng sau ở chế độ không trực tuyến. Bạn cũng có thể nhóm các trang web đã lưu vào các thư mục. Để truy cập vào các trang đã lưu, chọn **Lựa chọn** > **Bookmark** > **Trang đã lưu**.

Để mở danh sách phụ chứa các lệnh hoặc thao tác cho trang đang mở chọn **Lựa chọn** > **Tùy chọn dịch vụ** (nếu được trang web này hỗ trợ).

Để cho phép hoặc ngăn không cho tự động mở nhiều cửa sổ, chọn **Lựa chọn** > **Cửa sổ** > **Khóa pop-up** hoặc **Cho phép c.sổ pop-up**.

Các phím tắt trong khi trình duyệt

- Bấm **1** để mở các chỉ mục.
- Bấm **2** để tìm các từ khóa trong trang hiện thời.
- Bấm **3** để trở về trang trước đó.
- Bấm **5** để liệt kê tất cả các cửa sổ mở.
- Bấm **8** để hiển thị tổng quan của trang hiện thời. Bấm lại **8** để phóng to và xem mục bạn muốn của trang.
- Bấm **9** để nhập sửa địa chỉ web mới.
- Bấm **0** để đến trang chủ (nếu đã xác định trong mục cài đặt).
- Bấm ***** hoặc **#** để phóng to hoặc thu nhỏ trang.



Mẹo: Để trở về chế độ chờ và để trình duyệt chạy ẩn, bấm  hai lần hoặc bấm phím kết thúc. Để trở về trình duyệt, bấm và giữ , và chọn trình duyệt từ danh sách.

Thanh công cụ trình duyệt

Thanh công cụ trình duyệt giúp bạn chọn những chức năng được sử dụng thường xuyên của trình duyệt.

Để mở thanh công cụ, bấm và giữ phím di chuyển trên một điểm trống trong một trang web. Để di chuyển trong thanh công cụ, di chuyển sang trái hoặc phải. Để chọn một chức năng, bấm phím di chuyển.

Trong thanh công cụ, chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Liên kết thường dùng** — Xem danh sách những địa chỉ web bạn thường truy cập.
- **Trang tổng quát** — Xem tổng quan của trang web hiện thời.
- **Tìm** — Tìm các từ khóa trong trang hiện thời.
- **Nạp lại** — Làm mới trang.
- **Đký đường cấp Web** (nếu có) — Xem danh sách các cấp dữ liệu web khả dụng trên trang web hiện thời, và đăng ký vào một cấp dữ liệu web.

Duyệt các trang

Bản Đồ Thu Nhỏ và tổng quan trang giúp bạn di chuyển trên các trang web có lượng thông tin lớn.

Khi Bản Đồ Thu Nhỏ được bật trong cài đặt trình duyệt và bạn di chuyển qua một trang web lớn, Bản Đồ Thu Nhỏ sẽ

mở ra và hiển thị tổng quan của trang web bạn trình duyệt.

Để bật Bản Đồ Thu Nhỏ, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Bình thường** > **Bản đồ thu nhỏ** > **Bật**.

Để di chuyển trên Bản Đồ Thu Nhỏ, di chuyển sang trái, sang phải, lên hoặc xuống. Khi bạn tìm thấy vị trí bạn muốn, hãy ngừng di chuyển. Bản Đồ Thu Nhỏ sẽ biến mất và để bạn tại vị trí đã chọn.

Khi bạn đang trình duyệt một trang web có chứa lượng thông tin lớn, bạn cũng có thể sử dụng **Trang tổng quát** để xem những loại thông tin nào có trên trang web này.

Để hiển thị tổng quan của trang hiện thời, bấm **8**. Để tìm vị trí bạn muốn trên trang này, di chuyển lên, xuống, sang trái, hoặc sang phải. Bấm **8** một lần nữa để phóng to và xem mục bạn muốn của trang.

Các cấp dữ liệu Web và blog

Các cấp dữ liệu web là các tập tin .xml trên các trang web được sử dụng bởi cộng đồng weblog và các tổ chức tin tức để chia sẻ các đầu mục nhập mới nhất, ví dụ như các cấp dữ liệu tin tức. Blog hoặc weblog là nhật ký web. Hầu hết các cấp dữ liệu web sử dụng công nghệ RSS và Atom.

Trình duyệt web

Các cấp dữ liệu web thường được tìm thấy trên các trang web, blog và wiki.

Ứng dụng Web sẽ tự động phát hiện nếu một trang web có chứa các cấp dữ liệu web.

Để đăng ký với một cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn > Thuê bao**.

Để xem các cấp dữ liệu web bạn đã đăng ký, trong giao diện các chỉ mục, chọn **Cấp dữ liệu web**. **Ng.cấp web**.

Để cập nhật một cấp dữ liệu web, chọn cấp dữ liệu web này, và chọn **Lựa chọn > Làm mới**.

Để xác định cách cập nhật cấp dữ liệu web, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Ng.cấp web**.

Widget

Trình duyệt web hỗ trợ các widget (dịch vụ mạng). Widget là các ứng dụng web nhỏ, có thể tải xuống, các ứng dụng này cung cấp nội dung đa phương tiện, cấp dữ liệu tin tức, và các thông tin khác, chẳng hạn như thông tin dự báo thời tiết, cho điện thoại của bạn. Các widget được cài đặt sẽ hiển thị như là các ứng dụng riêng trong thư mục **Ứng dụng**.

Bạn có thể tải xuống các widget bằng cách sử dụng ứng dụng Download! hoặc từ web.

Điểm truy cập mặc định cho các widget cũng giống như trong trình duyệt web. Khi hoạt động ẩn, một số widget có thể tự động cập nhật thông tin vào điện thoại.

Tìm kiếm nội dung

Để tìm kiếm các từ khóa, số điện thoại, hoặc địa chỉ e-mail trong trang web hiện thời, chọn **Lựa chọn > Tìm** và chọn tùy chọn theo ý muốn. Để trở về kết quả trước đó, di chuyển lên. Để đến kết quả kế tiếp, di chuyển xuống.



Mẹo: Để tìm kiếm các từ khóa trong trang này, bấm 2.

Các chương trình tải xuống từ mạng và mua các mục

Bạn có thể tải xuống các mục như nhạc chuông, hình ảnh, logo mạng, chủ đề, và các đoạn phim. Các mục này có thể được cung cấp miễn phí, hoặc bạn có thể mua chúng. Các mục tải về sẽ được xử lý bởi các ứng dụng tương ứng trong điện thoại của bạn, ví dụ tập tin ảnh hoặc .mp3 tải về sẽ được lưu vào Bộ sưu tập.



Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các

ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Để tải xuống một mục, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Chọn liên kết.
2. Chọn tùy chọn thích hợp để mua mục này (ví dụ "Mua").
3. Đọc cẩn thận tất cả thông tin được cung cấp.
4. Để tiếp tục hoặc hủy việc tải xuống, chọn tùy chọn thích hợp (ví dụ, "Chấp nhận" hoặc "Hủy").

Khi bạn bắt đầu tải xuống, một danh sách các tập tin ở trạng thái đang tải về hoặc đã tải về hoàn tất trong phiên trình duyệt hiện thời sẽ hiển thị.

Để sửa đổi danh sách, chọn **Lựa chọn > Tải về**. Trong danh sách này, di chuyển đến một mục, và bấm **Lựa chọn** để hủy các tải xuống đang diễn ra, hoặc mở, lưu, hoặc xóa những tải xuống đã hoàn tất.

Chỉ mục

Màn hình chỉ mục mở khi bạn mở ứng dụng Web. Bạn có thể chọn các địa chỉ web từ một danh sách hoặc từ một tập hợp các chỉ mục trong thư mục **Bookmark tự động** của ứng dụng này. Bạn cũng có thể nhập trực tiếp địa chỉ URL của trang web bạn muốn truy cập vào trường (🌐).

🌐 cho biết trang bắt đầu được xác định cho điểm truy cập mặc định.

Bạn có thể lưu các địa chỉ URL làm các chỉ mục trong khi trình duyệt trên internet. Bạn cũng có thể lưu các địa chỉ nhận được trong các tin nhắn vào chỉ mục và gửi các chỉ mục đã lưu.

Để mở giao diện chỉ mục trong khi đang trình duyệt, bấm **1**, hoặc chọn **Lựa chọn > Bookmark**.

Để chỉnh sửa chi tiết của một chỉ mục, chẳng hạn như tiêu đề, chọn **Lựa chọn > Quản lý bookmark > Chỉnh sửa**.

Trong giao diện chỉ mục, bạn cũng có thể mở các thư mục trình duyệt khác. Ứng dụng Web cho phép bạn lưu các trang web trong khi trình duyệt. Trong trường **Trang đã lưu**, bạn có thể xem nội dung của các trang đã lưu để xem ở trạng thái không trực tuyến.

Ứng dụng Web còn theo dõi những trang web bạn truy cập trong khi trình duyệt. Trong trường **Bookmark tự động**, bạn có thể xem danh sách các trang web đã truy cập.

Trong **Ng.cấp web**, bạn có thể xem các liên kết đã lưu đến các cấp dữ liệu web hoặc các blog mà bạn đã đăng ký. Các cấp dữ liệu web thường được tìm thấy trên các trang web của các tổ chức tin tức lớn, các weblog cá nhân, và các cộng đồng trực tuyến, các cấp dữ liệu này cung cấp các

đầu mục và các tóm lược bài viết mới nhất. Các cấp dữ liệu web sử dụng công nghệ RSS và Atom.

Xóa bộ nhớ cache

Thông tin hoặc dịch vụ bạn vừa truy cập được lưu trong bộ nhớ cache của điện thoại.

Cache là một vị trí bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, làm trống bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Thông tin hoặc dịch vụ mà bạn đã truy cập sẽ được lưu trong bộ nhớ cache.

Để xóa bộ nhớ cache, chọn **Lựa chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Xóa cache**.

Ngưng kết nối

Để ngắt kết nối và xem trang trình duyệt không trực tuyến, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Ngắt kết nối**; hoặc để ngưng kết nối và đóng trình duyệt, chọn **Lựa chọn > Thoát**.

Để chuyển trình duyệt sang chế độ chạy ẩn, bấm phím kết thúc một lần. Để ngắt kết nối, bấm và giữ phím kết thúc.

Để xóa thông tin mà server của mạng thu thập về các lần truy cập vào các trang web khác nhau của bạn, chọn **Lựa chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Xóa cookie**.

Kết nối bảo mật

Nếu chỉ báo bảo vệ (🔒) hiển thị trong quá trình kết nối, việc truyền dữ liệu giữa thiết bị và cổng internet hoặc server được mã hóa.

Biểu tượng an toàn không chỉ báo rằng việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung (hoặc nơi lưu nguồn nội dung yêu cầu) được bảo vệ. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung.

Các chứng chỉ bảo mật có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng. Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Cài đặt web

Bấm , và chọn **Web**.

Chọn **Lựa chọn > Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cài đặt chung

- **Điểm truy cập** — Để thay đổi điểm truy cập mặc định. Một số hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ; bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.
- **Trang chủ** — Chọn trang chủ.
- **Bản đồ thu nhỏ** — Bật hoặc tắt Bản Đồ Thu Nhỏ. [Xem phần “Duyệt các trang” trên trang 75.](#)
- **Các trang đã xem** — Trong khi trình duyệt, để chọn Quay về để xem danh sách những trang bạn đã truy cập trong phiên trình duyệt hiện thời, cài **Các trang đã xem**.
- **Cảnh báo an toàn** — Ẩn hoặc hiện các chỉ báo bảo mật.
- **Mã script Java/ECMA** — Cho phép hoặc không cho phép sử dụng các đoạn mã script.

Cài đặt trang

- **Nạp nội dung** — Chọn tải hoặc không tải hình và các đối tượng khác trong khi trình duyệt. Nếu bạn chọn **Chỉ văn bản**, để tải hình ảnh hoặc đối tượng sau trong khi trình duyệt, chọn **Lựa chọn > Công cụ > Tải hình ảnh**.
- **Cỡ màn hình** — Chọn giữa giao diện vừa màn hình và giao diện bình thường bằng danh sách tùy chọn.

- **Mã hóa mặc định** — Nếu các ký tự văn bản không hiển thị đúng, bạn có thể chọn chế độ mã hóa khác tùy theo ngôn ngữ của trang hiện thời.
- **Khóa pop-up** — Cho phép hoặc chặn việc tự động mở các pop-up khác nhau trong khi trình duyệt.
- **Tự nạp** — Nếu bạn muốn các trang web tự động được làm mới trong khi trình duyệt, chọn **Bật**.
- **Cỡ chữ** — Xác định cỡ chữ được sử dụng cho các trang web.

Cài đặt bảo mật

- **Bookmark tự động** — Bật hoặc tắt tính năng thu thập chỉ mục tự động. Nếu bạn muốn tiếp tục lưu địa chỉ của các trang web đã truy cập vào thư mục **Bookmark tự động**, nhưng ẩn thư mục này trong giao diện chỉ mục, chọn **Ẩn thư mục**.
- **Lưu mật khẩu** — Nếu bạn không muốn lưu và sử dụng lại dữ liệu bạn nhập vào các biểu mẫu khác nhau trên một trang web cho lần sau bạn mở trang này, chọn **Tắt**.
- **Cookie** — Để cho phép hoặc không cho phép nhận và gửi các cookie.

Cài đặt cấp dữ liệu web

- **Cập nhật tự động** — Xác định cập nhật hoặc không cập nhật tự động các cấp dữ liệu web, và chu kỳ bạn muốn cập nhật chúng. Việc cài đặt ứng dụng để tự động nhận các cấp dữ liệu web có thể đòi hỏi phải chuyển

Trình duyệt web

các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

- **Đ.tr.cập để t.động c.nhật** — Chọn điểm truy cập bạn muốn sử dụng cho việc cập nhật. Tùy chọn chỉ khả dụng khi **Cập nhật tự động** được bật.

Kết nối

Điện thoại của bạn cung cấp nhiều tùy chọn để kết nối vào internet, với một thiết bị tương thích khác hoặc máy PC.

Mạng LAN không dây

Điện thoại của bạn hỗ trợ mạng nội bộ không dây (WLAN). Với WLAN, bạn có thể kết nối điện thoại với internet và các thiết bị tương thích có WLAN.

Giới thiệu về WLAN

Để sử dụng mạng WLAN, cần có một mạng WLAN khả dụng trong vị trí, và điện thoại phải được kết nối với mạng WLAN này.

Một số nơi, như ở Pháp, có những hạn chế về việc sử dụng mạng LAN không dây. Kiểm tra với nhà chức trách địa phương để biết thêm thông tin.

Các chức năng sử dụng mạng WLAN, hoặc những chức năng được cho phép chạy ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

Điện thoại của bạn hỗ trợ các tính năng mạng WLAN sau:

- Chuẩn IEEE 802.11b/g
- Hoạt động ở tần số 2,4 GHz
- Tính bảo mật tương đương với các biện pháp mã hóa của mạng hữu tuyến (WEP) với các mã khóa tối đa 128 bit, truy cập Wi-Fi được bảo vệ (WPA), và 802.1x. Các chức năng này chỉ có thể được sử dụng nếu được mạng hỗ trợ.

Kết nối WLAN

Để sử dụng mạng WLAN, bạn phải tạo một điểm truy cập internet (IAP) cho mạng WLAN. Sử dụng điểm truy cập này cho các ứng dụng cần kết nối với Internet. [Xem phần “WLAN Điểm truy cập internet” trên trang 82.](#)



Chú ý: Luôn bật một trong những phương thức mã hóa hiện có để tăng độ an toàn khi quý khách kết nối với mạng LAN không dây. Việc sử dụng mã hóa sẽ làm giảm nguy cơ bị truy cập trái phép vào dữ liệu của quý khách. Một kết nối mạng WLAN sẽ được thiết lập khi bạn tạo một kết nối dữ liệu sử dụng một điểm truy cập Internet của

Kết nối

mạng WLAN. Kết nối mạng WLAN hiện hành sẽ kết thúc khi bạn ngừng kết nối dữ liệu này.

Bạn có thể sử dụng mạng WLAN trong khi đang có cuộc gọi thoại hoặc khi dữ liệu gói được kích hoạt. Bạn chỉ có thể mỗi lần kết nối đến một thiết bị điểm truy cập mạng WLAN, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập.

Khi điện thoại được cài ở cấu hình không trực tuyến, bạn vẫn có thể sử dụng mạng WLAN (nếu có). Nhớ tuân thủ bất kỳ yêu cầu về an toàn nếu có khi thiết lập và sử dụng kết nối mạng WLAN.



Mẹo: Để kiểm tra địa chỉ điều khiển truy cập media (MAC) dùng để nhận dạng điện thoại của bạn, hãy nhập *#62209526# ở chế độ chờ.

Trình hướng dẫn WLAN

Trình hướng dẫn WLAN sẽ giúp bạn kết nối vào một mạng WLAN và quản lý các kết nối mạng WLAN.

Trình hướng dẫn WLAN sẽ hiển thị tình trạng của các kết nối mạng WLAN ở chế độ chờ. Để xem các tùy chọn khả dụng, di chuyển đến hàng hiển thị tình trạng, và chọn tùy chọn này.

Nếu tìm thấy các mạng WLAN, ví dụ, **Đã tìm thấy mạng WLAN** sẽ hiển thị, để tự tạo một điểm truy cập internet

(IAP) và khởi động trình duyệt web sử dụng IAP này, chọn tình trạng và chọn **Bắt đầu duyệt Web**.

Nếu bạn chọn một mạng WLAN bảo mật, bạn sẽ được yêu cầu nhập mật mã phù hợp. Để kết nối vào một mạng ẩn, bạn phải nhập đúng tên mạng (tên nhận dạng do dịch vụ đặt, SSID). Để tạo một điểm truy cập mới cho một mạng WLAN ẩn, chọn **WLAN mới**.

Nếu bạn được kết nối vào một mạng WLAN, tên IAP sẽ hiển thị. Để khởi động trình duyệt web sử dụng IAP này, chọn tình trạng và chọn **Tiếp tục duyệt Web**. Để ngắt kết nối trong mạng WLAN, chọn tình trạng và chọn **Ngắt kết nối WLAN**.

Nếu chức năng quét mạng WLAN được tắt và bạn không kết nối vào bất kỳ mạng WLAN nào, **Dừng tìm WLAN** sẽ hiển thị. Để bật chức năng quét và tìm kiếm các mạng WLAN khả dụng, chọn tình trạng và bấm phím di chuyển.

Để bắt đầu tìm các mạng WLAN khả dụng, chọn tình trạng và chọn **Tìm kiếm WLAN**. Để tắt chức năng quét mạng WLAN, chọn tình trạng và chọn **Dừng tìm WLAN**.

Để truy cập vào ứng dụng hướng dẫn WLAN trong menu này, bấm  , và chọn **Công cụ > Wiz. WLAN**.

WLAN Điểm truy cập internet

Bấm  , và chọn **Công cụ > Wiz. WLAN**

Chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Lọc mạng WLAN:** — Lọc bỏ những mạng WLAN trong danh sách các mạng tìm thấy. Những mạng đã chọn sẽ bị lọc bỏ trong lần tìm kiếm các mạng WLAN tiếp theo của ứng dụng.
- **Chi tiết** — Xem chi tiết của một mạng trong danh sách này. Nếu bạn chọn một kết nối hoạt động, chi tiết của kết nối sẽ hiển thị.
- **Thiết lập điểm truy cập** — Tạo một điểm truy cập internet (IAP) trong một mạng WLAN.
- **Sửa điểm truy cập** — Chỉnh sửa chi tiết của một IAP hiện có.

Bạn cũng có thể sử dụng trình quản lý kết nối để tạo các điểm truy cập internet. [Xem phần “Các kết nối dữ liệu hiện thời” trên trang 83.](#)

Chế độ hoạt động

Có hai chế độ hoạt động trong WLAN: cơ sở hạ tầng hoặc ad hoc.

Chế độ hoạt động cơ sở hạ tầng cho phép hai loại giao tiếp: các thiết bị không dây được kết nối với nhau qua thiết bị điểm truy cập WLAN, hoặc các thiết bị không dây được kết nối với mạng LAN thông thường qua thiết bị điểm truy cập WLAN.

Ở chế độ hoạt động ad hoc, các thiết bị có thể gửi và nhận dữ liệu trực tiếp với nhau.

Trình quản lý kết nối

Các kết nối dữ liệu hiện thời

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **Quản lý k.nối** > **K.nối DL h.tại**.

Trong giao diện các kết nối dữ liệu hoạt động, bạn có thể xem các kết nối dữ liệu đang mở:

 cuộc gọi dữ liệu

 kết nối dữ liệu gói

 Kết nối WLAN



Lưu ý: Thời gian thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ của quý khách tính khi lập hóa đơn cho các cuộc gọi có thể thay đổi tùy thuộc các chức năng của mạng, việc làm tròn số khi tính hóa đơn, v.v...

Để ngắt một kết nối, chọn **Lựa chọn** > **Ngắt kết nối**. Để đóng tất cả các kết nối đang mở, chọn **Lựa chọn** > **Ngắt tất cả kết nối**.

Để xem chi tiết của một phiên kết nối, chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết**. Các chi tiết được hiển thị tùy thuộc vào loại kết nối.

Các mạng WLAN hiện có

Bấm , và chọn **Công cụ > Kết nối > Qlý k.nối > Mg WLAN h.tại.**

Giao diện WLAN hiện có hiển thị danh sách những mạng WLAN trong phạm vi, chế độ mạng của chúng (cơ sở hạ tầng hoặc ad-hoc), và chỉ báo cường độ tín hiệu.  được hiển thị cho các mạng có mã hóa, và  nếu điện thoại của bạn có một kết nối hoạt động trong mạng.

Để xem chi tiết của một mạng, chọn **Lựa chọn > Chi tiết.**

Để tạo một điểm truy cập internet trong một mạng, chọn **Lựa chọn > Xác định đ.truy cập.**

Khả năng kết nối Bluetooth

Giới thiệu về kết nối Bluetooth

Bạn có thể thiết lập một kết nối không dây với các thiết bị tương thích khác bằng kết nối Bluetooth. Các thiết bị tương thích có thể là điện thoại di động, máy vi tính và phụ kiện nâng cấp như tai nghe và bộ phụ kiện trên xe. Bạn có thể sử dụng kết nối Bluetooth để gửi hình ảnh, video clip, nhạc, đoạn âm thanh, và ghi chú; để thiết lập kết nối không dây với máy PC tương thích (ví dụ để truyền

dữ liệu); và để kết nối với một máy in tương thích để in hình ảnh bằng chức năng In hình ảnh.

Các thiết bị sử dụng công nghệ không dây Bluetooth liên lạc qua sóng radio, vì vậy chúng không cần phải đặt cùng phương. Tuy nhiên, chúng phải được đặt cách nhau tối đa là 10 mét (33 bộ), ngoài ra còn chưa tính tới khả năng kết nối này có thể bị nhiễu sóng do các vật cản như tường hoặc các thiết bị điện tử khác.

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 hỗ trợ các cấu hình sau: Cấu Hình Phân Phối Tín Hiệu Âm Thanh Năng Cao, Cấu Hình Điều Khiển Từ Xa Âm Thanh/Video, Cấu Hình Hình Ảnh Cơ Bản, Cấu Hình In Cơ Bản, Cấu Hình Mạng Dial-up, Cấu Hình Truyền Tập Tin, Cấu Hình Loa Nói Trực Tiếp, Cấu Hình Tai Nghe, Cấu Hình Thiết Bị Giao Diện Cá Nhân, Cấu Hình Đẩy Đối Tượng, Cấu Hình Truy Cập SIM, và Cấu Hình Đồng Bộ. Để đảm bảo khả năng tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, hãy sử dụng các phụ kiện được Nokia phê chuẩn cho kiểu điện thoại này. Hãy kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích với thiết bị này.

Có thể có các hạn chế về việc sử dụng công nghệ Bluetooth ở một số nơi. Hãy kiểm tra với cơ quan chính quyền địa phương hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth, hoặc cho phép các tính năng như vậy hoạt động ẩn trong khi sử

dụng các tính năng khác, sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

Khi điện thoại bị khóa, bạn không thể sử dụng kết nối Bluetooth. [Xem phần “Điện thoại và SIM” trên trang 156.](#)

Cài đặt

Bấm , và chọn **Công cụ > Bluetooth**.

Khi bạn mở ứng dụng lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu xác định tên thiết bị. Bạn có thể thay đổi tên sau.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Bluetooth** — Để thiết lập kết nối không dây với một thiết bị tương thích khác, trước tiên hãy cài kết nối Bluetooth **Bật**, sau đó thiết lập kết nối. Để tắt kết nối Bluetooth, chọn **Tắt**.
- **Trạng thái máy** — Để cho phép các thiết bị khác có công nghệ không dây Bluetooth nhận thấy điện thoại của bạn, chọn **Cho tất cả xem**. Để cài thời gian mà sau đó phạm vi kết nối được chuyển từ hiển thị sang ẩn, chọn **Xác định thời gian**. Để ẩn không cho các thiết bị khác nhìn thấy điện thoại của bạn, chọn **Ẩn**.
- **Tên riêng của ĐT** — Chỉnh sửa tên hiển thị trên các thiết bị khác có sử dụng công nghệ không dây Bluetooth.

- **Chế độ SIM từ xa** — Để cho phép một thiết bị khác, chẳng hạn như bộ phụ kiện tương thích sử dụng trên xe, sử dụng thẻ SIM trong điện thoại để kết nối vào mạng, chọn **Bật**. [Xem phần “Chế độ sử dụng SIM từ xa” trên trang 87.](#)

Các mẹo bảo mật

Bấm , và chọn **Công cụ > Bluetooth**.

Khi bạn không sử dụng kết nối Bluetooth, để kiểm soát những người có thể tìm thấy và kết nối với thiết bị của bạn, chọn **Bluetooth > Tắt** hoặc **Trạng thái máy > Ẩn**.

Không ghép nối với hay chấp nhận các yêu cầu kết nối từ những thiết bị không rõ nguồn gốc. Điều này nhằm bảo vệ điện thoại của bạn chống lại những nội dung có hại.

Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth

Bạn có thể kích hoạt nhiều kết nối Bluetooth cùng một thời điểm. Ví dụ, nếu bạn kết nối với một tai nghe tương thích, bạn cũng có thể truyền dữ liệu đến thiết bị tương thích khác cùng lúc.

1. Mở một ứng dụng có lưu mục mà bạn muốn gửi. Ví dụ, để gửi một hình ảnh đến một thiết bị tương thích khác, mở **Bộ sưu tập**.
2. Chọn mục và **Lựa chọn > Gửi > Qua Bluetooth**.

Kết nối

Các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth trong phạm vi sẽ hiển thị. Các biểu tượng thiết bị gồm:



máy tính



điện thoại



thiết bị âm thanh hoặc video



thiết bị khác

Để hủy bỏ việc dò tìm, chọn **Dừng**.

3. Chọn thiết bị bạn muốn kết nối đến.

4. Nếu thiết bị khác yêu cầu ghép nối trước khi có thể truyền dữ liệu, một âm báo sẽ phát ra, và bạn được yêu cầu nhập mã khóa. [Xem phần “Ghép nối thiết bị” trên trang 86.](#)

Khi kết nối được thiết lập, **Đang gửi dữ liệu** sẽ hiển thị.



Mẹo: Khi đang dò tìm thiết bị, một vài thiết bị chỉ có thể hiển thị địa chỉ duy nhất (địa chỉ thiết bị). Để tìm địa chỉ duy nhất của điện thoại, nhập ***#2820#** khi ở chế độ chờ.

Ghép nối thiết bị

Để ghép nối với các thiết bị tương thích và xem các thiết bị đã ghép nối, trong giao diện chính của kết nối Bluetooth, di chuyển sang phải.

Trước khi ghép nối, hãy tạo mã khóa riêng của bạn (1 đến 16 chữ số), và thỏa thuận với người sở hữu thiết bị kia sử dụng cùng mã khóa này. Những thiết bị không có giao diện người dùng có một mã khóa được cài trước. Mật mã chỉ có thể sử dụng một lần.

1. Để ghép nối một thiết bị, chọn **Lựa chọn > Th.bị ghép nối mới**. Các thiết bị trong phạm vi sẽ hiển thị.
2. Chọn thiết bị và nhập mã khóa vào. Bạn cũng cần nhập mã khóa này vào thiết bị kia.
3. Một số thiết bị âm thanh sẽ tự động kết nối vào điện thoại của bạn sau khi ghép nối. Nếu không, di chuyển đến phụ kiện, và chọn **Lựa chọn > K.nối đến t.bị âm thanh**.

Các thiết bị đã ghép được chỉ báo bởi  trong mục tìm kiếm thiết bị.

Để gán hoặc không gán quyền cho thiết bị, di chuyển đến thiết bị, và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Dạng được ủy quyền** — Kết nối giữa điện thoại và thiết bị được gán quyền có thể được thực hiện mà bạn không biết. Bạn không cần chấp nhận hoặc gán quyền. Sử dụng quyền kết nối này cho thiết bị của riêng bạn, ví dụ tai nghe hoặc máy PC tương thích hoặc những thiết bị của người mà bạn tin tưởng.  cho biết các thiết bị được gán quyền trong giao diện thiết bị ghép nối.

- **Dạng chưa ủy quyền** — Yêu cầu kết nối từ thiết bị này phải được chấp nhận tuần tự.

Để hủy một ghép nối, di chuyển đến thiết bị, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**.

Nếu bạn muốn hủy tất cả các ghép nối, chọn **Lựa chọn** > **Xóa tất cả**.

Nhận dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth

Khi bạn nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth, một âm báo sẽ phát ra và máy sẽ hỏi bạn có muốn nhận tin nhắn không. Nếu bạn chấp nhận,  sẽ hiển thị, và mục này sẽ được lưu vào thư mục **Hộp thư đến** trong Nhắn tin. Các tin nhắn nhận được qua Bluetooth được chỉ báo bằng .

Chế độ sử dụng SIM từ xa

Trước khi có thể kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa, hai thiết bị phải được ghép với nhau và việc ghép được khởi tạo từ phụ kiện. Khi ghép, sử dụng mật mã gồm 16 chữ số, và cài phụ kiện là được phép.

Để sử dụng chế độ sử dụng SIM từ xa với một bộ phụ kiện tương thích sử dụng trên xe, bật kết nối Bluetooth, và cho phép sử dụng chế độ sử dụng SIM từ xa cùng với điện thoại

của bạn. Kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa từ thiết bị khác.

Khi bật chế độ sử dụng SIM từ xa trong điện thoại, **Chế độ SIM từ xa** sẽ hiển thị ở chế độ chờ. Kết nối với mạng không dây sẽ bị ngắt, như được chỉ báo bởi biểu tượng  trong vùng chỉ báo cường độ tín hiệu, và bạn không thể sử dụng các dịch vụ thẻ SIM hay các chức năng đòi hỏi điện thoại nằm trong vùng phủ sóng.

Khi thiết bị vô tuyến ở chế độ sử dụng SIM từ xa, quý khách chỉ có thể sử dụng phụ kiện kết nối tương thích, chẳng hạn như bộ phụ kiện sử dụng trên xe, để thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi. Thiết bị vô tuyến của quý khách sẽ không thể thực hiện bất cứ cuộc gọi nào khi ở chế độ này, trừ khi gọi cho những số khẩn cấp đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi đi từ thiết bị của quý khách, quý khách phải thoát ra khỏi chế độ sử dụng SIM từ xa. Nếu thiết bị bị khóa, hãy nhập mã khóa để mở khóa.

Để thoát khỏi chế độ sử dụng SIM từ xa, bấm phím nguồn, và chọn **Thoát c.độ SIM từ xa**.

USB

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **USB**.

Kết nối

Để cài điện thoại hỏi mục đích kết nối mỗi lần cấp dữ liệu tương thích được nối, chọn **Hỏi khi kết nối** > **Có**.

Nếu **Hỏi khi kết nối** được cài là tắt hoặc bạn muốn thay đổi chế độ này trong khi đang có một kết nối hoạt động, chọn **Chế độ USB** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **PC Suite** — Sử dụng các ứng dụng dành cho máy PC của Nokia như là Nokia Nseries PC Suite, Nokia Lifeblog, và Nokia Software Updater
- **Truyền dữ liệu** — Chuyển dữ liệu giữa điện thoại và máy PC tương thích. Đồng thời sử dụng chế độ này để tải xuống bản đồ từ mạng bằng ứng dụng Nokia Map Loader dành cho máy PC.
- **In hình ảnh** — In hình ảnh trên một máy in tương thích.
- **D.cụ tr.thông** — Đồng bộ nhạc bằng Windows Media Player.

Kết nối với máy PC

Bạn có thể sử dụng điện thoại với các chương trình ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC tương thích. Ví dụ, bạn có thể chuyển hình ảnh giữa điện thoại và một máy PC tương thích bằng Nokia Nseries PC Suite.

Luôn tạo kết nối từ máy PC để đồng bộ dữ liệu với điện thoại.

Trung Tâm Video Nokia

Với Trung Tâm Video Nokia (dịch vụ mạng), bạn có thể tải xuống hoặc xem các video clip trực tuyến từ các dịch vụ video Internet tương thích sử dụng dữ liệu gói hoặc mạng WLAN. Bạn cũng có thể chuyển video clip từ máy PC tương thích sang điện thoại, và xem chúng trong Trung Tâm Video.

Trung Tâm Video hỗ trợ các dạng tập tin giống với RealPlayer. Tất cả các video được phát ở chế độ nằm ngang theo mặc định.

Điện thoại của bạn có thể đã được cài đặt sẵn một số dịch vụ.

Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp nội dung miễn phí hoặc có tính phí. Kiểm tra cước phí trong dịch vụ hoặc hỏi nhà cung cấp dịch vụ.

Tìm và xem video

1. Bấm  và chọn **TT video**.
2. Để kết nối với một dịch vụ, di chuyển sang trái hoặc sang phải, và chọn dịch vụ video bạn muốn.



Điện thoại sẽ cập nhật và hiển thị nội dung có trong dịch vụ.

3. Để xem video theo danh mục (nếu có), di chuyển sang trái hoặc sang phải để xem các tab khác.
4. Để xem thông tin về một video, chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết video**.
5. Một số video clip có thể được xem trực tuyến qua mạng, còn những clip khác thì trước tiên phải được tải về điện thoại. Để tải xuống một video clip, chọn **Lựa chọn** > **Tải về**.

Để xem một video clip trực tuyến hoặc một clip đã tải xuống, chọn **Lựa chọn > Phát**.

6. Khi đang phát clip này, sử dụng phím di chuyển và các phím chọn để điều khiển máy phát. Để điều chỉnh âm lượng, bấm phím âm lượng.

Các quá trình tải xuống vẫn chạy ẩn nếu bạn thoát khỏi ứng dụng. Các video đã tải xuống được lưu trong **TT video > Video của tôi**.

Để kết nối với Internet để trình duyệt các dịch vụ hiện có mà bạn có thể thêm vào giao diện chính, chọn **Thêm dịch vụ mới**.

Video internet

Các video internet là các video clip được phân phối trên Internet sử dụng các cấp dữ liệu dạng RSS. Bạn có thể thêm các cấp dữ liệu mới vào **Nạp video** trong cài đặt.

Bạn có thể xem các cấp dữ liệu trong thư mục **Nạp video** trong Trung Tâm Video.

Để thêm hoặc xóa cấp dữ liệu, chọn **Lựa chọn > Đăng ký nguồn tiếp tin**.

Để xem các video hiện có trong một cấp dữ liệu, di chuyển đến cấp dữ liệu này, và bấm phím di chuyển.

Để xem thông tin về một video, chọn **Lựa chọn > Chi tiết video**.

Để tải một video xuống, di chuyển đến video đó, và chọn **Lựa chọn > Tải về**.

Để phát video đã tải xuống, bấm phím di chuyển.

Phát video đã tải xuống

Các video đã tải xuống được lưu trong **TT video > Video của tôi**.

Để phát một video đã tải xuống, bấm phím di chuyển.

Để phát một video đã tải xuống trong mạng gia đình, chọn **Lựa chọn > H.thị qua mạng g.đình**. Trước tiên mạng chủ phải được cài cấu hình. [Xem phần “Giới thiệu về mạng gia đình” trên trang 55.](#)

Khi đang phát clip này, sử dụng phím di chuyển và các phím chọn để điều khiển máy phát.

Nếu không đủ bộ nhớ còn trống trong bộ nhớ điện thoại và thẻ nhớ tương thích, ứng dụng này sẽ tự động xóa một số video cũ nhất khi các video mới được tải xuống.  cho biết những video sắp bị xóa.

Để tránh một video bị xóa tự động () , chọn **Lựa chọn > Bảo vệ**.

Chuyển video từ máy PC

Chuyển các video riêng của bạn vào Trung Tâm Video từ các thiết bị tương thích sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích.

Để chuyển video từ một máy PC tương thích vào thẻ nhớ trong điện thoại, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Để xem điện thoại trên máy PC như một bộ nhớ thứ cấp (E:\), nơi bạn có thể chuyển các tập tin dữ liệu, hãy thiết lập kết nối bằng cáp USB tương thích.
2. Chọn **Truyền dữ liệu** là chế độ kết nối. Cần lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.
3. Chọn những video bạn muốn sao chép từ máy PC.
4. Chuyển video sang **E:\My Videos** trong thẻ nhớ.

Các video đã được chuyển sẽ hiển thị trong thư mục **Video của tôi** trong Trung Tâm Video. Các tập tin video trong các thư mục khác của điện thoại sẽ không được hiển thị.

Cài đặt

Trong giao diện chính của Trung Tâm Video, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**, và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Lựa chọn dịch vụ video** — Chọn dịch vụ video bạn muốn hiển thị trong giao diện chính của ứng dụng. Bạn cũng có thể xem chi tiết của một dịch vụ video.
Một số dịch vụ yêu cầu tên thuê bao và mật mã mà bạn nhận được từ nhà cung cấp dịch vụ.
- **Điểm truy cập mặc định** — Chọn điểm truy cập được dùng cho kết nối dữ liệu. Việc sử dụng các điểm truy cập dữ liệu gói để tải xuống các tập tin có thể cần chuyển một lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.
- **Kiểm soát chính** — Kích hoạt khóa trẻ em cho các dịch vụ video.
- **Bộ nhớ ưu tiên** — Chọn lưu video đã tải xuống trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ tương thích. Nếu bộ nhớ đã chọn đầy, điện thoại sẽ lưu nội dung này trong một bộ nhớ khác, nếu có. Nếu không đủ chỗ trống trong bộ nhớ khác, ứng dụng này sẽ tự động xóa một số video cũ nhất.
- **Hình nhỏ** — Chọn xem hoặc không xem các hình thu nhỏ trong danh sách video.

Thư mục nhạc

Máy nghe nhạc



Cảnh báo: Nghe nhạc ở mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây tổn hại thính giác của bạn. Không cầm điện thoại gần tai khi đang sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

Máy nghe nhạc hỗ trợ dạng tập tin như AAC, AAC+, eAAC+, MP3, và WMA. Máy nghe nhạc không nhất thiết hỗ trợ tất cả các chức năng của một định dạng tập tin hoặc các dạng khác nhau của tập tin.

Bạn cũng có thể sử dụng Máy nghe nhạc để nghe các hội podcast. Podcasting là phương pháp cung cấp nội dung có âm thanh hoặc video qua internet sử dụng công nghệ RSS hoặc Atom để phát trên điện thoại di động và máy PC.

Bạn có thể chuyển nhạc từ các thiết bị tương thích khác vào điện thoại. [Xem phần “Chuyển nhạc vào điện thoại” trên trang 95.](#)

Phát một bài hát hoặc một hội podcast

Bạn có thể cần làm mới các thư viện nhạc và podcast sau khi đã cập nhật lựa chọn bài hát hoặc podcast trong điện thoại. Để thêm tất cả các mục khả dụng vào thư viện, trong giao diện chính của Máy nghe nhạc, chọn **Lựa chọn > Cập nhật**.

Để phát một bài hát hoặc một hội podcast, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Bấm , và chọn **Âm nhạc > Nghe nhạc**.
2. Chọn **Nhạc** hoặc **Podcast**.
3. Chọn những danh mục để di chuyển đến bài hát hoặc hội podcast bạn muốn nghe.
4. Để phát các tập tin đã chọn, bấm phím di chuyển.

Để tạm ngừng phát, bấm phím di chuyển; để tiếp tục, bấm lại vào phím di chuyển. Để ngừng phát, di chuyển xuống.

Để tiến nhanh về phía trước hoặc tua lại, bấm và giữ phím di chuyển sang phải hoặc sang trái.

Để đến mục kế tiếp, di chuyển sang phải. Để trở về đầu của mục, di chuyển sang trái. Để chuyển sang mục trước đó, bấm lại vào phím di chuyển trái trong khoảng 2 giây sau khi phát bài hát hoặc podcast.



Để bật hoặc tắt chế độ trộn bài (⏮), chọn **Lựa chọn** > **Xáo trộn**.

Để lặp lại mục hiện thời (⏮), tất cả các mục (⏮), hoặc để tắt chức năng lặp lại, chọn **Lựa chọn** > **Lặp lại**.

Nếu bạn phát các podcast, chế độ trộn bài và lặp lại sẽ tự động tắt.

Để điều chỉnh âm lượng, bấm phím âm lượng.

Để sửa đổi âm của nhạc đang phát, chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh tần số**.

Để chỉnh sửa cân bằng và hình ảnh âm thanh nổi hoặc tăng cường âm trầm, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt âm thanh**.

Để xem hình ảnh mô phỏng trong khi phát nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Hiển thị hiệu ứng**.

Để trở lại chế độ chờ và giữ máy nghe nhạc chạy ẩn, bấm phím kết thúc, hoặc để chuyển sang một ứng dụng mở khác, bấm và giữ ⏻.

Để đóng máy nghe nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Thoát**.

Menu nhạc

Bấm ⏻, và chọn **Âm nhạc** > **Nghe nhạc** > **Âm nhạc**.

Menu nhạc sẽ hiển thị nhạc khả dụng. Chọn tùy chọn bạn muốn trong menu nhạc để xem tất cả các bài hát, các bài hát được sắp xếp, hoặc các danh sách nhạc.

Khi Máy nghe nhạc chạy ẩn, để mở giao diện Hiện đang phát, bấm và giữ phím đa phương tiện.

Danh sách nhạc

Bấm ⏻, và chọn **Âm nhạc** > **Nghe nhạc** > **Nhạc**.

Để xem và quản lý các danh sách nhạc, trong menu nhạc, chọn **Danh sách bài hát**.

Để xem chi tiết của danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết danh sách bài hát**.

Tạo một danh sách nhạc

1. Chọn **Lựa chọn** > **Tạo danh sách bài hát**.

Thư mục nhạc

2. Nhập tên cho danh sách nhạc, và chọn **OK**.
3. Để thêm các bài hát ngay bây giờ, chọn **Có**; hoặc để thêm các bài hát sau, chọn **Không**.
4. Nếu bạn chọn **Có**, chọn nghệ sĩ để tìm những bài hát bạn muốn bao gồm trong danh sách nhạc. Bấm phím di chuyển để thêm các mục.
Để hiển thị danh sách bài hát theo tên nghệ sĩ, di chuyển sang phải. Để ẩn danh sách bài hát, di chuyển sang trái.
5. Khi bạn đã chọn xong, chọn **Hoàn tất**.
Nếu đã lắp một thẻ nhớ tương thích, danh sách nhạc sẽ được lưu vào thẻ nhớ.

Để thêm bài hát sau đó, khi xem danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn > Thêm bài hát**.

Để thêm bài hát, nghệ sĩ, thể loại, và nhạc sĩ vào một danh sách nhạc từ các giao diện khác nhau của menu nhạc, chọn một mục và chọn **Lựa chọn > Thêm vào DS bài hát > Đã lưu d. sách bài hát hoặc Danh sách bài hát mới**.

Để xóa bài hát trong một danh sách nhạc, chọn **Lựa chọn > Xóa**. Xóa một bài hát sẽ không xóa bài hát này trong điện thoại; bài hát chỉ bị xóa khỏi danh sách nhạc.

Để sắp xếp lại các bài hát trong danh sách nhạc, di chuyển đến bài hát bạn muốn chuyển, và chọn **Lựa chọn > Sắp**

xếp lại danh sách. Để giữ bài hát và thả chúng ở vị trí mới, sử dụng phím di chuyển.

Các podcast

Bấm  và chọn **Âm nhạc > Nghe nhạc > Podcast**.

Menu podcast sẽ hiển thị những podcast khả dụng trong điện thoại.

Các hội podcast có ba trạng thái: chưa bao giờ phát, đã phát một phần, và đã phát đầy đủ. Nếu một hội được phát một phần, hội này sẽ phát từ vị trí phát cuối cùng trong lần phát kế tiếp. Nếu một hội chưa bao giờ được phát hoặc đã phát đầy đủ, hội này sẽ được phát từ đầu.

Mạng gia đình với máy nghe nhạc

Bạn có thể phát nội dung được lưu trong điện thoại Nokia từ xa trên các thiết bị tương thích trong mạng gia đình. Bạn cũng có thể sao chép các tập tin từ điện thoại Nokia sang các thiết bị khác được kết nối với mạng chủ. Trước tiên mạng chủ phải được cài cấu hình. [Xem phần "Giới thiệu về mạng gia đình" trên trang 55.](#)

Phát bài hát hoặc podcast từ xa

1. Bấm  và chọn **Âm nhạc > Nghe nhạc**.
2. Chọn **Nhạc hoặc Podcast**.

3. Chọn những danh mục để di chuyển đến bài hát hoặc hời podcast bạn muốn nghe.
4. Chọn bài hát hoặc podcast bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** > **Phát** > **Qua mạng gia đình**.
5. Chọn thiết bị sẽ phát tập tin này.

Sao chép các bài hát hoặc podcast không dây

Để sao chép hoặc chuyển các tập tin media từ điện thoại sang một thiết bị tương thích khác trong mạng gia đình, chọn một tập tin, và chọn **Lựa chọn** > **Di chuyển và sao chép** > **Chép tới mạng g.đình** hoặc **Dời tới mạng g.đình**. Không cần phải bật chức năng chia sẻ nội dung trong cài đặt mạng gia đình. [Xem phần “Bật chức năng chia sẻ và xác định nội dung chia sẻ” trên trang 57.](#)

Chuyển nhạc vào điện thoại

Bạn có thể chuyển nhạc từ một máy PC tương thích hoặc các thiết bị tương thích khác sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth.

Yêu cầu để chuyển nhạc đối với máy PC:

- Hệ điều hành Microsoft Windows XP (hoặc mới hơn)
- Phiên bản Windows Media Player tương thích. Bạn có thể xem thông tin chi tiết hơn về tính tương thích của Windows Media Player trên các trang hỗ trợ sản phẩm của điện thoại trên trang web của Nokia.

- Nokia Nseries PC Suite 1.6 hoặc phiên bản mới hơn

Sau khi chuyển các tập tin được bảo vệ bởi công nghệ WMDRM, việc phát chúng có thể bị Windows Media Player 10 làm trễ. Hãy kiểm tra trang web hỗ trợ của Microsoft để biết cách sửa lỗi cho Windows Media Player 10 hoặc tải xuống một phiên bản mới tương thích của Windows Media Player.

Chuyển nhạc từ máy PC

Bạn có thể sử dụng ba cách khác nhau để chuyển nhạc:

- Để xem điện thoại trên máy PC như một bộ nhớ thứ cấp, nơi bạn có thể chuyển các tập tin dữ liệu, hãy thiết lập kết nối bằng cáp USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth. Nếu bạn đang sử dụng cáp USB, chọn **Truyền dữ liệu** làm chế độ kết nối. Cần lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.
- Để đồng bộ nhạc với Windows Media Player, nối cáp USB tương thích và chọn **D.cụ tr.thông** làm chế độ kết nối. Cần lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.
- Để sử dụng ứng dụng Nokia Music Manager trong Nokia Nseries PC Suite, cắm cáp USB dữ liệu tương thích và chọn **PC Suite** làm chế độ kết nối.

Sử dụng chế độ **Truyền dữ liệu** và chế độ **D.cụ tr.thông** để chuyển các tập tin sang một thẻ nhớ tương thích.

Để thay đổi chế độ kết nối USB mặc định, bấm , và chọn **Công cụ > Kết nối > USB > Chế độ USB**.

Cả Windows Media Player và Nokia Music Manager trong Nokia Nseries PC Suite đã được tối ưu hóa để chuyển các tập tin nhạc. Để biết thông tin về việc chuyển nhạc bằng Nokia Music Manager, hãy xem chức năng trợ giúp trên Nokia Nseries PC Suite hoặc truy cập vào các trang hỗ trợ của Nokia.

Chuyển bằng Windows Media Player

Các chức năng đồng bộ nhạc có thể khác nhau giữa các phiên bản khác nhau của ứng dụng Windows Media Player. Để biết thêm thông tin, xem hướng dẫn và trợ giúp thích hợp của Windows Media Player.

Đồng bộ theo cách thủ công

Với đồng bộ theo cách thủ công, bạn có thể chọn những bài hát và danh sách nhạc bạn muốn chuyển, sao chép, hoặc xóa.

1. Sau khi điện thoại được kết nối với Windows Media Player, chọn điện thoại của bạn trong panen điều khiển bên phải, nếu có nhiều thiết bị được kết nối.
2. Trong panen điều khiển bên trái, trình duyệt các tập tin nhạc trên máy PC mà bạn muốn đồng bộ.
3. Kéo và thả các bài hát vào **Danh Sách Đồng Bộ** ở bên phải.

Bạn có thể xem lượng bộ nhớ còn trống trên điện thoại, hiển thị phía trên **Danh Sách Đồng Bộ**.

4. Để xóa bài hát hoặc album, chọn một mục trong **Danh Sách Đồng Bộ**, bấm chuột phải, và chọn **Xóa khỏi danh sách**.
5. Để khởi động đồng bộ, bấm **Bắt Đầu Đồng Bộ**.

Đồng bộ tự động

1. Để bật chức năng tự động đồng bộ trong Windows Media Player, bấm tab **Đồng bộ**, chọn **Điện Thoại Nokia > Thiết Lập Đồng Bộ...**, và chọn hộp chọn **Tự động đồng bộ thiết bị này**.
2. Chọn danh sách nhạc bạn muốn tự động đồng bộ trong panen **Danh sách nhạc khả dụng**, và bấm **Thêm**. Các mục được chọn sẽ được chuyển vào panen **Các danh sách nhạc sẽ đồng bộ**.
3. Để kết thúc thiết lập tự động đồng bộ, bấm **Kết thúc**.

Khi hộp chọn **Tự động đồng bộ thiết bị này** được chọn và bạn kết nối điện thoại với máy PC, thư viện nhạc trong điện thoại sẽ tự động được cập nhật dựa trên những danh sách nhạc bạn đã chọn để đồng bộ trong Windows Media Player. Nếu không có danh sách nhạc nào được chọn, toàn bộ thư viện nhạc của máy PC sẽ được chọn để đồng bộ. Nếu không có đủ bộ nhớ còn trống trong điện thoại, Windows Media Player sẽ tự động chọn chế độ đồng bộ thủ công.

Để ngừng tự động đồng bộ, bấm vào tab **Đồng bộ**, và chọn **Ngừng Đồng Bộ với 'Điện Thoại Nokia'**.

Cửa Hàng Nhạc Nokia

Trong Nokia Music Store (dịch vụ mạng) bạn có thể tìm kiếm, trình duyệt, và mua nhạc để tải về điện thoại. Để mua nhạc, trước tiên bạn cần đăng ký với dịch vụ này.

Để kiểm tra tính khả dụng của Nokia Music Store tại quốc gia của bạn, hãy truy cập vào trang web music.nokia.com.

Để truy cập vào Nokia Music Store, bạn phải có một điểm truy cập internet hợp lệ trên điện thoại.

Để mở Nokia Music Store, bấm , và chọn **Âm nhạc** > **Lưu trữ nhạc**.

Để tìm thêm nhạc trong các danh mục khác nhau của menu nhạc, chọn **Lựa chọn** > **Tìm ở Lưu trữ nhạc**.

Cài đặt Nokia Music Store

Tính khả dụng và hình thức của cài đặt cửa hàng nhạc có thể khác nhau. Các cài đặt có thể cũng đã được định trước và không thể chỉnh sửa. Nếu cài đặt chưa được xác định, bạn có thể được yêu cầu chọn điểm truy cập để sử dụng khi kết nối với cửa hàng nhạc. Để chọn điểm truy cập, chọn **Điểm mặc định**.

Trong cửa hàng nhạc, bạn có thể chỉnh sửa cài đặt bằng cách chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Radio

Bạn có thể sử dụng radio như một đài FM bình thường có chức năng dò kênh tự động và các kênh đã lưu, hoặc có thông tin trực quan song hành liên quan đến chương trình radio trên màn hình nếu bạn chỉnh đến các kênh cung cấp dịch vụ Visual Radio. Các dịch vụ Visual Radio sử dụng dữ liệu gói (dịch vụ mạng).



Cảnh báo: Nghe nhạc ở mức âm lượng vừa phải.

Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây tổn hại thính giác của bạn. Không cầm điện thoại gần tai khi đang sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

Khi bạn mở radio lần đầu tiên, một trình hướng dẫn sẽ giúp bạn lưu các kênh radio trong vùng (dịch vụ mạng).

Nếu bạn không có điểm truy cập vào dịch vụ Visual Radio, các nhà điều hành và trạm phát radio tại khu vực của bạn có thể không hỗ trợ dịch vụ này.

Nghe radio

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten dò đài chứ không phải ăng-ten vô tuyến của điện thoại. Tai nghe hoặc phụ kiện tương

Thư mục nhạc

thích cần được gắn vào điện thoại để đài FM hoạt động đúng cách.

Bấm , và chọn **Âm nhạc > Radio**.

Lưu ý chất lượng phát sóng radio phụ thuộc mức độ phủ sóng của đài phát thanh ở từng khu vực cụ thể.

Bạn có thể gọi hoặc trả lời cuộc gọi đến bình thường khi đang nghe radio. Radio sẽ tắt tiếng khi có cuộc gọi.

Để bắt đầu tìm kênh, chọn  hoặc . Để thay đổi tần số theo cách thủ công, chọn **Lựa chọn > Dò thủ công**.

Nếu trước đó bạn đã các kênh radio, để đến kênh đã lưu kế tiếp hoặc kênh đã lưu trước đó, chọn  hoặc .

Để điều chỉnh âm lượng, bấm phím âm lượng.

Để nghe radio bằng loa, chọn **Lựa chọn > Bật loa**.

Để xem các kênh hiện có theo vị trí, chọn **Lựa chọn > Danh mục đài** (dịch vụ mạng).

Để lưu kênh đã dò vào danh sách, chọn **Lựa chọn > Lưu đài**. Để mở danh sách các kênh đã lưu, chọn **Lựa chọn > Đài**.

Để trở về chế độ chờ và vẫn giữ đài FM chạy ẩn, chọn **Lựa chọn > Phát ở hình nền**.

Xem nội dung trực quan

Để kiểm tra tính khả dụng và mức cước phí cũng như cách thức đăng ký thuê bao dịch vụ, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Để xem nội dung trực quan hiện có của kênh đã dò, chọn  hoặc **Lựa chọn > Bắt đầu dịch vụ visual**. Nếu mã ID dịch vụ trực quan cho kênh chưa được lưu, nhập mã này vào, hoặc chọn **Tải** để tìm trong danh mục kênh (dịch vụ mạng).

Khi kết nối với dịch vụ trực quan được thiết lập, nội dung trực quan hiện thời sẽ hiển thị.

Các kênh đã lưu

Để mở danh sách các kênh đã lưu, chọn **Lựa chọn > Đài**.

Để nghe kênh đã lưu, chọn **Lựa chọn > Đài > Nghe**. Để xem nội dung trực quan hiện có của một kênh bằng dịch vụ Visual Radio, chọn **Lựa chọn > Đài > Bắt đầu dịch vụ visual**.

Để thay đổi chi tiết kênh, chọn **Lựa chọn > Đài > Chỉnh sửa**.

Cài đặt

Bấm , và chọn **Âm nhạc > Radio**.

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Chuông khởi động** — Chọn phát hoặc không phát một âm khi khởi động ứng dụng.
- **Tự khởi động dịch vụ** — Để tự động khởi động Visual Radio khi bạn chọn kênh đã lưu có cung cấp dịch vụ Visual Radio, chọn **Có**.
- **Điểm truy cập** — Chọn những điểm truy cập được dùng cho kết nối dữ liệu. Bạn không cần phải có điểm truy cập để sử dụng ứng dụng như một đài FM thông thường.
- **Khu vực hiện tại** — Chọn vùng bạn đang ở. Cài đặt này chỉ hiển thị nếu bạn không ở trong vùng phủ sóng khi kinh doanh ứng dụng.

Nokia Podcasting

Với ứng dụng Nokia Podcasting (dịch vụ mạng), bạn có thể tìm kiếm, khám phá, đăng ký, và tải podcast xuống từ mạng, sau đó phát, quản lý và chia sẻ các podcast âm thanh và video với điện thoại.



Cảnh báo: Nghe nhạc ở mức âm lượng vừa phải.

Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây tổn hại thính giác của bạn. Không cầm điện thoại gần tai khi đang sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

Cài đặt

Trước khi sử dụng Nokia Podcasting, hãy cài kết nối và tải các thông số cài đặt xuống.

Phương thức kết nối bạn nên dùng là mạng WLAN. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để được thông tin về các điều kiện và cước phí của dịch vụ dữ liệu trước khi sử dụng các kết nối khác. Ví dụ, gói thuê bao dữ liệu có mức cước phí cố định cho kết nối tải xuống có thể cho phép việc truyền dữ liệu số lượng lớn với một mức cước phí hàng tháng.

Cài đặt kết nối

Để chỉnh sửa cài đặt kết nối, bấm , và chọn **Âm nhạc** > **Tr. Podcast** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Kết nối**. Xác định các thông số cài đặt sau đây:

- **Điểm truy cập mặc định** — Chọn điểm truy cập để xác định kết nối vào internet.
- **Tìm địa chỉ URL dịch vụ** — Xác định dịch vụ tìm kiếm podcast sẽ được sử dụng trong tìm kiếm.

Tải các cài đặt

Để chỉnh sửa cài đặt tải xuống, bấm , và chọn **Âm nhạc** > **Tr. Podcast** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tải xuống**. Xác định các thông số cài đặt sau đây:

- **Lưu vào** — Xác định vị trí bạn muốn lưu các podcast.
- **Cập nhật định kỳ** — Xác định chu kỳ cập nhật podcast.

Thư mục nhạc

- **Ngày cập nhật tiếp theo** — Xác định ngày của lần cập nhật tự động sau.
- **T.gian cập nhật kế tiếp** — Xác định thời gian của lần cập nhật tự động sau.
Cập nhật tự động sẽ chỉ diễn ra nếu một điểm truy cập mặc định cụ thể được chọn và Nokia Podcasting đang hoạt động. Nếu Nokia Podcasting không hoạt động, chức năng cập nhật tự động sẽ không được kích hoạt.
- **Giới hạn tải xuống (%)** — Xác định kích cỡ bộ nhớ được sử dụng để tải podcast xuống.
- **Nếu vượt quá giới hạn** — Xác định việc phải làm nếu dữ liệu tải xuống vượt quá giới hạn tải xuống.

Việc cài đặt ứng dụng để tự động nhận các podcast có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Để khôi phục các cài đặt mặc định, chọn **Lựa chọn > Phục hồi mặc định** trong giao diện cài đặt.

Tìm kiếm

Tìm kiếm giúp bạn tìm podcast bằng từ khóa hoặc tiêu đề.

Phương tiện tìm kiếm sẽ sử dụng dịch vụ tìm kiếm podcast bạn đã cài đặt trong **Tr. Podcast > Lựa chọn > Cài đặt > Kết nối > Tìm địa chỉ URL dịch vụ**.

Để tìm kiếm podcast, bấm , chọn **Âm nhạc > Tr. Podcast > Tìm**, và nhập những từ khóa bạn muốn.



Mẹo: Tìm kiếm sẽ tìm các tiêu đề podcast và từ khóa trong mô tả, không phải các hồi cụ thể. Các chủ đề chung chung, như là bóng đá hoặc hip-hop, thường cho kết quả tốt hơn là một đội hoặc nghệ sĩ cụ thể.

Để đăng ký với các kênh đã chọn và thêm chúng vào các podcast của bạn, chọn **Lựa chọn > Đăng ký**. Bạn cũng có thể thêm một podcast bằng cách chọn một podcast.

Để bắt đầu cuộc dò tìm mới, chọn **Lựa chọn > Tìm mục mới**.

Để truy cập vào trang web của podcast này, chọn **Lựa chọn > Mở trang web** (dịch vụ mạng).

Để xem thông tin chi tiết của podcast, chọn **Lựa chọn > Mô tả**.

Để gửi những podcast đã chọn đến một thiết bị tương thích khác, chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Thư mục

Danh Mục sẽ giúp bạn tìm các hồi podcast mới để đăng ký.

Để mở danh mục, bấm , và chọn **Âm nhạc > Tr. Podcast > Thư mục**.

Nội dung của danh mục sẽ thay đổi. Chọn thư mục danh bạ bạn muốn để cập nhật (dịch vụ mạng). Khi màn hình của thư mục này thay đổi, bấm lại phím di chuyển để mở thư mục.

Danh bạ có thể bao gồm các podcast hàng đầu được công chúng bình chọn hoặc các thư mục theo chủ đề.

Để mở chủ đề thư mục bạn muốn, hãy bấm phím di chuyển. Một danh sách các podcast được hiển thị.

Để đăng ký với một podcast, chọn tiêu đề, và bấm phím di chuyển. Sau khi đã đăng ký thuê bao các hồi của một podcast, bạn có thể tải xuống, quản lý, và phát chúng trong menu podcast.

Để thêm một danh bạ hoặc thư mục mới, chọn **Lựa chọn > Mới > Thư mục web** hoặc **Thư mục**. Chọn tiêu đề, URL của tập tin .opml (ngôn ngữ đánh dấu bộ xử lý phân cấp), và chọn **Xong**.

Để chỉnh sửa thư mục, liên kết web, hoặc danh bạ web đã chọn, chọn **Lựa chọn > Sửa**.

Để nhập tập tin .opml được lưu trên điện thoại, chọn **Lựa chọn > Nhập tập tin OPML**. Chọn vị trí của tập tin, và nhập tập tin.

Để gửi một thư mục danh mục dưới dạng tin nhắn đa phương tiện hoặc qua kết nối Bluetooth, chọn thư mục và chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Khi bạn nhận được một tin nhắn có một tập tin .opml sử dụng kết nối Bluetooth, mở tập tin ra và lưu vào thư mục **Đã nhận** trong các danh mục. Mở thư mục này để đăng ký các liên kết bất kỳ để bổ sung vào podcast của bạn.

Tải xuống

Sau khi đã đăng ký một podcast, từ danh mục, tìm kiếm, hoặc bằng cách nhập một URL vào, bạn có thể quản lý, tải xuống, phát các hồi trong **Podcast**.

Để xem các podcast bạn đã đăng ký, chọn **Tr. Podcast > Podcast**.

Để xem các tiêu đề hồi riêng (hồi là một tập tin media cụ thể của một podcast), chọn tiêu đề hồi này.

Để bắt đầu tải xuống, chọn tiêu đề hồi. Để tải xuống hoặc tiếp tục tải xuống các hồi đã chọn hoặc đã đánh dấu, chọn **Lựa chọn > Tải xuống** hoặc **Tiếp tục tải xuống**. Bạn có thể tải xuống nhiều hồi cùng lúc.

Để phát một phần podcast trong khi tải xuống hoặc sau khi tải xuống một phần, chọn podcast và chọn **Lựa chọn > Phát thử**.

Thư mục nhạc

Những podcast đã được tải xuống hoàn toàn sẽ được lưu trong thư mục **Podcast**, nhưng sẽ không được hiển thị cho tới khi thư viện được làm mới.

Phát và quản lý podcast

Để hiển thị các hồi hiện có từ podcast đã chọn **Lựa chọn** > **Mở**. Dưới mỗi hồi, bạn có thể thấy định dạng tập tin, kích cỡ tập tin, và thời gian tải lên.

Khi podcast đã được tải xuống hoàn toàn, để phát toàn bộ hồi này, chọn **Podcast** > **Lựa chọn** > **Phát**, hoặc bấm  và chọn **Âm nhạc** > **Nghe nhạc** > **Podcast**.

Để cập nhật podcast đã chọn hoặc các podcast đã đánh dấu, cho một những hồi mới, chọn **Lựa chọn** > **Cập nhật**.

Để ngừng cập nhật, chọn **Lựa chọn** > **Dừng cập nhật**.

Để thêm một podcast mới bằng cách nhập URL của podcast này, chọn **Lựa chọn** > **Podcast mới**. Nếu bạn không có điểm truy cập được xác định hoặc trong khi kết nối dữ liệu gói điện thoại yêu cầu nhập tên thuê bao và mật mã, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Để chỉnh sửa URL của podcast đã chọn, chọn **Lựa chọn** > **Sửa**.

Để xóa một podcast đã tải xuống hoặc các podcast đã đánh dấu khỏi điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Xóa**.

Để gửi podcast đã chọn hoặc các podcast đã đánh dấu tới một thiết bị tương thích khác dưới dạng tập tin .opml qua một tin nhắn đa phương tiện hoặc bằng kết nối Bluetooth, chọn **Lựa chọn** > **Gửi**.

Để cập nhật, xóa, và gửi nhóm các podcast đã chọn cùng lúc, chọn **Lựa chọn** > **Đánh dấu/Bỏ đ. dấu**, đánh dấu các podcast bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** để chọn thao tác bạn muốn.

Để mở trang web của podcast này (dịch vụ mạng), chọn **Lựa chọn** > **Mở trang web**.

Một số podcast cung cấp chức năng tương tác với người tạo bằng cách viết nhận xét hoặc bình chọn. Để kết nối vào internet để thực hiện thao tác này, chọn **Lựa chọn** > **Xem bình luận**.

Thư mục media

RealPlayer

Với trình RealPlayer, bạn có thể xem lại các video clip hoặc thưởng thức các tập tin media trực tuyến mà không cần lưu chúng vào điện thoại trước.

RealPlayer hỗ trợ các tập tin dạng .3gp, .mp4, hoặc .rm. Tuy nhiên, RealPlayer không nhất thiết hỗ trợ tất cả các định dạng hay biến thể của các dạng tập tin này.

Phát video clip

Bấm , và chọn **Ứng dụng > Media > RealPlayer**.

- Để phát một tập tin media đã lưu, chọn **Lựa chọn > Mở** và chọn một trong các tùy chọn sau:
 - Clip gần nhất** — Phát một trong sáu tập tin cuối đã phát trong RealPlayer.
 - Clip đã lưu** — Phát một tập tin được lưu trong Bộ sưu tập.
- Di chuyển đến một tập tin và bấm phím di chuyển để phát tập tin đó.

Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng phím âm lượng.

Xem nội dung trực tuyến

Nhiều nhà cung cấp dịch vụ yêu cầu bạn sử dụng điểm truy cập Internet (IAP) làm điểm truy cập mặc định. Các nhà cung cấp dịch vụ khác cho phép bạn sử dụng điểm truy cập WAP.

Trong RealPlayer, bạn chỉ có thể mở một địa chỉ rtsp:// URL. Tuy nhiên, RealPlayer phát một tập tin .ram nếu bạn mở một liên kết http đến tập tin này trong trình duyệt.

Để xem các nội dung trực tuyến (dịch vụ mạng), chọn một đường dẫn đến nội dung trực tuyến trong Bộ sưu tập, trên trang web, hoặc nhận đường dẫn trong tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện. Trước khi nội dung được phát trực tuyến, điện thoại của bạn sẽ kết nối với trang này và bắt đầu tải nội dung. Nội dung sẽ không được lưu vào điện thoại.

Cài đặt RealPlayer

Bấm , và chọn **Ứng dụng > Media > RealPlayer**.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt RealPlayer dưới dạng tin nhắn đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Video** — Chọn tự động hoặc không tự động phát lại các video clip sau khi phát xong.
- **Luồng** — Chọn sử dụng một server proxy, thay đổi điểm truy cập mặc định, và cài khoảng trị số cổng được dùng khi kết nối. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thông số cài đặt chính xác.

Adobe Flash Player

Bấm , và chọn **Ứng dụng** > **Media** > **Flash player**.

Sử dụng Flash Player để xem, phát, và tương tác với các tập tin flash tương thích được tạo cho các thiết bị di động.

Để mở một tập tin flash, di chuyển đến tập tin đó, và chọn nó.

Nokia Lifeblog

Nokia Lifeblog lưu giữ nhật ký đa phương tiện chứa những mục nội dung bạn thu thập bằng điện thoại của mình. Lifeblog sẽ sắp xếp các hình ảnh, video, âm thanh, tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, và nhật ký web theo trình tự thời gian để bạn có thể duyệt, tìm kiếm, chia sẻ, công bố, và sao lưu dự phòng.

Phiên bản Lifeblog dành cho điện thoại di động sẽ tự động ghi lại các mục nội dung đa phương tiện của bạn. Bạn có thể sử dụng Lifeblog trên thiết bị để trình duyệt các mục, gửi đến điện thoại khác hoặc xuất các dữ kiện trên web.

Để bảo quản, bạn có thể sao lưu cơ sở dữ liệu của Nokia Lifeblog sử dụng ổ đĩa cứng của máy PC tương thích, hoặc các đĩa CD, DVD, ổ đĩa rời, hoặc ổ đĩa mạng tương thích. Ngoài ra, bạn còn có thể gửi các mục nội dung lên nhật ký web (blog) tương thích của bạn.

Để biết thêm thông tin về các dịch vụ nhật ký web và tính tương thích của chúng với Nokia Lifeblog, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com/lifeblog.

Bấm , và chọn **Ứng dụng** > **Media** > **Lifeblog**. Giao diện thanh thời gian sẽ mở ra và hiển thị các mục đa phương tiện.

Để mở các mục ưa thích đã lưu của bạn, chọn **Lựa chọn** > **Hiển thị Ưu thích**.

Mã khóa kích hoạt

Để xem các mã khóa kích hoạt kỹ thuật số, bấm , và chọn **Ứng dụng** > **Media** > **M.k.hoạt**.

Quản lý bản quyền kỹ thuật số

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý bản quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để

bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, bao gồm bản quyền tác giả. Điện thoại này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập vào nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng WMDRM 10, OMA DRM 1.0 và OMA DRM 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM này. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong điện thoại. Việc thu hồi phần mềm DRM này không ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Nội dung được bảo vệ bởi quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) đi kèm với một khóa kích hoạt gắn liền với nó để xác định các quyền của quý khách được sử dụng nội dung này.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả khóa kích hoạt lẫn nội dung, hãy sử dụng chức năng sao lưu của Nokia PC Suite. Các phương pháp chuyển khác có thể sẽ không chuyển được các khóa kích hoạt cần được khôi phục cùng với nội dung để quý khách có thể tiếp tục sử dụng nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM sau khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể cần khôi phục các khóa kích hoạt trong trường hợp các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi WMDRM, thì cả khóa kích hoạt lẫn nội dung sẽ bị mất khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể mất các khóa kích hoạt và nội dung trong trường hợp các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng. Việc mất các khóa kích hoạt hoặc nội dung có thể làm hạn chế khả năng sử dụng lại của quý khách đối với cùng nội dung này trên thiết bị của quý khách. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Một số mã khóa kích hoạt có thể được gắn với một thẻ SIM cụ thể, và nội dung được bảo vệ chỉ có thể được truy cập nếu thẻ SIM này được lắp vào điện thoại.

Trong giao diện chính, chọn từ các tùy chọn sau:

- **Mã hợp lệ** — Xem các mã khóa gắn với các tập tin media hoặc những mã khóa chưa bắt đầu thời hạn hiệu lực.
- **Mã ko h. lệ** — Xem những mã khóa không hợp lệ; đã vượt quá thời gian sử dụng tập tin media hoặc có tập tin media trên máy nhưng không có mã khóa kích hoạt được nối với tập tin này.
- **Mã ko sử dụng** — Xem những mã khóa không được kết nối với tập tin media nào trên máy.

Để mua thêm thời gian sử dụng cho một tập tin media, chọn một mã khóa kích hoạt hợp lệ và chọn **Lựa chọn > Lấy mã mới** (phải bật tin nhắn dịch vụ web). [Xem phần “Cài đặt tin dịch vụ web” trên trang 124.](#)

Thư mục media

Để xem thông tin chi tiết, chẳng hạn như tình trạng hiệu lực và khả năng gửi tập tin, di chuyển đến một mã khóa kích hoạt, và bấm phím di chuyển.

Máy ghi âm

Bấm  , và chọn **Ứng dụng** > **Media** > **Ghi âm**.

Với Máy ghi âm, bạn có thể ghi lại các ghi nhớ thoại và các cuộc trò chuyện điện thoại.

Để ghi một cuộc trò chuyện điện thoại, mở Máy ghi âm trong khi nói chuyện điện thoại. Cả người gọi và người nhận sẽ nghe một âm báo mỗi 5 giây khi ghi âm.

Cài đặt riêng điện thoại

Bạn có thể cài đặt riêng điện thoại bằng cách thay đổi chế độ chờ, menu chính, kiểu chuông, chủ đề, hoặc cỡ chữ. Phần lớn các tùy chọn cài đặt riêng, ví dụ như việc thay đổi cỡ chữ, có thể được thực hiện qua cài đặt điện thoại. [Xem phần “Cài đặt riêng” trên trang 154.](#)

Chủ đề

Bấm  và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng > Giao diện.**

Bạn có thể thay đổi giao diện màn hình, ví dụ như hình nền và các biểu tượng.

Để thay đổi chủ đề được sử dụng cho tất cả các ứng dụng trong điện thoại, chọn **Bình thường**.

Để xem trước một chủ đề trước khi kích hoạt, chọn **Lựa chọn > Xem trước**. Để kích hoạt chủ đề này, chọn **Lựa chọn > Cài**. Chủ đề hiện hành được chỉ báo bằng ✓.

Các chủ đề trên thẻ nhớ tương thích (nếu có) được chỉ báo bằng biểu tượng . Các chủ đề trên thẻ nhớ sẽ không khả dụng khi thẻ nhớ không được lắp vào điện thoại. Nếu bạn muốn sử dụng các chủ đề được lưu trong thẻ nhớ mà

không cần đến thẻ nhớ, lưu các chủ đề này vào bộ nhớ điện thoại trước.

Để thay đổi bố cục menu chính, chọn **M.hình Menu**.

Để mở một kết nối trình duyệt và tải về thêm nhiều chủ đề, chọn **Bình thường** hoặc **M.hình Menu**, chọn **Tải giao diện về** (dịch vụ mạng).



Chú ý: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Để chỉnh sửa hình nền và trình tiết kiệm điện của chủ đề hiện thời hiển thị ở chế độ chờ, chọn **Hình nền** để thay đổi hình nền hoặc **Tiết kiệm pin** để thay đổi trình tiết kiệm điện.

Cấu hình—cài âm

Bấm  và chọn **Công cụ > Cấu hình**.

Bạn có thể cài và tùy chỉnh nhạc chuông, âm báo có tin nhắn, và các âm báo khác nhau cho các sự kiện, môi trường, hoặc nhóm người gọi đến khác nhau.

Cài đặt riêng điện thoại

Để thay đổi cấu hình, chọn một cấu hình, và chọn **Lựa chọn** > **Kích hoạt**. Để thay đổi cấu hình theo cách khác, bấm phím nguồn ở chế độ chờ. Di chuyển đến cấu hình bạn muốn kích hoạt và chọn **OK**.



Mẹo: Để chuyển giữa cấu hình bình thường và cấu hình im lặng, ở chế độ chờ, bấm và giữ #.

Để sửa đổi một cấu hình, di chuyển đến cấu hình này, và chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt riêng**. Di chuyển đến cài đặt bạn muốn thay đổi, và bấm phím di chuyển để mở các tùy chọn. Các âm lưu trữ trong thẻ nhớ tương thích (nếu có) được chỉ báo bằng .

Trong danh sách âm, chọn **Tải âm thanh** (dịch vụ mạng) để mở một danh sách chỉ mục. Bạn có thể chọn một chỉ mục và bắt đầu kết nối với trang web để tải thêm các kiểu chuông khác về.

Nếu bạn muốn điện thoại đọc tên người gọi khi có chuông, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt riêng**, và cài **Đọc tên người gọi** là **Bật**. Tên người gọi phải được lưu trong Danh Bạ.

Để tạo một cấu hình mới, chọn **Lựa chọn** > **Tạo mới**.

3-D tones

Bấm , chọn **Công cụ** > **Các tiện ích** > **Âm thanh 3-D**.

Với 3-D tones, bạn có thể bật các hiệu ứng âm thanh ba chiều cho các kiểu chuông. Không phải tất cả các kiểu chuông đều hỗ trợ hiệu ứng 3-D.

Để bật hiệu ứng 3-D, chọn **Hiệu ứng nh. chuông 3-D** > **Bật**. Để thay đổi kiểu chuông, chọn **Nhạc chuông** và chọn kiểu chuông bạn muốn.

Để thay đổi hiệu ứng 3-D áp dụng cho kiểu chuông này, chọn **Chuyển động âm thanh** và chọn hiệu ứng bạn muốn.

Để chỉnh sửa hiệu ứng, chọn một trong các cài đặt sau:

- **Tốc độ di chuyển** — Di chuyển sang trái hoặc phải để điều chỉnh tốc độ âm thanh di chuyển từ hướng này sang hướng khác. Cài đặt này không có cho tất cả các kiểu chuông.
- **Âm vang** — Chọn kiểu tiếng vọng.
- **Hiệu ứng Doppler** — Chọn **Bật** để cài kiểu chuông phát to hơn khi bạn ở gần điện thoại hơn, và nhỏ hơn khi bạn ở xa điện thoại hơn. Khi bạn đến gần điện thoại hơn, kiểu chuông sẽ có vẻ trở nên cao hơn, và thấp hơn khi bạn rời xa điện thoại. Cài đặt này không có cho tất cả các kiểu chuông.

Để nghe kiểu chuông có hiệu ứng 3-D, chọn **Lựa chọn** > **Phát âm**. Nếu bật âm 3-D nhưng bạn không chọn bất kỳ hiệu ứng 3-D nào, hiệu ứng tăng âm stereo sẽ được áp dụng cho kiểu chuông này.

Để điều chỉnh âm lượng chuông, chọn **Công cụ > Cấu hình > Lựa chọn > Cài đặt riêng > Âm lượng**.

Sửa đổi chế độ chờ

Để bật hoặc tắt chế độ chờ, bấm **[*]**, và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng > Chế độ chờ > Chế độ chờ**. Màn hình chế độ chờ hiển thị các phím tắt đến các ứng dụng, và các sự kiện từ các ứng dụng như là lịch và trình phát.

Để thay đổi các phím tắt của phím chọn hoặc các biểu tượng phím tắt mặc định ở chế độ chờ, chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng > Chế độ chờ**. Một số phím tắt có thể được cố định, và bạn không thể thay đổi.



Để thay đổi cách hiển thị đồng hồ ở chế độ chờ, bấm **[*]**, và chọn **Ứng dụng > Đồng hồ > Lựa chọn > Cài đặt > Dạng đồng hồ**.

Bạn cũng có thể thay đổi hình nền ở chế độ chờ hoặc nội dung hiển thị trong trình tiết kiệm điện. [Xem phần “Chủ đề” trên trang 107.](#)

Chỉnh sửa menu chính

Để thay đổi giao diện menu chính, trong menu chính, chọn **Lựa chọn > Đổi màn hình Menu > Dạng lưới** hoặc **Danh sách**.

Để sắp xếp lại menu chính, trong menu chính, chọn **Lựa chọn > Di chuyển**, **Chuyển đến thư mục**, hoặc **Thư mục mới**. Bạn có thể di chuyển các ứng dụng ít sử dụng vào trong các thư mục và sắp xếp các ứng dụng thường dùng vào menu chính.

Để sử dụng các biểu tượng hoạt hình trong điện thoại, trong menu chính, chọn **Lựa chọn > Biểu tượng động > Bật**.

Quản lý thời gian

Đồng hồ

Báo thức

Bấm , và chọn **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Để cài nhanh một báo thức mới, chọn **Lựa chọn** > **Âm báo nhanh mới**. Các báo thức nhanh được cài cho 24 tiếng sau và chúng sẽ không lặp lại.

Để xem các báo thức hoạt động hoặc không hoạt động, di chuyển sang phải đến tab báo thức. Để cài báo thức mới, chọn **Lựa chọn** > **Âm báo mới**. Xác định lặp lại, nếu cần. Khi báo thức được kích hoạt,  sẽ hiển thị.

Để tắt âm báo, chọn **Dừng**. Để ngưng âm báo trong 5 phút, chọn **Báo lại**.

Nếu đến giờ báo thức trong khi tắt điện thoại, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo. Nếu bạn chọn **Dừng**, thiết bị sẽ hỏi bạn có muốn khởi động để gọi điện không. Chọn **Không** để tắt thiết bị hoặc **Có** để thực hiện và nhận các cuộc gọi. Không chọn **Có** khi việc sử dụng điện thoại vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Để hủy báo thức, chọn **Lựa chọn** > **Xóa âm báo**.

Để thay đổi cài đặt ngày, giờ, và kiểu đồng hồ, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Để cho phép mạng điện thoại di động cập nhật thông tin về thời gian, ngày tháng, và múi giờ cho điện thoại của bạn (dịch vụ mạng), trong mục cài đặt, chọn **Thời gian từ mạng** > **Tự cập nhật**.

Đồng hồ thế giới

Bấm , và chọn **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Để mở giao diện đồng hồ thế giới, di chuyển sang phải đến tab đồng hồ thế giới. Trong hiển thị đồng hồ thế giới, bạn có thể xem giờ của các thành phố khác nhau. Để thêm thành phố vào danh sách, chọn **Lựa chọn** > **Thêm thành phố**. Bạn có thể thêm tối đa 15 thành phố vào danh sách.

Để cài thành phố hiện bạn đang ở, di chuyển đến một thành phố, và chọn **Lựa chọn** > **Cài làm Tp hiện tại**. Thành phố sẽ được hiển thị trong cửa sổ đồng hồ chính, và thời gian trong điện thoại sẽ thay đổi tương ứng với thành phố được chọn. Kiểm tra xem thời gian có chính xác và khớp với múi giờ của bạn hay không.

Lịch

Tạo một mục nhập lịch

Bấm , và chọn **Ứng dụng** > **Lịch**.

- Để thêm mục nhập lịch mới, di chuyển đến ngày bạn muốn, chọn **Lựa chọn** > **Mục nhập mới** và chọn một trong những tùy chọn sau:

- **Họp** — để nhắc bạn ngày và giờ cụ thể của cuộc hẹn
- **Memo** — để viết một mục chung trong ngày
- **Ngày kỷ niệm** — để nhắc bạn về ngày sinh nhật và các ngày đặc biệt (các mục nhập được lặp lại hàng năm)
- **Công việc** — để nhắc bạn về một công việc cần làm trước một ngày cụ thể

- Điền thông tin vào các trường cho sẵn. Để cài báo thức, chọn **Âm báo** > **Bật**, và nhập ngày giờ báo thức vào. Để thêm mô tả cho mục nhập, chọn **Lựa chọn** > **Thêm chú giải**.

- Để lưu mục nhập, chọn **Xong**.



Mẹo: Trong giao diện ngày, tuần, hoặc tháng, bấm phím bất kỳ (**1-0**). Mục cuộc hẹn sẽ được mở và các ký tự mà bạn đã nhập vào sẽ được thêm vào trường Chủ đề. Trong giao diện công việc, một mục nhập ghi chú công việc sẽ mở.

Khi âm báo lịch được phát cho một ghi chú, chọn **Im lặng** để tắt âm báo lịch. Văn bản nhắc nhở vẫn còn ở trên màn hình. Để tắt âm báo lịch, chọn **Dừng**. Để cài phát lại âm báo, chọn **Báo lại**.

Giao diện lịch

Để thay đổi ngày đầu tuần hoặc giao diện để hiển thị khi bạn mở lịch, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**.

Để vào một ngày cụ thể, chọn **Lựa chọn** > **Chọn ngày**. Để chuyển nhanh về ngày hôm nay, bấm **#**.

Để chuyển giữa giao diện tháng, tuần, ngày và giao diện công việc, bấm *****.

Để gửi ghi chú lịch tới một thiết bị tương thích, chọn **Lựa chọn** > **Gửi**.

Nếu thiết bị kia không tương thích với giờ GMT, thông tin thời gian của các mục nhập lịch nhận được có thể hiển thị không chính xác.

Quản lý thời gian

Để sửa đổi lịch, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Âm báo lịch**, **Xem dạng mặc định**, **Ngày bắt đầu tuần**, hoặc **Tiêu đề xem tuần**.

Quản lý các mục nhập lịch

Để xóa nhiều sự kiện cùng một lúc, hãy vào giao diện tháng, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa mục nhập** > **Trước ngày** hoặc **Tất cả mục nhập**.

Để đánh dấu một công việc là đã hoàn tất, di chuyển đến công việc này trong giao diện công việc, và chọn **Lựa chọn** > **Đánh dấu xong**.

Bạn có thể đồng bộ lịch của bạn với máy PC tương thích bằng cách sử dụng Nokia PC Suite. Khi tạo một mục nhập lịch, cài tùy chọn đồng bộ bạn muốn.

Nhắn tin

Chỉ những điện thoại có các tính năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Cách hiển thị của tin nhắn có thể khác nhau tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Giao diện chính của menu Nhắn tin

Bấm , và chọn **Nhắn tin** (dịch vụ mạng).

Để tạo một tin nhắn mới, chọn **Tin nhắn mới**.

Menu nhắn tin có chứa các thư mục sau:

-  **Hộp thư đến** — Chứa các tin nhắn đã nhận, ngoại trừ e-mail và các tin nhắn quảng bá.
-  **Thư mục riêng** — Sắp xếp tin nhắn vào các thư mục.



Mẹo: Để tránh phải viết lại những tin nhắn thường gửi, hãy sử dụng các văn bản trong thư mục **Mẫu** trong menu **Thư mục riêng**. Bạn cũng có thể tạo và lưu các mẫu tin nhắn riêng của bạn.

-  **Hộp thư** — Kết nối vào hộp thư từ xa của bạn để tải về các tin e-mail mới hoặc xem các tin e-mail đã được tải về từ trước ở chế độ không trực tuyến.
-  **Nháp** — Các tin nhắn nháp chưa gửi sẽ được lưu ở đây.
-  **Tin đã gửi** — Chứa các tin nhắn mới nhất đã gửi, ngoại trừ các tin nhắn được gửi qua kết nối Bluetooth. Bạn có thể thay đổi số tin nhắn cần lưu trong thư mục này.
-  **Hộp thư đi** — Các tin nhắn đang chờ để gửi được tạm thời lưu trong hộp thư đi, ví dụ, khi điện thoại ở ngoài vùng phủ sóng.
-  **Báo cáo** — Bạn có thể yêu cầu mạng gửi báo cáo về những tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã gửi (dịch vụ mạng).

Để nhập và gửi các yêu cầu dịch vụ (còn gọi là lệnh USSD), ví dụ như các lệnh khởi động cho dịch vụ mạng, đến nhà cung cấp dịch vụ, chọn **Lựa chọn** > **Lệnh dịch vụ** trong giao diện Nhắn tin.

Tin quảng bá (dịch vụ mạng) cho phép bạn nhận tin nhắn về nhiều chủ đề khác nhau, ví dụ như thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, do nhà cung cấp dịch vụ cung

cấp. Để biết về các chủ đề có sẵn và các chủ đề thích hợp, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Trong giao diện chính của menu Nhắn tin, chọn **Lựa chọn** > **Tin quảng bá**.

Bạn không thể nhận các tin nhắn quảng bá qua mạng UMTS. Kết nối dữ liệu gói có thể ngăn không cho nhận tin nhắn quảng bá.

Viết văn bản

Điện thoại của bạn hỗ trợ kiểu nhập văn bản truyền thống và kiểu nhập văn bản tiên đoán. Với kiểu nhập văn bản tiên đoán, bạn có thể nhập một chữ bất kỳ chỉ cần một lần bấm phím. Kiểu nhập tiên đoán dựa trên một từ điển cài sẵn trong điện thoại mà bạn có thể thêm vào từ mới.

Khi viết văn bản,  sẽ hiển thị khi kiểu nhập văn bản truyền thống được sử dụng và  sẽ hiển thị khi kiểu nhập văn bản tiên đoán được sử dụng.

Kiểu nhập văn bản truyền thống

Bấm một phím số (1–9) cho đến khi ký tự bạn cần sử dụng hiển thị. Điện thoại sẽ cung cấp nhiều ký tự ứng với một phím số hơn số ký tự được in trên mặt của phím số đó.

Nếu chữ kế tiếp nằm cùng phím với chữ hiện tại, hãy đợi đến khi con trỏ hiển thị (hoặc di chuyển sang phải để xác thúc khoảng thời gian nghỉ rồi nhập chữ đó vào.

Để chèn khoảng trắng, bấm **0**. Để di chuyển con trỏ đến dòng kế tiếp, bấm **0** ba lần.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Với kiểu nhập văn bản tiên đoán, bạn có thể nhập một chữ bất kỳ chỉ cần một lần bấm phím. Kiểu nhập tiên đoán dựa trên một từ điển cài sẵn trong điện thoại mà bạn có thể thêm vào từ mới.

1. Để bật hoặc tắt kiểu nhập tiên đoán trong cài đặt chung, bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Chung** > **Cài đặt riêng** > **Ngôn ngữ** > **Tiên đoán**.
2. Để viết từ bạn muốn, bấm các phím 2–9. Chỉ bấm mỗi phím một lần để nhập một chữ cái. Ví dụ, để viết từ "Nokia" khi từ điển tiếng Anh được chọn, bấm **6** để nhập N, **6** để nhập o, **5** để nhập k, **4** để nhập i, và **2** để nhập a.

Từ gợi ý sẽ thay đổi sau mỗi lần bấm phím.

3. Khi bạn viết đúng một từ, di chuyển sang phải để xác nhận lại, hoặc bấm **0** để thêm khoảng trống. Nếu từ đó không đúng, bấm ***** liên tục để xem từng từ tương ứng có trong từ điển.

Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó, từ bạn định viết không có trong từ điển. Để thêm từ vào từ điển, chọn **Thêm**, nhập từ mới vào bằng kiểu nhập văn bản truyền thống, và chọn **OK**. Từ này sẽ được thêm vào từ

điển. Khi từ điển đầy, một từ mới sẽ thay cho từ được thêm vào cũ nhất.

4. Bắt đầu viết từ kế tiếp.

Mẹo khi nhập văn bản

Để chèn số khi ở chế độ nhập kiểu chữ, bấm và giữ phím số bạn cần.

Để chuyển giữa các kiểu chữ khác nhau, bấm #.

Để xóa một ký tự, bấm C. Để xóa nhiều ký tự, bấm và giữ C.

Các dấu câu phổ biến nhất hiện có trong 1. Để di chuyển qua từng dấu, nếu bạn sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống, bấm 1 liên tục. Nếu bạn sử dụng kiểu nhập văn bản tiên đoán, bấm 1, và sau đó bấm * liên tục.

Để mở danh sách các ký tự đặc biệt, bấm và giữ *.



Mẹo: Để chọn nhiều ký tự đặc biệt từ danh sách các ký tự đặc biệt, bấm 5 sau mỗi ký tự được chọn.

Thay đổi ngôn ngữ viết

Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ viết khi viết văn bản. Ví dụ, nếu bạn đang viết văn bản sử dụng các ký tự không phải ký tự Latinh và bạn muốn nhập các ký tự Latinh, chẳng hạn như địa chỉ e-mail hoặc địa chỉ web, bạn có thể cần thay đổi ngôn ngữ viết.

Để thay đổi ngôn ngữ viết, chọn **Lựa chọn** > **Ngôn ngữ soạn thảo** và chọn ngôn ngữ viết sử dụng ký tự Latinh.

Sau khi thay đổi ngôn ngữ viết, ví dụ, nếu bạn bấm 6 liên tục để tới một ký tự cụ thể, việc thay đổi ngôn ngữ viết sẽ cho phép bạn truy cập vào các ký tự theo một thứ tự khác.

Chỉnh sửa văn bản và các danh sách

Để sao chép và dán văn bản, trong khi bấm và giữ #, di chuyển sang trái hoặc phải để chọn văn bản. Để sao chép văn bản, trong khi đang giữ #, chọn **Sao chép**. Để chèn văn bản vào tài liệu, bấm và giữ #, và chọn **Dán**.

Để đánh dấu một mục trong danh sách, di chuyển đến mục đó, và bấm #.

Để chọn nhiều mục trong một danh sách, bấm và giữ # trong khi di chuyển lên hoặc xuống. Để kết thúc chọn, ngừng di chuyển và thả # ra.

Soạn và gửi tin nhắn

Bấm , và chọn **Nhắn tin**.

Trước khi bạn có thể soạn tin nhắn đa phương tiện hoặc viết e-mail, bạn phải có thông số cài đặt kết nối phù hợp. [Xem phần “Xác định cài đặt e-mail” trên trang 118.](#)

Nhắn tin

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, điện thoại có thể thu nhỏ hình để có thể gửi qua tin nhắn MMS.

Kiểm tra giới hạn kích cỡ của các tin nhắn e-mail với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn tìm cách gửi một tin nhắn e-mail vượt quá giới hạn kích cỡ của server e-mail, tin nhắn này sẽ được giữ lại trong thư mục **Hộp thư đi**, và điện thoại sẽ tìm cách gửi lại theo định kỳ. Việc gửi e-mail yêu cầu phải có kết nối dữ liệu, và việc liên tục tìm cách gửi lại e-mail có thể làm tăng cước phí trong hóa đơn điện thoại của bạn. Trong thư mục **Hộp thư đi**, bạn có thể xóa tin nhắn này hoặc chuyển nó vào thư mục **Nháp**.

1. Chọn **Tin nhắn mới** > **Tin nhắn văn bản** để gửi tin nhắn văn bản, **Tin đa phương tiện** để gửi tin nhắn đa phương tiện (MMS), **Tin nhắn âm thanh** để gửi tin nhắn âm thanh (tin nhắn đa phương tiện có một đoạn âm thanh), hoặc **E-mail** để gửi e-mail.

2. Trong trường Đến, bấm phím di chuyển để chọn người hoặc nhóm người nhận trong danh bạ, hoặc nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail của người nhận vào. Để thêm dấu chấm phẩy (;) phân cách người nhận, bấm *. Bạn cũng có thể sao chép và dán số điện thoại hoặc địa chỉ trong clipboard.

3. Trong trường Chủ đề, nhập chủ đề cho một tin nhắn đa phương tiện hoặc e-mail. Để thay đổi các trường bạn nhìn thấy, chọn **Lựa chọn** > **Trường địa chỉ**.

4. Trong trường tin nhắn, viết tin nhắn. Để chèn một mẫu, chọn **Lựa chọn** > **Chèn hoặc Chèn đối tượng** > **Mẫu**.

5. Để thêm một đối tượng media vào tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn** > **Chèn đối tượng** > **Hình**, **Sound clip**, hoặc **Video clip**.

6. Để chụp ảnh hoặc ghi đoạn âm thanh hoặc quay video mới cho tin nhắn đa phương tiện, chọn **Chèn mới** > **Hình**, **Sound clip**, hoặc **Video clip**.

Để chèn một trang mới vào tin nhắn, chọn **Slide**.



Để xem trước tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn** > **Xem thử**.

7. Để chèn tập tin đính kèm vào e-mail, chọn **Lựa chọn** > **Chèn** > **Hình, Clip âm thanh, Video clip, Lưu ý**, hoặc **T.tin khác** các loại tập tin khác. Các phần đính kèm với e-mail được chỉ báo bởi biểu tượng .
8. Để gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn** > **Gửi**, hoặc bấm phím đàm thoại.



Lưu ý: Điện thoại có thể cho biết tin nhắn của bạn đã được gửi đến số trung tâm nhắn tin được lập trình sẵn trong điện thoại. Điện thoại có thể không cho biết nơi dự định gửi đến có nhận được tin nhắn hay không. Để biết thêm chi tiết về dịch vụ tin nhắn, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Điện thoại này hỗ trợ việc gửi tin nhắn văn bản vượt quá giới hạn ký tự dành cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài sẽ được gửi dưới dạng một chuỗi gồm hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể tính phí một cách phù hợp. Các ký tự sử dụng dấu trọng âm hoặc các dấu khác, và các ký tự trong một số tùy chọn ngôn ngữ, sẽ chiếm nhiều chỗ hơn, làm hạn chế số lượng ký tự có thể được gửi đi trong một tin nhắn đơn.

Bạn không thể gửi các video clip được lưu ở dạng .mp4 hoặc có kích cỡ vượt quá giới hạn của mạng vô tuyến trong tin nhắn đa phương tiện.



Mẹo: Bạn có thể kết hợp các hình ảnh, video, âm thanh, và văn bản vào một diễn thuyết và gửi diễn thuyết này trong một tin nhắn đa phương tiện. Bắt đầu tạo một tin nhắn đa phương tiện, và chọn **Lựa chọn** > **Tạo bài th.trình mới**. Tùy chọn này chỉ hiển thị nếu **Chế độ soạn MMS** được cài là **Hướng dẫn** hoặc **Chưa dùng**. [Xem phần “Cài đặt tin nhắn đa phương tiện” trên trang 121.](#)

Hộp tin nhắn đến

Nhận tin nhắn

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Hộp thư đến**.

Trong trường **Hộp thư đến**,  cho biết tin nhắn văn bản chưa đọc,  cho biết có tin nhắn đa phương tiện chưa đọc,  cho biết có tin nhắn âm thanh chưa đọc, và  cho biết đã nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth.

Khi bạn nhận một tin nhắn, chỉ báo  và **1 tin nhắn mới** sẽ hiển thị ở chế độ chờ. Để mở tin nhắn, chọn **Xem**. Để mở một tin nhắn trong Hộp thư đến, di chuyển đến tin nhắn đó, và bấm phím di chuyển. Để trả lời một tin nhắn đã nhận, chọn **Lựa chọn** > **Trả lời**.

Tin nhắn đa phương tiện



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các đối tượng tin nhắn đa phương tiện có thể chứa phần mềm có ác ý hoặc các thành phần khác gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

Bạn có thể nhận được một thông báo rằng tin nhắn đa phương tiện đang chờ ở trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Để kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Tải**.

Khi mở một tin nhắn đa phương tiện (📎), bạn có thể thấy một hình ảnh và một tin nhắn. 📎 sẽ hiển thị nếu có âm thanh, hoặc 📎 nếu có video. Để phát âm thanh hoặc video, chọn biểu tượng được hiển thị.

Để xem các đối tượng media có trong tin nhắn đa phương tiện, chọn **Lựa chọn** > **Đối tượng**.

Nếu tin nhắn có một diễn thuyết đa phương tiện, biểu tượng 📎 sẽ hiển thị. Để phát diễn thuyết này, chọn biểu tượng được hiển thị.

Dữ liệu, cài đặt, và tin nhắn dịch vụ web

Điện thoại có thể nhận nhiều loại tin nhắn có chứa dữ liệu, như là danh thiếp, kiểu chuông, logo mạng, mục nhập

lịch, và thông báo e-mail. Bạn cũng có thể nhận các thông số cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ hoặc từ bộ phận quản lý thông tin của công ty dưới dạng một tin nhắn cấu hình.

Để lưu dữ liệu từ tin nhắn này, chọn **Lựa chọn** và chọn tùy chọn tương ứng.

Tin nhắn dịch vụ web là những thông báo văn tắt (ví dụ như tiêu đề tin tức) và có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc liên kết. Để biết tính khả dụng và thuê bao, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Hộp thư

Xác định cài đặt e-mail



Mẹo: Sử dụng Settings wizard để xác định cài đặt của hộp thư. Bấm **⚙**, và chọn **Công cụ** > **Các tiện ích** > **Sett. wizard**.

Để sử dụng e-mail, bạn phải có một điểm truy cập internet (IAP) hợp lệ trong điện thoại và phải xác định chính xác cài đặt e-mail. [Xem phần “Điểm truy cập” trên trang 162.](#) [Xem phần “Cài đặt e-mail” trên trang 122.](#)

Bạn cần phải có tài khoản e-mail riêng. Thực hiện theo các hướng dẫn nhận được từ hộp thư từ xa và từ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP).

Nếu bạn chọn **Hộp thư** trong giao diện chính của Nhắn tin nhưng chưa cài đặt tài khoản e-mail, điện thoại sẽ nhắc bạn thực hiện điều đó. Để bắt đầu tạo cài đặt e-mail bằng hướng dẫn hộp thư, chọn **Bắt đầu**.

Khi bạn tạo một hộp thư mới, tên mà bạn đặt cho hộp thư sẽ thay thế **Hộp thư** trong giao diện Nhắn tin. Bạn có thể tạo tối đa sáu hộp thư.

Mở hộp thư

Bấm , và chọn **Nhắn tin** và chọn hộp thư.

Khi bạn mở hộp thư, điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn kết nối với hộp thư không (**Kết nối vào hộp thư?**).

Để kết nối với hộp thư của bạn và tải về các phần tiêu đề e-mail hoặc tin nhắn mới, chọn **Có**. Khi bạn xem tin nhắn trực tuyến, bạn phải kết nối thường trực tới một hộp thư từ xa bằng cách sử dụng một kết nối truyền dữ liệu.

Để xem các tin nhắn e-mail đã tải về trước đó ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Không**.

Để tạo một tin nhắn e-mail mới, chọn **Tin nhắn mới** > **E-mail** trong giao diện chính của menu Nhắn tin hoặc **Lựa chọn** > **Soạn tin nhắn** > **E-mail** trong hộp thư. [Xem phần “Soạn và gửi tin nhắn” trên trang 115.](#)

Tải tin nhắn e-mail

Bấm , và chọn **Nhắn tin** và chọn hộp thư.

Nếu bạn chưa kết nối vào mạng, chọn **Lựa chọn** > **Kết nối** để kết nối với hộp thư từ xa.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn bằng e-mail có thể chứa phần mềm có ác ý hoặc các thành phần khác gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

1. Khi bạn đang có một kết nối với hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn** > **Tải e-mail** > **Mới** để tải về tất cả các tin nhắn mới, **Đã chọn** để chỉ tải về những tin nhắn đã được đánh dấu, hoặc **Tất cả** để tải về tất cả tin nhắn trong hộp thư.

Để ngừng việc tải tin nhắn về, chọn **Hủy**.

2. Để đóng kết nối và để xem các tin nhắn e-mail ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Lựa chọn** > **Ngắt kết nối**.

3. Để mở một tin e-mail, bấm phím di chuyển. Nếu tin nhắn e-mail chưa được tải về và bạn chưa kết nối vào mạng, bạn sẽ được hỏi xem bạn có muốn tải tin nhắn này về từ hộp thư không.

Để xem các tập tin đính kèm e-mail, mở tin nhắn ra, và chọn trường đính kèm được chỉ báo bởi biểu tượng .

Nhắn tin

Nếu chỉ báo đính kèm bị mờ, có nghĩa là nội dung đó chưa được tải về điện thoại; chọn **Lựa chọn** > **Tải**.

Để tự động tải tin nhắn e-mail về, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt e-mail** > **Tự tải về**. [Xem phần “Các cài đặt tải tự động” trên trang 124.](#)

Việc cài đặt điện thoại để tự động tải e-mail về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Xóa các tin nhắn e-mail

Bấm , và chọn **Nhắn tin** và chọn hộp thư.

Để xóa nội dung của e-mail khỏi điện thoại nhưng vẫn giữ lại nội dung đó trên hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn** > **Xóa**. Trong **Xóa tin khỏi**, chọn **Chỉ riêng máy**.

Điện thoại sẽ sao lại tiêu đề e-mail trong hộp thư từ xa. Mặc dù bạn đã xóa nội dung tin nhắn, tiêu đề e-mail vẫn còn lưu trong điện thoại. Nếu bạn muốn xóa cả tiêu đề, bạn phải xóa tin nhắn e-mail từ hộp thư từ xa, sau đó kết nối điện thoại với hộp thư từ xa lại để cập nhật tình trạng.

Để xóa e-mail trong cả điện thoại và hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn** > **Xóa** > **ĐT và máy chủ**.

Để hủy việc xóa e-mail trong cả điện thoại và server, di chuyển đến một e-mail đã được đánh dấu xóa trong lần kết nối kế tiếp , và chọn **Lựa chọn** > **Khôi phục**.

Ngắt kết nối khỏi hộp thư

Khi bạn đang ở trạng thái trực tuyến, để ngắt kết nối dữ liệu đến hộp thư từ xa, chọn **Lựa chọn** > **Ngắt kết nối**.

Xem tin nhắn trên thẻ SIM

Bấm , và chọn **Nhắn tin**.

Trước khi bạn có thể xem các tin nhắn trong thẻ SIM, bạn cần phải sao chép các tin nhắn này vào một thư mục trong điện thoại.

1. Trong giao diện chính của menu **Nhắn tin**, chọn **Lựa chọn** > **Tin nhắn SIM**.
2. Chọn **Lựa chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn** hoặc **Chọn tất cả** để đánh dấu các tin nhắn.
3. Chọn **Lựa chọn** > **Sao chép**. Một danh sách các thư mục sẽ được mở ra.
4. Để bắt đầu sao chép, chọn một thư mục và chọn **OK**. Để xem các tin, mở thư mục này.

Cài đặt nhắn tin

Các thông số cài đặt có thể được cấu hình sẵn trong điện thoại của bạn, hoặc bạn có thể nhận chúng dưới dạng tin nhắn. Để nhập thông số cài đặt theo cách thủ công, hãy điền vào các trường được đánh dấu **Phải xác định** hoặc dấu hoa thị.

Một số hoặc tất cả các trung tâm nhắn tin hoặc điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Cài đặt tin nhắn

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn văn bản**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Trung tâm nhắn tin** — Xem danh sách gồm tất cả các trung tâm nhắn tin đã được xác định.
- **TT nh.tin đang dùng** — Chọn trung tâm nhắn tin sẽ sử dụng để gửi tin nhắn văn bản.
- **Mã hóa ký tự** — Để sử dụng chuyển đổi ký tự sang một hệ thống mã hóa khác, nếu có, chọn **Hỗ trợ một phần**.
- **Nhận báo cáo** — Chọn yêu cầu mạng gửi hoặc không gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).

- **Thời hạn lưu tin** — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong thời hạn hiệu lực, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.
- **Gửi tin dạng** — Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết trung tâm nhắn tin có thể chuyển đổi tin nhắn văn bản sang các dạng tin khác không.
- **Kết nối ưu tiên** — Chọn kết nối để sử dụng.
- **Qua cùng trung tâm** — Chọn nếu bạn muốn trả lời tin nhắn sử dụng cùng số trung tâm dịch vụ nhắn tin văn bản (dịch vụ mạng).

Cài đặt tin nhắn đa phương tiện

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin đa phương tiện**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Kích cỡ hình** — Xác định kích thước của tin nhắn đa phương tiện.
- **Chế độ soạn MMS** — Nếu bạn chọn **Hướng dẫn**, điện thoại sẽ báo cho bạn biết nếu bạn tìm cách gửi một tin nhắn có thể không được hỗ trợ bởi người nhận. Nếu bạn chọn **Bị hạn chế**, điện thoại sẽ ngăn bạn gửi các tin nhắn không được hỗ trợ. Để bao gồm nội dung trong các tin nhắn mà không có thông báo, chọn **Chưa dùng**.

- **Đ.truy cập đang dùng** — Chọn điểm truy cập sẽ được sử dụng làm kết nối ưu tiên.
- **Tài tin đa phg tiện** — Chọn cách bạn muốn nhận tin nhắn. Để tự động nhận tin nhắn về khi ở trong mạng di động chủ, chọn **T.động trng mg chủ**. Khi ở bên ngoài mạng di động chủ, bạn sẽ nhận thông báo có tin nhắn để tải về từ trung tâm tin nhắn đa phương tiện.

Khi bạn ở ngoài mạng di động chủ, cước phí cho việc gửi và nhận các tin nhắn đa phương tiện có thể cao hơn.

Nếu bạn chọn **Tài tin đa phg tiện** > **Luôn tự động**, điện thoại sẽ tự động tạo kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về cả khi ở trong và ngoài mạng di động chủ.

- **Cho phép tin n.danh** — Chọn từ chối hoặc chấp nhận các tin nhắn từ một người gửi nặc danh.
- **Nhận tin quảng cáo** — Xác định xem bạn có muốn nhận tin nhắn quảng cáo đa phương tiện hay không.
- **Nhận báo cáo** — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị tình trạng các tin đã gửi trong nhật ký (dịch vụ mạng).
- **Từ chối gửi báo cáo** — Chọn từ chối hoặc cho phép điện thoại gửi báo cáo đã nhận tin nhắn.
- **Tính hiệu lực của tin** — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong thời hạn hiệu lực, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

Cài đặt e-mail

Quản lý hộp thư

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **E-mail**.

Để chọn hộp thư bạn muốn sử dụng để gửi e-mail, chọn **Hộp thư đang dùng** và chọn hộp thư.

Để xóa một hộp thư và các tin nhắn trong hộp thư này khỏi thiết bị, chọn **Hộp thư**, di chuyển đến hộp thư bạn muốn, và bấm **C**.

Để tạo một hộp thư mới, trong **Hộp thư**, chọn **Lựa chọn** > **Hộp thư mới**. Tên bạn cung cấp cho hộp thư mới sẽ thay thế **Hộp thư** trong giao diện Nhắn tin. Bạn có thể tạo tối đa sáu hộp thư.

Chọn **Hộp thư** và chọn hộp thư để thay đổi cài đặt kết nối, cài đặt người sử dụng, cài đặt nhận, và cài đặt nhận tự động.

Cài đặt kết nối

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **E-mail** > **Hộp thư**, một hộp thư, và **Cài đặt kết nối**.

Để kích hoạt cài đặt dành cho e-mail bạn nhận, chọn **E-mail đến**, và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tên người dùng** — Nhập tên thuê bao do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

- **Mật khẩu** — Nhập mật mã của bạn vào. Nếu bạn để trống trường này, bạn sẽ được nhắc nhập mật mã khi bạn tìm cách kết nối với hộp thư từ xa.
- **M.chủ thư đến** — Nhập địa chỉ IP hoặc tên máy chủ của server mail sẽ nhận e-mail của bạn.
- **Đ.truy cập đang dùng** — Chọn điểm truy cập internet (IAP). [Xem phần “Điểm truy cập” trên trang 162.](#)
- **Tên hộp thư** — Nhập một tên cho hộp thư.
- **Loại hộp thư** — Xác nhận giao thức e-mail được nhà cung cấp dịch vụ khuyến nghị. Các tùy chọn là **POP3** và **IMAP4**. Cài đặt này không thể thay đổi.
- **Bảo mật (cổng)** — Chọn tùy chọn bảo mật được sử dụng để bảo đảm cho kết nối đến hộp thư từ xa.
- **Cổng** — Xác định một cổng kết nối.
- **Đ.nhập bảo mật APOP** (chỉ dành cho POP3) — Sử dụng giao thức POP3 để mã hóa việc gửi mật mã tới server e-mail từ xa trong khi kết nối với hộp thư.

Để kích hoạt cài đặt dành cho e-mail bạn gửi, chọn **E-mail đi** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Địa chỉ e-mail riêng** — Nhập địa chỉ e-mail được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp vào.
- **M.chủ thư đi** — Nhập địa chỉ IP hoặc tên của máy chủ của server mail sẽ gửi e-mail của bạn. Bạn có thể chỉ sử dụng được server gửi thư của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

Thông số cài đặt cho **Tên người dùng**, **Mật khẩu**, **Đ.truy cập đang dùng**, **Bảo mật (cổng)**, và bấm **Cổng** tương tự như những thông số cài đặt trong **E-mail đến**.

Cài đặt người dùng

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **E-mail** > **Hộp thư**, một hộp thư, và **Cài đặt thuê bao**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tên riêng** — Nhập tên riêng của bạn. Tên của bạn sẽ được hiển thị trên điện thoại của người nhận thay thế cho địa chỉ e-mail của bạn trong trường hợp điện thoại người nhận hỗ trợ chức năng này.
- **Gửi tin nhắn** — Xác định cách gửi e-mail từ điện thoại. Chọn **Tức thì** để điện thoại kết nối với hộp thư khi bạn chọn **Gửi tin nhắn**. Nếu bạn chọn **Lần kết nối sau**, e-mail sẽ được gửi khi việc kết nối đến hộp thư từ xa đã sẵn sàng.
- **Tự gửi lại bản sao** — Chọn gửi hoặc không gửi bản sao của e-mail đến hộp thư riêng của bạn.
- **Kèm chữ ký** — Chọn đính kèm hoặc không đính kèm chữ ký vào các thư e-mail.
- **Âm báo e-mail mới** — Chọn nhận hoặc không nhận thông báo e-mail mới (âm báo, ghi chú, và chỉ báo thư) khi nhận được thư mới.

Cài đặt nhận

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **E-mail** > **Hộp thư**, một hộp thư, và **Cài đặt tài**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **E-mail để tải** — Xác định những thành phần nào của e-mail sẽ được tải về: **Chỉ tiêu đề**, **Giới hạn kích cỡ** (POP3), hoặc **Tin & đính kèm** (POP3).
- **Số lượng tải về** — Xác định số tin e-mail mới sẽ được nhận về hộp thư.
- **Đường dẫn thư mục IMAP4** (chỉ cho IMAP4) — Xác định đường dẫn thư mục cho các thư mục đăng ký.
- **Các thư mục thuê bao** (chỉ cho IMAP4) — Đăng ký các thư mục khác trong hộp thư từ xa, và nhận nội dung từ các thư mục này.

Các cài đặt tải tự động

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **E-mail** > **Hộp thư**, một hộp thư, và **Tự tải về**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Thông báo e-mail** — Để tự động tải các tiêu đề về điện thoại khi bạn nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa, chọn **Nhận & tự cập nhật** hoặc **Chỉ ở mạng chủ**.
- **Tải e-mail** — Để tự động tải xuống các tiêu đề của tin nhắn e-mail mới từ hộp thư từ xa vào những thời gian

đã định, chọn **Đã bật** hoặc **Chỉ ở mạng chủ**. Xác định thời điểm và chu kỳ tự động tải tin nhắn về.

Thông báo e-mail và **Tải e-mail** không thể hoạt động cùng lúc.

Việc cài đặt điện thoại để tự động tải e-mail về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Cài đặt tin dịch vụ web

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn dịch vụ**.

Chọn nhận hoặc không nhận tin dịch vụ. Nếu bạn muốn điện thoại tự động kích hoạt trình duyệt và bắt đầu kết nối mạng để tải nội dung khi nhận tin nhắn dịch vụ, chọn **Tải tin nhắn** > **Tự động**.

Cài đặt tin nhắn quảng bá

Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết các chủ đề hiện có và mã số chủ đề liên quan.

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Tin quảng bá**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tiếp nhận** — Chọn nhận hoặc không nhận tin nhắn quảng bá.
- **Ngôn ngữ** — Chọn ngôn ngữ để nhận các tin nhắn: **Tất cả**, **Đã chọn**, hoặc **Mục khác**.
- **Xác định chủ đề** — Chọn để điện thoại tự động hoặc không tự động tìm kiếm các mã số chủ đề mới, và lưu những mã số mới không có tên vào danh sách chủ đề.

Cài đặt khác

Bấm , và chọn **Nhắn tin** > **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Khác**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Lưu tin đã gửi** — Chọn lưu hoặc không lưu bản sao của các tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, hoặc e-mail mà bạn đã gửi vào thư mục **Tin đã gửi** của ứng dụng này.
- **Số tin lưu** — Xác định xem có bao nhiêu tin nhắn đã gửi sẽ được lưu vào thư mục các tin đã gửi cùng lúc. Khi đã đạt giới hạn đó, tin nhắn cũ nhất sẽ bị xóa.
- **Bộ nhớ đang dùng** — Chọn bộ nhớ bạn muốn lưu tin nhắn.

Gọi điện

Cuộc gọi thoại

1. Khi ở chế độ chờ, nhập số điện thoại, bao gồm cả mã vùng. Để xóa một số, bấm **C**.
Để gọi điện quốc tế, bấm * hai lần để nhập dấu + (thay thế mã truy cập quốc tế), và nhập mã quốc gia, mã vùng (bỏ số 0 đầu nếu cần) và số điện thoại.
2. Bấm phím đàm thoại để gọi số điện thoại đó.
3. Bấm phím kết thúc để ngừng cuộc (gọi hoặc hủy cuộc gọi).

Việc bấm phím kết thúc sẽ luôn luôn ngắt cuộc gọi, ngay cả khi một ứng dụng khác đang hoạt động.

Để thực hiện một cuộc gọi từ Danh bạ, bấm , và chọn **Danh bạ**. Di chuyển đến tên bạn muốn, hoặc nhập các ký tự đầu tiên của tên đó vào trường tìm. Các số liên lạc tương ứng sẽ được liệt kê. Để gọi, bấm phím đàm thoại. Nếu bạn đã lưu nhiều số điện thoại cho một số liên lạc, chọn số bạn muốn từ danh sách.

Các tùy chọn trong khi gọi

Để điều chỉnh âm lượng trong khi gọi, sử dụng phím âm lượng ở mặt bên của điện thoại. Bạn cũng có thể sử dụng phím di chuyển. Nếu bạn đã cài âm lượng là **Tắt tiếng**, chọn **Bật tiếng** trước.

Để gửi một hình ảnh hoặc một video clip trong tin nhắn đa phương tiện cho thành viên khác trong cuộc gọi, chọn **Lựa chọn** > **Gửi MMS** (chỉ trong các mạng UMTS). Bạn có thể chỉnh sửa tin nhắn và thay đổi người nhận trước khi gửi. Bấm phím thoại để gửi tập tin đến một thiết bị tương thích (dịch vụ mạng).

Để giữ cuộc gọi thoại hiện thời để trả lời một cuộc gọi đến khác, chọn **Lựa chọn** > **Giữ**. Để chuyển giữa cuộc gọi chờ và cuộc gọi giữ, chọn **Lựa chọn** > **Hoán đổi**.

Để gửi các chuỗi âm DTMF (ví dụ mật mã), chọn **Lựa chọn** > **Gửi DTMF**. Nhập chuỗi DTMF hoặc tìm trong Danh bạ. Để nhập ký tự chờ (w) hoặc ký tự tạm ngưng (p), bấm * liên tục. Để gửi tin nhắn, chọn **OK**. Bạn có thể thêm âm DTMF vào số điện thoại hoặc trường DTMF trong một thẻ liên lạc.



Mẹo: Khi bạn chỉ có một cuộc gọi thoại hiện thời, để giữ cuộc gọi này, bấm phím thoại. Để kích hoạt cuộc gọi, bấm phím đàm thoại thêm một lần nữa.

Trong khi đang có cuộc gọi, để định tuyến âm thanh từ chế độ tai nghe sang loa, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt loa**. Nếu bạn đã kết nối một tai nghe tương thích với Bluetooth, để định tuyến âm thanh sang chế độ tai nghe, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt tai nghe**. Để chuyển trở về điện thoại, chọn **Lựa chọn > Kích hoạt điện thoại**.

Để kết thúc cuộc gọi hiện tại và trả lời cuộc gọi đang chờ, chọn **Lựa chọn > Thay thế**.

Nếu bạn có một số cuộc gọi đang diễn ra, để kết thúc tất cả các cuộc gọi, chọn **Lựa chọn > Tắt tất cả c.gọi**.

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng.

Hộp thư thoại và hộp thư video

Để gọi tới hộp thư thoại hoặc hộp thư video (dịch vụ mạng, hộp thư video chỉ có trong mạng UMTS), bấm và giữ **1** ở chế độ chờ, và chọn **Hộp thư thoại** hoặc **Hộp thư video**.

Để thay đổi số của hộp thư thoại hoặc video, bấm , chọn **Công cụ > Các tiện ích > H.thư c.gọi**, chọn một hộp thư, và chọn **Lựa chọn > Đổi số**. Nhập số vào (nhà

cung cấp dịch vụ mạng sẽ cung cấp cho bạn số này) và chọn **OK**.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Để trả lời cuộc gọi, bấm phím đàm thoại.

Để tắt âm báo cuộc gọi đến, chọn **Im lặng**.

Nếu bạn không muốn trả lời cuộc gọi, bấm phím kết thúc. Nếu bạn kích hoạt chức năng **Chuyển c.gọi > Cuộc gọi thoại > Khi máy bận** trong cài đặt điện thoại để chuyển hướng cuộc gọi, việc từ chối cuộc gọi đến cũng sẽ chuyển hướng cuộc gọi này.

Khi bạn chọn **Im lặng** để tắt nhạc chuông của cuộc gọi đến, bạn có thể gửi tin nhắn văn bản mà không từ chối cuộc gọi để báo cho người gọi rằng bạn không thể trả lời cuộc gọi. Chọn **Lựa chọn > Gửi tin nhắn văn bản**. Để cài đặt tùy chọn này và viết một tin nhắn văn bản chuẩn, chọn **Công cụ > Cài đặt > Điện thoại > Cuộc gọi > Từ chối c.gọi qua SMS**.

Gọi điện hội nghị

1. Gọi điện cho thành viên thứ nhất.

Gọi điện

- Để gọi điện cho thành viên khác, chọn **Lựa chọn** > **Cuộc gọi mới**. Cuộc gọi đầu sẽ tự động ở trạng thái giữ.
- Khi cuộc gọi mới được trả lời, để nối thành viên thứ nhất vào cuộc gọi hội nghị, chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị**.
Để thêm người mới vào cuộc gọi, lặp lại bước 2 và chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị** > **Thêm vào hội nghị**. Điện thoại hỗ trợ các cuộc gọi hội nghị với tối đa sáu thành viên tham gia, kể cả bạn.
Để trò chuyện riêng với một trong các thành viên, chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị** > **Riêng**. Chọn một thành viên, và chọn **Riêng**. Cuộc gọi hội nghị sẽ được chuyển sang trạng thái giữ. Những thành viên khác vẫn có thể tiếp tục cuộc gọi hội nghị. Sau khi kết thúc cuộc trò chuyện riêng, chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị** để trở về cuộc gọi hội nghị.
Để loại một thành viên, chọn **Lựa chọn** > **Hội nghị** > **Loại thành viên**, di chuyển đến thành viên đó, và chọn **Loại bỏ**.
- Để kết thúc cuộc gọi hội nghị hiện thời, bấm phím kết thúc.

Quay nhanh một số điện thoại

Để kích hoạt chức năng này, bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Quay số nhanh**.

Để gán một số điện thoại cho một trong các phím số (2-9), bấm , và chọn **Công cụ** > **Các tiện ích** > **Gọi nhanh**. Di chuyển đến phím bạn muốn gán số điện thoại này, và chọn **Lựa chọn** > **Chọn**. 1 được dành cho hộp thư thoại hoặc video, và để khởi động trình duyệt web.

Để gọi điện ở chế độ chờ, bấm phím đã được gán và phím thoại.

Dịch vụ cuộc gọi chờ

Bạn có thể trả lời cuộc gọi trong khi đang có một cuộc gọi khác nếu bạn đã kích hoạt chức năng dịch vụ cuộc gọi chờ trong **Cài đặt** > **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Cuộc gọi chờ** (dịch vụ mạng).

Để trả lời cuộc gọi chờ, bấm phím thoại. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.

Để chuyển qua lại giữa hai cuộc gọi, chọn **Hoán đổi**. Để kết nối một cuộc gọi đến hoặc một cuộc gọi đang giữ với cuộc gọi hiện tại và tách bạn ra khỏi hai cuộc gọi này, chọn **Lựa chọn** > **Chuyển**. Để kết thúc cuộc gọi hiện thời, bấm

phím kết thúc. Để kết thúc cả hai cuộc gọi, chọn **Lựa chọn** > **Tắt tất cả c.gọi**.

Quay số bằng khẩu lệnh

Điện thoại của bạn hỗ trợ các lệnh thoại được cải tiến. Lệnh thoại cải tiến không tùy thuộc vào giọng người nói, vì vậy người sử dụng không cần phải ghi âm khẩu lệnh trước. Thay vào đó, điện thoại sẽ tạo một khẩu lệnh dành cho các mục trong danh bạ và so sánh khẩu lệnh được nói với khẩu lệnh này. Bộ phận nhận dạng giọng nói trong điện thoại sẽ phân tích tiếng nói của người dùng chính để nhận dạng lệnh thoại tốt hơn.

Khẩu lệnh cho một số liên lạc là tên hoặc biệt danh được lưu trên thẻ liên lạc. Để nghe khẩu lệnh được tổng hợp, mở thẻ liên lạc, và chọn **Lựa chọn** > **Phát khẩu lệnh**.

Gọi bằng khẩu lệnh



Lưu ý: Sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào chức năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Khi bạn sử dụng chức năng quay số bằng khẩu lệnh, loa sẽ được sử dụng. Giữ điện thoại ở khoảng cách gần khi phát âm khẩu lệnh.

1. Để bắt đầu quay số bằng giọng nói, ở chế độ chờ, bấm và giữ phím chọn phải. Nếu một tai nghe tương thích có gắn phím tai nghe, bấm và giữ phím tai nghe để bắt đầu quay số bằng giọng nói.
2. Điện thoại sẽ phát một âm ngắn, và thông báo **Hãy đàm thoại** sẽ hiển thị. Đọc rõ tên hoặc biệt hiệu đã được lưu cho thẻ liên lạc.
3. Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh tổng hợp ứng với số liên lạc được nhận dạng bằng ngôn ngữ được chọn trong điện thoại, đồng thời hiển thị tên và số điện thoại của số liên lạc đó. Sau khoảng 2,5 giây chờ, điện thoại sẽ quay số điện thoại đó. Nếu số liên lạc được nhận dạng không đúng, chọn **Kế tiếp** để xem danh sách các số liên lạc tương ứng khác hoặc **Thoát** để hủy chức năng quay số bằng khẩu lệnh.

Nếu một tên có nhiều số điện thoại, máy sẽ chọn số mặc định nếu đã cài số này. Nếu không, điện thoại sẽ chọn số điện thoại đầu tiên khả dụng trong thẻ liên lạc.

Thực hiện cuộc gọi hình

Khi thực hiện cuộc gọi video (dịch vụ mạng), bạn có thể nhìn thấy hình ảnh hai chiều trong thời gian đàm thoại giữa bạn và người nhận cuộc gọi. Hình ảnh video trực tuyến, hoặc hình ảnh video được quay bằng camera trên

Gọi điện

điện thoại sẽ hiển thị trên điện thoại của người nhận trong cuộc gọi video.

Để thực hiện cuộc gọi video, bạn phải có thẻ USIM và trong vùng phủ sóng của mạng UMTS. Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ cuộc gọi video, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Cuộc gọi video chỉ có thể được thực hiện giữa hai thành viên. Cuộc gọi video có thể được áp dụng để gọi đến điện thoại di động tương thích hoặc một thuê bao ISDN. Cuộc gọi video không thể thực hiện được trong khi đang có cuộc gọi thoại, cuộc gọi video hoặc quá trình trao đổi dữ liệu đang diễn ra.

Các biểu tượng

 Bạn không nhận được video (người nhận không gửi hoặc mạng không chuyển video).

 Bạn đã từ chối gửi tín hiệu hình ảnh từ điện thoại của bạn. Để gửi hình tĩnh thay vào đó, chọn **Công cụ > Cài đặt > Điện thoại > Cuộc gọi > Hình trong c.gọi video**.

Ngay cả khi bạn từ chối gửi tín hiệu video khi sử dụng chức năng cuộc gọi video, cuộc gọi này vẫn bị tính cước như là cuộc gọi video. Kiểm tra cách tính phí với nhà cung cấp dịch vụ.

1. Để khởi động cuộc gọi video, nhập số điện thoại khi ở chế độ chờ, hoặc chọn **Danh bạ**, và một số liên lạc.

2. Chọn **Lựa chọn > Gọi > Cuộc gọi video**.

Camera phụ ở mặt trước được sử dụng mặc định cho cuộc gọi video. Thời gian để khởi động một cuộc gọi video có thể kéo dài **Đang chờ nạp hình video** sẽ hiển thị. Nếu cuộc gọi không thực hiện được (ví dụ như mạng không hỗ trợ cuộc gọi video, hoặc thiết bị nhận không tương thích), điện thoại sẽ yêu cầu bạn thực hiện cuộc gọi thông thường hoặc gửi tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện thay vì dùng cuộc gọi video.

Cuộc gọi video hoạt động khi bạn nhìn thấy ảnh video của hai bên và nghe thấy âm thanh qua loa. Người nhận cuộc gọi có thể từ chối gửi hình ảnh () , và trong trường hợp này, bạn sẽ chỉ nghe thấy âm báo và nhìn thấy một hình tĩnh hoặc một hình nền màu xám.

3. Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Các tùy chọn trong khi gọi video

Để đổi giữa chế độ hiển thị video hoặc chỉ nghe tiếng, chọn **Lựa chọn > Bật**, hoặc **Tắt** và chọn tùy chọn theo ý muốn.

Để phóng to hoặc thu nhỏ hình ảnh, di chuyển lên hoặc xuống.

Để định tuyến âm thanh đến một tai nghe tương thích có kết nối Bluetooth được nối với điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Kích hoạt tai nghe**. Để định tuyến âm thanh trở lại chế độ loa của điện thoại, chọn **Lựa chọn** > **Kích hoạt điện thoại**.

Để điều chỉnh âm lượng trong khi có cuộc gọi video, sử dụng phím âm lượng ở mặt bên của điện thoại.

Để sử dụng camera chính để gửi video, chọn **Lựa chọn** > **Dùng camera chính**. Để chuyển trở về camera phụ, chọn **Lựa chọn** > **Dùng camera phụ**.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video

Khi có cuộc gọi video, biểu tượng  sẽ hiển thị.

Để trả lời cuộc gọi video, bấm phím đàm thoại. **Cho phép gửi hình video đến người gọi?** sẽ hiển thị. Để bắt đầu gửi hình ảnh video trực tiếp, chọn **Có**.

Nếu bạn không kích hoạt cuộc gọi video, gửi video sẽ không được kích hoạt, và bạn sẽ chỉ nghe thấy tiếng của người gọi. Một màn hình xám sẽ thay thế cho hình ảnh video. Để thay màn hình xám bằng một hình tĩnh được chụp bởi camera của điện thoại, chọn **Công cụ** > **Cài**

đặt > **Điện thoại** > **Cuộc gọi** > **Hình trong c.gọi video**.

Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Chia sẻ video

Sử dụng chức năng chia sẻ video (dịch vụ mạng) để gửi video trực tuyến hoặc một video clip từ điện thoại di động của bạn đến một thiết bị di động tương thích trong cuộc gọi thoại.

Loa sẽ được kích hoạt khi bạn khởi động chức năng chia sẻ video. Nếu bạn không muốn sử dụng loa cho cuộc gọi thoại trong khi chia sẻ video, bạn cũng có thể sử dụng tai nghe tương thích.

Yêu cầu

Chức năng chia sẻ video yêu cầu phải có kết nối UMTS. Khả năng sử dụng chức năng chia sẻ video tùy thuộc vào tính khả dụng của mạng UMTS. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có thêm thông tin về tính khả dụng của dịch vụ và mạng cũng như cước phí sử dụng dịch vụ này.

Để sử dụng chức năng chia sẻ video, bạn phải thực hiện theo các bước sau:

- Bảo đảm điện thoại đã được thiết lập các kết nối một chiều.

Gọi điện

- Bảo đảm bạn có một kết nối UMTS đang hoạt động và đang trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS. Nếu bạn khởi động phiên dịch vụ chia sẻ trong khi đang ở trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS và đang trong quá trình kết nối mạng GSM, phiên dịch vụ chia sẻ sẽ bị ngừng lại, cuộc gọi thoại của bạn vẫn tiếp tục. Bạn không thể bắt đầu chia sẻ video nếu bạn ở ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS.
- Bảo đảm cả người gửi và người nhận đã đăng ký mạng UMTS. Nếu bạn mời một người tham gia phiên dịch vụ chia sẻ nhưng điện thoại của người này nằm ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS, chưa cài đặt chia sẻ video, hoặc chưa thiết lập kết nối một chiều, người đó sẽ không biết bạn gửi lời mời đến họ. Bạn sẽ nhận được một thông báo cho biết người nhận không thể nhận lời mời.

Cài đặt

Để thiết lập chia sẻ video, bạn cần có thông số cài đặt kết nối một chiều và UMTS.

Cài đặt kết nối một chiều

Kết nối một chiều còn được biết là kết nối SIP. Thông số cài đặt cấu hình SIP phải được cấu hình trong điện thoại trước khi bạn có thể sử dụng chức năng chia sẻ video. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có được thông số cài đặt cấu hình SIP, và lưu các thông số này vào điện thoại của

bạn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi các thông số cài đặt qua mạng hoặc gửi cho bạn một danh sách các thông số cần thiết.

Để thêm địa chỉ SIP vào một thẻ liên lạc, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Bấm , và chọn **Danh bạ**.
2. Mở thẻ liên lạc (hoặc tạo một thẻ liên lạc mới cho người đó).
3. Chọn **Lựa chọn > Thêm chi tiết** hoặc **Cho xem chung**.
4. Nhập địa chỉ SIP theo định dạng `username@domainname` (bạn có thể sử dụng địa chỉ IP thay cho tên miền).

Nếu bạn không biết địa chỉ SIP của số liên lạc, bạn có thể sử dụng số điện thoại của người nhận, bao gồm cả mã quốc gia, để chia sẻ video (nếu được nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ).

Cài đặt kết nối UMTS

Để thiết lập kết nối UMTS, theo các bước sau:

- Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để thỏa thuận sử dụng dịch vụ mạng UMTS.
- Bảo đảm thông số cài đặt kết nối điểm truy cập UMTS được cấu hình đúng.

Chia sẻ video trực tuyến hoặc video clip

1. Khi đang có cuộc gọi thoại, chọn **Lựa chọn > Dừng chung video > Video trực tiếp**.

Để chia sẻ một video clip, chọn **Lựa chọn > Dừng chung video > Đoạn clip đã ghi**. Danh sách các video clip được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ tương thích sẽ mở ra. Chọn một clip bạn muốn chia sẻ. Để xem trước clip, chọn **Lựa chọn > Phát**.

2. Nếu bạn chia sẻ video trực tuyến, điện thoại sẽ gửi lời mời đến địa chỉ SIP mà bạn đã thêm vào thẻ liên lạc của người nhận.

Nếu bạn chia sẻ một video clip, chọn **Lựa chọn > Mời**. Bạn cần phải chuyển đoạn video clip sang định dạng thích hợp để có thể chia sẻ được. **Phải chuyển đổi clip để dùng chung. Tiếp tục?** sẽ hiển thị. Chọn **OK**.

Nếu thông tin liên lạc của người nhận được lưu trong Danh Bạ, và số liên lạc này có nhiều địa chỉ SIP hoặc nhiều số điện thoại bao gồm mã quốc gia, hãy chọn địa chỉ hoặc số điện thoại bạn muốn. Nếu địa chỉ SIP hoặc số điện thoại của người nhận không khả dụng, hãy nhập địa chỉ SIP hoặc số điện thoại, bao gồm cả mã quốc gia, của người nhận này vào, và chọn **OK** để gửi lời mời.

3. Việc chia sẻ sẽ tự động bắt đầu khi người nhận chấp nhận lời mời.
4. Để tạm dừng phiên chia sẻ, chọn **Tạm dừng**. Để tiếp tục chia sẻ, chọn **Tiếp tục**. Để tiến nhanh về phía trước hoặc tua lại video clip, di chuyển lên hoặc xuống. Để phát tiếp clip, bấm phím kết thúc.
5. Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc. Chức năng chia sẻ video cũng sẽ kết thúc khi bạn kết thúc cuộc gọi thoại.

Để lưu video trực tuyến bạn đã chia sẻ, chọn **Lưu** để chấp nhận yêu cầu **Lưu video clip đã dùng chung?**. Video được chia sẻ được lưu trong thư mục **Hình ảnh & video** trong Bộ sưu tập.

Nếu bạn truy cập các ứng dụng khác trong khi đang chia sẻ video clip, việc chia sẻ sẽ bị tạm ngừng. Để trở lại giao diện chia sẻ video và tiếp tục chia sẻ, ở chế độ chờ, chọn **Lựa chọn > Tiếp tục**.

Nhận một lời mời

Khi có người gửi cho bạn lời mời chia sẻ video, thông báo mời sẽ hiển thị tên hoặc địa chỉ SIP của người gửi. Nếu điện thoại không được cài là im lặng, điện thoại sẽ đổ chuông khi bạn nhận được lời mời.

Gọi điện

Nếu một người nào đó gửi cho bạn lời mời chia sẻ và bạn không ở trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS, bạn sẽ không biết mình nhận được lời mời.

Khi nhận được lời mời, chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Ch.nhận** — Kích hoạt phiên chia sẻ dữ liệu.
- **Từ chối** — Từ chối lời mời. Người nhận sẽ nhận được thông báo cho biết bạn từ chối lời mời. Bạn cũng có thể bấm phím kết thúc để từ chối phiên chia sẻ và ngắt kết nối với cuộc gọi thoại.

Khi bạn nhận được một video clip, để tắt tiếng của clip này, chọn **Tắt tiếng**.

Để ngừng chia sẻ video, chọn **Dừng**. Chức năng chia sẻ video cũng sẽ kết thúc khi bạn kết thúc cuộc gọi thoại.

Cuộc gọi internet

Với dịch vụ cuộc gọi internet (dịch vụ mạng), bạn có thể gọi và nhận cuộc gọi qua internet. Có thể thiết lập các cuộc gọi internet giữa các máy tính, giữa các điện thoại di động, và giữa một thiết bị VoIP và một điện thoại thông thường. Để thực hiện hoặc nhận một cuộc gọi internet, điện thoại của bạn phải được kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet.

Để kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet, điện thoại của bạn phải nằm trong vùng phủ sóng của một mạng kết nối, chẳng hạn như một điểm truy cập mạng WLAN.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ các cuộc gọi thoại qua internet (các cuộc gọi net). Thiết bị của quý khách sẽ tìm cách thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp thông qua các mạng di động. Nếu cuộc gọi khẩn cấp sử dụng mạng di động không thành công, thiết bị của quý khách sẽ tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp thông qua nhà cung cấp cuộc gọi net. Do bản chất đã được xác lập của hệ thống điện thoại di động, quý khách nên sử dụng các mạng di động cho các cuộc gọi khẩn cấp, nếu có thể. Nếu quý khách đang ở trong phạm vi phủ sóng của mạng di động, đảm bảo rằng thiết bị di động của quý khách được bật và sẵn sàng để gọi trước khi tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp. Khả năng thực hiện cuộc gọi khẩn cấp sử dụng hệ thống điện thoại internet còn phụ thuộc vào sự có sẵn của mạng WLAN và việc áp dụng khả năng gọi khẩn cấp của nhà cung cấp cuộc gọi net của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp cuộc gọi net để kiểm tra khả năng gọi số khẩn cấp bằng hệ thống điện thoại internet.

Tạo cấu hình cuộc gọi internet

Trước khi có thể thực hiện cuộc gọi internet, bạn phải tạo một cấu hình cuộc gọi internet.

1. Bấm , chọn **Công cụ > Cài đặt > Kết nối > Cài đặt SIP > Lựa chọn > Cấu hình SIP mới**, và nhập thông tin yêu cầu vào. Đảm bảo rằng **Đăng ký** được cài là **Luôn bật**. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ gọi qua internet để nhận được các cài đặt phù hợp.
2. Chọn **Máy chủ proxy > Kiểu vận chuyển > Tự động**.
3. Chọn **Quay về** cho tới khi bạn trở về giao diện chính của cài đặt kết nối.
4. Chọn **Gọi điện Internet > Lựa chọn > Cấu hình mới**. Nhập tên cho cấu hình, và chọn cấu hình SIP bạn muốn tạo.

Để sử dụng cấu hình đã tạo để tự động kết nối vào dịch vụ gọi qua internet, bấm , và chọn **Công cụ > Kết nối > ĐT Internet > Cấu hình ưu tiên**.

Để đăng nhập vào dịch vụ gọi qua internet theo cách thủ công, chọn **Đăng ký > Khi cần**, và bấm **Kiểu vận chuyển > UDP hoặc TCP** trong cài đặt SIP khi tạo một cấu hình cuộc gọi internet.

Kết nối với dịch vụ gọi qua internet

Để thực hiện hoặc nhận một cuộc gọi internet, điện thoại của bạn phải được kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet. Nếu bạn đã chọn tự động đăng nhập, điện thoại sẽ tự động kết nối vào dịch vụ gọi qua internet. Nếu bạn

đăng nhập vào dịch vụ này theo cách thủ công, chọn một mạng hiện có từ danh sách và **Chọn**.

Khi bạn đã kết nối vào dịch vụ gọi qua internet,  sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

Cứ 15 giây danh sách mạng lại tự động được làm mới lại. Để cập nhật danh sách theo cách thủ công, chọn **Lựa chọn > Cập nhật**. Sử dụng tùy chọn này nếu điểm truy cập WLAN không hiển thị.

Để chọn dịch vụ gọi qua internet cho các cuộc gọi đi nếu điện thoại được kết nối với nhiều dịch vụ, chọn **Lựa chọn > Thay đổi dịch vụ**.

Để cài cấu hình các dịch vụ mới, chọn **Lựa chọn > Lập cấu hình dịch vụ**. Tùy chọn này sẽ chỉ hiển thị nếu có các dịch vụ chưa được cài cấu hình.

Để lưu mạng bạn đang kết nối, chọn **Lựa chọn > Lưu mạng**. Các mạng đã lưu được đánh dấu bằng một dấu sao trong danh sách mạng.

Để kết nối với một dịch vụ gọi qua internet sử dụng một mạng WLAN ẩn, chọn **Lựa chọn > Sử dụng mạng ẩn**.

Để ngắt kết nối với dịch vụ gọi qua internet, chọn **Lựa chọn > Ngừng k.nối khỏi m.chủ**.

Gọi điện qua internet

Khi bạn đã kích hoạt chức năng gọi qua internet, bạn có thể thực hiện cuộc gọi internet từ tất cả các ứng dụng có thể sử dụng để thực hiện cuộc gọi thoại thông thường. Ví dụ, trong Danh Bạ, di chuyển đến số liên lạc bạn muốn, và chọn **Gọi** > **Lựa chọn** > **Cuộc gọi Internet**.

Để thực hiện cuộc gọi internet ở chế độ chờ, hãy nhập số điện thoại hoặc địa chỉ Internet, và bấm phím đàm thoại.

Để thực hiện cuộc gọi internet đến một địa chỉ không bắt đầu bằng một chữ số, bấm phím số bất kỳ khi điện thoại ở chế độ chờ, sau đó bấm # trong vài giây để xóa màn hình và chuyển điện thoại từ chế độ nhập số sang chế độ nhập chữ. Nhập địa chỉ, và bấm phím đàm thoại.

Để thực hiện cuộc gọi internet từ Danh Bạ, bấm , chọn **Danh bạ**, di chuyển đến số liên lạc bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** > **Cuộc gọi Internet**.

Để thực hiện cuộc gọi internet từ nhật ký, bấm , chọn **Công cụ** > **Nhật ký** chọn loại nhật ký, di chuyển đến số liên lạc bạn muốn, và chọn **Lựa chọn** > **Cuộc gọi Internet**.

Cài đặt dịch vụ

Bấm , chọn **Công cụ** > **Kết nối** > **ĐT Internet** > **Lựa chọn** > **Cài đặt**, và chọn cài đặt mặc định hoặc cài đặt riêng cho dịch vụ.

Để cài gọi qua internet là kiểu gọi ưu tiên cho các cuộc gọi đi, chọn **Mặc định loại cuộc gọi** > **Cuộc gọi Internet**. Khi điện thoại được kết nối với một dịch vụ gọi qua internet, tất cả các cuộc gọi sẽ được thực hiện qua internet.

Để tự động đăng nhập vào dịch vụ gọi qua internet, chọn **Kiểu đăng nhập** > **Tự động**. Nếu bạn sử dụng kiểu đăng nhập tự động cho mạng WLAN, điện thoại sẽ quét mạng WLAN một cách định kỳ, tính năng này làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

Để đăng nhập vào dịch vụ gọi qua internet theo cách thủ công, chọn **Kiểu đăng nhập** > **Thủ công**.

Để xem các mạng bạn đã lưu cho dịch vụ gọi qua internet và các mạng được tìm thấy bởi dịch vụ gọi qua internet, chọn **Mạng kết nối đã lưu**.

Để xác định các thông số cài đặt riêng cho dịch vụ, chọn **Chỉnh sửa cài đặt dịch vụ**. Tùy chọn này chỉ khả dụng nếu một plug-in phần mềm dành riêng cho dịch vụ đã được cài đặt trong điện thoại.

Nhật ký

Nhật ký lưu thông tin về nhật ký liên lạc của điện thoại. Điện thoại chỉ ghi lại các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận khi mạng hỗ trợ các chức năng này, khi điện thoại được bật và đang trong vùng phủ sóng.

Các cuộc gọi gần đây

Bấm , và chọn **Công cụ > Nhật ký**.

Để xem các số điện thoại của các cuộc gọi thoại bị nhỡ, đã nhận, và đã gọi, chọn **C.gọi gần đây**. Điện thoại chỉ ghi lại các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận khi mạng hỗ trợ các chức năng này, khi điện thoại được bật và đang trong vùng phủ sóng.

Để xóa tất cả danh sách cuộc gọi mới nhất, chọn **Lựa chọn > Xóa c.gọi gần đây** trong giao diện các cuộc gọi mới nhất. Để xóa một trong các nhật ký cuộc gọi, mở nhật ký bạn muốn xóa, và chọn **Lựa chọn > Xóa danh sách**. Để xóa một sự kiện, mở một nhật ký, di chuyển đến sự kiện đó và bấm **C**.

Thời lượng cuộc gọi

Bấm , và chọn **Công cụ > Nhật ký**.

Để xem thời gian của các cuộc gọi đến và các cuộc gọi đi, chọn **Thời lượng gọi**.



Lưu ý: Thời gian thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ của quý khách tính khi lập hóa đơn cho các cuộc gọi có thể thay đổi tùy thuộc các chức năng của mạng, việc làm tròn số khi tính hóa đơn, v.v...

Để xóa bộ báo giờ gọi, chọn **Lựa chọn > Xóa bộ tính giờ**. Để thực hiện được, bạn cần phải có mã khóa.

Dữ liệu gói

Bấm , và chọn **Công cụ > Nhật ký**.

Để kiểm tra lượng dữ liệu đã gửi và nhận trong các kết nối dữ liệu gói, chọn **Dữ liệu gói**. Ví dụ, bạn có thể phải trả phí cho những kết nối dữ liệu gói trên cơ sở lượng dữ liệu đã gửi và nhận.

Kiểm soát tất cả các sự kiện liên lạc

Bấm , và chọn **Công cụ > Nhật ký > C.gọi gần đây**.

Các biểu tượng trong nhật ký bao gồm:



Sự kiện đến



Sự kiện đi



Các sự kiện liên lạc bị nhỡ

Để mở nhật ký chung, nơi bạn có thể giám sát tất cả các cuộc gọi thoại, tin nhắn văn bản, hoặc kết nối dữ liệu và

Gọi điện

WLAN được đăng ký bởi điện thoại, di chuyển sang phải. Các sự kiện phụ, ví dụ như tin nhắn văn bản đã được gửi thành nhiều phần và nhiều phiên kết nối dữ liệu, sẽ được ghi lại dưới dạng sự kiện liên lạc. Các kết nối vào hộp thư thoại, trung tâm nhắn tin đa phương tiện, hoặc trang web sẽ được hiển thị dưới dạng các phiên kết nối dữ liệu gói.

Để thêm một số điện thoại chưa biết từ nhật ký vào danh bạ, chọn **Lựa chọn** > **Lưu vào Danh bạ**.

Để lọc nhật ký, chọn **Lựa chọn** > **Bộ lọc** và chọn một bộ lọc.

Để xóa vĩnh viễn nội dung của nhật ký, nhật ký cuộc gọi mới nhất, và báo cáo gửi tin nhắn, chọn **Lựa chọn** > **Xóa nhật ký**. Chọn **Có** để xác nhận. Để xóa một sự kiện đơn lẻ khỏi nhật ký cuộc gọi mới nhất, bấm **C**.

Để cài thời lượng nhật ký, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** > **Thời lượng nhật ký**. Nếu bạn chọn **Không có báo cáo**, tất cả các nội dung nhật ký, nhật ký cuộc gọi mới nhất và báo cáo gửi tin nhắn sẽ bị xóa vĩnh viễn.



Mẹo: Trong giao diện chi tiết, bạn có thể sao chép một số điện thoại và dán vào tin nhắn văn bản chẳng hạn. Chọn **Lựa chọn** > **Sao chép số**.

Để xem, từ bộ đếm dữ liệu gói, dung lượng dữ liệu được chuyển và thời lượng của một phiên kết nối dữ liệu gói nhất định, di chuyển đến một sự kiện đến hoặc đi được chỉ báo bằng **Gói**, và chọn **Lựa chọn** > **Xem chi tiết**.

Danh bạ (danh bạ điện thoại)

Trong Danh Bạ, bạn có thể lưu và cập nhật thông tin liên lạc, ví dụ như số điện thoại, địa chỉ nhà riêng, hoặc địa chỉ e-mail của các số liên lạc. Bạn có thể thêm một kiểu chuông riêng hoặc một hình ảnh dưới dạng thu nhỏ vào một thẻ liên lạc. Bạn cũng có thể tạo các nhóm liên lạc, nhóm này cho phép bạn gửi tin nhắn văn bản hoặc e-mail tới nhiều người nhận cùng lúc.

Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại

1. Bấm , và chọn **Danh bạ > Lựa chọn > Số liên lạc mới**.
2. Điền vào các trường theo ý bạn, và chọn **Xong**.

Để chỉnh sửa thẻ liên lạc, di chuyển đến thẻ liên lạc bạn muốn chỉnh sửa, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**. Bạn cũng có thể tìm số liên lạc bạn muốn bằng cách nhập các chữ cái đầu tiên của tên vào trường tìm kiếm. Một danh sách các số liên lạc bắt đầu với các chữ cái đầu sẽ hiển thị trên màn hình.



Mẹo: Để tạo thêm và hiệu chỉnh các thẻ liên lạc, bạn cũng có thể sử dụng ứng dụng Nokia Contacts Editor trong Nokia Nseries PC Suite.

Để gán một hình ảnh ở dạng thu nhỏ cho một thẻ liên lạc, hãy mở thẻ liên lạc này, và chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa > Lựa chọn > Thêm hình thu nhỏ**. Hình ảnh dạng thu nhỏ sẽ được hiển thị khi có người gọi cho bạn.

Quản lý tên và số điện thoại

Để thêm một số liên lạc vào một nhóm, chọn **Lựa chọn > Thêm vào nhóm** (chỉ hiển thị nếu bạn đã tạo một nhóm).

Để kiểm tra xem một số liên lạc đang thuộc nhóm nào, chọn số liên lạc này, và chọn **Lựa chọn > Thuộc vào nhóm**.

Để xóa thẻ liên lạc, chọn một thẻ, và bấm **C**.

Để xóa nhiều thẻ liên lạc cùng lúc, chọn **Lựa chọn > Chọn/Hủy dấu** để chọn những thẻ liên lạc bạn muốn, và bấm **C** để xóa.

Để gửi thông tin về số liên lạc, chọn thẻ mà bạn muốn gửi, **Lựa chọn > Gửi**, và chọn tùy chọn bạn muốn.

Danh bạ (danh bạ điện thoại)

Để nghe khẩu lệnh tổng hợp được gán cho số liên lạc này, chọn một thẻ liên lạc, và chọn **Lựa chọn** > **Phát khẩu lệnh**.

Các số điện thoại và địa chỉ mặc định

Bấm , và chọn **Danh bạ**.

Bạn có thể gán các số điện thoại hoặc địa chỉ mặc định vào một thẻ liên lạc. Theo cách này nếu một số liên lạc có nhiều số điện thoại hoặc nhiều địa chỉ, bạn có thể dễ dàng gọi hoặc gửi tin nhắn tới số liên lạc này theo một số điện thoại hoặc một địa chỉ nhất định. Số mặc định cũng được sử dụng trong chức năng quay số bằng khẩu lệnh.

1. Trong danh sách liên lạc, chọn một số liên lạc.
2. Chọn **Lựa chọn** > **Mặc định**.
3. Chọn một mục mặc định mà bạn sẽ thêm số điện thoại hoặc địa chỉ vào, và chọn **Gán**.
4. Chọn một số điện thoại hoặc địa chỉ để cài làm giá trị mặc định.

Số điện thoại hoặc địa chỉ mặc định được gạch chân trong thẻ liên lạc.

Gán nhạc chuông cho các số liên lạc

Bấm , và chọn **Danh bạ**.

Để xác định một kiểu chuông cho một số liên lạc hoặc một nhóm liên lạc, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Bấm phím di chuyển để mở một thẻ liên lạc, hoặc vào danh sách nhóm, và chọn một nhóm liên lạc.
2. Chọn **Lựa chọn** > **Nhạc chuông**. Danh sách các kiểu chuông sẽ mở ra.
3. Chọn kiểu chuông bạn muốn sử dụng cho số liên lạc riêng hoặc các thành viên của một nhóm được chọn.

Khi số liên lạc hoặc thành viên của nhóm đó gọi cho bạn, điện thoại sẽ phát kiểu chuông được chọn (nếu số điện thoại của người gọi được gửi cùng với cuộc gọi và điện thoại của bạn nhận ra số này).

Để xóa kiểu chuông, chọn **Kiểu chuông m.định** trong danh sách kiểu chuông.

Sao chép số liên lạc

Để sao chép tên và số điện thoại từ thẻ SIM sang điện thoại, bấm , và chọn **Danh bạ** > **Lựa chọn** > **Danh**

bạ SIM > **Thư mục SIM**, những tên bạn muốn sao chép, và chọn **Lựa chọn** > **Chép vào Danh bạ**.

Để sao chép các liên lạc vào thẻ SIM, trong Danh Bạ, chọn những tên bạn muốn sao chép và **Lựa chọn** > **Chép vào t.mục SIM**, hoặc **Lựa chọn** > **Sao chép** > **Vào thư mục SIM**. Chỉ những trường thẻ liên lạc được thẻ SIM hỗ trợ mới được sao chép.

Thư mục thẻ SIM và các dịch vụ khác của thẻ SIM

Liên hệ với nhà cung cấp thẻ SIM để biết tính khả dụng và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ hoặc đại lý khác.

Để xem tên và các số điện thoại được lưu trong thẻ SIM, chọn **Lựa chọn** > **Danh bạ SIM** > **Thư mục SIM**. Trong thư mục thẻ SIM bạn có thể thêm, chỉnh sửa, hoặc sao chép các số điện thoại vào các số liên lạc, và có thể thực hiện các cuộc gọi.

Để xem danh sách các số gọi ẩn định, chọn **Lựa chọn** > **Danh bạ SIM** > **Số gọi ẩn định**. Cài đặt này chỉ hiển thị nếu được thẻ SIM hỗ trợ.

Để hạn chế các cuộc gọi từ điện thoại đến các số điện thoại đã chọn, chọn **Lựa chọn** > **Bật gọi số ẩn định**. Bạn cần có mã PIN2 để bật hoặc tắt chức năng gọi số ẩn định hoặc

để chỉnh sửa số gọi ẩn định. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ nếu bạn không có mật mã. Để thêm số mới vào danh sách số gọi ẩn định, chọn **Lựa chọn** > **Số liên lạc SIM mới**. Bạn phải nhập mã PIN2 cho các chức năng này.

Khi bạn sử dụng chức năng gọi số ẩn định, bạn có thể sẽ không thực hiện được các kết nối dữ liệu gói, ngoại trừ việc gửi tin nhắn văn bản qua kết nối dữ liệu gói. Trong trường hợp này, số trung tâm nhắn tin và số điện thoại của người nhận phải có trong danh sách số gọi ẩn định.

Khi chức năng gọi số cố định được kích hoạt, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Quản lý các nhóm liên lạc

Tạo các nhóm liên lạc

1. Trong Danh Bạ, di chuyển sang phải để mở danh sách nhóm.
2. Chọn **Lựa chọn** > **Nhóm mới**.
3. Nhập tên cho nhóm hoặc sử dụng tên mặc định, và chọn **OK**.
4. Chọn nhóm và **Lựa chọn** > **Thêm thành viên**.
5. Di chuyển đến một số liên lạc và bấm phím di chuyển để chọn số liên lạc đó. Để thêm cùng lúc nhiều thành

Danh bạ (danh bạ điện thoại)

viên, lặp lại thao tác này với tất cả các số liên lạc bạn muốn.

6. Để thêm các số liên lạc vào nhóm, chọn **OK**.

Để đổi tên một nhóm, chọn **Lựa chọn > Đổi tên**, nhập tên mới vào, và chọn **OK**.

Xóa thành viên khỏi nhóm

1. Trong danh sách nhóm, chọn nhóm bạn muốn sửa đổi.
2. Di chuyển đến số liên lạc, và chọn **Lựa chọn > Xóa khỏi nhóm**.
3. Để xóa số liên lạc ra khỏi nhóm, chọn **Có**.

Thư mục văn phòng

Quickoffice

Với Quickoffice, bạn có thể xem tài liệu dạng .doc, .xls, .ppt, và .txt. Mọi định dạng tập tin hoặc tính năng đều không được hỗ trợ. Không hỗ trợ Apple Macintosh.

Để sử dụng các ứng dụng của Quickoffice, bấm , và chọn **Ứng dụng > Văn phòng > Quickoffice**. Danh sách các tập tin khả dụng ở dạng .doc, .xls, .ppt, và .txt sẽ mở ra.

Để mở Quickword, Quicksheet, Quickpoint, hoặc Quickmanager, hãy sử dụng phím di chuyển để di chuyển các tab.

Nếu bạn gặp vấn đề với Quickword, Quicksheet, Quickpoint, hoặc Quickmanager, hãy truy cập vào trang web www.quickoffice.com để biết thêm thông tin. Bạn cũng có thể yêu cầu trợ giúp bằng cách gửi e-mail đến địa chỉ supportS60@quickoffice.com.

Quickword

Với Quickword, bạn có thể đọc các tài liệu dạng Microsoft Word bằng điện thoại.

Quickword hỗ trợ đọc tài liệu ở dạng .txt được tạo bằng Microsoft Word 97, 2000, XP, và 2003. Ứng dụng này chỉ hỗ trợ một số biến thể hoặc tính năng liên quan đến các dạng tập tin nói trên.

Để nâng cấp lên phiên bản Quickword hỗ trợ chỉnh sửa, khi bạn có một tập tin đang mở, chọn **Lựa chọn > Nâng cấp để chỉnh sửa**. Nâng cấp có thể bị tính phí.

Quicksheet

Với Quicksheet, bạn có thể xem các tập tin được tạo bởi Microsoft Excel bằng điện thoại.

Quicksheet hỗ trợ đọc các tập tin bảng tính dạng .xls được tạo bằng Microsoft Excel 97, 2000, XP, hoặc 2003. Ứng dụng này chỉ hỗ trợ một số biến thể hoặc tính năng liên quan đến các dạng tập tin nói trên.

Thư mục văn phòng

Để nâng cấp lên phiên bản Quicksheet hỗ trợ chỉnh sửa, khi bạn có một tập tin đang mở, chọn **Lựa chọn > Sang chế độ chỉnh sửa**. Nâng cấp có thể bị tính phí.

Quickpoint

Với Quickpoint, bạn có thể xem các thuyết trình được tạo bởi Microsoft PowerPoint bằng điện thoại.

Quickpoint hỗ trợ đọc các tập tin thuyết trình dạng .ppt được tạo bằng Microsoft PowerPoint 2000, XP, và 2003. Ứng dụng này chỉ hỗ trợ một số biến thể hoặc tính năng liên quan đến các dạng tập tin nói trên.

Để nâng cấp lên phiên bản Quickpoint hỗ trợ chỉnh sửa, khi bạn có một tập tin đang mở, chọn **Lựa chọn > Nâng cấp để chỉnh sửa**. Nâng cấp có thể bị tính phí.

Quickmanager

Với Quickmanager, bạn có thể tải phần mềm xuống, bao gồm các ứng dụng cập nhật, nâng cấp, và các ứng dụng hữu ích khác. Bạn có thể thanh toán cho các chương trình tải xuống bằng hóa đơn điện thoại hoặc thẻ tín dụng

Ghi chú

Bấm  , và chọn **Ứng dụng > Văn phòng > Ghi chép**.

Để viết một ghi chú, bắt đầu nhập văn bản. Trình biên tập ghi chú sẽ tự động mở ra.

Để mở một ghi chú, di chuyển ghi chú đó, và bấm phím di chuyển.

Để gửi ghi chú đến một thiết bị tương thích khác, chọn **Lựa chọn > Gửi**.

Để xóa ghi chú, bấm **C**.



Mẹo: Để xóa nhiều ghi chú, chọn **Lựa chọn > Chọn/Hủy dấu** và chọn các ghi chú, và bấm **C**.

Để đồng bộ hoặc xác định cài đặt đồng bộ cho ghi chú, chọn **Lựa chọn > Đồng bộ hóa**. Chọn **Bắt đầu** để bắt đầu đồng bộ hoặc **Cài đặt** để xác định cài đặt đồng bộ cho ghi chú.

Adobe PDF reader

Bấm  , và chọn **Ứng dụng > Văn phòng > Adobe PDF**.

Bạn có thể đọc tài liệu PDF trên màn hình thiết bị bằng ứng dụng PDF reader; tìm nội dung có trong tài liệu; thay đổi cài đặt, ví dụ như thay đổi mức độ phóng và giao diện trang; và gửi tập tin PDF qua e-mail.

Bộ chuyển đổi

Bấm , và chọn **Ứng dụng > Văn phòng > Chuyển đổi**.

Với Chuyển Đổi, bạn có thể chuyển đổi các số đo từ đơn vị này sang đơn vị khác.

Bộ chuyển đổi có độ chính xác giới hạn, và có thể có lỗi làm tròn số.

1. Trong trường Loại, chọn số đo bạn muốn sử dụng.
2. Trong trường Đơn Vị đầu tiên, chọn đơn vị bạn muốn chuyển đổi.
3. Trong trường Đơn Vị kế tiếp, chọn đơn vị bạn muốn đổi ra.
4. Trong trường Số Lượng đầu tiên, nhập giá trị bạn muốn chuyển đổi. Trường Số Lượng khác sẽ tự động thay đổi để hiển thị giá trị đã chuyển đổi.

Xác định loại tiền tệ gốc và tỉ giá chuyển đổi

Chọn **Loại > Tiền tệ > Lựa chọn > Tỷ giá tiền tệ**. Trước khi thực hiện chuyển đổi tiền tệ, bạn cần chọn một loại tiền tệ cơ sở và thêm các tỉ giá chuyển đổi. Tỷ giá của tiền tệ gốc luôn luôn là 1.



Lưu ý: Khi quý khách thay đổi loại tiền tệ cơ bản, quý khách phải nhập tỉ giá mới vào vì tất cả các tỉ giá được cài trước đó sẽ bị xóa.

Zip Manager

Bấm , và chọn **Ứng dụng > Văn phòng > Zip**.

Với Zip manager, bạn có thể tạo các thư mục lưu trữ mới để lưu các tập tin .zip; thêm một hoặc nhiều tập tin nén hoặc thư mục vào một thư mục lưu trữ; đặt, xóa, hoặc thay đổi mật mã lưu trữ cho các thư mục lưu trữ bảo mật; và thay đổi thông số cài đặt, ví dụ như mức độ nén, tên tập tin dùng chuẩn mã hóa ký tự.

Đầu đọc mã vạch

Bấm , và chọn **Ứng dụng > Văn phòng > Mã vạch**.

Sử dụng ứng dụng Barcode reader (Đầu đọc mã vạch) để giải mã các loại mã khác nhau (ví dụ mã trên các tạp chí). Những mã này có thể chứa những thông tin như là các liên kết URL, địa chỉ e-mail, và số điện thoại.

1. Để quét mã, chọn **Quét mã**.
2. Cài mã cho vừa màn hình.

Thư mục văn phòng

Ứng dụng này sẽ tìm cách quét, giải mã, và thông tin được giải mã sẽ xuất hiện trên màn hình.

Khi xem thông tin đã được giải mã, các liên kết, liên kết URL, số điện thoại, và các địa chỉ e-mail khác nhau được chỉ báo bằng các biểu tượng ở phía trên cùng của màn hình theo hướng mà chúng xuất hiện trong thông tin được giải mã.

3. Để lưu dữ liệu đã quét, chọn **Lựa chọn > Lưu**.

Dữ liệu được lưu dưới dạng .bcr trong thư mục **Dữ liệu đã lưu**.

Để chọn bộ nhớ để lưu thông tin, chọn **Lựa chọn > Cài đặt > Bộ nhớ đang dùng**.

4. Để sử dụng thông tin đã được mã hóa, chọn **Lựa chọn** và chọn lệnh bạn muốn.

Điện thoại sẽ trở về chế độ chờ để tiết kiệm pin nếu đầu đọc mã vạch không kích hoạt được hoặc nếu không có phím nào được bấm trong 1 phút.

Thư mục ứng dụng

Máy tính

Bấm , và chọn **Ứng dụng > Máy tính**.



Lưu ý: Máy tính này có độ chính xác hạn chế và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Để thực hiện phép tính, nhập số đầu tiên của phép tính. Chọn một phép tính như cộng hoặc trừ từ bản đồ phép tính. Nhập vào số hạng thứ hai của phép tính, và chọn =.

Máy tính thực hiện phép tính theo thứ tự được nhập vào. Kết quả phép tính lưu lại trên trình biên tập và có thể được sử dụng như số thứ nhất của một phép tính mới.

Để lưu trữ kết quả phép tính, chọn **Lựa chọn > Bộ nhớ > Lưu**. Kết quả đã lưu sẽ thay thế kết quả được lưu trước đó trong bộ nhớ.

Để lấy lại kết quả của phép tính từ bộ nhớ và sử dụng chúng để tính toán, chọn **Lựa chọn > Bộ nhớ > Nạp lại**.

Để xem kết quả lưu cuối cùng, chọn **Lựa chọn > Kết quả mới nhất**. Việc thoát khỏi ứng dụng Máy tính hoặc tắt điện thoại sẽ không xóa bộ nhớ. Bạn có thể gọi lại kết quả

đã lưu gần nhất trong lần mở ứng dụng Máy tính tiếp theo.

Quản lý ứng dụng

Nhờ Trình quản lý ứng dụng, bạn có thể thấy được những gói phần mềm đã được cài đặt trên điện thoại. Bạn có thể xem chi tiết về các ứng dụng đã cài đặt, gỡ cài đặt các ứng dụng, và xác định các thông số cài đặt.

Bấm , và chọn **Ứng dụng > Qlly ứ.dụng**.

Bạn có thể cài đặt hai loại ứng dụng và phần mềm vào điện thoại:

- Ứng dụng J2ME dựa trên công nghệ Java có phần mở rộng là .jad hoặc .jar.
- Các ứng dụng và phần mềm khác tương thích với hệ điều hành Symbian có phần mở rộng là .sis hoặc sisx

Chỉ cài đặt phần mềm được thiết kế dành riêng cho điện thoại của bạn: Nokia N82. Nhà cung cấp phần mềm sẽ luôn đề cập đến số hiệu chính thức của sản phẩm: Nokia N82-1.

Cài đặt phần mềm và ứng dụng

Bạn có thể nhận các tập tin cài đặt từ máy tính tương thích về điện thoại, tải về trong khi trình duyệt, hoặc nhận dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dưới dạng tập tin đính kèm e-mail hoặc sử dụng các phương thức kết nối khác, chẳng hạn như qua kết nối Bluetooth. Bạn có thể sử dụng Nokia Application Installer trong bộ Nokia Nseries PC Suite để cài đặt một ứng dụng cho điện thoại. Nếu bạn sử dụng Microsoft Windows Explorer để truyền một tập tin, lưu tập tin này vào một thẻ nhớ tương thích (ổ đĩa nội bộ).

 cho biết một ứng dụng .sis hoặc .sisx,  cho biết một ứng dụng Java,  cho biết ứng dụng chưa được cài đặt đầy đủ, và  cho biết ứng dụng được cài đặt trên thẻ nhớ.

 **Chú ý:** Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Trước khi cài đặt, lưu ý các điểm sau:

- Để xem loại ứng dụng, số phiên bản, và nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất ứng dụng, chọn **Lựa chọn > Xem chi tiết**.

Để hiển thị chi tiết chứng chỉ bảo mật của ứng dụng, trong **Chi tiết**, di chuyển đến **Chứng chỉ**, và chọn **Xem**

chi tiết. [Xem phần “Quản lý chứng chỉ” trên trang 157.](#)

- Nếu bạn cài đặt tập tin có chứa phiên bản cập nhật hoặc bản sửa lỗi cho ứng dụng hiện tại, bạn chỉ có thể khôi phục lại ứng dụng gốc nếu bạn có tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm ứng dụng đã gỡ bỏ. Để khôi phục ứng dụng gốc, gỡ bỏ ứng dụng và cài đặt lại ứng dụng từ tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng.

Bạn sẽ được yêu cầu tập tin .jar để cài đặt ứng dụng Java. Nếu không có, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tải tập tin này về. Nếu không có điểm truy cập nào được xác nhận cho ứng dụng, bạn sẽ được yêu cầu chọn một điểm truy cập. Trong quá trình tải tập tin .jar về, bạn cần phải nhập tên thuê bao và mật mã để truy cập vào server. Nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp ứng dụng sẽ cung cấp cho bạn tên thuê bao và mật mã.

Để cài đặt một ứng dụng hoặc phần mềm, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Để định vị một tập tin cài đặt, bấm , và chọn **Ứng dụng > Quản lý ứng dụng**. Cách khác, tìm kiếm trên bộ nhớ điện thoại hoặc trên thẻ nhớ tương thích (nếu có) bằng Trình quản lý tập tin, hoặc mở một tin nhắn trong **Nhắn tin > Hộp thư đến** có chứa tập tin cài đặt.

2. Trong Trình quản lý ứng dụng, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**. Trong các ứng dụng khác, di chuyển đến tập tin cài đặt, và chọn tập tin này để bắt đầu cài đặt.

Trong khi cài đặt, điện thoại sẽ hiển thị thông tin liên quan đến tiến trình cài đặt. Nếu bạn cài đặt ứng dụng không có chữ ký kỹ thuật số hoặc chứng chỉ, điện thoại sẽ hiển thị một cảnh báo. Bạn chỉ tiếp tục cài đặt nếu bạn đã chắc chắn nguồn gốc và nội dung ứng dụng.

Để khởi động một ứng dụng đã cài đặt, tìm ứng dụng này trong menu, và chọn nó. Nếu ứng dụng không được xác định một thư mục mặc định, ứng dụng này sẽ được cài đặt trong thư mục **Ứng dụng** trong menu chính.

Để xem những gói phần mềm nào đã được cài đặt hoặc gỡ bỏ và được thực hiện khi nào, chọn **Lựa chọn** > **Xem nhật ký**.



Chú ý: Điện thoại của quý khách chỉ hỗ trợ một ứng dụng chống virus. Việc sử dụng nhiều ứng dụng có chức năng chống virus có thể làm ảnh hưởng đến hiệu năng hoạt động và sự vận hành, hoặc làm cho thiết bị ngừng hoạt động.

Sau khi cài đặt các ứng dụng vào thẻ nhớ tương thích, các tập tin cài đặt (.sis) vẫn còn lại trong bộ nhớ của thiết bị. Các tập tin đó có thể sử dụng một khối lượng lớn bộ nhớ và ngăn không cho quý khách lưu trữ các tập tin khác. Để có đủ bộ nhớ, hãy sử dụng Nokia PC Suite để sao lưu các

tập tin cài đặt vào một máy PC tương thích, sau đó sử dụng trình quản lý tập tin để xóa các tập tin cài đặt ra khỏi bộ nhớ của thiết bị. Nếu tập tin .sis là tập tin đính kèm của một tin nhắn, hãy xóa tin nhắn khỏi Hộp thư đến.

[Xem phần "Trình quản lý tập tin" trên trang 151.](#)

Gỡ bỏ ứng dụng và phần mềm

Bấm , và chọn **Ứng dụng** > **Quản lý ứng dụng**.

Di chuyển đến gói phần mềm đó, và chọn **Lựa chọn** > **Xóa**. Chọn **Có** để xác nhận.

Nếu bạn gỡ bỏ phần mềm, bạn chỉ có thể cài đặt lại phần mềm này nếu bạn có bộ phần mềm gốc hoặc một bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm bị gỡ bỏ. Nếu bạn gỡ bỏ bộ phần mềm, bạn sẽ không mở được tài liệu được tạo bằng phần mềm đó.

Nếu có bộ phần mềm khác phụ thuộc vào phần mềm bị gỡ bỏ, bộ phần mềm đó có thể không hoạt động được nữa. Tham khảo tài liệu về bộ phần mềm để biết chi tiết.

Cài đặt

Bấm , và chọn **Ứng dụng** > **Quản lý ứng dụng**.

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Thư mục ứng dụng

- **Cài đặt phần mềm** — Chọn cho phép hoặc không cho phép cài đặt phần mềm Symbian không có chữ ký kỹ thuật số được xác minh.
- **Kiểm c.chỉ qua mạng** — Chọn để kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến trước khi cài đặt ứng dụng.
- **Đ.chỉ web mặc định** — Cài địa chỉ mặc định sẽ được sử dụng khi kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến.

Một số ứng dụng Java có thể yêu cầu gửi tin nhắn hoặc kết nối mạng vào một điểm truy cập cụ thể để tải về dữ liệu hoặc các thành phần bổ sung. Trong giao diện chính của Trình quản lý ứng dụng, di chuyển đến một ứng dụng, và chọn **Lựa chọn** > **Mở** để thay đổi những cài đặt liên quan đến ứng dụng cụ thể này.

Thư mục Công cụ

Trình quản lý tập tin

Để trình duyệt các tập tin và thư mục trong bộ nhớ, bấm , và chọn **Công cụ > Q. lý tập tin**.

Khi bạn mở Trình quản lý tập tin, giao diện bộ nhớ điện thoại () sẽ mở ra. Di chuyển sang phải để mở giao diện thẻ nhớ (), nếu có thẻ nhớ.

Để xem mỗi loại dữ liệu khác nhau đang sử dụng bao nhiêu bộ nhớ, chọn **Lựa chọn > Chi tiết bộ nhớ**.

Để tìm một tập tin, chọn **Lựa chọn > Tìm** và chọn bộ nhớ để tìm kiếm trên đó. Nhập tên tập tin tương ứng cần tìm.

Để chọn các tập tin, chọn **Lựa chọn > Chọn/Hủy dấu > Chọn** hoặc **Chọn tất cả**. Để chuyển hoặc sao chép các tập tin, chọn **Lựa chọn > Chuyển đến thư mục hoặc Chép vào thư mục**.

Công cụ thẻ nhớ

Một thẻ nhớ tương thích có thể đã được lắp vào thiết bị. Bấm , và chọn **Công cụ > Các tiện ích > Thẻ nhớ**.

Để xem mỗi loại dữ liệu khác nhau đang sử dụng bao nhiêu bộ nhớ, chọn **Lựa chọn > Chi tiết bộ nhớ**.

Để lưu dự phòng các thông tin trên bộ nhớ điện thoại sang thẻ nhớ tương thích, chọn **Lựa chọn > Sao lưu bộ nhớ máy**. Điện thoại sẽ thông báo nếu không còn đủ bộ nhớ để tạo một sao lưu.

Để khôi phục thông tin từ thẻ nhớ tương thích sang bộ nhớ điện thoại, chọn **Lựa chọn > Khôi phục từ thẻ**.

Khi định dạng lại thẻ nhớ, tất cả dữ liệu có trên thẻ sẽ bị mất. Một số thẻ nhớ được định dạng sẵn khi bán ra nhưng một số thẻ nhớ khác yêu cầu phải định dạng; hãy tham khảo ý kiến của người bán lẻ của bạn. Thẻ nhớ đi kèm với điện thoại này không cần phải định dạng.

Để định dạng thẻ nhớ, chọn **Lựa chọn > Định dạng thẻ nhớ** và chọn **Có** để xác nhận.

Lệnh thoại

Bấm , và chọn **Công cụ > Các tiện ích > Lệnh thoại**.

Thư mục Công cụ

Bạn có thể sử dụng lệnh thoại nâng cao để điều khiển điện thoại của bạn. [Xem phần “Quay số bằng khẩu lệnh” trên trang 129.](#)

Để kích hoạt lệnh thoại khởi động các ứng dụng hoặc cấu hình, bạn phải mở ứng dụng Lệnh thoại và thư mục **Cấu hình** của ứng dụng này; điện thoại sẽ tạo khẩu lệnh cho ứng dụng và cấu hình. Để sử dụng lệnh thoại cải tiến, bấm và giữ phím chọn phải ở chế độ chờ, và đọc lệnh thoại. Lệnh thoại là tên của ứng dụng hoặc cấu hình được hiển thị trong danh sách.

Để thêm các ứng dụng khác vào danh sách, trong giao diện chính của Lệnh thoại, chọn **Lựa chọn** > **Ứng dụng mới**. Để thêm lệnh thoại thứ hai được sử dụng để khởi động ứng dụng, chọn **Lựa chọn** > **Đổi lệnh**, và nhập lệnh thoại mới vào dưới dạng văn bản. Tránh sử dụng các tên quá ngắn, từ rút ngắn và từ viết tắt.

Để nghe khẩu lệnh tổng hợp, chọn **Lựa chọn** > **Phát lại**.

Để thay đổi cài đặt lệnh thoại, chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt**. Để tắt bộ tổng hợp phát lại các khẩu lệnh và lệnh thoại bằng ngôn ngữ điện thoại được chọn, chọn **Bộ phonh âm** > **Tắt**. Để cài lại chức năng học nhận biết giọng nói, ví dụ như khi người sử dụng chính của điện thoại đã thay đổi, chọn **Xóa b.chinh giọng**.

Đồng bộ

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Đồng bộ**.

Ứng dụng Sync cho phép bạn đồng bộ các mục nhập ghi chú, mục nhập lịch, tin nhắn văn bản, hoặc các số liên lạc với các ứng dụng tương thích khác nhau trên một máy tính tương thích hoặc trên internet.

Bạn có thể nhận các thông số cài đặt đồng bộ dưới dạng một tin nhắn đặc biệt.

Trong giao diện chính của Sync, bạn có thể thấy các cấu hình đồng bộ khác nhau. Cấu hình đồng bộ chứa các cài đặt cần thiết để đồng bộ dữ liệu trên điện thoại với một cơ sở dữ liệu từ xa trên server hoặc thiết bị tương thích.

Để đồng bộ dữ liệu, chọn **Lựa chọn** > **Đồng bộ**. Để hủy quá trình đồng bộ trước khi kết thúc, chọn **Hủy**.

Trình quản lý thiết bị

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Các tiện ích** > **Qu.lý th.bị**.

Sử dụng Trình quản lý thiết bị để kết nối với một server và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại, để tạo các cấu hình server mới, hoặc để xem và quản lý các cấu hình server đã có.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt cho các cấu hình server và các thông số cài đặt cấu hình khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ và bộ phận quản lý thông tin của công ty. Các cài đặt cấu hình này có thể bao gồm kết nối và các cài đặt khác dùng bởi các ứng dụng khác trong điện thoại.

Di chuyển đến một cấu hình server, và chọn **Lựa chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Bắt đầu cấu hình** — Kết nối đến một server và nhận định cấu hình cài đặt cho điện thoại.
- **Cấu hình máy chủ mới** — Tạo một cấu hình server.

Để xóa một cấu hình server, di chuyển đến cấu hình này, và bấm **C**.

Cài đặt

Một số cài đặt có thể được cài sẵn cho điện thoại bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể không thay đổi được chúng.

Cài đặt chung

Trong cài đặt chung, bạn có thể chỉnh sửa các cài đặt chung cho điện thoại hoặc khôi phục các cài đặt mặc định gốc của điện thoại.

Bạn cũng có thể chỉnh sửa các cài đặt ngày giờ trong đồng hồ. [Xem phần “Đồng hồ” trên trang 110.](#)

Cài đặt riêng

Bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Cài đặt riêng**.

Bạn có thể chỉnh sửa các cài đặt liên quan tới màn hình, chế độ chờ, và các chức năng chung của điện thoại.

Chủ đề Cho phép bạn thay đổi giao diện màn hình. [Xem phần “Chủ đề” trên trang 107.](#)

Lệnh thoại sẽ mở cài đặt cho ứng dụng Lệnh thoại. [Xem phần “Lệnh thoại” trên trang 151.](#)

Âm cho phép bạn thay đổi âm báo cho lịch, đồng hồ, và cấu hình hiện thời.

Màn hình

- **Bộ cảm biến ánh sáng** — Di chuyển sang trái hoặc phải để hiệu chỉnh thiết bị cảm quang đo độ sáng và hiệu chỉnh độ sáng của màn hình. Thiết bị cảm quang có thể làm cho màn hình nháy khi thiếu ánh sáng.
- **Cỡ chữ** — Hiệu chỉnh cỡ chữ và các biểu tượng trên màn hình.
- **Hết giờ tiết kiệm pin** — Chọn thời gian chờ mà sau đó trình tiết kiệm điện sẽ được kích hoạt.
- **Logo hoặc lời chào** — Biểu tượng chào hoặc lời chào sẽ được hiển thị nhanh mỗi khi bạn bật điện thoại. Chọn **Mặc định** để sử dụng hình ảnh mặc định, **Văn bản** để nhập lời chào, hoặc **Hình ảnh** để chọn một hình ảnh trong Bộ sưu tập.
- **Hết giờ sáng** — Chọn thời gian chờ mà sau đó đèn nền của màn hình sẽ tắt.
- **Xoay màn hình** — Thay đổi cài đặt tự động xoay màn hình. Trong hầu hết các ứng dụng, màn hình sẽ tự động xoay giữa chế độ dọc và ngang tùy theo hướng điện thoại. Để đảm bảo chức năng tự động xoay màn hình

hoạt động, hãy giữ điện thoại ở tư thế thẳng đứng. Chức năng tự động xoay sẽ không hoạt động, nếu thay đổi cài đặt xoay màn hình theo cách thủ công trong một ứng dụng. Khi bạn thoát khỏi ứng dụng, chức năng tự động xoay sẽ được kích hoạt trở lại.

Chế độ chờ

- **Chế độ chờ** — Kích hoạt các phím tắt tới các ứng dụng ở chế độ chờ.
- **Phím tắt** — Gán một phím tắt cho các phím chọn ở chế độ chờ.
Nếu tắt chế độ chờ, bạn cũng có thể gán các phím tắt trên bàn phím cho những thao tác khác nhau trên phím di chuyển.
- **Ứng dụng chế độ chờ** — Nếu chế độ chờ được bật, hãy chọn các phím tắt ứng dụng bạn muốn hiển thị ở chế độ chờ.
- **Logo mạng** — Cài đặt này chỉ khả dụng nếu bạn đã nhận và lưu logo mạng. Chọn **Tắt** nếu bạn không muốn hiển thị logo này.

Ngôn ngữ

Việc thay đổi các cài đặt cho ngôn ngữ điện thoại hoặc ngôn ngữ viết sẽ ảnh hưởng lên mọi ứng dụng trong máy và những thay đổi vẫn có hiệu lực cho đến khi bạn lại thay đổi các cài đặt này lần nữa.

- **Ngôn ngữ điện thoại** — Thay đổi ngôn ngữ dùng để hiển thị văn bản trên điện thoại của bạn. Thay đổi này cũng ảnh hưởng đến các định dạng ngày giờ và các dấu phân cách, ví dụ như, dùng trong các phép tính. **Tự động** sẽ chọn ngôn ngữ theo thông tin trên thẻ SIM. Sau khi thay đổi ngôn ngữ văn bản hiển thị, điện thoại sẽ khởi động lại.
- **Ngôn ngữ soạn thảo** — Thay đổi ngôn ngữ viết. Thay đổi này ảnh hưởng đến các ký tự khả dụng khi soạn thảo văn bản cũng như khi sử dụng từ điển hỗ trợ kiểu nhập văn bản tiên đoán.
- **Tiên đoán** — Bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán cho tất cả các chương trình chỉnh sửa trên điện thoại. Từ điển hỗ trợ kiểu nhập văn bản tiên đoán sẽ không có sẵn cho tất cả ngôn ngữ.

Cài đặt phụ kiện

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Chung** > **Phụ kiện**.

Một số đầu nối phụ kiện sẽ cho biết loại phụ kiện được kết nối với điện thoại. [Xem phần “Chỉ báo màn hình” trên trang 23.](#)

Các cài đặt khả dụng tùy thuộc vào kiểu phụ kiện. Chọn một phụ kiện và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cài đặt

- **Cấu hình mặc định** — Cài cấu hình bạn muốn kích hoạt mỗi khi kết nối một phụ kiện tương thích nào đó với điện thoại.
- **Trả lời tự động** — Cài điện thoại tự động hoặc không tự động trả lời cuộc gọi đến sau 5 giây. Nếu kiểu chuông được cài là **1 hồi bip** hoặc **1m lặng**, chức năng trả lời tự động bị tắt.
- **Đèn** — Cài duy trì đèn bật hoặc tắt sau một khoảng thời gian chờ. Cài đặt này không có cho tất cả các phụ kiện.

Cài đặt ra tivi

Để thay đổi cài đặt cho một kết nối đầu ra tivi, chọn **Kết nối TV** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cấu hình mặc định** — Cài cấu hình bạn muốn kích hoạt mỗi khi cắm Nokia Video Connectivity Cable vào điện thoại.
- **K.thước m.hình TV** — Chọn tỷ lệ co của tivi: **Bình thường** hoặc **Màn ảnh rộng** cho tivi màn hình rộng.
- **Hệ thống TV** — Chọn hệ thống tín hiệu video tương tự tương thích với tivi của bạn.
- **Bộ lọc rung** — Để tăng chất lượng hình ảnh trên màn hình tivi, chọn **Bật**. Bộ lọc nháy hình không thể giảm hiện tượng nháy hình trên tất cả các màn hình tivi.

Cài đặt bảo mật

Điện thoại và SIM

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Chung** > **Bảo mật** > **Đ.thoại và thẻ SIM**.

- **Hỏi mã PIN** — Khi kích hoạt tính năng này, bạn sẽ phải nhập mã PIN mỗi lần bật điện thoại. Một số thẻ SIM có thể không cho phép bạn tắt tính năng yêu cầu mã PIN.
- **Mã PIN, Mã PIN2, và Mã khóa** — Bạn có thể thay đổi mã khóa, mã PIN, và mã PIN2. Các mã này có thể chỉ gồm các số từ **0** đến **9**.

Nếu bạn quên mã PIN hoặc mã PIN2, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn quên mã khóa, hãy liên hệ với điểm Nokia Care hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn. [Xem phần “Mã truy cập” trên trang 17.](#)

Tránh sử dụng mã truy cập tương tự với các số khẩn cấp để tránh việc tình cờ quay số khẩn cấp.

- **T.gian t.đ.khóa b.phím** — Chọn khóa hoặc không khóa bàn phím khi điện thoại ở chế độ chờ trong một khoảng thời gian nhất định.



Mẹo: Để khóa hoặc mở khóa bàn phím theo cách thủ công, bấm phím chọn trái, sau đó bấm *.

- **T.gian tự động khóa** — Để tránh việc sử dụng trái phép, bạn có thể cài thời gian chờ, khoảng thời gian mà sau đó điện thoại sẽ tự động khóa. Điện thoại bị khóa sẽ không thể sử dụng được nếu không nhập đúng

mã khóa. Để tắt thời gian tự động khóa, chọn **Không có**.



Mẹo: Để khóa điện thoại theo cách thủ công, bấm phím nguồn. Danh sách các lệnh sẽ mở ra. Chọn **Khóa máy**.

- **Khóa nếu đổi thẻ SIM** — Bạn có thể cài điện thoại yêu cầu nhập mã khóa khi có thẻ SIM không rõ nguồn gốc được lắp vào điện thoại. Điện thoại quản lý một danh sách các thẻ SIM được xem là thẻ của chủ điện thoại.
- **Nhóm nội bộ** — Bạn có thể qui định nhóm người mà bạn có thể gọi điện cho họ và họ có thể gọi cho bạn (dịch vụ mạng).
- **X.nhận dịch vụ SIM** — Bạn có thể cài điện thoại hiển thị các thông báo xác nhận khi bạn đang sử dụng dịch vụ trên thẻ SIM (dịch vụ mạng).

Quản lý chứng chỉ

Bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Chung > Bảo mật > Quản lý chứng chỉ**.

Các chứng chỉ kỹ thuật số không phải là sự bảo đảm an toàn, chứng chỉ được sử dụng để xác nhận nguồn gốc của phần mềm.

Trong giao diện quản lý chứng chỉ, bạn sẽ thấy một danh sách các chứng chỉ hợp lệ được lưu trong điện thoại của bạn. Di chuyển sang phải để xem danh sách các chứng chỉ cá nhân nếu có.

Bạn nên sử dụng các chứng chỉ kỹ thuật số nếu bạn muốn kết nối với một ngân hàng trực tuyến hoặc địa chỉ trang web hoặc server từ xa khác để thực hiện các giao dịch liên quan đến việc chuyển giao các thông tin mật. Bạn nên sử dụng các chứng chỉ này nếu bạn muốn giảm bớt rủi ro do virus hoặc phần mềm phá hoại khác, đồng thời để chắc chắn về tính xác thực của phần mềm khi cần tải về và khi cài đặt phần mềm.



Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật tin người sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

Xem chi tiết chứng chỉ—kiểm tra tính xác thực

Bạn chỉ có thể chắc chắn về danh tính hợp lệ của server khi chữ ký và thời hạn hiệu lực chứng chỉ của máy chủ được kiểm tra.

Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại.

Để kiểm tra chi tiết chứng chỉ, di chuyển đến một chứng chỉ, và chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết chứng chỉ**. Khi bạn mở xem chi tiết của chứng chỉ, tính hợp lệ của chứng chỉ sẽ được kiểm tra, và một trong số các thông báo sau đây có thể xuất hiện:

- **Chứng chỉ không đáng tin** — Bạn chưa cài bất kỳ ứng dụng nào để sử dụng chứng chỉ này.
- **Chứng chỉ hết hạn** — Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ được chọn đã kết thúc.
- **Chứng chỉ chưa có hiệu lực** — Thời hạn hiệu lực cho chứng chỉ được chọn chưa bắt đầu.
- **Chứng chỉ bị lỗi** — Không thể sử dụng chứng chỉ này. Liên hệ với nơi phát hành chứng chỉ.

Thay đổi cài đặt về độ tin cậy

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, quý khách cần phải đảm bảo rằng quý khách thật sự tin người sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc về người sở hữu được liệt kê trong danh sách.

Di chuyển đến một chứng chỉ hợp lệ, và chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt độ tin cậy**. Tùy theo loại chứng chỉ được chọn, một danh sách các ứng dụng có thể dùng đến chứng chỉ này sẽ được hiển thị. Ví dụ:

- **Cài đặt Symbian: Có** — Chứng chỉ có thể xác nhận nguồn gốc của một ứng dụng hệ điều hành Symbian mới.
- **Internet: Có** — Chứng chỉ có thể chứng nhận các máy chủ.
- **Cài đặt ứng dụng: Có** — Chứng chỉ này có thể dùng để chứng thực nguồn gốc của ứng dụng Java™ mới.

Chọn **Lựa chọn** > **Ch.sửa cài đặt tin cậy** để thay đổi giá trị.

Mô-đun bảo mật

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Chung** > **Bảo mật** > **Mô-đun b.mật**.

Để xem hoặc chỉnh sửa một mô-đun bảo mật (nếu có), di chuyển đến mô-đun này, và bấm phím di chuyển.

Để xem thông tin chi tiết về một mô-đun bảo mật, di chuyển đến mô-đun đó, và chọn **Lựa chọn** > **Chi tiết bảo mật**.

Khôi phục cài đặt gốc

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Chung** > **Cài đặt gốc**.

Bạn có thể cài lại một số cài đặt trở về giá trị ban đầu. Để thực hiện, bạn cần phải có mã khóa.

Sau khi cài đặt lại, điện thoại có thể khởi động lâu hơn. Các tài liệu và tập tin sẽ không bị ảnh hưởng.

Cài đặt định vị

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Chung** > **Định vị**.

Các phương pháp định vị

- **GPS tích hợp** — Sử dụng bộ nhận GPS tích hợp của điện thoại.
- **GPS hỗ trợ** — Sử dụng GPS Được Hỗ Trợ (A-GPS).
- **Bluetooth GPS** — Sử dụng bộ nhận GPS ngoài tương thích với kết nối Bluetooth.
- **Mạng cơ sở** — Sử dụng thông tin từ mạng di động (dịch vụ mạng).

Server định vị

Để xác định điểm truy cập, và server định vị cho A-GPS, chọn **Định vị máy chủ**. Server định vị có thể được cài sẵn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể sẽ không chỉnh sửa được các thông số cài đặt này.

Cài đặt cho máy

Trong cài đặt cho máy, bạn có thể chỉnh sửa các cài đặt liên quan đến cuộc gọi điện thoại và mạng.

Cài đặt cuộc gọi

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Điện thoại** > **Cuộc gọi**.

- **Báo số cá nhân** — Bạn có thể cài hiển thị **(Có)** hoặc ẩn **(Không)** số điện thoại của bạn trên máy của người mà bạn đang gọi, hoặc giá trị này có thể được nhà cung cấp dịch vụ cài đặt trước khi bạn đăng ký thuê bao (**Do mạng cài**) (dịch vụ mạng).
- **Cuộc gọi chờ** — Nếu bạn đã kích hoạt chức năng cuộc gọi chờ (dịch vụ mạng), mạng sẽ thông báo cho bạn biết có cuộc gọi mới trong khi đang gọi. **Bật (Kích hoạt)** hoặc **tắt (Hủy)** tùy chọn này, hoặc kiểm tra xem tùy chọn này đang **bật** hay **tắt (Kiểm tra trạng thái)**.
- **Cuộc gọi Internet chờ** — Chọn **Đã kích hoạt** để được thông báo về cuộc gọi đến trong khi bạn đang có một cuộc gọi.
- **Báo c.gọi Internet** — Chọn **Bật** để được cảnh báo về cuộc gọi internet đến. Nếu chọn **Tắt**, bạn sẽ không được cảnh báo, nhưng thông báo cuộc gọi nhờ sẽ hiển thị.

- **Kiểu gọi mặc định** — Để cài gọi qua internet làm kiểu gọi mặc định khi thực hiện các cuộc gọi, chọn **Cuộc gọi Internet**. Nếu không có dịch vụ gọi qua internet, cuộc gọi thoại thông thường sẽ được bắt đầu thay cho cuộc gọi internet.
- **Từ chối c.gọi qua SMS** — Để gửi tin nhắn văn bản đến người gọi nhằm thông báo lý do bạn không thể trả lời cuộc gọi, chọn **Có**.
- **Tin văn bản** — Nhập văn bản sẽ được gửi dưới dạng tin nhắn văn bản khi bạn từ chối một cuộc gọi.
- **Hình trong c.gọi video** — Nếu video không được gửi trong một cuộc gọi video, bạn có thể chọn hiển thị một hình tĩnh thay cho video.
- **Tự động gọi lại** — Chọn **Bật**, và điện thoại sẽ tìm cách gọi lại tối đa 10 lần sau khi gọi không thành công. Để ngừng chức năng gọi lại tự động, bấm phím kết thúc.
- **H.thị th.lượng c.gọi** — Kích hoạt cài đặt này nếu bạn muốn hiển thị thời lượng cuộc gọi trong khi gọi.
- **Gọi nhanh** — Chọn **Bật**, và chọn các số được gán cho các phím số (từ 2 đến 9) mà bạn có thể gọi bằng cách bấm và giữ phím đó. [Xem phần “Quay nhanh một số điện thoại” trên trang 128.](#)
- **Phím bất kỳ** — Chọn **Bật**, và bạn có thể trả lời một cuộc gọi đến bằng cách bấm nhanh phím bất kỳ trên bàn phím, trừ phím chọn trái, phím chọn phải, phím âm lượng, phím nguồn và phím kết thúc.

- **Số máy đang dùng** — Cài đặt này (dịch vụ mạng) chỉ được hiển thị khi SIM hỗ trợ hai số thuê bao, tức hai số điện thoại. Chọn số điện thoại bạn muốn sử dụng để thực hiện cuộc gọi và gửi tin nhắn văn bản. Bạn có thể trả lời cuộc gọi trên cả hai số máy bất kể đã chọn số máy nào. Nếu bạn chọn **Số máy 2** và chưa thuê bao dịch vụ mạng này, bạn sẽ không gọi được. Khi số máy 2 được chọn, **2** sẽ hiển thị khi ở chế độ chờ.



Mẹo: Để chuyển đổi giữa các số máy, bấm và giữ # khi ở chế độ chờ.

- **Đổi số máy** — Để ngăn việc lựa chọn số thuê bao (dịch vụ mạng), chọn **Tắt** nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Để thay đổi cài đặt này, bạn cần mã PIN2.

Chuyển hướng cuộc gọi

Bấm  và chọn **Công cụ > Cài đặt > Điện thoại > Chuyển c.gọi**.

Chuyển hướng cuộc gọi cho phép bạn chuyển hướng các cuộc gọi đến hộp thư thoại hoặc một số điện thoại khác. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn cuộc gọi bạn muốn chuyển hướng và tùy chọn chuyển hướng. **Bật (Bật)** hoặc **tắt (Hủy)** tùy chọn này, hoặc kiểm tra xem tùy chọn này đang bật hay tắt (**Kiểm tra trạng thái**).

Bạn có thể khởi động nhiều tùy chọn chuyển hướng cùng một lúc. Khi tất cả cuộc gọi được chuyển hướng,  sẽ hiển thị ở chế độ chờ.

Không thể vào cùng một lúc sử dụng chức năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Chặn cuộc gọi

Bấm  và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Điện thoại** > **Chặn cuộc gọi**.

Chặn cuộc gọi (dịch vụ mạng) cho phép bạn hạn chế cuộc gọi đi hoặc nhận cuộc gọi đến. Để thay đổi các cài đặt này, bạn cần mật mã chặn cuộc gọi do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Không thể vào cùng một lúc sử dụng chức năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Khi các cuộc gọi bị chặn, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến các số điện thoại khẩn cấp chính thức nhất định.

Chặn cuộc gọi thoại

Chọn tùy chọn chặn cuộc gọi bạn muốn và bật (**Kích hoạt**) hoặc tắt (**Hủy**) chức năng này, hoặc kiểm tra xem chức năng này đã được kích hoạt chưa (**Kiểm tra trạng thái**). Việc chặn cuộc gọi sẽ ảnh hưởng đến tất cả các cuộc gọi, bao gồm các cuộc gọi dữ liệu.

Chặn cuộc gọi internet

Để chọn cho phép hoặc không cho phép các cuộc gọi ẩn danh từ internet, bật hoặc tắt **Chặn cuộc gọi vô danh**.

Cài đặt mạng

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Điện thoại** > **Mạng**.

Điện thoại của bạn có thể tự động chuyển đổi giữa các mạng GSM và UMTS. Mạng GSM được chỉ báo bằng  khi ở chế độ chờ. Mạng UMTS được chỉ báo bằng **3G**.

- **Chế độ mạng** — Chọn mạng để sử dụng. Nếu bạn chọn **Chế độ song song**, điện thoại sẽ tự động chọn mạng GSM hoặc UMTS tùy thuộc vào các thông số mạng và thỏa thuận hòa mạng giữa các nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng để biết thêm chi tiết và cước phí chuyển vùng. Tùy chọn này chỉ hiển thị nếu được nhà cung cấp dịch vụ không dây hỗ trợ.
- **Chọn nhà điều hành** — Chọn **Tự động** để cài điện thoại tìm và chọn một trong các mạng hiện có, hoặc chọn **Thủ công** để chọn mạng trong danh sách mạng theo cách thủ công. Nếu việc kết nối vào mạng bạn tự chọn không thành công, điện thoại sẽ báo lỗi và yêu cầu bạn chọn lại mạng. Mạng được chọn phải có thỏa thuận hòa mạng với mạng của mạng di động chủ.

Thỏa thuận hòa mạng là một thỏa thuận giữa hai hoặc nhiều nhà cung cấp dịch vụ cho phép người sử dụng dịch vụ của một nhà cung cấp dịch vụ sử dụng dịch vụ của những nhà cung cấp dịch vụ khác.

- **Hiển thị th.tin mạng** — Chọn **Bật** để cài điện thoại chỉ báo khi sử dụng mạng di động dựa trên công nghệ mạng di động siêu vi (MCN) và kích hoạt chức năng nhận thông tin mạng.

Cài đặt kết nối

Trong cài đặt kết nối, bạn có thể chỉnh sửa các điểm truy cập và các cài đặt kết nối khác.

Bạn cũng có thể chỉnh sửa các cài đặt cho kết nối Bluetooth trong ứng dụng kết nối Bluetooth. [Xem phần “Cài đặt” trên trang 85.](#)

Bạn cũng có thể chỉnh sửa cài đặt cho kết nối cáp dữ liệu trong ứng dụng USB. [Xem phần “USB” trên trang 87.](#)

Kết nối dữ liệu và điểm truy cập

Điện thoại của bạn hỗ trợ các kết nối truyền dữ liệu gói (dịch vụ mạng), chẳng hạn như GPRS trong mạng GSM. Khi bạn sử dụng điện thoại trong các mạng GSM và UMTS, các kết nối đa dữ liệu có thể được kích hoạt cùng lúc và các điểm truy cập có thể dùng chung một kết nối dữ liệu.

Trong mạng UMTS, kết nối dữ liệu vẫn được duy trì trong khi diễn ra các cuộc gọi thoại.

Bạn cũng có thể sử dụng một kết nối dữ liệu mạng WLAN. Cùng một lúc chỉ có thể kích hoạt một kết nối trong một mạng LAN không dây, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập internet.

Để thiết lập một kết nối dữ liệu, bạn cần phải có một điểm truy cập. Bạn có thể xác định nhiều điểm truy cập khác nhau, chẳng hạn như điểm truy cập sau:

- Điểm truy cập MMS dùng để gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện,
- Điểm truy cập (IAP) dùng để gửi và nhận e-mail và kết nối vào internet.

Đối với các dịch vụ bạn muốn truy cập, bạn cần phải tham khảo ý kiến nhà cung cấp dịch vụ về loại điểm truy cập. Để biết tính khả dụng và thuê bao đến các dịch vụ kết nối dữ liệu gói, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Điểm truy cập

Tạo một điểm truy cập mới

Bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Kết nối > Điểm truy cập.**

Bạn có thể nhận cài đặt điểm truy cập dưới dạng tin nhắn từ nhà cung cấp dịch vụ. Một số hoặc tất cả các điểm truy

cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

 cho biết điểm truy cập được bảo vệ.

 chỉ báo điểm truy cập dữ liệu gói.

 cho biết điểm truy cập WLAN.

 **Mẹo:** Bạn có thể tạo các điểm truy cập internet trong một mạng LAN không dây bằng trình hướng dẫn WLAN.

Để tạo một điểm truy cập mới, chọn **Lựa chọn** > **Điểm truy cập mới**.

Để chỉnh sửa cài đặt cho một điểm truy cập, chọn **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa**. Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ.

- **Tên kết nối** — Đặt tên mô tả cho kết nối.
- **Kiểu dữ liệu** — Chọn kiểu kết nối dữ liệu.

Tùy thuộc vào kiểu kết nối dữ liệu bạn chọn, chỉ có một số trường cài đặt có thể sử dụng. Điền tất cả các trường được đánh dấu bằng thông báo **Phải xác định** hoặc có dấu hoa thị màu đỏ. Các trường khác có thể để trống, trừ phi bạn được nhà cung cấp dịch vụ hướng dẫn làm cách khác.

Để có thể sử dụng kết nối dữ liệu, nhà cung cấp dịch vụ phải hỗ trợ chức năng này, và nếu cần, kích hoạt chức năng này bằng thẻ SIM của bạn.

Điểm truy cập dữ liệu gói

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Điểm truy cập** > **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa** hoặc **Điểm truy cập mới**.

Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ.

- **Tên điểm truy cập** — Bạn nhận tên điểm truy cập từ nhà cung cấp dịch vụ.
- **Tên người dùng** — Máy sẽ yêu cầu tên thuê bao để thiết lập kết nối dữ liệu, và tên thuê bao này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.
- **Hỏi mật khẩu** — Nếu bạn phải nhập mật mã mỗi khi đăng nhập vào một server, hoặc nếu bạn không muốn lưu mật mã của bạn vào điện thoại, chọn **Có**.
- **Mật khẩu** — Máy sẽ yêu cầu mật khẩu để thiết lập kết nối dữ liệu và mật khẩu này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.
- **Việc xác nhận** — Chọn **An toàn** để luôn gửi mật mã được mã hóa hoặc **Bình thường** để gửi mật mã được mã hóa khi có thể.
- **Trang chủ** — Tùy thuộc vào điểm truy cập bạn đang thiết lập, nhập địa chỉ trang web hoặc địa chỉ của trung tâm nhắn tin đa phương tiện.

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt nâng cao** để thay đổi các cài đặt sau đây:

- **Loại mạng** — Chọn loại giao thức internet để truyền dữ liệu đến và đi từ điện thoại của bạn. Các thông số cài đặt khác tùy thuộc vào loại mạng được chọn.
- **Địa chỉ IP điện thoại** (chỉ với IPV4) — Nhập địa chỉ IP của điện thoại.
- **Địa chỉ DNS** — Nhập địa chỉ IP của server DNS chính và phụ, nếu yêu cầu bởi nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ internet để có các địa chỉ này.
- **Đ. chỉ máy chủ proxy** — Nhập địa chỉ IP của máy chủ proxy.
- **Số cổng proxy** — Nhập số cổng của máy chủ proxy.

WLAN Điểm truy cập internet

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Điểm truy cập** > **Lựa chọn** > **Chỉnh sửa** hoặc **Điểm truy cập mới**.

Hãy thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ mạng WLAN.

- **Tên mạng WLAN** — Chọn **Nhập thủ công** hoặc **Tìm tên mạng**. Nếu bạn chọn một mạng hiện có, **Chế độ mạng WLAN** và **Chế độ bảo mật WLAN** được xác định bởi các thông số cài đặt của thiết bị điểm truy cập của mạng.

- **Tình trạng mạng** — Xác định hiển thị hoặc không hiển thị tên mạng.
- **Chế độ mạng WLAN** — Chọn **Ad-hoc** để tạo một mạng ad hoc và cho phép các thiết bị trực tiếp gửi và nhận dữ liệu; không cần thiết bị điểm truy cập mạng WLAN. Trong một mạng ad-hoc, tất cả các thiết bị phải sử dụng cùng một **Tên mạng WLAN**.
- **Chế độ bảo mật WLAN** — Chọn chế độ mã hóa được sử dụng: **WEP, 802.1x** (không áp dụng với mạng for ad hoc), hoặc **WPA/WPA2**. Nếu bạn chọn **Mở mạng**, không sử dụng mã hóa. Các chức năng WEP, 802.1x, và WPA chỉ có thể được sử dụng nếu được mạng hỗ trợ.

Để nhập thông số cài đặt cho chế độ bảo mật đã chọn, chọn **Cài đặt bảo mật WLAN**.

Cài đặt bảo mật cho WEP

- **Mã WEP đang dùng** — Chọn số mã khóa bảo mật tương đương với các biện pháp mã hóa của mạng hữu tuyến (WEP). Bạn có thể tạo tối đa bốn khóa WEP. Thông số cài đặt cho thiết bị điểm truy cập mạng WLAN phải giống với các thông số này.
- **Kiểu xác minh** — Chọn **Mở** hoặc **Dùng chung** cho kiểu xác nhận giữa điện thoại của bạn và thiết bị điểm truy cập mạng WLAN.
- **Cài đặt khóa WEP** — Nhập **Mã hóa WEP** (độ dài mã khóa), **Dạng mã khóa WEP** (ASCII hoặc **Hệ thập lục**

phân), và **Khóa WEP** (dữ liệu khóa WEP theo định dạng đã chọn).

Cài đặt bảo mật cho 802.1x và WPA/WPA2

- **WPA/WPA2** — Chọn phương tiện xác nhận: **EAP** để sử dụng một plug-in giao thức xác nhận có thể mở rộng (EAP), hoặc **Phím báo trước** để sử dụng mật mã. Hoàn tất cài đặt thích hợp:
 - **Cài đặt EAP plug-in** — Nhập thông tin số cài đặt theo hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ.
 - **Phím báo trước** — Nhập mật mã. Mật mã cho thiết bị điểm truy cập mạng WLAN phải giống với mật mã này.
- **Chế độ chỉ có WPA2** — Chỉ các thiết bị có tính năng WPA2 mới được phép thiết lập kết nối ở chế độ này.

Cài đặt mạng WLAN nâng cao

Chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt nâng cao** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cài đặt IPv4** — Nhập địa chỉ IP của điện thoại, địa chỉ IP của mạng cấp dưới, cổng mặc định, và địa chỉ IP của các server DNS chính và phụ. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ internet để có các địa chỉ này.
- **Cài đặt IPv6** — Xác định loại địa chỉ DNS.
- **Kênh Ad-hoc (chỉ Ad-hoc)** — Để nhập số kênh (1-11) theo cách thủ công, chọn **Người dùng x.định**.
- **Đ.chỉ máy chủ proxy** — Nhập địa chỉ của server proxy.

- **Số cổng proxy** — Nhập số cổng proxy.

Cài đặt dữ liệu gói

Bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Dữ liệu gói**.

Các cài đặt dữ liệu gói ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập dùng kết nối truyền dữ liệu.

- **Kết nối dữ liệu gói** — Nếu bạn chọn **Khi có** và bạn đang ở trong mạng có hỗ trợ dữ liệu gói, điện thoại sẽ đăng ký vào mạng để truyền dữ liệu. Việc bắt đầu một kết nối dữ liệu gói hiện hành (ví dụ để gửi và nhận e-mail) sẽ được thực hiện nhanh hơn. Nếu không nằm trong vùng phủ sóng của dịch vụ dữ liệu, điện thoại sẽ tìm cách khởi tạo một kết nối dữ liệu gói theo định kỳ. Nếu bạn chọn **Khi cần**, điện thoại sẽ sử dụng kết nối dữ liệu gói chỉ khi bạn khởi động một ứng dụng hoặc một hoạt động liên quan đến dữ liệu gói.
- **Điểm truy cập** — Bạn sẽ cần đến tên điểm truy cập để sử dụng điện thoại như một modem truyền dữ liệu cho máy tính tương thích.
- **Tr.cập gói d.liệu t.độ cao** — Cho phép hoặc không cho phép sử dụng HSDPA (dịch vụ mạng) trong các mạng UMTS.

Cài đặt mạng LAN không dây

Bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Kết nối > Mạng WLAN**.

- **Xem trạng thái WLAN** — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị  ở chế độ chờ khi có một mạng LAN không dây khả dụng.
- **Dò tìm mạng** — Nếu bạn cài **Xem trạng thái WLAN** là **Có**, chọn chu kỳ điện thoại sẽ tìm kiếm các mạng LAN không dây hiện có và cài đặt chỉ báo.

Để xem cài đặt nâng cao, chọn **Lựa chọn > Cài đặt nâng cao**. Bạn không nên thay đổi cài đặt nâng cao của mạng LAN không dây.

Cài đặt SIP

Bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Kết nối > Cài đặt SIP**.

Cài đặt Giao Thức Khởi Tạo Phiên Họp (SIP) cần cho một số dịch vụ mạng nhất định sử dụng SIP. Bạn có thể nhận thông số cài đặt dưới dạng tin nhắn văn bản đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ. Bạn có thể xem, xóa, hoặc tạo các cấu hình cài đặt này trong cài đặt SIP.

Cài đặt cuộc gọi internet

Bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Kết nối > Gọi điện Internet**.

Để tạo một cấu hình cuộc gọi internet mới, chọn **Lựa chọn > Cấu hình mới**.

Để chỉnh sửa một cấu hình đã có, chọn **Lựa chọn > Chỉnh sửa**.

Các cấu hình

Bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Kết nối > Cấu hình**.

Bạn có thể nhận các thông số cài đặt server tin cậy từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng tin nhắn cấu hình. Bạn có thể lưu, xem hoặc xóa các thông số cài đặt này trong cấu hình.

Điều khiển tên điểm truy cập

Bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Kết nối > Kiểm soát APN**.

Với dịch vụ điều khiển tên điểm truy cập, bạn có thể giới hạn các kết nối dữ liệu gói và cho phép điện thoại chỉ sử dụng những điểm truy cập dữ liệu gói nhất định.

Cài đặt này chỉ khả dụng nếu thẻ SIM hỗ trợ dịch vụ kiểm soát điểm truy cập.

Để bật hoặc tắt dịch vụ kiểm soát hoặc để thay đổi các điểm truy cập được phép, chọn **Lựa chọn** và chọn tùy chọn tương ứng. Để thay đổi các tùy chọn này, bạn cần mã PIN2. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có mã này.

Cài đặt ứng dụng

Để chỉnh sửa cài đặt của một số ứng dụng trong điện thoại, bấm , và chọn **Công cụ** > **Cài đặt** > **Ứng dụng**.

Để chỉnh sửa cài đặt, bạn cũng có thể chọn **Lựa chọn** > **Cài đặt** trong mỗi ứng dụng.

Giải quyết sự cố

Hỏi: Mật mã để khóa, mã PIN hoặc mã PUK là gì?

Đáp: Mã khóa mặc định là **12345**. Nếu bạn quên hoặc mất mã khóa, hãy liên hệ với điểm Nokia Care hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn. Nếu bạn quên hoặc làm mất mã PIN hoặc mã PUK hoặc nếu bạn không nhận được các mã này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng. Để biết thêm thông tin về các mật mã, hãy liên hệ với nhà cung cấp điểm truy cập, ví dụ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) thương mại hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Hỏi: Làm thế nào để đóng ứng dụng đang bị treo?

Đáp: Bấm và giữ . Để đóng một ứng dụng, di chuyển đến ứng dụng đó, và bấm **C**. Bấm **C** sẽ không đóng Máy nghe nhạc. Để đóng Máy nghe nhạc, chọn Máy nghe nhạc từ danh sách, và chọn **Lựa chọn > Thoát**.

Hỏi: Vì sao hình ảnh có vẻ lem nhem?

Đáp: Kiểm tra xem cửa sổ bảo vệ ống kính camera có sạch không.

Hỏi: Vì sao có hiện tượng thiếu, phai màu, hay có các chấm sáng xuất hiện trên màn hình mỗi khi tôi bật điện thoại của tôi?

Đáp: Đây là một đặc tính của kiểu màn hình này. Một số màn hình có thể chứa các điểm ảnh hoặc dấu chấm sáng đang nhấp nháy. Đây là điều bình thường, không phải lỗi màn hình.

Hỏi: Vì sao tôi không thể thiết lập kết nối GPS?

Đáp: Tìm hiểu thêm thông tin về GPS, bộ nhận GPS, tín hiệu vệ tinh, và thông tin vị trí trong hướng dẫn sử dụng này. [Xem phần “Định vị \(GPS\)” trên trang 60.](#)

Hỏi: Vì sao tôi không thể tìm thấy thiết bị của bạn tôi trong khi sử dụng kết nối Bluetooth?

Đáp: Kiểm tra xem cả hai thiết bị có tương thích không, đã kích hoạt kết nối Bluetooth chưa, và kết nối này có ở chế độ ẩn không. Đồng thời, kiểm tra xem khoảng cách giữa hai thiết bị có vượt quá 10 mét (33 bộ) và giữa chúng có các bức tường chắn hoặc chướng ngại vật nào không.

Hỏi: Vì sao tôi không thể ngắt kết nối Bluetooth?

Đáp: Nếu có một thiết bị khác kết nối với điện thoại, bạn có thể ngắt kết nối từ thiết bị đó hoặc ngưng kích hoạt kết nối Bluetooth. Bấm , và chọn **Công cụ > Bluetooth > Bluetooth > Tắt**.

Hỏi: Vì sao thiết bị khác không nhìn thấy các tập tin lưu trên điện thoại của tôi trong mạng gia đình?

Đáp: Đảm bảo rằng bạn đã cấu hình cài đặt mạng chủ, chức năng chia sẻ dữ liệu được bật trên điện thoại của bạn, và thiết bị khác tương thích với UPnP.

Hỏi: Tôi có thể làm gì nếu kết nối mạng gia đình của tôi ngừng hoạt động?

Đáp: Tắt kết nối mạng WLAN với máy PC tương thích và điện thoại của bạn, sau đó bật lại kết nối này. Nếu cách này không khắc phục được vấn đề, hãy khởi động lại máy PC tương thích và điện thoại của bạn. Nếu kết nối này vẫn không hoạt động, hãy cấu hình lại cài đặt của mạng WLAN trong cả máy PC tương thích và điện thoại của bạn. [Xem phần “Mạng LAN không dây” trên trang 81. Xem phần “Cài đặt kết nối” trên trang 162.](#)

Hỏi: Vì sao tôi không thể nhìn thấy máy PC tương thích trong điện thoại của tôi trên mạng gia đình?

Đáp: Nếu bạn đang sử dụng một ứng dụng tường lửa trong máy PC tương thích của bạn, kiểm tra xem ứng dụng này có cho phép home media server sử dụng kết nối ngoài không (bạn có thể thêm Home media server vào danh sách ngoại trừ của các ứng dụng tường lửa). Kiểm tra cài đặt tường lửa xem ứng dụng tường lửa có cho phép trao đổi dữ liệu đến các cổng sau đây không: 1900, 49152, 49153, và 49154. Một số thiết bị điểm truy cập WLAN có một tường lửa tích hợp. Trong những trường hợp như vậy, hãy kiểm tra và đảm bảo rằng tường lửa trong thiết bị điểm truy cập này không chặn trao đổi dữ liệu đến các cổng sau đây: 1900, 49152, 49153, và 49154. Kiểm tra xem cài đặt WLAN trong điện thoại và máy PC tương thích có giống nhau không.

Hỏi: Tại sao tôi không thể nhìn thấy điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) mặc dù tôi biết là tôi đang ở trong phạm vi của mạng này?

Đáp: Điểm truy cập WLAN có thể sử dụng tên nhận dạng do dịch vụ đặt (SSID) ẩn. Bạn chỉ có thể truy cập vào các mạng sử dụng một SSID ẩn nếu bạn biết chính xác SSID, và đã tạo một điểm truy cập Internet WLAN cho mạng này trên điện thoại Nokia của bạn.

Hỏi: Làm thế nào để tắt mạng LAN không dây (WLAN) trên điện thoại Nokia của tôi?

Đáp: WLAN trên điện thoại Nokia của bạn sẽ tắt khi không có kết nối, không được kết nối với một điểm truy cập khác, hoặc không dò tìm các mạng hiện có. Để giảm mức tiêu thụ pin hơn nữa, bạn có thể chọn điện thoại Nokia không dò tìm, hoặc dò tìm không thường xuyên những mạng hiện có chạy ẩn. WLAN sẽ tắt ở giữa các chế độ dò ẩn.

Để thay đổi cài đặt chức năng dò ẩn:

1. Bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Kết nối > Mạng WLAN**.
2. Để tăng khoảng thời gian quét ẩn, hãy điều chỉnh thời gian trong **Dò tìm mạng**. Để ngừng quét ẩn, chọn **Xem trạng thái WLAN > Không**.
3. Để lưu thay đổi, bấm **Quay về**.

Khi **Dò tìm mạng** được cài là **Không**, biểu tượng tính khả dụng của WLAN sẽ không hiển thị ở chế độ chờ. Tuy nhiên, bạn vẫn có thể quét theo cách thủ công để tìm những mạng WLAN khả dụng, và kết nối vào các mạng WLAN như bình thường.

Hỏi: Tôi phải làm cách nào để lưu dữ liệu trước khi xóa chúng?

Đáp: Để lưu dữ liệu, hãy sử dụng Nokia PC Suite để sao lưu tất cả dữ liệu vào một máy tính tương thích; gửi hình ảnh

đến địa chỉ e-mail của bạn, sau đó lưu hình ảnh vào máy tính của bạn; hoặc gửi dữ liệu đến một thiết bị tương thích sử dụng kết nối Bluetooth. Bạn cũng có thể lưu dữ liệu trên thẻ nhớ tương thích.

Hỏi: Vì sao tôi không thể chọn một số liên lạc cho tin nhắn của tôi?

Đáp: Thẻ liên lạc không có số điện thoại, địa chỉ, hoặc địa chỉ email. Bấm , chọn **Danh bạ**, và chỉnh sửa số liên lạc này.

Hỏi: Làm thế nào để ngắt kết nối dữ liệu khi điện thoại cứ lặp đi lặp lại phiên kết nối?

Đáp: Điện thoại có thể đang tìm cách nhận tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Để không cho điện thoại thực hiện kết nối dữ liệu, bấm , và chọn **Nhắn tin > Lựa chọn > Cài đặt > Tin đa phương tiện > Tải tin đa phương tiện** và **Thủ công** để yêu cầu trung tâm nhắn tin đa phương tiện lưu các tin nhắn để tải về sau, hoặc **Tắt** để bỏ qua tất cả các tin nhắn đa phương tiện được gửi đến. Nếu bạn chọn **Thủ công**, bạn sẽ nhận được một thông báo khi có một tin nhắn đa phương tiện mới có thể tải về từ trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Nếu bạn chọn **Tắt**, điện thoại sẽ không thực hiện bất kỳ kết nối mạng nào liên quan đến nhắn tin đa phương tiện. Để cài điện thoại sẽ sử dụng kết nối dữ liệu gói chỉ khi bạn khởi động một ứng dụng hoặc một hoạt

động liên quan đến dữ liệu gói, bấm , và chọn **Công cụ > Cài đặt > Kết nối > Dữ liệu gói > Kết nối dữ liệu gói > Khi cần**. Nếu làm theo cách này không giúp bạn khắc phục vấn đề, hãy tắt điện thoại, và sau đó bật lại.

Hỏi: Vì sao tôi không thể thiết lập kết nối điện thoại với máy PC?

Đáp: Đảm bảo rằng bạn đang sử dụng Nokia Nseries PC Suite phiên bản mới nhất và phiên bản này đã được cài đặt và đang chạy trên máy PC tương thích của bạn. Để biết thêm thông tin về cách sử dụng Nokia Nseries PC Suite, xem phần trợ giúp trên Nokia Nseries PC Suite hoặc truy cập vào các trang hỗ trợ của Nokia.

Hỏi: Tôi có thể sử dụng điện thoại làm modem fax cùng với một máy PC tương thích không?

Đáp: Bạn không thể sử dụng điện thoại của bạn làm modem fax. Tuy nhiên, với chức năng chuyển hướng cuộc gọi, (dịch vụ mạng), bạn có thể chuyển hướng các cuộc gọi fax đến về một số điện thoại khác.

Phụ kiện chính hãng Nokia



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm.

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/enhancements để biết thêm chi tiết.

Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương.



Phụ kiện nâng cấp

Các nguyên tắc thực tế về các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp.

- Giữ tất cả phụ tùng và phụ kiện nâng cấp ngoài tầm tay với của trẻ em.

- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện nâng cấp phức tạp nào trên xe đều phải do nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn thực hiện.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện phức tạp nào trên xe đều phải được nhân viên có khả năng chuyên môn thực hiện.

Pin

Loại	Thời gian thoại	Chế độ chờ
BP-6MT	Tối đa 190/260 phút (WCDMA/GSM)	Tối đa 210/225 tiếng (WCDMA/GSM)



Chú ý: Thời gian thoại và thời gian chờ của pin chỉ là ước tính và tùy thuộc vào cường độ tín hiệu, điều kiện mạng, các tính năng được sử dụng, điều kiện và tuổi pin, nhiệt độ tiếp xúc pin, việc sử dụng ở chế độ kỹ thuật số,

và nhiều yếu tố khác. Lượng thời gian một điện thoại được sử dụng cho các cuộc gọi sẽ ảnh hưởng đến thời gian chờ của điện thoại này. Tương tự như thế, thời gian mà điện thoại được bật và ở chế độ chờ sẽ ảnh hưởng đến thời gian thoại.

Thông tin về pin

Sạc và xả pin

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin thay thế được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc.

Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã nạp đầy kết nối với bộ sạc, vì việc nạp quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy mà không sử dụng thì pin sẽ tự động xả theo thời gian. Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Để kéo dài tuổi thọ của pin NiMH, thỉnh thoảng cần xả pin bằng cách để thiết bị ở chế độ bật cho tới khi thiết bị tự tắt.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư.

Không để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Thiết bị có thể tạm ngừng hoạt động khi pin bị nóng hoặc lạnh, ngay cả khi pin đã được sạc đầy. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Pin cũng có thể phát nổ nếu bị hỏng. Bỏ pin theo quy định trong nước.

Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Không tháo rời hay đập vụn pin. Nếu pin bị rò, không để chất lỏng bị rò tiếp xúc với da hoặc mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc với chất rò rỉ, xả nước vào da hoặc mắt ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng pin Nokia chính hãng để đảm bảo an toàn cho bạn. Để chắc chắn là bạn đang sử dụng pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại đại lý phân phối được ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

Việc thực hiện đầy đủ các bước này sẽ không hoàn toàn đảm bảo tính xác thực của pin. Nếu bạn có bất kỳ lý do nào để tin rằng pin của bạn không phải là pin Nokia xác thực và chính hãng, bạn nên ngưng sử dụng ngay lập tức. Nếu bạn không thể xác nhận pin, hãy trả lại pin cho nơi bán.

Xác thực ảnh ba chiều

1. Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, bạn phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.
2. Khi bạn nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, trên và dưới, bạn phải thấy được 1, 2, 3 và 4 điểm lần lượt trên mỗi cạnh.



Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?

Nếu bạn không thể xác nhận pin Nokia của bạn qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin Nokia chính hãng, vui lòng không sử dụng pin này. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, đồng thời có thể dẫn đến hiệu năng hoạt động kém hoặc làm hư thiết bị và phụ kiện. Điều này cũng có thể làm mất hiệu lực của các phê chuẩn hay bảo

Thông tin về pin

hành đối với thiết bị.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng

Nokia, hãy truy cập vào trang www.nokia-asia.com/batterycheck.

Giữ gìn và bảo trì

Điện thoại của bạn là sản phẩm được thiết kế cao cấp và tinh vi, vì vậy phải được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp bạn bảo vệ phạm vi bảo hành của bạn.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc hơi ẩm có thể chứa các khoáng chất mà chúng sẽ ăn mòn các mạch điện tử. Nếu điện thoại của bạn bị ướt, tháo pin ra, và để điện thoại khô hẳn trước khi lắp pin trở lại.
- Không nên sử dụng hoặc cất giữ điện thoại ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận động và các thành phần điện tử của điện thoại có thể bị hư hỏng.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi nóng bức. Nhiệt độ cao có thể rút ngắn tuổi thọ của thiết bị điện tử, làm hư pin, cong hoặc cháy một số linh kiện nhựa.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi lạnh giá. Khi điện thoại trở về nhiệt độ bình thường, hơi ẩm có thể hình thành bên trong điện thoại và làm hỏng các bo mạch điện tử.
- Không tìm cách mở điện thoại khác với chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.

- Không làm rơi, va đập hoặc rung lắc điện thoại. Việc dùng mạnh tay có thể làm đứt các bo mạch bên trong và làm gián đoạn cơ học chính xác.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, dung môi tẩy rửa, hoặc chất tẩy đậm đặc để lau chùi điện thoại.
- Không được sơn điện thoại. Sơn có thể làm tắc nghẽn các bộ phận động và khiến điện thoại hoạt động không chính xác.
- Dùng miếng vải mềm, sạch và khô để lau chùi các ống kính như các ống kính của camera, bộ cảm biến lân cận và bộ cảm biến ánh sáng.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã được phê chuẩn. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được phê chuẩn có thể làm hỏng điện thoại và vi phạm các quy định quản lý thiết bị vô tuyến.
- Bộ sạc chỉ được sử dụng ở trong nhà.
- Luôn sao lưu dự phòng dữ liệu mà bạn muốn giữ lại như danh bạ và các ghi chú lịch
- Thỉnh thoảng, để cài lại điện thoại cho hoạt động tối ưu, tắt nguồn của điện thoại và tháo pin ra.

Giữ gìn và bảo trì

Những đề nghị này áp dụng như nhau đối với điện thoại, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện cải tiến nào. Nếu điện thoại không hoạt động đúng cách, đem máy đến trung tâm dịch vụ chính thức gần nhất để được sửa chữa.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Trẻ em

Thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách có thể có các linh kiện nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay với của trẻ em.

Môi trường hoạt động

Sản phẩm này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc RF khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 2,2 cm (7/8 inch) cm. Khi sử dụng túi đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa để mang điện thoại bên mình, bạn cần đảm bảo các thiết bị này không chứa kim loại và cách xa cơ thể với khoảng cách nêu trên.

Để truyền các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn, thiết bị này cần được kết nối với mạng một cách ổn định. Trong một số trường hợp, việc truyền các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn có thể bị chậm trễ cho đến khi kết nối trên đạt được tính ổn định. Hãy đảm bảo các hướng dẫn về khoảng cách giữa các thiết bị trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

Các bộ phận của điện thoại có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút bởi điện thoại. Không được đặt thế

tín dụng hoặc các thiết bị lưu trữ có từ tính khác gần điện thoại vì thông tin được lưu trữ có thể bị xóa.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng bất kỳ thiết bị truyền phát vô tuyến nào, kể cả điện thoại vô tuyến, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ đầy đủ không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài hay không hoặc khi quý khách có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tắt thiết bị khi ở trong các cơ sở y tế khi tại những nơi đó có dán qui định yêu cầu quý khách tắt thiết bị. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc y tế có thể đang sử dụng các thiết bị nhạy với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyến nghị nên giữ khoảng cách tối thiểu 15,3 cm (6 inch) giữa một thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp

Thông tin bổ sung về sự an toàn

tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy cần:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế trên 15,3 cm (6 inch) khi thiết bị không dây được bật.
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Nghe thiết bị không dây bằng tai đối diện với máy thiết bị y tế để giảm thiểu nguy cơ gây nhiễu.
- Tắt thiết bị không dây ngay lập tức nếu có lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu bạn có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính. Nếu xảy ra nhiễu sóng, tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Xe cộ

Tín hiệu RF có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các loại xe, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống khóa) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc đại diện của họ về xe của quý khách hoặc bất kỳ thiết bị nào được gắn thêm trên xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa chữa không đúng có thể gây nguy hiểm và làm vô hiệu bất cứ bảo hành nào có thể được áp dụng cho thiết bị. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện nâng cấp, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc trong khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trên xe không được lắp đặt đúng thì khi túi đệm khí nổ có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cấm sử dụng điện thoại di động khi ở trên máy bay. Tắt điện thoại di động trước khi máy bay cất cánh. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt điện thoại khi ở trong khu vực dễ phát nổ và phải tuân theo tất cả các bảng hướng dẫn. Môi trường có khả năng gây nổ bao gồm cả các khu vực nơi bạn thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể phát nổ hoặc gây cháy dẫn đến thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt thiết bị tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Hãy tuân theo các quy định hạn chế việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho hàng, kho lưu trữ và phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành phá nổ. Những khu vực có khả năng gây nổ không phải luôn được niêm yết rõ ràng. Những khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện chuyên chở hoặc kho hóa chất và những môi trường không khí có hóa chất hay những hạt nhỏ như thóc gạo, bụi hoặc bột kim loại. Bạn nên tham vấn với nhà sản xuất phương tiện sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị ở gần phương tiện này không.

Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý: Điện thoại vô tuyến này, cũng như các thiết bị vô tuyến khác, sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không được đảm bảo trong mọi điều kiện. Quý khách không nên chỉ duy nhất dựa vào bất cứ thiết bị vô tuyến nào cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Một số mạng có thể yêu cầu phải lắp đúng cách thức thẻ SIM hợp lệ vào thiết bị.
2. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
3. Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím gọi.

Nếu đang sử dụng một số các chức năng nhất định, trước tiên quý khách có thể phải cần tắt các chức năng đó mới có thể gọi số khẩn cấp được. Nếu thiết bị đang ở cấu hình không trực tuyến hoặc cấu hình trên máy bay, quý khách cần thay đổi cấu hình để kích hoạt chức năng điện thoại

Thông tin bổ sung về sự an toàn

trước khi quý khách có thể thực hiện cuộc gọi khẩn cấp. Để biết thêm thông tin, tham khảo tài liệu hướng dẫn này hoặc tham vấn ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

Thiết bị di động này đáp ứng các hướng dẫn về tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các ngưỡng an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là $2,0 \text{ W/kg}$ * bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng

các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì điện thoại được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nổi mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số các yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và một trạm phát của mạng. Giá trị SAR cao nhất theo hướng dẫn của ICNIRP để sử dụng điện thoại gần tai là $1,35 \text{ W/kg}$.

Việc sử dụng các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp cho thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia.com.

Từ mục

Ký hiệu/Số

âm

- cài đặt 154
- cài đặt chuông 107, 108
- âm báo, ghi chú lịch 111
- ứng dụng phần mềm 147
- ứng dụng tài liệu 143
- ứng dụng thoại 151
- ứng dụng trợ giúp 16
- điểm truy cập 82, 162
- điều chỉnh âm lượng 33
- định dạng thẻ nhớ 151
- đồng bộ dữ liệu 152
- đồng hồ 109, 110
- đồng hồ thế giới 110
- độ sáng, màn hình 154
- đồ thị, bảng tính 143

A

- album, media 50
- ảnh

Xem phần *camera*

B

- bài hát 92
- bàn phím 24, 156
- Bản Đồ Thu Nhỏ 75
- Bản đồ 62
- bảo hộ bản quyền 104
- bảo mật
 - chứng chỉ 157
 - trình duyệt Web 78
 - WEP 164
 - WPA 165
- Bảo mật thẻ nhớ 156
- báo thức 110
- bảo vệ phím 24, 156
- blog 75, 104
- bộ chuyển đổi
 - tiền tệ 145
- bộ nhớ
 - web cache 78
 - xóa 19
- bộ nhớ cache 78
- bộ sưu tập 47
- bộ tai nghe 32

C

- các biểu tượng và chỉ báo 23
- các cấp dữ liệu mới 75
- các chế độ chụp ảnh, camera 40
- Các giao diện N-Gage 27
- các ký tự đặc biệt, nhập văn bản 115
- các mốc 70
- các số vừa gọi 137
- các trang hỗ trợ sản phẩm 16
- các ứng dụng 147
- Các ứng dụng Symbian 147
- cài đặt
 - các ứng dụng 167
 - cài đặt riêng 154
 - camera 44
 - cấu hình 166
 - chặn cuộc gọi 161
 - chế độ chờ 155
 - chia sẻ video 132
 - chứng chỉ 157
 - chuyển hướng 160
 - cuộc gọi 159

cuộc gọi internet 166
 dữ liệu gói 165
 Khả năng kết nối Bluetooth 85
 mạng 161
 mạng gia đình 57
 màn hình 154
 ngôn ngữ 155
 phím tắt 155
 phụ kiện 155
 RealPlayer 103
 SIP 166
 tivi ra 156
 trình duyệt Web 78
 Trung Tâm Video 91
 WLAN 165, 166
 WLAN Điểm truy cập
 internet 164
 điểm truy cập 162
 điểm truy cập dữ liệu gói 163
 điều khiển tên điểm truy
 cập 166
 định vị 159
cài đặt gốc, khôi phục 159
cài đặt hiển thị 154
cài đặt mạng 161
cài đặt mạng LAN không
dây 166

cài đặt màn hình 154
cài đặt múi giờ 110
cài đặt ngôn ngữ 155
cài đặt phông chữ 154
cài đặt phụ kiện 155
cài đặt proxy 164
cài đặt riêng 107, 154
cài đặt tuần, lịch 111
cài đặt ứng dụng 148
cài đặt ủy thác 158
cài đặt đèn 154
cài đặt định vị 159
camera
 ánh sáng 45
 cài đặt 44
 cảnh 40
 chất lượng hình ảnh 44
 chất lượng video 46
 chế độ chụp liên tiếp 40
 chế độ imaging 37
 chế độ mode 43
 chụp tự động 41
 gắn thẻ địa lý 39
 màu 45
 thông tin vị trí 39
 đèn flash 39
cảnh, hình ảnh và video 40

cấp dữ liệu, tin tức 75
cập nhật phần mềm 17
cấu hình
 các giới hạn không trực
 tuyến 33
 cấu hình cuộc gọi internet 134,
 166
 Xem phần *cài đặt*
chào mừng 21
chế độ chờ 109, 155
chế độ không trực tuyến 33
chế độ ra tivi 52
chế độ sử dụng SIM từ xa 87
chỉ mục 77
Chính hãng tivi 156
chính tỷ lệ 38, 43
chức năng quay số lại 160
chữ ký, kỹ thuật số 158
chứng chỉ 157
chứng chỉ cá nhân 157
chụp tự động, camera 41
chuyển dữ liệu 21
chuyển nhạc 95
chuyển vùng 161
chủ đề 107
clipboard, sao chép văn bản 115
công cụ điều hướng 60

cuộc gọi 126

- cài đặt 159
- cuộc gọi internet 136
- ghi 106
- hội nghị 127
- nhật ký cho 137
- thời lượng của 137
- trả lời 127
- từ chối 127
- tùy chọn trong khi 126

cuộc gọi chờ 128

cuộc gọi hội nghị 127

cuộc gọi internet 134, 136

- cài đặt 166
- cấu hình 134, 166
- kết nối 135
- thực hiện 136

cuộc gọi thoại

Xem phần *cuộc gọi*

cuộc gọi video 129, 131

- tùy chọn trong khi 130

cuộc họp, cài đặt 111

D

danh bạ

- chỉnh sửa 139
- gửi 139

hình ảnh trong 139

- khẩu lệnh 140
- kiểu chuông 140
- lưu 139
- nhóm 141
- sao chép 140
- thông tin mặc định 140
- xóa 139
- đồng bộ 152

Xem phần *danh bạ*

danh bạ điện thoại

Xem phần *danh bạ*

dấu câu, nhập văn bản 115

dịch vụ khách hàng 16

DRM (quản lý bản quyền kỹ thuật số) 104

E

Excel, Microsoft 143

F

Flash Player 104

G

ghi

- âm thanh 106
- cuộc gọi 106

ghi chú 144

ghi chú cuộc họp 111

ghi chú memo 111, 144

ghi chú ngày kỷ niệm 111

ghi chú sinh nhật 111

giải quyết sự cố 168

giao diện dạng lưới của các menu 109

giao diện danh sách của các menu 109

GPS (Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu) 60

H

hết thời gian chờ đèn nền 154

hình

- chia sẻ trực tuyến 55
- chỉnh sửa 51
- in 54, 55

hình nền 107

hộp thư

- e-mail 118
- giọng nói 127
- video 127

hộp thư từ xa 118

hộp thư đến, tin nhắn 117

hộp thư đi, tin nhắn 113

hỗ trợ 16

Hỗ trợ ứng dụng J2ME Java 147

HSDPA (truy cập gói tài xuống tốc

độ cao) 24

hủy cuộc gọi 127

I

IAP (điểm truy cập internet) 82

in

hình 54

thùng in 50

K

Kết nối cáp USB 87

kết nối dữ liệu

cáp 87

Kết nối với máy PC 88

trình quản lý thiết bị 152

đồng bộ 152

kết nối dữ liệu gói

bộ đếm dữ liệu 137

cài đặt 165

cài đặt điểm truy cập 163

kết nối internet 73

Xem thêm phần *trình duyệt*

kết nối máy tính 88

Xem thêm phần *kết nối dữ liệu*

kết nối sử dụng cáp 87

kết nối Web 73

Khả năng kết nối Bluetooth

bảo mật 85

cài đặt 85

ghép nối thiết bị 86

gửi dữ liệu 85

nhận dữ liệu 87

phạm vi kết nối của thiết bị 85

tắt/bật 85

địa chỉ thiết bị 86

khóa

bàn phím 24, 156

kiểu chuông 107, 108

kiểu nhập văn bản tiên

đoán 114

L

lệnh dịch vụ 113

lệnh thoại 129, 151

lịch 111

loa 33

loa điện thoại 33

logo mạng 155

lời chào 154

M

mã bảo vệ 17

mã hóa ký tự 115

mã khóa 17

mã khóa kích hoạt 104

mạng gia đình 55

mạng LAN không dây (WLAN) 81

Mã PIN 17

Mã PIN2 17

Mã PUK 17

Mã script/ứng dụng Java 147

mã truy cập 17

mẫu, tin nhắn 116

Mã UPIN 17

Mã UPUK 17

mã vạch 145

máy ghi âm 106

máy nghe nhạc 92

máy tính 147

media trực tuyến 103

menu chính 109

menu tùy chọn cho cuộc gọi 126

menu đa phương tiện 25

MMS (dịch vụ tin nhắn đa phương tiện) 115, 118

mở khóa bàn phím 24, 156

mô-đun bảo mật 158

mục văn bản 114

N

N-Gage 27

cài đặt 31

ngày giờ 110

ngày và giờ 110

nhật ký web 75, 104

Nokia Lifeblog 104

P

PDF reader 144

phím tắt 155

phụ kiện

Xem phần *phụ kiện*

Phụ kiện chính hãng Nokia 172

phương tiện

Flash Player 104

máy ghi âm 106

máy nghe nhạc 92

radio 97

RealPlayer 103

trực tuyến 103

PictBridge 54

pin

cài đặt trình tiết kiệm điện 154

tiết kiệm năng lượng 18

PowerPoint, Microsoft 144

Q

quản lý ứng dụng 147

quay số nhanh 128

quay video clip 43

Quickmanager 144

Quickpoint 144

Quicksheet 143

Quickword 143

R

radio 97

Radio FM 97

RealPlayer 103

S

sao chép văn bản vào

clipboard 115

SIP 166

SMS (dịch vụ tin nhắn ngắn) 115

số máy riêng 139

T

Tải ứng dụng 76

tập tin đính kèm 118, 120

tắt tiếng 127

thanh công cụ 36, 49

thanh công cụ hoạt động

trong bộ sưu tập 49

trong camera 36

thẻ SIM

danh bạ 141

tin nhắn 120

thoại qua IP 136

thoại qua IP (VOIP) 134

thời lượng cuộc gọi 137

thông tin liên lạc 16

Thông tin liên lạc với Nokia 16

thông tin tổng quát 16

thông tin vị trí 39, 60

thông tin định vị 60

thư mục tin nhắn đã gửi 113

thuyết trình, đa phương tiện 53,

118, 144

tiền tệ

bộ chuyển đổi 145

tin dịch vụ 118

tin nhắn

biểu tượng cho sự kiện

đến 117

các thư mục cho 113

cài đặt 121

e-mail 118

Từ mục

giọng nói 127
đa phương tiện 118
tin nhắn âm thanh 115
tin nhắn e-mail 118
tin nhắn quảng bá 114
tin nhắn văn bản
 cài đặt 121
 gửi 115
 nhận và đọc 117
 Tin nhắn trong SIM 120
 trả lời 117
tin nhắn đa phương tiện 115, 118
tổng quan của trang 75
trả lời cuộc gọi 127
trình chiếu 50
trình duyệt
 bảo mật 78
 bộ nhớ cache 78
 các trang trình duyệt 75
 cài đặt 78
 chỉ mục 77
 Tải ứng dụng 76
 trình duyệt các trang 73
 widget 76
trình hướng dẫn cài đặt 21
trình quản lý kết nối 83

trình quản lý thiết bị 152
trình tiết kiệm điện 154
trò chơi 27
từ chối cuộc gọi 127
tùy chọn kết thúc tất cả các cuộc gọi 129
tự động cập nhật ngày giờ 110

U

UPnP (cấu trúc Universal Plug and Play) 55

V

video clip
 chia sẻ 131
video được chia sẻ 131
Visual Radio 97
VoIP 136

W

WEP 164
widget 76
Word, Microsoft 143
WPA 165

Z

zip manager 145

Dịch Vụ Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia

THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC



PHẦN MỀM



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



CÀI ĐẶT

Hỗ trợ web Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia cung cấp cho bạn thông tin thêm về các dịch vụ trực tuyến của chúng tôi.

THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC

Tìm hiểu cách thiết lập điện thoại lần đầu tiên, và tìm hiểu thêm về các chức năng của điện thoại. Thuyết Trình Tương Tác cung cấp các hướng dẫn từng bước về cách sử dụng điện thoại.

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tài Liệu Hướng Dẫn Sử Dụng trực tuyến bao gồm thông tin chi tiết về điện thoại của bạn. Hãy nhớ kiểm tra thường xuyên để có các cập nhật.

PHẦN MỀM

Tận dụng hết mọi chức năng của điện thoại với phần mềm dành cho điện thoại và máy PC. Nokia PC Suite kết nối điện thoại và máy PC để bạn có thể quản lý lịch, sổ liên lạc, nhạc và hình ảnh, trong khi các ứng dụng khác bổ sung cho việc sử dụng điện thoại.

CÀI ĐẶT

Một số chức năng nhất định của điện thoại, như là nhắn tin đa phương tiện, trình duyệt di động và email*, có thể cần cài đặt trước khi có thể sử dụng chúng. Nhận các thông số cài đặt trên điện thoại miễn phí.

*Không khả dụng với mọi điện thoại.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI?

Mục Thiết Lập, tại www.nokia-asia.com/setup, giúp bạn chuẩn bị điện thoại để sử dụng. Tự làm quen với các chức năng và tính năng của điện thoại bằng cách tham khảo mục Hướng Dẫn Sử Dụng và Demo tại www.nokia-asia.com/guides.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐỒNG BỘ ĐIỆN THOẠI VÀ MÁY PC?

Kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng phiên bản Nokia PC Suite thiết yếu từ www.nokia-asia.com/pcsuite cho phép bạn đồng bộ lịch và các sổ liên lạc.

TÔI CÓ THỂ LẤY PHẦN MỀM CHO ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI Ở ĐÂU?

Sử dụng điện thoại hiệu quả hơn bằng những chương trình tải xuống từ mục Phần Mềm tại www.nokia-asia.com/software.

TÔI CÓ THỂ TÌM CÁC CÂU TRẢ LỜI CHO NHỮNG CÂU HỎI PHỔ BIẾN Ở ĐÂU?

Tìm trong mục FAQ (Câu Hỏi Thường Gặp) tại www.nokia-asia.com/faq để có những câu trả lời cho các câu hỏi của bạn về điện thoại, các sản phẩm và dịch vụ khác của Nokia.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐƯỢC CẬP NHẬT VỀ NHỮNG TIN TỨC CỦA NOKIA?

Đăng ký trực tuyến trên trang web www.nokia-asia.com/signup và trở thành người đầu tiên biết về những sản phẩm và khuyến mại mới nhất. Đăng ký với "Kết Nối Nokia" để nhận các cập nhật hàng tháng về những điện thoại và công nghệ mới nhất. Đăng ký với "Làm Người Đầu Tiên Biết" để nhận được những xem trước về các thông báo điện thoại mới hoặc đăng ký với "Thư Quảng Cáo" để biết về những sự kiện sắp tới.

Nếu bạn vẫn cần trợ giúp thêm, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/contactus.

Để biết thêm thông tin về các dịch vụ sửa chữa, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/repair.

Vui lòng truy cập vào trang web tại quốc gia bạn để biết thêm chi tiết:

Australia và New Zealand www.nokia.com.au/support

Ấn Độ www.nokia.co.in/support

Indonesia www.nokia.co.id/support

Nhật Bản www.nokia.co.jp/support

Malaysia www.nokia.com.my/support

Philippines www.nokia.com.ph/support

Singapore www.nokia.com.sg/support

Thái Lan www.nokia.co.th/support

Nếu quốc gia của bạn không có ở trên, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/support.

NOKIA

Care